

KẾ HOẠCH CÔNG TÁC

CÁC PHÒNG BAN

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

NĂM HỌC 2017 – 2018

KẾ HOẠCH
CÔNG TÁC GIÁO DỤC MẦM NON
NĂM HỌC 2017– 2018

PHẦN I
BÁO CÁO TỔNG KẾT NĂM HỌC 2016 - 2017

Căn cứ Chỉ thị số 3031/CT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ chủ yếu năm học 2016 - 2017 của ngành giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 1893/QĐ-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2016 - 2017 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 4358/BGDĐT-GDMN ngày 06 tháng 9 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2016 - 2017;

Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh đã xây dựng kế hoạch, xác định các nhiệm vụ và giải pháp tổ chức thực hiện Giáo dục Mầm non thành phố năm học 2016 - 2017;

Căn cứ phương hướng nhiệm vụ năm học 2016 - 2017 của ngành học; Phòng Giáo dục Mầm non - Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh báo cáo tình hình giáo dục mầm non năm học 2016 - 2017 như sau:

I. Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2016 - 2017:

1. Quy mô trường lớp:

- Tổng số trường : 1.151 (Công lập: 451; DLTT: 700), tăng 116 trường (CL: 20; DLTT: 96), so với cuối năm học 2015 - 2016.
- Nhóm, lớp độc lập tư thục: 1.764 (tăng 148).
- Tổng số lớp học: 13.860 (tăng 1.148 nhóm, lớp), riêng lớp 5 tuổi: 3.210.
- Tổng số học sinh: 391.551 (tăng 35.656); trong đó: NT 65.687; MG 325.864, trẻ 5 tuổi đến trường 107.743 đạt tỷ lệ huy động 99,8 %.
- Tỷ lệ trẻ Nhà trẻ đến trường, nhóm trẻ: 65.687/186.476 đạt tỷ lệ: 35,2%.
- Tỷ lệ trẻ Mẫu giáo đến trường, lớp: 325.864/333.923 đạt tỷ lệ: 97,6% (tăng 0,9% so với cuối năm học 2015 - 2016).
- Tỷ lệ trẻ Nhà trẻ được ăn bán trú: 100%.
- Tỷ lệ trẻ Mẫu giáo được ăn bán trú: 99,2% (tăng 0,2% so với cuối năm học 2015 - 2016).
- Tỷ lệ trẻ Mẫu giáo học 2 buổi/ngày: 99,9%.
- Tỷ lệ trẻ Mẫu giáo 5 tuổi được ăn bán trú: 98%.
- Tỷ lệ trẻ Mẫu giáo 5 tuổi học 2 buổi/ngày: 100%.

2. Công tác tham mưu và xây dựng văn bản chỉ đạo:

Sở Giáo dục và Đào tạo đã ban hành văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học 2016 - 2017. Các văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học của ngành học và kế hoạch từng tháng đã được triển khai đầy đủ và kịp thời đến các phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện.

3. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi:

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phối hợp tổ chức kiểm tra hồ sơ công tác phổ cập toàn thành phố của 24 quận, huyện và kiểm tra thực tế tại quận 3 và quận Gò Vấp.

100% phường, xã/ thị trấn đạt tiêu chuẩn phổ cập giáo dục mầm non trẻ năm tuổi. Các quận, huyện đều có đầy đủ văn bản chỉ đạo về công tác phổ cập giáo dục mầm non trẻ em 5 tuổi. Thực hiện đầy đủ các hồ sơ theo quy định, sắp xếp hợp lý, có đường dẫn cụ thể. Ban chỉ đạo các quận, huyện thực hiện tốt theo đúng tiến độ với nhiều biện pháp triển khai như tuyên truyền, vận động trẻ 5 tuổi ra lớp, đầu tư trang bị cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi, phân công giáo viên đạt trình độ từ cao đẳng đến đại học dạy lớp 5 tuổi, đảm bảo đủ số lượng giáo viên cho các lớp 5 tuổi...

4. Thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua:

Thực hiện hiệu quả việc học tập, quán triệt Nghị quyết lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Khóa XII và Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tất cả các trường đều cụ thể hóa nội dung, yêu cầu việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh cho phù hợp với thực tế của đơn vị; xây dựng kế hoạch thực hiện, tiêu chí về nội dung “làm theo” để đánh giá, xếp loại thi đua.

Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; ngăn chặn kịp thời các biểu hiện vi phạm đạo đức nhà giáo, vi phạm quy chế chuyên môn, kiên quyết xử lý những trường hợp vi phạm. Các quận, huyện tổ chức tuyên dương gương điển hình trong cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên vượt khó khăn, có nhiều sáng kiến, giải pháp để hoàn thành tốt nhiệm vụ¹. Ngoài ra còn nhân rộng phong trào và ghi nhận sự hưởng ứng tham gia tích cực của một số trường ngoài công lập, tạo cơ hội khuyến khích cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ngoài công lập nâng cao ý thức rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, lương tâm nghề nghiệp và chủ động, sáng tạo trong công việc².

5. Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ:

5.1 Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ

Thực hiện nghiêm túc nội dung Chỉ thị số 505/CT-BGDĐT ngày 20/02/2017 của Bộ GD-ĐT về tăng cường các giải pháp đảm bảo an toàn trong các cơ sở giáo dục ở các cấp quản lý giáo dục trong toàn thể CB-GV-NV.

Chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện quán triệt các cơ sở GDMN nâng cao nhận thức của đội ngũ CB-GV-NV về đạo đức nhà giáo, chuẩn giáo viên mầm non. Tập

¹ Quận 7, 10, Gò Vấp, Tân Bình

² Quận 7

huấn chuyên môn, tổ chức các chuyên đề nâng cao nhận thức, kỹ năng của trẻ về bảo vệ bản thân theo nội dung của chương trình giáo dục.

Xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ, thường xuyên kiểm tra điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, kịp thời phát hiện, khắc phục những yếu tố gây nguy cơ mất an toàn cho trẻ khi tham gia các hoạt động tại trường nhất là tại các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tự thực và nhóm trẻ gia đình.

Tổ chức tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Y tế trường học cho đội ngũ GV-NV theo 8 nội dung: Phòng chống dịch bệnh; an toàn thực phẩm; công tác truyền thông giáo dục sức khỏe; công tác dinh dưỡng học đường; nha học đường; mắt học đường; an toàn phòng chống tai nạn gây thương tích; chương trình cải thiện vệ sinh phòng học.

Phối hợp với ngành y tế, Hội Chữ thập đỏ quận, huyện tổ chức các lớp tập huấn về sơ cứu, các biện pháp xử lý và phòng tránh khi có tình huống, sự cố xảy ra.

Phối hợp với Phòng cảnh sát PCCC đảm bảo tốt các quy định về PCCC, tập huấn thực hành thao tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho đội ngũ, tổ chức kiểm tra thực tập phương án cứu hộ cứu nạn tại các cơ sở GDMN.

Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của từng CB-GV-NV, cha mẹ của trẻ trong công tác đảm bảo an toàn cho trẻ; có kế hoạch truyền thông, phối hợp với chính quyền, ban ngành địa phương; phối hợp với Ban đại diện Cha mẹ học sinh thực hiện các công trình phục vụ chăm sóc sức khỏe, an toàn cho trẻ.

5.2 Nâng cao chất lượng công tác nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe

a) Chăm sóc sức khỏe và vệ sinh phòng bệnh, phòng dịch:

Tiếp tục triển khai thực hiện Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT- BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 quy định về công tác y tế trường học: Nhà trường phối hợp với Trung tâm y tế dự phòng quận và Trạm y tế phường trong việc khám sức khỏe định kỳ cho trẻ; thực hiện tốt công tác truyền thông phòng chống dịch bệnh, khám sức khỏe, phun thuốc diệt muỗi, tiêm chủng, nhận Cloramin B, đảm bảo vệ sinh hằng ngày, khử khuẩn hằng tuần; vệ sinh môi trường; tổ chức cho trẻ 6-36 tháng tuổi uống Vitamin A.

Quan tâm công tác truyền thông tại các bản tin của trường, nhóm lớp để tuyên truyền giáo dục sức khỏe cho trẻ về vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh, phòng chống tai nạn thương tích, an toàn thực phẩm. Tổ chức các hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe cho trẻ trong các hoạt động ngoài giờ và chính khóa.

b) Chăm sóc dinh dưỡng:

Các bếp ăn của các cơ sở GDMN được cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ tiêu chuẩn đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; 100% CB-GV-NV có giấy xác nhận kiến thức ATTP. Các đơn vị chủ động, tạo điều kiện cho GV-NV³ được tham gia các buổi tập huấn để được trang bị kiến thức, kỹ năng cũng như quy định về ATTP.

Tổ chức thực hành chuyên đề “Rút kinh nghiệm về thực hành thao tác chế biến món ăn cho trẻ mầm non của cấp dưỡng” tại 8 đơn vị: Mầm non Khánh Hội - Quận 4; Mầm non Bông Sen - Quận 8; Mầm non Long Bình - Quận 9; Mầm non Quận - Quận 11; Mầm non

³ Mới tuyển dụng

Bình Thọ - quận Thủ Đức; Mầm non Hoa Lan - quận Tân Phú; Mầm non Ánh Hồng - quận Bình Tân và Mầm non Thành phố.

Tiếp tục hướng dẫn, tổ chức thực hiện “Đổi mới tổ chức bữa ăn” tại các cơ sở; hình thức tổ chức phù hợp với từng độ tuổi, giúp trẻ biết sử dụng các dụng cụ ăn uống, hình thành những thói quen, hành vi văn minh trong ăn uống.

Xây dựng mô hình chăm sóc nuôi dưỡng tốt trong trường mầm non trong công tác nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe trẻ, duy trì và phát huy hiệu quả chuyên đề “Xây dựng thực đơn và khẩu phần dinh dưỡng cho trẻ mầm non”.

* Kết quả chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng: năm học 2016 - 2017:

- Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân: 72,5%

Đầu vào: NT: 885 Tỷ lệ: 1.3% Đầu ra: NT: 289 - Tỷ lệ: 0.4%
MG: 3.965 Tỷ lệ: 1.2% MG: 1.045 - Tỷ lệ: 0.3%

- Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi: 61%

Đầu vào: NT: 902 Tỷ lệ: 1.4% Đầu ra: NT: 417 - Tỷ lệ: 0.6%
MG: 3.267 Tỷ lệ: 1.0% MG: 1.198 - Tỷ lệ: 0.4%

Kết quả

Trẻ được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần, 100% trẻ được khám sức khỏe định kỳ.

Trẻ thực hiện tốt các kỹ năng tự bảo vệ an toàn bản thân, cách phòng tránh nơi nguy hiểm, kỹ năng vệ sinh cá nhân, thói quen giữ gìn vệ sinh môi trường, thói quen tốt cho sức khỏe và biết ăn đa dạng các loại thực phẩm thông thường...

Đảm bảo tốt qui trình bếp một chiều, không để xảy ra dịch bệnh và ngộ độc thực phẩm trong trường học, nhóm lớp. Đa số các cơ sở GDMN khẩu phần ăn của trẻ được thực hiện cân đối, đảm bảo cung cấp từ 50% - 60% calo.

Các trường mầm non được cấp giấy chứng nhận trường học an toàn, phòng và chống tai nạn thương tích, giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm.

Tồn tại:

Một số cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập thu tiền ăn còn thấp, thực hiện hồ sơ, sổ sách bán trú chưa cân đối tiền ăn giữa các ngày.

5.3 Đổi mới hoạt động chăm sóc giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình giáo dục mầm non

Thực hiện các chuyên đề nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non như:

+ Tổ chức bồi dưỡng lý thuyết và thực hành “Hướng dẫn thực hiện chuyên đề xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” cho 200 cán bộ quản lý, giáo viên mầm non cốt cán, cụ thể về việc xây dựng và sử dụng môi trường giáo dục, xây dựng kế hoạch và tổ chức hoạt động giáo dục và đánh giá sự phát triển của trẻ; công tác phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ trẻ và cộng đồng xã hội trong giáo dục lấy trẻ làm trung tâm tại 9 đơn vị: Mầm non Bé Ngoan - Quận 1; Mầm non 6 - Quận 3; Mầm non Hòa Mi 3 - Quận 5; Mầm non Măng non 1 - Quận 10; Mầm non Sơn Ca 6 - Quận 12; Mầm non 13 - quận Tân Bình; Mầm non Sơn Ca 17 - quận Phú Nhuận; Mầm non Hạnh Thông Tây - quận Gò Vấp và Mầm non Cần Thạnh - huyện Cần Giờ.

+ Tổ chức hội thảo Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” với sự tham gia của 41 quản lý và 300 giáo viên; 06 bài tham luận được báo cáo, chia sẻ trong hội thảo⁴.

+ Tổ chức bồi dưỡng lý thuyết cho 200 cán bộ cốt cán, giáo viên mầm non và tổ chức bồi dưỡng thực hành “Đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục phát triển nhận thức trong trường mầm non” dự hoạt động tại 8 đơn vị: Mầm non Bé Ngoan - Quận 1; Mầm non Vành Khuyên - Quận 2; Mầm non 6 - Quận 3; Mầm non Vàng Anh - Quận 5; Mầm non Rạng Đông Quận - Quận 6; Mầm non Tuổi Xanh - quận Tân Bình; Mầm non Họa Mi - huyện Nhà Bè và Mầm non 19/5 Thành phố.

+ Thực hiện thí điểm hỗ trợ nâng cao năng lực thực hành chuyên môn cho giáo viên mầm non theo kế hoạch của Vụ giáo dục mầm non tại TP. Hồ Chí Minh, đón 85 đại biểu các tỉnh thành tại 2 đơn vị: Mầm non Bé Ngoan - Quận 1 và Mầm non 6 - Quận 3. Thực hiện ghi hình về các hoạt động tại trường mầm non theo tiêu chí xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm tại 3 trường: Mầm non Bé Ngoan - Quận 1; Mầm non 6 - Quận 3; MN Măng non 1 - Quận 10.

- Củng cố các chuyên đề đã thực hiện:

+ Xây dựng môi trường thân thiện để nâng cao chất lượng cuộc sống về vật chất và tinh thần cho trẻ.

+ Đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục âm nhạc trong trường mầm non.

+ Đổi mới tổ chức hoạt động tạo hình trong trường mầm non.

+ Đổi mới hoạt động làm quen chữ viết cho trẻ mầm non.

+ Hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình giáo dục và nối mạng nội bộ quản lý kế hoạch.

+ Đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục phát triển ngôn ngữ trong trường mầm non.

- Tổ chức cho 400 cán bộ quản lý, tổ trưởng chuyên môn tham quan học tập tại các trường mầm non tại thành phố Đà Nẵng, tỉnh Khánh Hòa. Việc tham quan học tập các tỉnh bạn, đã tạo điều kiện cho nhiều đơn vị được tham gia, số người được học tăng, là cơ hội cho giáo viên, cán bộ quản lý học tập, trao đổi kinh nghiệm.

- Tổ chức hoạt động giáo dục và đánh giá sự phát triển của trẻ; xây dựng kế hoạch công tác phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ trẻ và cộng đồng xã hội trong giáo dục lấy trẻ làm trung tâm tại các đơn vị: Mầm non Thành phố; MN Măng non 1 - Quận 10; MN Vàng Anh - Quận 5; MN Tuổi Thơ 7 - Quận 3; MN Họa Mi 3 - Quận 5; MN 19/5 Thành phố đón 500 CBQL, GVMN cốt cán của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Đà Nẵng, tỉnh Khánh Hòa, quận Bình Thủy thành phố Cần Thơ, huyện Diên Châu thành phố Nghệ An.

- Tiếp tục cho giáo viên kết hợp chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi với chương trình GDMN qua việc xây dựng kế hoạch giáo dục kết hợp nội dung chương trình mục tiêu vào kế hoạch năm; tăng cường quan sát đánh giá sự phát triển của trẻ, lập và điều chỉnh kế hoạch giáo dục dựa trên theo dõi quan sát trẻ trong mọi sinh hoạt hàng ngày. Thực hiện ngân hàng các hoạt động giáo dục sáng tạo theo các lĩnh vực của Bộ chuẩn.

- Tiếp tục thực hiện chuyên đề: “Nâng cao chất lượng giáo dục phát triển vận động trong trường mầm non”:

⁴ Quận 10

+ 100% các đơn vị “Đổi mới trang thiết bị giáo dục thể chất trong trường mầm non”, “Đổi mới tổ chức các hoạt động vận động cơ bản cho trẻ tại phòng thể dục”, “Tăng cường tổ chức giáo dục phát triển vận động ngoài trời cho trẻ”.

+ Một số đơn vị sử dụng hình thức nhạc dân vũ tập thể dục sáng cho trẻ, tăng cường các trò chơi vận động cho trẻ dư cân- béo phì.

+ Tổ chức “Hội thao Mầm non vui khỏe” qua hội thi tạo sự hứng thú cho trẻ khi tham gia hoạt động vận động, giúp trẻ phát triển thể chất⁵.

+ Phối hợp với nhà thiếu nhi tổ chức Liên hoan Aerobic Mẫu giáo với 02 thể loại Aerobic và Thể dục cổ động.

+ Thực hiện có hiệu quả công tác đầu tư các điều kiện thực hiện: cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi theo hướng khuyến khích trẻ học tích cực và đa dạng; Xây dựng môi trường vui chơi - vận động hợp lý ở từng khu vực trên sân, sảnh, tăng cường đủ các nội dung chơi, chú trọng phát triển cả vận động thô và vận động tinh gây hứng thú và khuyến khích trẻ tham gia để phát triển toàn diện.

- Tăng cường phổ biến kiến thức chăm sóc giáo dục trẻ tại gia đình và cộng đồng:

Xây dựng tài liệu và tổ chức tập huấn 10 lớp bồi dưỡng giáo viên, bảo mẫu chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ trong nhóm trẻ độc lập tự thực, nhóm trẻ gia đình ghép nhiều độ tuổi trong khu công nghiệp, khu chế xuất và quản lý nhóm trẻ độc lập tự thực cho 500 chủ nhóm, giáo viên, bảo mẫu và người trông trẻ ở 10 quận, huyện có khu công nghiệp, khu chế xuất⁶.

- Các quận, huyện có trẻ dân tộc⁷ đều thực hiện tốt công tác tăng cường các biện pháp chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ dân tộc thiểu số: trẻ dân tộc học hòa nhập tốt, giáo viên và các bạn trong lớp giao tiếp tiếng Việt thường xuyên với trẻ, cho trẻ làm quen chữ viết thông qua môi trường chữ, giáo viên sử dụng các tài liệu, sách, truyện tranh, thơ ca... đã được nhà nước cho phép ban hành; tổ chức chăm sóc, giáo dục trẻ theo chương trình GDMN của Bộ GD&ĐT⁸.

5.4. Kiểm định chất lượng giáo dục mầm non và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

- Công tác kiểm định chất lượng giáo dục mầm non

Tổng số trường đã hoàn thành tự đánh giá là: 973/1.132 - Tỷ lệ 86%.

Số trường tự đánh giá đạt chuẩn cấp độ 1 trở lên: 774 - Tỷ lệ 70,36%.

Số trường được đánh giá ngoài: 343. Số trường được đánh giá ngoài đạt chuẩn cấp độ 1 trở lên: 343/913 - Tỷ lệ 37,6%.

- Công tác xây dựng trường Mầm non đạt chuẩn quốc gia

Tiếp tục nâng cao chất lượng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia. Trong năm học đã tiến hành kiểm tra và thẩm định công nhận mới 21 trường. Trong đó:

+ 20 trường MN đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1: Mầm non 9 - Quận 3; MN Rạng Đông 11 - Quận 6; MN Bé Ngoan - Quận 8; MN Phường 13 - Quận 10; MN Sơn Ca 8 - Quận 12; MN Cát Lái - Quận 2; MN 25B - quận Bình Thạnh; MN Tam Phú - quận Thủ Đức; MN

⁵ Quận 4, 7, 8, 10, Phú Nhuận, Huyện Cần Giờ

⁶ Dự án Unicef

⁷ Chăm, Hoa, Khơme.

⁸ Quận Phú Nhuận, Quận 6, Quận 8.

Phường 14, MN Sơn Ca 8 - quận Phú Nhuận; MN Hoa Mai - huyện Bình Chánh; MN 19/8, MN Bé Ngoan 3 - huyện Hóc Môn; MN An Thới Đông, MN Tam Thôn Hiệp - huyện Cần Giờ; MN Hoàng Minh Đạo - huyện Củ Chi; MN Long Bình - Quận 9; MN Vàng Anh - quận Gò Vấp; MN Phú Hoà - quận Tân Bình; MN Hoa Lan - quận Tân Phú.

+ 01 trường chuẩn Quốc gia mức độ 2: MN Hoa Hồng - Quận 7

Tính đến nay toàn thành phố có 138 trường mầm non đạt chuẩn quốc gia. Trong đó 130 trường đạt mức độ 1 và 08 trường đạt mức độ 2.

Thẩm định công nhận lại 04 trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 1: MN Bé Ngoan, MN 20/10 - Quận 1; MN Vàng Anh, MN Họa Mi 3 - Quận 5.

5.5 Việc thực hiện nhận trẻ từ 6 – 18 tháng tuổi

Tiếp tục tổ chức thực hiện nhận trẻ từ 6 tháng tuổi đại trà tại 24 quận, huyện.

Tổng số trường nhận trẻ từ 6 tháng đến 18 tháng tuổi: 182⁹.

Tổng số nhóm 6 - 18 tháng: 222 nhóm¹⁰.

Tổ chức Sơ kết 2 năm thực hiện công tác chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non từ 6 tháng tuổi đến 18 tháng tuổi.

Phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện đã phối hợp với ban ngành, đoàn thể về việc nắm tình hình nhu cầu gửi trẻ dưới 18 tháng tuổi như Hội Phụ nữ, Liên đoàn Lao động, UBND phường/xã; với các phòng ban liên quan về việc tuyển dụng giáo viên, nhân viên, về kinh phí hoạt động¹¹; với Văn phòng UBND quận, huyện trong việc quản lý nhà nước về giáo dục mầm non trên địa bàn và với Ban Dân vận Quận ủy¹² trong lãnh đạo của Đảng về giáo dục mầm non.

Các cơ sở giáo dục mầm non tổ chức củng cố kỹ năng chăm sóc giáo dục trẻ từ 6 tháng tuổi đến 18 tháng tuổi cho cán bộ quản lý và giáo viên được cử tham gia lớp tập huấn về chăm sóc trẻ độ tuổi này trong năm học trước. Bên cạnh việc củng cố kỹ năng cho giáo viên, cán bộ quản lý tăng cường việc theo dõi, kiểm tra nhằm tránh những sai sót trong công tác quản lý và chăm sóc các cháu tại nhóm trẻ.

5.6. Công tác phối hợp với Trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hoà nhập

- 22/24 quận, huyện nhận trẻ khuyết tật học hòa nhập tại các trường mầm non.

- Ban chỉ đạo Giáo dục khuyết tật các quận, huyện đã tăng cường công tác kiểm tra, hỗ trợ các trường có trẻ khuyết tật học hòa nhập về việc tổ chức các hoạt động, dạy tiết cá nhân và xây dựng thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân. Một số trường đã quan tâm bố trí phòng dạy tiết cá nhân, trang bị đồ dùng đồ chơi phù hợp để tổ chức hoạt động giáo dục.

- Giáo viên luôn quan tâm, tạo điều kiện cho trẻ tham gia vào các hoạt động tại nhóm lớp, tăng cường quan sát để có biện pháp điều chỉnh hành vi của trẻ khuyết tật; mở rộng các hoạt động ngoại khóa cho trẻ tham gia như tham quan công viên, siêu thị, các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao, trò chơi dân gian giúp trẻ khuyết tật rèn kỹ năng sinh hoạt cộng đồng... tạo điều kiện cho trẻ được tham gia các hoạt động, qua đó trẻ có nhiều tiến bộ rõ về kỹ năng giao tiếp, kỹ năng sinh hoạt cộng đồng cũng như phát triển vận động thô, vận động tinh.

⁹ CL:112; NCL :70

¹⁰ 2.142 trẻ.

¹¹ Phòng Nội vụ, Phòng Tài chính – Kế hoạch

¹² Huyện ủy

- Tăng cường công tác tuyên truyền, tư vấn phụ huynh trong quá trình chăm sóc giáo dục trẻ tại trường cũng như tại gia đình, hướng dẫn phụ huynh đưa trẻ đến trung tâm y tế địa phương để thăm định chuyên khoa xác định mức độ khuyết tật của trẻ. Phối hợp thực hiện việc chuyển giao trẻ khuyết tật mầm non vào các trường tiểu học, đảm bảo quá trình giáo dục được liên tục, liên thông giữa hai cấp học.

- Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên dạy hòa nhập và sử dụng hiệu quả, sáng tạo các tài liệu, các nội dung đã được tập huấn như “Rút kinh nghiệm các trường mầm non dạy trẻ khuyết tật học hòa nhập”, “Hỗ trợ trẻ tự kỷ ở trường mầm non hòa nhập”, “Làm gì khi trẻ chậm nói”; “Rối loạn phổ tự kỷ - Bảng tầm soát M-CHAT”.

- Tổ chức Hội diễn văn nghệ giáo viên, học sinh khuyết tật cấp Thành phố lần thứ nhất năm học 2016 – 2017¹³.

- Tập huấn giáo viên sử dụng bộ công cụ phát triển trẻ em ASQ3 cho CBQL, GV trường MN¹⁴ và 480 phụ huynh tham gia thử nghiệm tại Mầm non 6, Mầm non 8 và Mầm non Tuổi thơ 7, Quận 3; Mầm non Năng Mai, Mầm non Vườn Hồng và Mầm non Hòa Mi, Quận 8.

6. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Công tác tham mưu trong việc quy hoạch phát triển trường lớp, giành quỹ đất cho giáo dục mầm non:

+ Nhằm đảm bảo chỉ tiêu đến năm 2020 đạt 300 phòng học/10.000 dân số trong độ tuổi đi học¹⁵ theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần X, Sở Giáo dục và Đào tạo đã rà soát với 24 quận, huyện về kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2016 - 2020 với 722 dự án, quy mô 12.785 phòng học.

+ Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp giải quyết vấn đề trường, lớp mầm non ở khu công nghiệp, khu chế xuất: Thành phố chỉ đạo thực hiện và được các nhà đầu tư quan tâm. Tính đến tháng 05/2017, có 14 dự án đã hoàn thành và đưa vào sử dụng; 02 dự án đang triển khai thực hiện¹⁶.

- Các công trình xây dựng

+ Đối với các công trình xây dựng trường mầm non theo Quyết định số 41 của Ủy ban nhân dân Thành phố: hiện nay đã khởi công 78/86 dự án¹⁷ với tổng mức đầu tư 3.144,813 tỷ đồng¹⁸.

+ Công tác đầu tư xây dựng trường mầm non phục vụ con công nhân lao động trong các Khu công nghiệp khu chế xuất, toàn Thành phố có 65 dự án mầm non xây dựng mới hoàn thành trong năm 2016, với quy mô 765 phòng học xây dựng mới trong đó tăng thêm 584 phòng học, tổng kinh phí 2.677.110 triệu đồng.

+ Trong năm học, các trường tăng cường trang bị, bổ sung các trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi đáp ứng công tác chăm sóc giáo dục theo tiêu chí hiện đại: tổng kinh phí là 14.271.334.000 đồng.

¹³ Bảng B dành cho học sinh khuyết tật học hòa nhập.

¹⁴ 15 thành viên

¹⁵ 3 đến 18 tuổi

¹⁶ Trong đó 01 dự án sẽ hoàn thành đưa vào sử dụng phục vụ năm học 2017-2018.

¹⁷ 1050 phòng học

¹⁸ Chưa bao gồm lãi vay

+ Các trường ngoài công lập với nguồn lực tự có đã xây mới và trang bị thêm phòng học xây mới và thiết bị: 67 phòng học¹⁹, tổng kinh phí: 74 tỷ 525 triệu đồng và vận động các trường mầm non công lập hỗ trợ thiết bị²⁰ cho các nhóm trẻ độc lập tự thực khó khăn²¹.

7. Phát triển đội ngũ

- Năm học 2016 - 2017 toàn thành phố có 23.501 giáo viên tăng 615 giáo viên. Trong đó:

- + Số GV biên chế nhà nước: 9.727 - Tỷ lệ: 41.39%
- + Số GV hợp đồng lao động: 13.774 - Tỷ lệ: 58.61%
- + GV đạt chuẩn: 23.501 - tỷ lệ 100%, trên chuẩn: 15.520 - tỷ lệ 66%.
- + Tỷ lệ GV: 1.7/nhóm nhà trẻ²²; 1.7/lớp MG²³; riêng MG 5 tuổi 2.0/lớp.

- Đảm bảo chế độ chính sách cho giáo viên mầm non, tiếp tục hỗ trợ chế độ trả lương làm thêm giờ cho giáo viên mầm non công lập do phải đi sớm về trễ để đón và trả cháu theo công văn số 550/UBND-TM ngày 12/2/2009; thực hiện Nghị quyết 01/2014/NQ-HĐND ngày 14 tháng 6 năm 2014 của Hội đồng nhân dân Thành phố về hỗ trợ giáo dục mầm non Thành phố Hồ Chí Minh; Nghị quyết số 113/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân thành phố. Năm 2017 kinh phí để thực hiện chế độ hỗ trợ đối với giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên của các trường mầm non trên địa bàn thành phố theo Nghị quyết 01 với tổng kinh phí: 192.253.979.000 đồng.

- Tham mưu UBND Thành phố đề xuất chính sách hỗ trợ nhằm thu hút GVMN công tác tại TP.HCM với tổng kinh phí 206 tỷ 549 triệu đồng.

- Cán bộ - giáo viên tham gia học bồi dưỡng thường xuyên nâng cao qua mạng: “Hỗ trợ nâng cao năng lực thực hành áp dụng các mô đun ưu tiên phát triển chuyên môn cho giáo viên mầm non”, tổng số: 1.791 CBQL, GV hoàn thành chương trình khóa học²⁴ và 23.501 giáo viên tham học 10 module ưu tiên²⁵.

- Các quận, huyện đã mở lớp đào tạo giáo viên mầm non trình độ cao đẳng sư phạm, cử nhân sư phạm bằng hình thức liên kết với trường Đại học Sài Gòn, Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh: Quận Gò Vấp tổ chức: 01 lớp cử nhân quản lý²⁶; 02 lớp cử nhân mầm non²⁷ và 2 lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên và nhân viên các trường mầm non ngoài công lập; Quận Thủ Đức mở 1 khóa cử nhân mầm non năm 2017²⁸. Hoạt động liên kết đào tạo này đã đáp ứng nguồn giáo viên tại chỗ phân bổ về các trường mầm non trong địa bàn quận, huyện đáp ứng được phần nào nhu cầu giáo viên hiện nay của ngành giáo dục.

- Tổ chức lớp bồi dưỡng chuyên môn cho CB-GV-NV các cơ sở GDMN ngoài công lập theo Kế hoạch số 2016/KH-GDDT-TC ngày 22/6/2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo. Phối

¹⁹ Quận Gò Vấp: 2 trường, Quận 7: 1 trường, Quận Tân Phú: 7 trường

²⁰ Bàn, ghế, giường, đồ chơi, ...

²¹ Quận 7

²² 5.434/3.158 nhóm

²³ 18.067/10.702 lớp

²⁴ Trong đó: CBQL: 413; GV: 1.378

²⁵ 4 module cho CBQL, 06 module cho giáo viên

²⁶ 86 học viên

²⁷ 173 học viên

²⁸ 144 học viên

hợp với trường Đại học Sài Gòn, Cao đẳng Sư phạm Trung ương Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ cho 4.040 cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ở cơ sở mầm non ngoài công lập năm 2016 với kinh phí 1.800.000đ/người; tổng kinh phí là 7.272.000.000 đồng.

- Phối hợp với các Sở ban ngành hướng dẫn và chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo 10 quận, huyện thực hiện Đề án “Hỗ trợ, phát triển nhóm trẻ độc lập tư thực ở khu công nghiệp, khu chế xuất đến năm 2020” trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, đã tổ chức 4 lớp bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ và đạo đức, lương tâm nghề nghiệp cho đội ngũ giáo viên, bảo mẫu tại các nhóm trẻ độc lập tư thực của 4 quận: Bình Tân, Tân Bình, Tân Phú, Thủ Đức với số người tham gia là 218 và tổng kinh phí là 392.400.000 đồng.

8. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục

- Thực hiện Đề án “Hỗ trợ, phát triển nhóm trẻ độc lập tư thực ở khu công nghiệp, khu chế xuất đến năm 2020”²⁹ theo kế hoạch phối hợp với trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương TP. Hồ Chí Minh thẩm định chương trình bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ và đạo đức, lương tâm nghề nghiệp cho đội ngũ giáo viên, bảo mẫu tại các nhóm trẻ độc lập tư thực tổ chức lớp bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ và đạo đức lương tâm nghề nghiệp cho đội ngũ giáo viên, bảo mẫu tại các nhóm trẻ độc lập tư thực tại 04 quận Bình Tân, Tân Bình, Tân Phú và Thủ Đức³⁰.

- Triển khai thực hiện thí điểm kế hoạch “Hỗ trợ giữ trẻ ngoài giờ cho con công nhân tại khu chế xuất và công nghiệp trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh” thực hiện giữ trẻ đến 17g30 và cả ngày thứ bảy ở 2 quận: Quận Bình Tân (Mầm non 30/4 khu công nghiệp Vĩnh Lộc) và Thủ Đức (MN Khu chế xuất Linh Trung 1 và MN khu chế xuất Linh Trung II).

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân các quận, huyện chỉ đạo Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn quản lý hành chính trên địa bàn các đơn vị mầm non và cấp phép thành lập cho các nhóm trẻ, lớp MG độc lập tư thực, thường xuyên phối hợp Phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện rà soát tình hình hoạt động của các trường mầm non, nhóm trẻ gia đình trên địa bàn. Kiểm tra giấy phép và hoạt động theo phép đã được cấp; kiên quyết đóng cửa các cơ sở không đủ điều kiện và tiềm ẩn nhiều nguy cơ cho trẻ. Xử lý nghiêm các trường hợp giữ trẻ không đăng ký với chính quyền địa phương. Phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ Thành phố tổ chức tập huấn, tuyên truyền đến người dân, đặc biệt là các bà mẹ về việc nuôi, dạy, đảm bảo an toàn cho trẻ; vận động các bà mẹ không gửi trẻ ở những điểm trông giữ tự phát không phép. Nhiều quận, huyện không còn nhóm lớp không phép và một số phường không còn hộ giữ trẻ gia đình.

- 100% các trường được trang bị máy tính và kết nối mạng internet tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình giáo dục mầm non nhằm mục đích giảm tải hồ sơ sổ sách cho giáo viên và ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, một cách sáng tạo, thiết thực và hiệu quả.

- Giáo viên có nhiều sáng tạo trong việc vận dụng chương trình GDMN, ứng dụng các chuyên đề trong tổ chức các hoạt động giáo dục, biết khai thác các kỹ năng trong cuộc sống đưa vào giáo dục cho trẻ; tận dụng sản phẩm của trẻ vào việc tạo môi trường học tập ngày càng phong phú. Các trò chơi, bài tập, tình huống tạo được sự hứng thú cho trẻ trong giờ

²⁹ Đề án 404

³⁰ 60 người/quận

học. Bên cạnh đó đổi mới hoạt động của ban chất lượng thành phố với hình thức chia thành cụm thực hiện các chuyên đề, tổ chức các lớp tập huấn chuyên môn cho các quận, huyện.

9. Công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế

- Thực hiện thí điểm “Trường mầm non tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế”³¹ tại 8 đơn vị: MN Vành Khuyên - Quận 2, MN Vàng Anh - Quận 5, MN Rạng Đông - Quận 6, MN Hương Sen - quận Bình Tân, Mầm non 14 - quận Tân Bình, MN Hoa Phượng 1- huyện Bình Chánh, MN Họa Mi - huyện Nhà Bè, MN Thị trấn Củ Chi 2 - huyện Củ Chi. Các quận, huyện tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại cho các trường thực hiện thí điểm, bên cạnh việc thực hiện Chương trình giáo dục mầm non, các trường tổ chức cho các cháu làm quen Tiếng Anh; tổ chức cho trẻ tham gia chương trình thể dục thể thao 10 môn phối hợp và rèn luyện kỹ năng sống dành cho lứa tuổi Mầm non như: bóng đá, bóng rổ, tennis, điền kinh, bóng gậy, bóng bầu dục, cricket... chương trình nhằm mục đích mang đến cơ hội trải nghiệm mới cho trẻ, phát triển vận động cho trẻ theo chuyên đề giáo dục phát triển vận động; tổ chức các hoạt động ngoại khóa ngoài nhà trường cho trẻ trải nghiệm tại Nông trang xanh, Thành phố giáo dục hướng nghiệp, Vườn rau sạch...

- Các đơn vị làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục, huy động được sự tham gia của các bậc cha mẹ và cộng đồng, thu hút nhiều nguồn lực đầu tư cho giáo dục mầm non. Nhiều trường có sự huy động sáng tạo đã có nhiều công trình phụ huynh để cải tạo cơ sở vật chất trường lớp, xây dựng môi trường sư phạm khang trang, xanh sạch, đẹp từ đó nâng cao hơn chất lượng việc chăm sóc giáo dục trẻ tại trường. Năm học 2016 - 2017, huy động được sự tham gia tự nguyện của gia đình, cộng đồng và các doanh nghiệp với tổng kinh phí là: 25.148.738.360 đồng.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền sâu rộng chủ trương, chính sách về xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục đào tạo đến người dân để có nhận thức đúng, đầy đủ nhằm tăng đầu tư vốn phát triển giáo dục đào tạo. Đặc biệt đẩy mạnh tuyên truyền các chính sách khuyến khích theo tinh thần Nghị quyết 05/2005/NQ-CP ngày 18/4/2005 và Nghị định 53/2006/NĐ-CP ngày 25/5/2006 của Chính phủ để kêu gọi các cá nhân, đơn vị đầu tư vào các loại hình ngoài công lập: 10 trường mầm non tư thục xây mới 74.525.000.000 đồng.

- Tham mưu với UBND thành phố tổ chức 02 lớp đào tạo trong nước và 01 lớp học tập tại Nhật Bản cho đối tượng là cán bộ quản lý chỉ đạo trực tiếp ngành học mầm non với tổng kinh phí 2.471.569.000 đ cho năm 2017.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Đánh giá chung về tình hình năm học:

Toàn ngành đã đoàn kết nhất trí, vượt qua nhiều khó khăn, luôn kiên định với phương châm phấn đấu vì chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ, đảm bảo an toàn và phát triển bền vững, hiệu quả nên đã đạt nhiều thành quả cụ thể như:

Tiếp tục tăng qui mô số lượng trường và số học sinh³². Tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi đến trường: 99,8%³³. Tỷ lệ trẻ Nhà trẻ được ăn bán trú: 100%; Tỷ lệ trẻ Mẫu giáo được ăn bán trú: 99,2%³⁴.

³¹ Theo Quyết định số 3036/QĐ-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2014 của Chủ tịch UBND thành phố

³² Tăng 116 trường; 1.148 nhóm, lớp, 36.656 trẻ.

³³ Tăng 1,8%

Chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ được giữ vững, không xảy ra dịch bệnh lớn.

Tổ chức thực hiện tốt chương trình giáo dục mầm non. Thực hiện các chuyên đề nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, hướng tới đổi mới chăm sóc giáo dục đồng thời giảm tải cường độ lao động cho đội ngũ. Xây dựng môi trường giáo dục theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm, trường lớp thân thiện, giúp trẻ phát triển toàn diện về vật chất và tinh thần, có sự phối hợp chặt chẽ với phụ huynh tạo sự đồng thuận, cùng hướng về mục tiêu “Tất cả vì trẻ em và vì sự phát triển của nhà trường”.

Thực hiện nhận trẻ từ 6 - 18 tháng tại 24 quận, huyện đã góp phần tăng thêm chỗ học cho trẻ dưới 36 tháng. Thực hiện kế hoạch “Hỗ trợ giữ trẻ ngoài giờ cho con công nhân tại khu chế xuất và công nghiệp trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh” tạo điều kiện cho con em công nhân gửi con ngoài giờ và ngày thứ bảy giúp công nhân yên tâm công tác.

Công tác giáo dục hòa nhập cho trẻ khuyết tật trong trường mầm non cũng được quan tâm thực hiện tốt.

Năm học 2016 - 2017, Ngành đã công nhận thêm 21 trường mầm non đạt chuẩn quốc gia³⁵ trong đó có 20 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 và 1 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2. Hiện nay toàn thành phố đã có 138 trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

Tham mưu với UBND thành phố thực hiện chính sách hỗ trợ nhằm thu hút GVMN trình HĐND đã thông qua với tổng kinh phí 206 tỷ 549 triệu đồng. Tổ chức 02 lớp đào tạo trong nước và 01 lớp học tập tại Nhật Bản cho đối tượng là cán bộ quản lý chỉ đạo trực tiếp ngành học mầm non với tổng kinh phí 2.471.569.000 đ cho năm 2017.

2. Một số khó khăn, hạn chế:

Sĩ số học sinh/lớp đông, nên tỷ lệ trường mầm non đạt chuẩn quốc gia chưa cao³⁶.

Chưa đảm bảo tỷ lệ giáo viên/trẻ ở các lớp nhà trẻ và lớp 3, 4 tuổi, nhất là các cơ sở mầm non ngoài công lập. Chưa thực hiện tỷ lệ GV trên lớp theo Thông tư 06/2015/BGDĐT-BNV.

Chất lượng bữa ăn ở các nhóm lớp độc lập tự thực chưa cao.

3. Nguyên nhân:

Công tác xây dựng trường mầm non đã được các địa phương đặc biệt quan tâm nhưng vẫn chưa đáp ứng đủ nhu cầu của việc tăng dân số cơ học trên nhiều địa bàn của thành phố.

Còn thiếu giáo viên, phải dùng bảo mẫu thay thế. Bình quân mỗi năm có 1.046 giáo viên mầm non ra khỏi hệ thống bao gồm về hưu, chuyển việc, nghỉ việc và bỏ việc. Hàng năm thành phố vẫn thiếu số lượng rất lớn giáo viên mầm non, khoảng 500 giáo viên. Trung bình mỗi năm chỉ tuyển dụng được gần 1.466 người/nhu cầu trung bình là 1.965 người. Do đó không thể thực hiện bố trí GV theo Thông tư 06/2015/BGDĐT-BNV.

Nhiều cán bộ quản lý mới được bổ nhiệm nên chưa có kinh nghiệm.

Các cơ sở mầm non ngoài công lập phát triển nhanh, nhất là các hộ giữ trẻ gia đình nên công tác quản lý gặp nhiều khó khăn và chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ chưa đảm bảo, do mức thu tiền ăn ở các nhóm lớp còn thấp.

³⁴ Tăng 0.2%

³⁵ Tăng 21 trường so với năm học trước

³⁶ Hiện chỉ đạt 12 %.

PHẦN II

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2017 - 2018

I. Mục tiêu, định hướng:

1. Tiếp tục giữ vững mục tiêu phát triển an toàn, bền vững, từng bước hội nhập với giáo dục mầm non trong khu vực với phương châm: “Tất cả vì trẻ em và vì sự phát triển của nhà trường”.
2. Nâng cao chất lượng đổi mới giáo dục mầm non, giảm tải cường độ lao động cho giáo viên, giúp trẻ phát triển về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ vào lớp Một.
3. Cùng cố, mở rộng quy mô, mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn thành phố.
4. Cùng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi

II. Nhiệm vụ trọng tâm:

1. Cùng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi.
2. Tăng cường công tác quản lý các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập, nhất là các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập. Thực hiện lộ trình để đảm bảo tỷ lệ trẻ mầm non học công lập và ngoài công lập theo đề án của thành phố.
3. Nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non với phương châm đảm bảo cho trẻ phát triển tốt hơn, đồng thời giảm tải lao động cho giáo viên.
4. Duy trì việc đảm bảo chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng, bảo vệ sức khỏe và an toàn tuyệt đối cho trẻ. Tăng tỷ lệ huy động trẻ đến trường và tỷ lệ trẻ học bán trú, đặc biệt là trẻ 5 tuổi.
5. Tiếp tục thực hiện nhận trẻ từ 6 tháng đến 18 tháng tuổi ở 24 quận, huyện. Tổ chức tổng kết rút kinh nghiệm 3 năm thực hiện tại 24 quận, huyện.
6. Tiếp tục thực hiện Đề án “Hỗ trợ, phát triển nhóm trẻ độc lập tự thực ở khu công nghiệp, khu chế xuất đến năm 2020” trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.
7. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch: “Hỗ trợ giữ trẻ ngoài giờ cho con công nhân tại Khu chế xuất và công nghiệp trên địa bàn thành phố từ năm 2016 đến 2020”. Tổ chức sơ kết rút kinh nghiệm 2 năm thực hiện.
8. Đẩy mạnh công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Nâng cao số lượng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia hàng năm. Nâng cao chất lượng các trường mầm non ngoài thành phố trong chương trình xây dựng nông thôn mới.
9. Tiếp tục làm tốt công tác phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ, cộng đồng và tuyên truyền về đổi mới giáo dục mầm non.
10. Tiếp tục thực hiện trường mầm non tiên tiến hội nhập tại 8 quận, huyện theo tiêu chí đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.
11. Đẩy mạnh công tác phát hiện chẩn đoán, can thiệp sớm và xây dựng kế hoạch cá nhân cho trẻ khuyết tật học hoà nhập tại trường mầm non.
12. Tiếp tục thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2016 - 2020” theo kế hoạch số 493/GDDT-MN.

III. Biện pháp thực hiện:

1. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi.

Duyệt kế hoạch tuyển sinh của các quận, huyện.

Chỉ đạo quận, huyện kiểm tra cơ sở vật chất, trang thiết bị, giáo viên các lớp mẫu giáo 5 tuổi.

Chỉ đạo tăng tỷ lệ trẻ 5 tuổi học bán trú ở các huyện ngoại thành.

2. Tăng cường công tác quản lý các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập, nhất là các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập. Thực hiện lộ trình để đảm bảo tỷ lệ trẻ mầm non học công lập và ngoài công lập theo đề án của thành phố.

Phối hợp với Ủy ban nhân dân quận, huyện tăng cường công tác quản lý các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập. Chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện có kế hoạch tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ chủ nhóm, giáo viên, nhân viên và người giữ trẻ các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập. Ban Giám hiệu các trường công lập tiếp tục hỗ trợ các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập về chuyên môn nghiệp vụ.

Phối hợp với địa phương tăng cường công tác kiểm tra giám sát các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập thực hiện. Phối hợp với các ban ngành đoàn thể tuyên truyền kiến thức chăm sóc giáo dục trẻ trong cộng đồng.

3. Nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non với phương châm đảm bảo cho trẻ phát triển tốt hơn, đồng thời giảm tải lao động cho giáo viên.

Triển khai thực hiện chương trình giáo dục mầm non sau chỉnh sửa theo Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, chú trọng đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, đảm bảo đủ về cơ cấu, số lượng và chất lượng đội ngũ đáp ứng yêu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ.

Tổ chức các chuyên đề:

+ Tổ chức các hoạt động phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội cho trẻ.

+ Tổ chức giờ ăn cho trẻ.

+ Tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ.

Tiếp tục củng cố các Chuyên đề: “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”³⁷; “Nâng cao chất lượng giáo dục phát triển vận động”³⁸; “Xây dựng môi trường thân thiện”; “Đánh giá giáo viên tổ chức hoạt động vui chơi”; “Đổi mới tổ chức hoạt động phát triển nhận thức trong trường mầm non”; “Đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục âm nhạc trong trường mầm non”; “Đổi mới tổ chức hoạt động tạo hình trong trường mầm non”; “Đổi mới hoạt động làm quen chữ viết cho trẻ mầm non”; “Đổi mới tổ chức hoạt động phát triển ngôn ngữ trong trường mầm non”...

Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động của Ban Chất lượng thành phố trong việc bồi dưỡng chuyên môn cho các quận, huyện.

Tiếp tục triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng có hiệu quả bảng tương tác trong tổ chức các hoạt động giáo dục.

Tổ chức dự giờ, chuyên đề, tham quan học tập... nhằm hỗ trợ nâng cao chất lượng chuyên môn cho các trường mầm non ngoài công lập.

³⁷ Năm thứ hai theo kế hoạch.

³⁸ Năm thứ 5

4. Duy trì việc đảm bảo chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng, bảo vệ sức khỏe và an toàn tuyệt đối cho trẻ. Tăng tỷ lệ huy động trẻ đến trường và tỷ lệ trẻ học bán trú, đặc biệt là trẻ năm tuổi.

Tăng cường công tác kiểm tra cơ sở vật chất, trang thiết bị đảm bảo vệ sinh, an toàn và thuận lợi thực hiện công tác chăm sóc, nuôi dưỡng nhất là tại các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập và nhóm trẻ gia đình.

Thực hiện mọi chế độ và quy định về dinh dưỡng, vệ sinh, phòng bệnh dịch. Chú trọng dạy trẻ kỹ năng tự bảo vệ an toàn cho bản thân theo yêu cầu chương trình.

Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với ngành y tế trong công tác phòng bệnh, phòng dịch. Vệ sinh môi trường và cá nhân theo quy định, tổ chức cân đo, theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ, khám sức khỏe định kỳ, quản lý sức khỏe, tiêm chủng...

Tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng chống suy dinh dưỡng, phòng chống béo phì. Phấn đấu hạ tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng xuống dưới 1% ở thể nhẹ cân và thấp còi.

Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe tại các cơ sở giáo dục mầm non. Kiểm tra việc thực hiện sổ sách bán trú, việc thỏa thuận với phụ huynh để tăng mức thu tiền ăn đảm bảo nhu cầu dinh dưỡng, nâng cao chất lượng bữa ăn và bổ sung sữa mỗi ngày cho trẻ, nhất là đối với cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập.

5. Tiếp tục thực hiện nhận trẻ từ 6 tháng đến 18 tháng tuổi ở 24 quận, huyện. Tổ chức tổng kết rút kinh nghiệm 3 năm thực hiện tại 24 quận, huyện.

Chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo 24 quận, huyện thực hiện nhận trẻ từ 6 tháng đến 18 tháng khảo sát nhu cầu gửi trẻ ở độ tuổi này để chọn trường thực hiện đáp ứng nhu cầu, tránh lãng phí vì không sử dụng hết công năng.

Các quận, huyện tiếp tục chủ động thực hiện bồi dưỡng chuyên môn kiến thức, kỹ năng chăm sóc trẻ từ 6 tháng đến 18 tháng tuổi cho cán bộ quản lý, giáo viên trực tiếp chăm sóc giáo dục trẻ.

6. Tiếp tục thực hiện Đề án “Hỗ trợ, phát triển nhóm trẻ độc lập tư thục ở khu công nghiệp, khu chế xuất đến năm 2020” trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Tiếp tục triển khai ở 6 quận, huyện: Quận 2, 7, 12, và huyện Bình Chánh, Củ Chi, Nhà Bè. Kien toàn 30% nhóm trẻ của 6 quận, huyện. Hỗ trợ nâng chất lượng 30 nhóm.

7. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch: “Hỗ trợ giữ trẻ ngoài giờ cho con công nhân tại Khu chế xuất và công nghiệp trên địa bàn thành phố từ năm 2016 đến 2020”. Tổ chức sơ kết rút kinh nghiệm 2 năm thực hiện.

- Triển khai thực hiện tại Quận 7: khu chế xuất Tân Thuận và huyện Củ Chi: khu công nghiệp Tây Bắc.

- Quận, huyện thực hiện theo lộ trình đã xây dựng.

- Sơ kết 2 năm thực hiện công tác giữ trẻ ngoài giờ cho con công nhân tại Khu chế xuất, khu công nghiệp.

8. Đẩy mạnh công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Nâng cao số lượng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia hàng năm. Nâng cao chất lượng các trường mầm non ngoại thành trong chương trình xây dựng nông thôn mới.

Thực hiện theo kế hoạch xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2016 - 2020.

Tổ chức hội thảo rút kinh nghiệm và đề xuất các biện pháp³⁹ về công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia.

Tham quan học tập các trường chuẩn quốc gia trong và ngoài thành phố.

9. Tiếp tục làm tốt công tác phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ, cộng đồng và tuyên truyền về đổi mới giáo dục mầm non.

Tiếp tục phát huy hiệu quả hoạt động của Ban đại diện Cha mẹ học sinh các trường; thực hiện tốt các công trình xã hội hóa giáo dục.

Tích cực phối hợp với các cơ quan, ban ngành chức năng, đoàn thể trong việc thực hiện các đề án liên quan đến mầm non và tổ chức thực hiện công tác truyền thông bằng nhiều hình thức.

Nâng cao chất lượng các góc tuyên truyền tại nhóm, lớp, đảm bảo phong phú về nội dung, hấp dẫn về hình thức, phù hợp với nhận thức của các bậc cha mẹ.

Thường xuyên bồi dưỡng cho cán bộ giáo viên về kiến thức, kỹ năng tuyên truyền. Đầu tư kinh phí, trang thiết bị, phương tiện phục vụ hiệu quả công tác tuyên truyền về giáo dục mầm non.

10. Tiếp tục thực hiện trường mầm non tiên tiến hội nhập tại 8 quận, huyện theo tiêu chí đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

Tổ chức sơ kết 1 năm rút kinh nghiệm việc thực hiện thí điểm ở 8 đơn vị.

Hướng dẫn thêm các đơn vị mới thực hiện công tác tuyên truyền, trang bị cơ sở vật chất, các hoạt động ngoại khóa...

11. Đẩy mạnh công tác phát hiện chẩn đoán, can thiệp sớm và xây dựng kế hoạch cá nhân cho trẻ khuyết tật học hoà nhập tại trường mầm non.

Phối hợp với cấp Tiểu học thực hiện việc chuyển giao trẻ khuyết tật mầm non vào tiểu học, đảm bảo quá trình giáo dục của trẻ được liên thông giữa hai cấp học.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền và hướng dẫn phụ huynh đưa trẻ đến trung tâm y tế địa phương để thăm định chuyên khoa xác định mức độ khuyết tật của trẻ.

Bồi dưỡng công tác phát hiện chẩn đoán và xây dựng kế hoạch cá nhân cho trẻ khuyết tật học hoà nhập trong trường mầm non.

Tiếp tục bồi dưỡng thực hiện bộ công cụ ASQ tại trường mầm non thực hiện thí điểm và “Sử dụng bộ công cụ M.CHAT trong việc phát hiện sớm trẻ có dấu hiệu tự kỷ ở trường mầm non”.

12. Tiếp tục thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2016 – 2020” theo kế hoạch số 493/GDDT-MN.

- Triển khai tập huấn ở địa phương cho CBQL và GVMN của các quận, huyện. Đảm bảo tất cả giáo viên mầm non đều được tham dự tập huấn.

- Kiểm tra, hỗ trợ việc thực hiện chuyên đề của các trường mầm non.

- Tổ chức hội thi về xây dựng, sử dụng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

Hình thức tổ chức Hội thi, cụ thể:

+ Các trường mầm non ghi hình ảnh về môi trường và hình ảnh sử dụng môi trường GD trẻ trong trường mầm non gửi về phòng giáo dục quận, huyện;

³⁹ Tham mưu, bồi dưỡng, xã hội hóa, cải tạo cơ sở vật chất...

- + Mỗi quận, huyện chọn 3 trường tiêu biểu tổ chức hội thảo chia sẻ kinh nghiệm cho các trường mầm non trong quận, huyện và gửi hình ảnh về Sở GD&ĐT dự thi;
- + Sở GD&ĐT chọn một số mô hình về xây dựng và sử dụng hiệu quả môi trường GD để tổ chức hội thảo và phát thưởng cấp thành phố. Chọn 3 trường gửi về Bộ GD&ĐT dự thi.
- Tổ chức hội thi giáo viên dạy giỏi Mầm non cấp thành phố với các hoạt động theo bộ tiêu chí “Trường mầm non xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm”.
- Sơ kết, rút kinh nghiệm 2 năm học triển khai thực hiện chuyên đề.

13. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên:

Tiếp tục thực hiện kế hoạch đào tạo bồi dưỡng đội ngũ CBQL - GV học tập tại nước Nhật Bản theo kế hoạch.

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng CBQL, GVMN thực hiện Chương trình GDMN điều chỉnh. Đổi mới sinh hoạt chuyên môn, tăng cường hình thức theo cụm, khối, tổ, nhóm, tập trung, qua mạng; coi trọng bồi dưỡng kỹ năng thực hành tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục theo quan điểm “lấy trẻ làm trung tâm” cho CBQL, GVMN. Nâng cao năng lực CBQL, GVMN ứng dụng CNTT trong quản lý và chăm sóc, giáo dục trẻ.

14. Công tác thanh tra, kiểm tra:

Phối hợp với Thanh tra Sở thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và thanh tra hành chính theo quy định. Thực hiện công tác kiểm tra chuyên môn đối với các cơ sở giáo dục mầm non, đặc biệt đối với các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập.

Chỉ đạo các Phòng Giáo dục và Đào tạo làm tốt công tác tham mưu với chính quyền địa phương về tổ chức thực hiện việc quản lý, kiểm tra, cấp giấy phép hoạt động của các trường, nhóm lớp tư thục đủ điều kiện và kiên quyết đóng cửa những cơ sở không đủ điều kiện.

15. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục:

Tiếp tục phối hợp với phòng khảo thí và kiểm định chất lượng thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục đối với các trường mầm non.

Đảm bảo 100% số trường mầm non hoàn thành tự đánh giá; 35% số trường được đánh giá ngoài đạt chuẩn cấp độ 1 trở lên.

16. Thực hiện cải cách hành chính:

Đảm bảo chế độ thông tin, báo cáo định kỳ kịp thời, có chất lượng. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý. Thống nhất biểu mẫu, nội dung, hình thức các báo cáo và thời hạn báo cáo, đảm bảo chế độ thông tin, báo cáo là một trong những tiêu chí đánh giá thi đua.

NHỮNG CHỈ TIÊU TRỌNG TÂM - NĂM HỌC 2017 -2018

1. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi
2. Tỷ lệ huy động trẻ đến trường:
 - Nhà trẻ: 38%
 - Mẫu giáo: 95%
 - Riêng trẻ 5 tuổi: 98%
3. Tỷ lệ học sinh học bán trú và 2 buổi/ngày: 95%.
4. Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thấp còi và nhẹ cân còn dưới 1%.
5. 100% các cơ sở giáo dục mầm non nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN. Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm.
6. Đảm bảo an toàn cho trẻ tại các cơ sở giáo dục mầm non.
7. Phấn đấu xây dựng thêm 15 trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.
8. 100% giáo viên được đánh giá xếp loại theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non; 100% hiệu trưởng, phó hiệu trưởng các trường được đánh giá xếp loại theo chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng trường mầm non.

CÔNG TÁC THAM MƯU PHỐI HỢP

1. Với Văn phòng Sở:

Kết hợp tổ chức các buổi hội nghị, hội thảo, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ.

Phối hợp trong việc lập dự toán và quyết toán kinh phí hoạt động của ngành học.

2. Với phòng Tổ chức Cán bộ:

Phối hợp duyệt định mức biên chế của ngành học trên địa bàn thành phố nhằm đảm bảo nhu cầu biên chế cho bậc học.

Tiếp tục quan tâm kiểm tra việc thực hiện chế độ chính sách cho cán bộ, công nhân viên, giáo viên mầm non.

Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ theo kế hoạch.

Thẩm định công nhận trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

3. Với phòng Kế hoạch - Tài chính:

Thực hiện kinh phí đảm bảo chế độ chính sách cho đội ngũ theo đề án đã phê duyệt.

Kiểm tra theo dõi tình hình quận, huyện thực hiện các đề án về cơ sở vật chất trường lớp và trang thiết bị mầm non.

Thống nhất số liệu thống kê của ngành học.

Thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia.

Thẩm định công nhận trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

Thực hiện Đề án “Hỗ trợ, phát triển nhóm trẻ độc lập tư thực ở khu công nghiệp, khu chế xuất đến năm 2020” trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

4. Với phòng Thanh tra Sở:

Phối hợp trong công tác thanh tra chuyên ngành các Phòng Giáo dục và Đào tạo, thanh tra hành chính và chuyên ngành các trường mầm non trực thuộc.

5. Với phòng Chính trị tư tưởng:

Phối hợp thực hiện “Chương trình sửa học đường cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc trẻ em mẫu giáo và tiểu học đến năm 2020”.

Thẩm định công nhận trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

Phối hợp trong việc tập huấn công tác an toàn vệ sinh thực phẩm cho cán bộ quản lý và bếp trưởng các trường mầm non; y tế trường học; phòng chống dịch bệnh...

6. Với phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng:

Phối hợp trong việc tập huấn và kiểm định đánh giá chất lượng trường mầm non.

7. Với phòng Giáo dục Tiểu học:

Tuyên truyền phổ biến với giáo viên dạy lớp Một các yêu cầu về khả năng tiếng Việt đối với trẻ trong những tháng đầu vào lớp Một để tạo sự an tâm cho phụ huynh.

Phối hợp với cấp Tiểu học thực hiện việc chuyển giao trẻ khuyết tật mầm non vào tiểu học.

8. Với phòng Giáo dục Trung học:

Phối hợp chỉ đạo công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi.

Phối hợp phân luồng học sinh THCS vào định hướng nghề nghiệp.

Phối hợp cho học sinh THPT tham gia các hoạt động giao lưu với các trường mầm non để định hướng nghề nghiệp.

9. Với phòng Giáo dục thường xuyên:

Phối hợp theo dõi tiến độ xây dựng các trường mầm non khu vực ngoại thành đạt chuẩn quốc gia về CSVC

10. Với phòng Giáo dục Chuyên nghiệp và Đại học:

Phối hợp việc mở mã ngành và kiểm tra hoạt động giáo dục sư phạm mầm non tại các trường chuyên nghiệp trong thành phố.

11. Với Trung tâm thông tin và Chương trình giáo dục:

Đảm bảo chế độ thông tin, báo cáo định kỳ kịp thời, chính xác, có chất lượng và hiệu quả. Tăng cường trao đổi văn bản hành chính điện tử, ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý văn bản, quản lý hành chính.

12. Với Ban quản lý dự án:

Phối hợp theo dõi việc thực hiện cải tạo, sửa chữa trường lớp cho các trường mầm non trực thuộc.

13. Với Công đoàn giáo dục thành phố:

Phối hợp trong việc thẩm định trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

Giám sát việc thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên, công nhân viên ở trường mầm non.

PHÂN CÔNG TỪNG THÀNH VIÊN CỦA PHÒNG GIÁO DỤC MẦM NON

Năm học 2017 – 2018

STT	Họ và tên	Chức vụ	Phụ trách
1.	Trương Thị Việt Liên	Q. Trưởng phòng	- Quản lý chung ngành học. - Tham mưu các vấn đề về quy hoạch xây dựng mạng lưới trường lớp và phát triển cơ sở vật chất. - Phụ trách 3 trường MN trực thuộc và huyện Bình Chánh. - Công tác thi đua của ngành. - Bí thư Chi bộ Phòng GDMN.
2.	Mai Yến Hằng	Phó Trưởng phòng	- Quản lý, chỉ đạo chương trình GDMN. - Khai thác tài nguyên giáo dục trên mạng internet. - Biên tập các hoạt động giáo dục. - Quản lý các trường có yếu tố nước ngoài (có học sinh mầm non). - Phụ trách quận 7, 10, Thủ Đức, huyện Cần Giờ.
3.	Nguyễn Từ Dũ	Phó Trưởng phòng	- Quản lý, chỉ đạo công tác chăm sóc, nuôi dưỡng. - Phó Trưởng ban chỉ đạo Giáo dục khuyết tật. - Phụ trách theo dõi chương trình xây dựng nông thôn mới. - Theo dõi trường Mầm non đạt chuẩn quốc gia. - UV BCH Công đoàn cơ quan, Trưởng ban nữ công. - Phụ trách quận 8, Tân Bình, Bình Tân và huyện Củ Chi.
4.	Bùi Thị Băng Tuyết	Chuyên viên	- Phụ trách công tác chăm sóc nuôi dưỡng quận, huyện. - Thành viên ban chỉ đạo công tác Giáo dục khuyết tật. - Dự toán, quyết toán kinh phí hoạt động chuyên môn của Phòng. - Công tác thi đua của phòng. - Tổ trưởng công đoàn. - Phụ trách quận 3, 9, 12, Bình Thạnh.
5.	Đinh Thị Ngọc Thảo	Chuyên viên	- Phụ trách công tác chuyên môn quận, huyện. - Biên tập các hoạt động GDMN. - Theo dõi tình hình PCGDMN cho trẻ 5 tuổi. - Thực hiện báo cáo tuần, tháng, sơ kết học kỳ, tổng kết. - Phụ trách quận 1, 4, 5.

6.	Lý Thị Sương	Chuyên viên	- Phụ trách công tác chăm sóc nuôi dưỡng quận, huyện. - Công tác hành chính tổng hợp. - Phụ trách trang web Phòng GDMN. - Thống kê số liệu mầm non. - Phụ trách quận 2, Phú Nhuận, Gò Vấp và huyện Nhà Bè.
7.	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	Chuyên viên	- Phụ trách chuyên môn quận, huyện. - Biên tập các hoạt động GDMN. - Theo dõi công tác giáo dục an toàn giao thông; GD môi trường trong trường Mầm non. - Phụ trách quận 6, 11, Tân Phú và huyện Hóc Môn.

LỊCH CÔNG TÁC GIÁO DỤC MẦM NON NĂM HỌC 2017 – 2018

Tháng	Nội dung chính
Tháng 6,7,8/2017	- Tham dự lớp bồi dưỡng chuyên môn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Xây dựng kế hoạch chuyên môn mầm non năm học 2017 -2018. - Tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên môn Hè 2017. - Xây dựng kế hoạch hoạt động Ban Chất lượng thành phố. - Duyệt kế hoạch năm học 2017 -2018. - Tổng kết năm học 2016 -2017; triển khai kế hoạch năm học 2017 -2018 - Kiểm tra trường mầm non đạt chuẩn quốc gia và kiểm tra trường đăng ký công nhận lạiCQG (tiến hành trong cả năm học).
Tháng 9/2017	- Đi cơ sở nắm tình hình hoạt động đầu năm học. - Duyệt kế hoạch năm học các quận, huyện và các trường trực thuộc. - Chỉ đạo các trường mầm non hưởng ứng tháng an toàn giao thông. - Họp Ban Chất lượng thành phố. -Tổ chức lớp bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch của Bộ. -Triển khai thực hiện chương trình giáo dục mầm non sau chỉnh sửa theo Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo - Kiểm tra môi trường sư phạm các cơ sở GDMN. - Kiểm tra trường nhận trẻ mầm non từ 6 tháng tuổi đến 18 tháng tuổi. - Tiếp tục kiểm tra việc thực hiện bộ công cụ ASQ tại trường mầm non thực hiện thí điểm.
Tháng 10/2017	- Họp giao ban định kỳ lãnh đạo Phòng GD&ĐT phụ trách MN. - Tổ chức chuyên đề “Tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ”. - Kiểm tra việc thực hiện chương trình giáo dục mầm non. - Tổ chức lớp bồi dưỡng thường xuyên tài liệu Bộ.

	- Kiểm tra việc thực hiện “Đổi mới hoạt động phát triển ngôn ngữ trong trường MN”. - Tổng kết 3 năm thực hiện kế hoạch chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non từ 6 tháng tuổi đến 18 tháng tuổi. - Kiểm tra công tác chăm sóc nuôi dưỡng. - Kiểm tra công tác phát hiện chẩn đoán và xây dựng kế hoạch cá nhân cho trẻ khuyết tật học hoà nhập tại trường mầm non. - Kiểm tra việc sử dụng bộ công cụ M.CHAT trong việc phát hiện sớm trẻ có dấu hiệu tự kỷ ở trường mầm non. - Kiểm tra trường MN ngoại thành theo dự án xây dựng nông thôn mới.
Tháng 11/2017	- Họp Ban Chất lượng thành phố. - Tổ chức hội thi về xây dựng, sử dụng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm (theo kế hoạch 493/GDĐT-MN). - Kiểm tra việc thực hiện “Tổ chức hoạt động ngoài trời cho trẻ trong trường MN”. - Kiểm tra việc thực hiện chuyên đề giáo dục phát triển vận động. - Kiểm tra việc sử dụng bảng tương tác tổ chức hoạt động cho trẻ. - Kiểm tra công tác đảm bảo an toàn cho trẻ trong trường mầm non. - Hỗ trợ chuyên môn cho trường mầm non ngoại thành theo dự án xây dựng nông thôn mới. - Kiểm tra trường nhận trẻ mầm non từ 6 tháng tuổi đến 18 tháng tuổi - Bồi dưỡng thực hiện hồ sơ sổ sách bán trú cho các cơ sở mầm non ngoài công lập.
Tháng 12/2017	- Tổ chức hội thi giáo viên dạy giỏi Mầm non cấp thành phố với các hoạt động theo bộ tiêu chí “Trường mầm non xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm”. - Kiểm tra các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập. - Tổng hợp số liệu học kỳ I - báo cáo về Vụ Giáo dục Mầm non. - Tổ chức chuyên đề “Tổ chức giờ ăn cho trẻ” - Kiểm tra trường nhận trẻ mầm non từ 6 tháng tuổi đến 18 tháng tuổi. - Kiểm tra việc thực hiện bộ công cụ ASQ tại trường MN có trẻ khuyết tật học hòa nhập. - Kiểm tra công tác chăm sóc nuôi dưỡng. - Thực hiện tổng kiểm tra công tác phổ cập xóa mù của 24 quận, huyện. - Ban Chất lượng thành phố tham quan học tập trường mầm non quốc tế.
Tháng 01/2018	- Tổ chức hội thi giáo viên dạy giỏi Mầm non cấp thành phố với các hoạt động theo bộ tiêu chí “Trường mầm non xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm”. - Tổ chức Hội nghị Sơ kết học kỳ I. - Giao ban lãnh đạo Phòng GD-ĐT phụ trách mầm non . - Kiểm tra công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ mầm non. - Tổ chức học tập rút kinh nghiệm tại các trường dạy trẻ khuyết tật học hòa nhập. - Hỗ trợ chuyên môn cho trường mầm non ngoại thành theo dự án xây dựng nông thôn mới. - Thanh tra Phòng GD&ĐT quận, huyện.
Tháng 02/2018	- Kiểm tra các cơ sở mầm non ngoài công lập. - Sinh hoạt Ban Chất lượng thành phố. - Kiểm tra việc thực hiện “Đổi mới hoạt động phát triển nhận thức trong trường mầm

	non”. - Kiểm tra trường MN nhận trẻ khuyết tật học hòa nhập. - Kiểm tra công tác đảm bảo an toàn cho trẻ trong trường mầm non.
Tháng 3/2018	- Tổ chức chuyên đề: “Tổ chức các hoạt động phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội cho trẻ” lý thuyết và thực hành. - Kiểm tra việc thực hiện phần mềm Mindjet Mindmanager vào việc soạn kế hoạch giáo dục, thực hiện nối mạng nội bộ vào quản lý chương trình giáo dục mầm non. - Chuyên đề "Các dạng tật và cách hỗ trợ cho trẻ tại trường mầm non hoà nhập". - Kiểm tra việc thực hiện bộ công cụ ASQ tại trường MN thực hiện thí điểm. - Thanh tra Phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện. - Hỗ trợ chuyên môn cho trường mầm non ngoại thành theo dự án xây dựng nông thôn mới.
Tháng 4/2018	- Giao ban lãnh đạo Phòng GD-ĐT phụ trách mầm non. - Thực hiện báo cáo kết quả thực hiện các chuyên đề về Vụ GDMN. - Đi cơ sở nắm tình hình kết quả thực hiện các chuyên đề. - Kiểm tra trường nhận trẻ mầm non từ 6 tháng tuổi đến 18 tháng tuổi. - Hướng dẫn và thực hiện báo cáo tổng kết năm học.
Tháng 5/2018	- Gửi báo cáo tổng kết năm học và đánh giá thi đua về Vụ GDMN. - Định hướng nội dung bồi dưỡng chuyên môn hè và hoạt động chuyên môn năm 2018. - Hướng dẫn tổ chức hoạt động hè trong trường mầm non. - Phòng GD&ĐT huyện ngoại thành báo cáo việc thực hiện theo dự án xây dựng nông thôn mới.
Tháng 6,7, 8/2018	- Duyệt thi đua đơn vị, cá nhân đề nghị khen cấp thành phố và cấp cao. - Chuẩn bị tài liệu bồi dưỡng chuyên môn hè; nội dung rút kinh nghiệm chỉ đạo hoạt động chuyên môn toàn thành phố. - Bồi dưỡng chuyên môn hè 2018 theo kế hoạch. - Chuẩn bị tổ chức lễ tổng kết năm học 2017 - 2018. - Xây dựng kế hoạch năm học mới 2018 - 2019.

GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH

Q.TRƯỞNG PHÒNG

(Đã ký)

(Đã ký)

(Đã ký)

Lê Hồng Sơn

Bùi Thị Diễm Thu

Trương Thị Việt Liên

KẾ HOẠCH
CÔNG TÁC GIÁO DỤC TIỂU HỌC
NĂM HỌC 2017 – 2018

Phần 1: ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ
NĂM HỌC 2016 – 2017

Hiện nay, thành phố có 523 trường tiểu học, trong đó có 486 trường học 2 buổi/ngày, tỉ lệ 92,9% (tăng 4,3% so với năm trước), với 73% học sinh học 2 buổi/ngày (tăng 1,75%). Số học sinh bình quân là 39,1 học sinh/lớp tuy có giảm hơn so với năm trước (40,1 học sinh/lớp) nhưng cũng tạo nên áp lực lớn cho các hoạt động của nhà trường.

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC ĐẠT ĐƯỢC

1. Tiếp tục thực hiện nội dung các cuộc vận động và phong trào thi đua:

- Các đơn vị đã thực hiện tốt Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tăng cường giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh; thực hiện các cuộc vận động chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục, “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” và xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực.
- Việc giáo dục cho học sinh hiểu, học tập và làm theo 5 Điều Bác Hồ dạy, thư Bác Hồ gửi cho học sinh đã được các đơn vị tiếp tục đẩy mạnh và tăng cường thực hiện tốt qua các buổi chào cờ đầu tuần, kể chuyện về Bác Hồ, các tiết sinh hoạt tập thể và các buổi sinh hoạt Đội.
- Việc tổ chức giảng dạy và giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh thông qua các sự kiện, tình hình thời sự trong nước và quốc tế, thông qua các môn học, các hoạt động giáo dục đã được các đơn vị phối hợp với gia đình và cộng đồng tập trung triển khai thực hiện tốt.
- Các đơn vị đã tiếp tục xây dựng trường, lớp xanh, sạch, đẹp qua việc tổ chức cho học sinh thực hiện lao động vệ sinh trường, lớp học, vườn trường và các công trình trong khuôn viên nhà trường.

2. Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với điều kiện của địa phương, từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục

- Sở đã chỉ đạo các đơn vị chủ động xây dựng, thực hiện đúng kế hoạch giáo dục, chương trình dạy học, tổ chức dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng và định hướng phát triển năng lực học sinh thông qua việc tăng cường các hoạt động thực hành vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn; điều chỉnh nội dung dạy học phù hợp đặc điểm tâm sinh lý, đối tượng học sinh tiểu học; tích hợp các nội dung giáo dục vào các môn học và hoạt động giáo dục, tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.
- Các đơn vị đã nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục theo hướng phát huy tính chủ động, tích cực, tự học, phát triển năng lực học sinh trong việc chủ động sưu tầm thông tin để tham gia vào bài học, tạo điều kiện cho học sinh tự quản trong hoạt động tổ, nhóm; dạy học

phân hoá, dạy học cá thể, quan tâm hơn đến từng em học sinh với mục tiêu mang đến kiến thức toàn diện cho học sinh, giúp các em thích thú khi đến trường và học tập.

– Bên cạnh việc triển khai thực hiện, các đơn vị còn quan tâm đến việc tổ chức và đánh giá hiệu quả các chuyên đề đã được triển khai nhằm đưa những vấn đề đổi mới phương pháp dạy học đến tận giáo viên và học sinh.

3. Chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học (PPDH); đổi mới tổ chức lớp học; đổi mới kiểm tra, đánh giá với các mô hình đổi mới cụ thể

3.1 Chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học; đổi mới tổ chức lớp học

– Các trường đã đổi mới không gian lớp học một cách thường xuyên, tạo điều kiện để học sinh học tập, tự điều hành nhóm, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo trong học tập, ý thức tự học, tự giải quyết vấn đề, rèn luyện kỹ năng trình bày ý kiến của mình trước tập thể được nâng lên....

– Việc đổi mới phương pháp dạy học và tổ chức các hoạt động giáo dục đã được thực hiện một cách linh hoạt, đảm bảo tính vừa sức, phù hợp với đối tượng học sinh, có chú ý đến học sinh dân tộc thiểu số và học sinh khuyết tật, không xem nặng lý thuyết, xem nhẹ thực hành.

– Các đơn vị đã tích cực thực hiện dạy học theo hướng tích hợp các nội dung giáo dục (giáo dục đạo đức Bác Hồ; bảo vệ tài nguyên, môi trường, biển, hải đảo; giáo dục an toàn giao thông; sử dụng năng lượng tiết kiệm; Quyền và bổn phận trẻ em; phòng chống HIV/AIDS,...) trong các môn học thuộc chương trình tiểu học.

– Các kỹ thuật dạy học tích cực theo dự án Việt Bỉ (Kỹ thuật dạy học “Các mảnh ghép”, “Dạy học theo góc”, “Khăn phủ bàn”; kỹ thuật KWL, Dạy học theo dự án,...), cùng với phương pháp “Bàn tay nặn bột” đã được giáo viên vận dụng, tổ chức các giờ học cho học sinh thiết kế, thực hành tạo được hứng thú cho học sinh. Việc tổ chức các chuyên đề, thao giảng tại trường, quận, cụm chuyên môn, kết hợp sử dụng bảng tương tác tạo hiệu quả tốt hơn trong quá trình thực hiện.

– Các phương pháp dạy học Mỹ thuật mới của Đan Mạch; khai thác các nguồn lực tăng cường các thiết bị dạy học có yếu tố công nghệ thông tin, các phần mềm dạy học Tiếng Việt, Toán, Tự nhiên – Xã hội cũng được thực hiện để góp phần ĐMPPDH.

– Các đơn vị còn vận dụng một số phương pháp dạy học, cách tổ chức lớp học theo mô hình trường học mới (VNEN) nhằm phát huy hiệu quả hoạt động của các nhóm trong các tiết học.

3.2 Đổi mới kiểm tra, đánh giá với các mô hình đổi mới cụ thể

– Năm học 2016 – 2017 là năm học có sự đổi mới, đột phá khá nhiều về kiểm tra đánh giá đối với học sinh tiểu học. Việc thực hiện Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT (TT22) của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi một số điều của Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT (TT30) đã mang lại nhiều hiệu quả tích cực giúp giảm nhẹ hơn nữa những công việc liên quan đến sổ sách của giáo viên, tạo điều kiện để giáo viên có nhiều thời gian tập trung hơn cho công tác chuyên môn, các mức đánh giá đã chi tiết hơn, hình thức khen thưởng được quy định cụ thể hơn.

– Sở Giáo dục và Đào tạo cũng đã hướng dẫn các Phòng Giáo dục và Đào tạo quận huyện thành lập tổ tư vấn tiến hành triển khai tập huấn, hướng dẫn cách thức thực hiện TT22 cho các trường tiểu học.

– Sở cũng khuyến khích các đơn vị sử dụng hồ sơ đánh giá học sinh trên phần mềm công thông tin điện tử để giảm nhẹ sức lao động cho giáo viên và tập trung thời gian vào hoạt động chuyên môn.

4. Đổi mới công tác quản lý, giao quyền tự chủ tổ chức hoạt động chuyên môn cho các nhà trường. Chỉ đạo đổi mới sinh hoạt chuyên môn; bồi dưỡng nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ có hiệu quả.

4.1 *Đổi mới công tác quản lý, giao quyền tự chủ tổ chức hoạt động chuyên môn cho các nhà trường; chỉ đạo đổi mới sinh hoạt chuyên môn*

– Sở đã chỉ đạo các đơn vị thực hiện chủ trương phân cấp quản lý và giao quyền tự chủ cho cơ sở, xã hội hoá giáo dục, thực hiện “ba công khai”.

– Các đơn vị đã thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kì và đột xuất; Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào đổi mới công tác quản lý, sử dụng phần mềm EQMS, cổng thông tin điện tử trong công tác báo cáo số liệu thống kê chất lượng giáo dục tiểu học, thông tin liên lạc giữa nhà trường, gia đình; từng bước xây dựng và hoàn thiện trang thông tin điện tử (website) của các Phòng GD&ĐT, các trường tiểu học. Sử dụng hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD-XMC.

– Sở đã chỉ đạo Phòng GD&ĐT tiếp tục thực hiện việc giao quyền chủ động cho nhà trường trong việc “chủ động cụ thể hóa phân phối chương trình học tập của học sinh phù hợp với từng lớp học cụ thể, đảm bảo yêu cầu giáo dục học sinh tiểu học và yêu cầu nhiệm vụ quy định trong chương trình tiểu học”, giao quyền cho Hiệu trưởng “tổ chức thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư của Bộ”, tổ chức hoạt động chuyên môn trong trường.

– Về công tác quản lý, chỉ đạo, kiểm tra chuyên môn, Sở đã tổ chức bồi dưỡng công tác quản lý cho tất cả Hiệu trưởng các trường tiểu học cùng Lãnh đạo và chuyên viên phụ trách tiểu học của 24 quận, huyện; Kiểm tra tình hình các đơn vị; việc thực hiện các chuyên đề đã triển khai, dự giờ nắm tình hình giảng dạy của giáo viên tại các quận/huyện.

– Đối với việc đổi mới sinh hoạt chuyên môn (SHCM), các trường đã chủ động trong việc chọn đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt thông qua nghiên cứu bài học, tổ chức dự giờ không nhằm mục đích đánh giá xếp loại, mà quan trọng hơn là góp ý xây dựng, đề xuất giải pháp giúp giáo viên khắc phục khó khăn, nâng cao năng lực giảng dạy (trừ việc đánh giá giáo viên theo CNNGV). Việc đánh giá tiết dạy được chuyển sang xem xét mức độ hứng thú của người học theo hướng tiếp cận năng lực học tập của học sinh. Điều này đã giúp cho việc SHCM nhẹ nhàng, có chất lượng, tập trung vào công tác chuyên môn và giúp nhau ngày càng nâng cao tay nghề dạy học.

– Các đơn vị còn sắp xếp thời khóa biểu giảng dạy trong tuần để mỗi tổ khối có được một buổi sinh hoạt chuyên môn phù hợp, tạo điều kiện nâng cao chất lượng SHCM.

– Hoạt động của Hội đồng bộ môn, cụm chuyên môn, từng quận/huyện, từng trường cũng được duy trì và phát huy trong việc trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm, dự giờ giúp đỡ đồng nghiệp góp phần nâng cao chất lượng dạy học.

4.2 *Bồi dưỡng nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ có hiệu quả*

– Công tác bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý các cấp và giáo viên đã được thực hiện thường xuyên, liên tục và có hệ thống

– Các lớp bồi dưỡng cấp thành phố cùng với việc thực hiện BDTX, tổ chức hội thảo, tập huấn chuyên đề của quận/ huyện, các trường tiểu học cho thấy công tác chỉ đạo nâng cao

trình độ chuyên môn của Sở triển khai đến các đơn vị đã phát huy được tác dụng góp phần nâng cao chất lượng cho đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.

5. Duy trì nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học; nâng cao chất lượng, tỷ lệ xây dựng trường chuẩn quốc gia, học sinh học 2 buổi/ ngày.

5.1 Duy trì nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học

– Công tác PCGDTH đã được các Phòng Giáo dục và Đào tạo quan tâm chỉ đạo các trường Tiểu học, chuyên trách phường/xã thực hiện tốt việc huy động trẻ ra lớp; theo dõi, quản lý, cập nhật đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách, số liệu thống kê theo biểu mẫu quy định với kết quả: năm học 2016 – 2017, tỉ lệ huy động trẻ 6 tuổi ra lớp 1: 77863/77860 đạt 99,99%, tỉ lệ trẻ 11 tuổi HTCTTH: 81031/82532 đạt 98,18 %. Tính đến thời điểm này, toàn thành phố có 24/24 quận, huyện đạt chuẩn PCGDTH, có 22/24 quận, huyện đạt mức 3 (298 phường/xã đạt mức 3; 24/322 phường/xã đạt mức 2) theo Nghị định 20/2014/NĐ-CP và Thông tư 07/2016/TT-BGDĐT.

– Hằng năm, Sở đều kiểm tra kết quả và thực tế việc thực hiện phổ cập giáo dục của các đơn vị; chỉ đạo các đơn vị nâng cao chất lượng giáo dục, hạn chế lưu ban, bỏ học và làm tốt nhiệm vụ điều tra, theo dõi đối tượng phổ cập trên địa bàn dân cư.

– Tiếp tục duy trì các loại hình trường lớp không chính quy (lớp học linh hoạt, lớp học trẻ em đường phố, . . .) tạo mọi cơ hội để trẻ em có hoàn cảnh khó khăn được đi học.

5.2 Nâng cao chất lượng, tỉ lệ xây trường chuẩn quốc gia, học sinh học 2 buổi/ ngày

– Việc điều chỉnh nội dung, yêu cầu các môn học và các hoạt động giáo dục đã được các đơn vị đảm bảo tính vừa sức, phù hợp với đối tượng học sinh trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng và định hướng phát triển năng lực học sinh; tỉ lệ hoàn thành chương trình lớp học trong năm học 2016 – 2017 là 98,7%, có trên 99% học sinh được đánh giá đạt các tiêu chí về phẩm chất (trên 82% đạt tốt) và năng lực (trên 80% đạt tốt), số học sinh được khen thưởng là 62,41%; các hoạt động năng khiếu, ngoại khóa được học sinh tham gia tích cực và đạt thành tích cao, làm cho “TRẺ THÍCH HỌC- THÍCH ĐI HỌC”.

KẾT QUẢ CUỐI NĂM HỌC

Tên tiêu chí	Tổng số HS	Năng lực					
		Tốt	%	Đạt	%	Chưa đạt	%
Tự phục vụ, tự quản	572395	487951	85.2%	83949	14.7%	495	0.1%
Hợp tác		476094	83.4%	95732	16.5%	569	0.1%
Tự học và giải quyết vấn đề		461593	80.9%	109923	18.9%	879	0.2%

Tên tiêu chí	Tổng số HS	Phẩm chất					
		Tốt	%	Đạt	%	Chưa đạt	%
Chăm học, chăm làm	572395	474918	83.0%	97108	17.0%	369	0.1%
Tự tin, trách nhiệm		483716	84.5%	88418	15.45%	261	0.05%

Trung thực, kỉ luật				495404	86.55%	76809	13.42%	182	0.03%
Đoàn kết, yêu thương				510354	89.16%	61902	10.81%	139	0.02%
Năm học	Tổng số HS	Khen thưởng		Hoàn thành CT		Chưa hoàn thành		Bỏ học	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
2015-2016	579592	463747	80.01%	575973	99.38%	3619	0.62%	106	0.02%
2016-2017	572395	357219	62.41%	564995	98.70%	7400	1.30%	173	0.03%

Kết quả các môn học

2016 - 2017	Môn học	Tiếng Việt	Toán	Khoa học	LS – ĐL	Ngoại ngữ	Tin học	Tiếng dân tộc
Thành phố	Hoàn thành tốt	79.9%	77.2%	89.7%	86.0%	61.57%	99.98%	99.8%
	Hoàn thành	19.5%	22.3%	10.27%	13.96%	38.28%	99.98%	99.8%
	Chưa HT	0.6%	0.5%	0.03%	0.04%	0.15%	0.02%	0.2%

– Năm học này Sở GD&ĐT đã tiến hành kiểm tra thẩm định 5 trường Tiểu học đạt Chuẩn QG mức độ 1: Lê Thị Riêng (Q10); Trung Lập Thượng, Trung Lập Hạ (Huyện Củ Chi), Hòa Hiệp và Đồng Hòa (Huyện Cần Giờ)..... Tính đến thời điểm báo cáo, số trường đã đạt chuẩn Quốc gia cấp tiểu học tỉ lệ là 11,5 %.

– Trường Tiên tiến theo xu thế hội nhập: cấp Tiểu học hiện có 8 trường đăng ký thực hiện theo Quyết định của UBND TP.

– Đầu năm học 2016 – 2017, Thành phố đã khánh thành thêm 10 trường Tiểu học, và trong năm học cũng đã khởi công 21 trường Tiểu học để đầu năm học 2017 – 2018 kịp thời đưa vào sử dụng, tăng số lượng phòng học phục vụ cho học sinh và tăng số lượng học sinh học 2 buổi/ngày.

– Sở Giáo dục và Đào tạo đã ban hành hướng dẫn tổ chức hoạt động dạy học hai buổi ngày theo công văn số 3078/GDĐT-TH ngày 12/9/2016 với những nội dung theo đúng hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Các trường đã tổ chức tốt các hoạt động buổi thứ hai đối với các trường dạy 2 buổi/ngày. Đặc biệt các trường rất chú trọng đến các hoạt động tập thể và sinh hoạt ngoài nhà trường, ngoài giờ học với nhiều hình thức đa dạng và phong phú (Giáo dục kỹ năng sống, phổ cập bơi lội, tham quan, ngoại khóa, câu lạc bộ, nấu ăn, làm bánh, làm nông dân, . . .).

6. Có giải pháp phù hợp nâng cao chất lượng học sinh có hoàn cảnh khó khăn (học sinh dân tộc thiểu số, trẻ em lang thang, cơ nhỡ, trẻ em khuyết tật). Không để xảy ra hiện tượng học sinh “ngồi nhàm lớp”.

– Các trường đã tổ chức các nhóm bạn hỗ trợ giúp đỡ các học sinh chưa đạt, chưa hoàn thành, có hoàn cảnh khó khăn; tăng cường các hoạt động ôn tập, rèn luyện ở buổi hai nhằm giúp học sinh nắm vững các kiến thức căn bản thông qua việc rèn luyện các bài tập từ đơn giản rồi phát triển dần lên, đạt chuẩn kiến thức, kỹ năng; thực hiện việc động viên, khen thưởng học sinh có tiến bộ trong lớp.

– Việc tăng cường dạy học Tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số nói riêng và học sinh nói chung theo hướng phát triển năng lực kết hợp với giảng dạy cá thể hoá được các giáo

viên và các đơn vị quan tâm thực hiện thông qua các hoạt động trên lớp, rèn luyện các kỹ năng nghe, đọc, nói, viết. Việc dạy Tiếng Chăm cho một bộ phận học sinh và người dân có nhu cầu tại các chùa người Chăm và một số hội quán được tiếp tục duy trì theo đúng mục đích và yêu cầu đặt ra.

- Sở GD&ĐT đã thực hiện rất nhiều những hoạt động nhằm tạo điều kiện tốt nhất cho trẻ được đến trường, được học tập bình đẳng, hoà nhập và phát triển cùng cộng đồng. Các chính sách, chế độ trợ cấp xã hội, hỗ trợ cho học sinh khuyết tật và chế độ phụ cấp cho giáo viên dạy học sinh khuyết tật học hòa nhập được đảm bảo thực hiện theo quy định.

- Ban Chỉ đạo GD khuyết tật Thành phố đã tổ chức "Tập huấn sử dụng chương trình khung giáo dục đặc biệt cho học sinh khuyết tật trí tuệ cấp Tiểu học" cho các đơn vị quận/huyện là cán bộ, giáo viên các trường chuyên biệt.

- Dự án Tỉnh Bạn hữu trẻ em (Hợp phần giáo dục) được Unicef hỗ trợ đã triển khai kết thúc giai đoạn 2014 – 2016 với nhiều hoạt động đồng bộ như can thiệp sớm cho trẻ mầm non, tập huấn bộ đánh giá chuẩn, tập huấn giáo viên nâng cao năng lực chuyên môn, tư vấn chẩn đoán cho trẻ có khó khăn về học tập và trẻ khuyết tật,....

7. Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh, tin học.

7.1 Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ

- Sở GD&ĐT đã chỉ đạo các đơn vị tiếp tục thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực sử dụng Tiếng Anh cho học sinh phổ thông và chuyên nghiệp” và đã được các quận/huyện quan tâm thực hiện với việc dạy đủ 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết cho học sinh, trong đó tập trung phát triển hai kỹ năng nghe và nói. Hình thức dạy và học tiếng Anh đã được thực hiện đa dạng, tạo môi trường thuận lợi cho học sinh học và thể hiện khả năng tiếng Anh được học. Tổng số học sinh học môn tiếng Anh trong nhà trường hiện nay là 84,6%, số trường có dạy tiếng Anh là 99,9%.

- Việc tổ chức tập huấn, hội thảo, giao lưu, học tập kinh nghiệm ...theo kế hoạch của Thành phố và các chuyên đề riêng của cụm chuyên môn cũng được các đơn vị tích cực duy trì và triển khai thực hiện nhằm trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm trong giảng dạy đến với các giáo viên, từ đó tiếp tục củng cố chất lượng, cải tiến phương pháp giảng dạy, cách thức quản lý lớp học, tăng tính thực tế cho học sinh.

- Trong quá trình giảng dạy các trường đều tổ chức thường xuyên các hoạt động nhằm giúp các em sử dụng tốt tiếng Anh như: các hoạt động Reading Circle, Story telling, Project Based Activities, “Open house”, Dạy học theo trạm, Niềm đam mê đọc sách, hoạt động đọc và kể chuyện, quản lý lớp học bằng hò, vè; tìm hiểu văn hóa Việt Nam; dạy toán, khoa học; học tiếng Anh qua các kỹ năng sống, ... Các sân chơi tài năng như Violympic Toán tiếng Anh, IOE, OSE, Toefl Primary, “English Champion 2017”, Kể chuyện bằng Tiếng Anh có tiểu phẩm minh họa,....

- Trong năm học các đơn vị cũng đã tiếp tục triển khai và mở rộng thực hiện việc “Dạy và học Toán, Khoa học, Tiếng Anh tích hợp chương trình Anh và Việt Nam” theo Quyết định của UBND Thành phố Hồ Chí Minh tại 44 trường, tạo điều kiện cho học sinh tiểu học tiếp cận với chương trình quốc tế một cách nhẹ nhàng, hiệu quả.

- Các quận huyện tích cực triển khai sử dụng trang thiết bị dạy học, phòng học bộ môn, tập huấn việc sử dụng bảng tương tác... đã tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng dạy học tại đơn vị, tạo được môi trường ngôn ngữ cho học sinh học tập tiếng Anh với các hình thức phong phú, hấp dẫn.

- Việc khuyến khích học sinh mỗi Học kỳ đọc được ít nhất một quyển truyện đọc bằng Tiếng Anh có hướng dẫn của giáo viên đã được các đơn vị tích cực thực hiện nhằm xây dựng văn hóa đọc cho học sinh. Hội thi "Kể chuyện bằng Tiếng Anh có tiểu phẩm minh họa" đã được tổ chức từ cấp trường, cấp quận/huyện đến cấp thành phố một cách nghiêm túc, chu

đáo, đúng tiến độ, đảm bảo tính khách quan với sự tham gia đầy đủ, nhiệt tình của 24 quận huyện. Hội thi đã góp phần đẩy mạnh văn hoá đọc và tôn vinh, khen thưởng các học sinh và thầy cô giáo đã có nhiều nỗ lực trong hoạt động dạy học tiếng Anh ở Tiểu học.

- Việc bồi dưỡng giáo viên tiếng Anh đã được các đơn vị tiếp tục thực hiện về phương pháp dạy tiếng Anh tiểu học, nâng chuẩn trình độ cho GV tiếng Anh. Các đơn vị còn hợp đồng với giáo viên người Việt Nam và giáo viên người nước ngoài, sử dụng ngân sách nhà nước hoặc tăng cường hình thức xã hội hóa để có đủ giáo viên đạt chuẩn dạy học.

- Về cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy đã được các quận huyện tích cực triển khai sử dụng trang thiết bị dạy học, phòng học ngoại ngữ, tập huấn việc sử dụng bảng tương tác... để nâng cao chất lượng dạy học tại đơn vị, tạo được môi trường ngôn ngữ cho học sinh học tập tiếng Anh với các hình thức phong phú, hấp dẫn.

- Thành phố tiếp tục duy trì, củng cố hoạt động dạy - học chương trình tăng cường tiếng Pháp (5 trường), chương trình tăng cường tiếng Hoa (21 trường). Năm học 2016 – 2017 thành phố tiếp tục chỉ đạo triển khai việc dạy Tiếng Chăm cho một bộ phận học sinh và người dân có nhu cầu, việc giảng dạy được tổ chức tại các chùa người Chăm và một số hội quán. Đồng thời, Thành phố còn thực hiện dạy thí điểm tiếng Nhật ở lớp 3 tại 1 trường có đủ điều kiện và do phụ huynh học sinh tự nguyện tham gia với 4 lớp và 80 học sinh theo Kế hoạch 709/KH-BGDĐT ngày 26/9/2016 của Bộ GD&ĐT.

7.2 Nâng cao chất lượng dạy học Tin học

- Đầu năm học 2016 – 2017, Sở Giáo dục và Đào tạo TPHCM đã triển khai thực hiện văn bản số 3676/BGDĐT-GDTrH ngày 27/7/2016 của Bộ GD&ĐT V/v Triển khai chương trình đào tạo tin học quốc tế cho học sinh tiểu học và THCS, đưa chương trình và đánh giá kỹ năng tin học theo chuẩn quốc tế IC3 Spark vào giảng dạy trên cơ sở tự nguyện của người học và việc quản lý chặt chẽ của các cấp quản lý giáo dục. Theo đó, Sở đã tổ chức tập huấn cho giáo viên tin học; kỹ năng ra đề kiểm tra, xây dựng ma trận đề theo định hướng Thông tư 22; dạy học Tin học theo hướng chuẩn quốc tế; cập nhật mới hệ điều hành và các phần mềm giảng dạy, học tập để phù hợp với sự phát triển của Công nghệ thông tin.

- Tổng số học sinh học môn Tin học trong nhà trường hiện nay là 51,8%.

- Nhằm tạo điều kiện cho học sinh được học tin học, các trường Tiểu học đã có nhiều giải pháp khác nhau để xây dựng phòng máy tính.

- Sở Giáo dục và Đào tạo cũng đã phối hợp công ty IIG Việt Nam tổ chức cuộc thi vô địch tin học IC3 Spark Challenge với 3 vòng thi, thu hút hơn 7000 học sinh tham gia

8. Chỉ đạo và quản lý xây dựng môi trường giáo dục dân chủ, an toàn, vệ sinh; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học.

8.1 Chỉ đạo và quản lý xây dựng môi trường giáo dục dân chủ, an toàn, vệ sinh

- Các đơn vị trong năm qua, thực hiện theo chỉ đạo của ngành, đều tổ chức các chuyên đề về xây dựng môi trường giáo dục dân chủ, an toàn, giáo dục ý thức giữ vệ sinh môi trường, vệ sinh thân thể thông qua các buổi sinh hoạt chủ điểm, sinh hoạt đầu tuần và tích hợp trong các tiết học chính khóa.

- Việc thực hiện môi trường giáo dục dân chủ đã được các đơn vị quan tâm chỉ đạo thực hiện thông qua hộp thư điều em muốn nói, hộp thư góp ý của phụ huynh, thông qua việc phát huy dân chủ trong việc góp ý cho kế hoạch, hoạt động của nhà trường, xây dựng các mối quan hệ trong nhà trường một cách thân thiện, tích cực,...

- Các trường đã tiến hành rà soát toàn bộ cơ sở vật chất đảm bảo cho công tác xây dựng trường học an toàn; xây dựng phương án phòng chống tai nạn, thương tích và triển khai, tập huấn rộng rãi đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh; đồng thời kiến nghị đến cơ quan, tổ chức, ban ngành có liên quan để hỗ trợ đối với những trường hợp không nằm trong phạm vi chức năng giải quyết; chỉ đạo lực lượng bảo vệ nhà trường phối hợp chặt chẽ

hơn nữa với lực lượng dân phòng, bảo vệ khu phố, công an khu vực bố trí tuần tra, kiểm soát, chốt trực trước và xung quanh khu vực cổng trường vào những giờ cao điểm, giờ tan học nhằm đảm bảo trật tự trường học.

- Công tác phòng chống cháy nổ cũng được chú trọng. Các trường đều có phương án PCCC và thoát hiểm theo yêu cầu của CA PCCC.

- Các trường thực hiện tốt công tác bán trú, lưu mẫu thức ăn, hợp đồng với các công ty thực phẩm uy tín để đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm (ATVSTP). Bếp ăn tại trường được sắp xếp ngăn nắp và thực hiện theo mô hình bếp ăn một chiều theo qui định của ngành y tế. Một số đơn vị thực hiện thực đơn dinh dưỡng đã được tập huấn nhằm cải thiện tốt bữa ăn cho học sinh; tăng cường công tác ATVSTP vào mùa nắng nóng.

8.2 Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học

- Đa số các trường đều có sự đầu tư cho phòng y tế, thực hiện giáo dục kiến thức y tế để tham gia tốt hội thi “Chữ thập đỏ” tại địa phương cũng như những vấn đề cần thiết trong việc phòng ngừa, giữ gìn sức khỏe, những kiến thức sơ cứu cần bản. Tuy nhiên do điều kiện cơ sở vật chất nên số giường nghỉ dành cho học sinh tại một vài trường còn hạn chế.

- Việc kiểm tra sức khỏe hàng năm cũng đã được các đơn vị quan tâm thực hiện, phối hợp tốt với bảo hiểm y tế trong việc chăm sóc sức khỏe cho học sinh và thực hiện tốt các yêu cầu về y tế học đường.

9. Tăng cường và sử dụng hiệu quả CSVC, TBDH và ứng dụng hiệu quả CNTT trong dạy học và quản lý giáo dục.

- Trong năm học 2016 – 2017, Sở Giáo dục và Đào tạo đã hướng dẫn sử dụng sách, vở hàng ngày, tổ chức cho học sinh để sách vở, đồ dùng học tập tại lớp 2 buổi/ngày để học sinh không phải mang theo nhiều sách, vở khi tới trường.

- Sở đã tiến hành tổ chức kiểm tra thư viện trường Tiểu học, kết hợp rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, ghi nhận các trang thiết bị hư hỏng, xuống cấp để thay thế kịp thời. Tiếp tục phát triển hệ thống hồ bơi lắp ghép tại các trường Tiểu học để phục vụ hoạt động phổ cập bơi, đến nay đã có 15 trường Tiểu học có hồ bơi tại trường với nhiều loại hình như hồ bơi kiên cố, hồ bơi lắp ghép với diện tích đa dạng;

- Các đơn vị cũng đã tiếp tục khai thác các nguồn lực nhằm tăng cường các TBDH hiện đại, thiết bị dạy học có yếu tố công nghệ thông tin, phần mềm dạy học, tiếp tục đẩy mạnh phong trào tự làm đồ dùng dạy học, các hoạt động làm mới, cải tiến, sửa chữa đồ dùng dạy học; thu thập, tuyển chọn các sản phẩm tốt để lưu giữ, phổ biến trong đơn vị.

- Sở đã chỉ đạo các đơn vị báo cáo, cập nhật các nội dung, phần mềm mới, ứng dụng CNTT vào quản lý và dạy học, thông tin chuyên môn, nghiệp vụ, hoạt động ngoại khóa, các tư liệu dạy học, thu thập và trao đổi thông tin qua mạng Internet.

10. Đẩy mạnh công tác giáo dục thể chất, giáo dục thẩm mỹ gắn với các hoạt động ngoại khóa. Tiếp tục đưa giáo dục văn hóa truyền thống vào nhà trường.

- Các hoạt động ngoài giờ lên lớp gắn với việc sinh hoạt câu lạc bộ buổi thứ hai như Giáo dục kỹ năng sống, mô hình câu lạc bộ lập trình robot, ngày hội thí nghiệm vui, mô hình CLB nghiên cứu khoa học, xây dựng vườn rau, câu lạc bộ khoa học vui, vẽ tranh Ý tưởng trẻ thơ, Nét vẽ xanh, Giáo dục an toàn giao thông, Violympic Toán, IOE, các hoạt động dã ngoại kết hợp học tập, Giáo dục văn hóa truyền thống vào nhà trường như trò chơi dân gian, âm nhạc dân tộc, các hoạt động thể dục thể thao, bóng đá học đường, kể chuyện theo sách ... đã được các trường triển khai, nhân rộng với nhiều hình thức phong phú, sinh động, tạo được các sân chơi bổ ích gắn với bản sắc dân tộc cho học sinh.

- Hàng năm, các trường đều thực hiện chương trình giáo dục ngoại khóa ngoài nhà trường, các tiết học ngoài lớp học như Tập Lâm văn, Tự nhiên – Xã hội thực hành tại vườn trường nhằm tăng cường kỹ năng quan sát, kỹ năng thực hành thí nghiệm cho các em. Các chương trình dã ngoại “Một ngày làm nông dân”, tham quan làng nghề làm gốm, tham quan trang trại, tham quan bảo tàng luôn được các trường tổ chức thường xuyên hàng năm nhằm giúp các em mở rộng tầm nhìn, tăng cường vốn từ, trải nghiệm cuộc sống,...
- Thực hiện có nền nếp việc tập thể dục giữa giờ, các bài thể dục tại chỗ trong học tập, sinh hoạt cho học sinh. Phối hợp với Liên đoàn Bóng đá tổ chức sơ kết 3 năm và tiếp tục triển khai giai đoạn 2 dự án Bóng đá học đường.
- Phối hợp với Báo Nhi đồng TPHCM tổ chức giải Lê Quý Đôn trên báo Nhi đồng lần thứ 22, năm học 2016-2017.
- Về công tác giáo dục an toàn giao thông trong nhà trường: 9 quận huyện được chọn tiếp tục thực hiện giảng dạy ATGT theo chương trình của Honda Việt Nam “ATGT cho nụ cười trẻ thơ”. Đa số các đơn vị đều vận động học sinh thực hiện đội mũ bảo hiểm khi lưu thông đường bộ cùng bố mẹ và người thân. Ngày hội giao lưu An toàn giao thông cấp Thành phố đã được tổ chức hiệu quả, tạo được tín hiệu tốt cho hoạt động này. Tham gia ngày hội giao lưu An toàn giao thông cấp Quốc gia, các tiết dạy và các hoạt động của Thành phố cũng đã được đánh giá cao qua việc đổi mới phương pháp giảng dạy an toàn giao thông một cách hiệu quả.

Giáo dục Tiểu học Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2016-2017 đã hoàn thành và đạt kết quả kế hoạch đề ra, trong đó toàn cấp học đã phấn đấu và thực hiện tốt nhiều chương trình, hoạt động giáo dục nhằm ngày càng nâng cao chất lượng đào tạo học sinh tiểu học.

II. CÁC MẶT TỒN TẠI

Năm học 2016-2017, Giáo dục Tiểu học cần rút kinh nghiệm và khắc phục những vấn đề sau đây:

1. Trong công tác quản lý trường học việc điều hành hoạt động của nhà trường, xây dựng tập thể đoàn kết thực hiện nhiệm vụ ở một vài nơi chưa thực hiện tốt.
2. Một bộ phận giáo viên chưa thân thiện với học sinh (HS), còn sử dụng các hình phạt, cấm đoán và quát mắng HS phản sư phạm.
3. Một số giờ dạy giáo viên vẫn chưa thực hiện việc tích hợp các nội dung giáo dục, việc giảng dạy vận dụng các kiến thức đã học vào thực tế chưa được quan tâm.
4. Một số đơn vị chưa nghiên cứu kỹ để triển khai và thực hiện đúng theo kế hoạch các chuyên đề bồi dưỡng chuyên môn, hoạt động theo hướng dẫn của các cấp nên chưa đem đến hiệu quả bền vững. Công tác “hậu kiểm” việc thực hiện chuyên đề tại các đơn vị chưa được chú trọng dẫn đến việc một số trường “bỏ sót”, hoặc thực hiện không hiệu quả.
5. Trong công tác BDTX, ở một số đơn vị việc ghi chép của GV vẫn còn mang tính hình thức, đối phó, GV chưa có phần ghi nhận đã học được gì cho mỗi cá nhân ở từng module hoặc có những lưu ý trong tài liệu về những điều giáo viên tâm đắc nhất trong module tự chọn. Thang điểm chấm bài BDTX chưa cụ thể hơn, còn chấm theo cảm tính.
6. Việc xây dựng, công nhận lại trường chuẩn Quốc gia, mức chất lượng tối thiểu vẫn còn gặp nhiều khó khăn do việc tăng dân số cơ học nên diện tích đất so với số học sinh chưa đáp ứng được các quy định hiện hành.
7. Việc thực hiện Đề án Tiếng Anh của một số quận/huyện chưa đảm bảo theo tiến độ chung của Thành phố. Việc chuẩn hóa trình độ cho Giáo viên tiếng Anh đáp ứng yêu cầu hiện nay kết quả đạt được còn thấp.
8. Việc sinh hoạt chuyên môn vẫn còn nặng về hành chánh, tổ khối và giáo viên chưa mạnh dạn thay đổi hoặc điều chỉnh bài học thay thế; biên bản họp hoặc thảo luận còn ghi sơ sài, ít

ý kiến thảo luận, ít giải pháp thay thế, sáng tạo; chưa thể hiện nhiều nội dung chuyên môn khó cần trao đổi, thảo luận và bàn bạc cách giải quyết của tổ.

9. Việc cập nhật số liệu PCGD trên phần mềm còn chưa quen, tiến độ còn chậm và chưa cập nhật đủ các độ tuổi

10. Một số giáo viên chưa thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của UBND Thành phố và Sở Giáo dục và Đào tạo. Một bộ phận Hiệu trưởng các trường tiểu học chưa làm tốt công tác tư tưởng cho đội ngũ, chưa tích cực thực hiện các hoạt động dạy học 2 buổi/ngày, các hoạt động ngoại khóa, ngoài giờ học, câu lạc bộ, hoạt động trải nghiệm, thực hành cho học sinh

11. Việc sắp xếp các vật dụng trong lớp học, trong các phòng chức năng, phòng làm việc một số nơi chưa ngăn nắp, chưa đảm bảo mỹ quan lớp học. Các loại thuốc, các bình chữa cháy chưa được kiểm tra hạn sử dụng thường xuyên.

III. NGUYÊN NHÂN VÀ BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC

1. Một số Cán bộ quản lý, giáo viên (CBQL, GV) mới, thiếu kinh nghiệm, còn chủ quan, xử lý tình huống sư phạm chưa tốt nên còn dễ xảy ra một số sự việc đáng tiếc trong công tác điều hành nhà trường và giáo dục học sinh.

2. Tình trạng dân nhập cư, dân số gia tăng nên cơ sở vật chất các đơn vị chưa đáp ứng được yêu cầu theo Điều lệ trường tiểu học.

Những nguyên nhân trên sẽ được khắc phục bằng việc tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên đề, trao đổi kinh nghiệm quản lý và đi cơ sở của các cấp để hướng dẫn cho CBQL, GV; tham mưu với chính quyền đẩy mạnh việc xây dựng trường lớp, tạo các điều kiện để các đơn vị thực hiện nhiệm vụ...

Những hạn chế trên có những nguyên nhân khách quan cũng như những yếu tố chủ quan, giáo dục tiểu học thành phố sẽ nỗ lực khắc phục trong năm học 2017 – 2018 với những giải pháp cụ thể trong kế hoạch nhiệm vụ năm học mới

Phần 2 : TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ GIÁO DỤC TIỂU HỌC NĂM HỌC 2017 – 2018

Năm học 2017-2018 là năm học tiếp tục triển khai các giải pháp để thực hiện Nghị quyết số 29 – NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 88/2014 /QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Quyết định 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Giáo dục Tiểu học Thành phố Hồ Chí Minh tập trung *tăng cường kỷ cương, nền nếp, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, tiếp tục thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT; tập trung đẩy nhanh tiến độ triển khai Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa; tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ các yếu tố cơ bản của chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo hướng coi trọng phát triển phẩm chất, năng lực của người học, chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm công dân của học sinh đối với cộng đồng, xã hội.* Xây dựng trường học tiên tiến, hiện đại, hội nhập; gắn giáo dục tri thức, đạo đức với giáo dục truyền thống văn hóa, giáo dục thể chất; rèn luyện con người về lý tưởng, phẩm chất, nhân cách, lối sống; Chú trọng phát triển, nâng cao

chất lượng giáo dục nhằm xây dựng nền tảng của một nền giáo dục tiên tiến, hiện đại, tiếp cận giáo dục tiên tiến của khu vực và thế giới; Chú trọng phát triển quy mô, phát triển nguồn nhân lực, đẩy mạnh phong trào thi đua “dạy tốt, học tốt”, thực hiện những giải pháp nhằm phát triển Giáo dục tiểu học thành phố với các nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

I. PHƯƠNG HƯỚNG – NHIỆM VỤ :

1. Mục tiêu, định hướng :

Trên tinh thần Nghị quyết số 29 – NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo và theo yêu cầu của Thành phố Hồ Chí Minh (TP HCM), Giáo dục Tiểu học tiếp tục khẳng định là niềm tin của gia đình và xã hội, làm cho học sinh thích học, thích đi học, mỗi ngày đến trường là một ngày vui, tập trung xây dựng trường học Tiên tiến, hiện đại và hội nhập,....

2. Nhiệm vụ trọng tâm :

2.1. Tiếp tục thực hiện nội dung các cuộc vận động và phong trào thi đua: Thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, củng cố kết quả cuộc vận động chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục, thực hiện cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” và xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực, tăng cường giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh. Tiếp tục xây dựng và quản lý môi trường giáo dục lành mạnh, dân chủ, an toàn, thân thiện, chất lượng và bình đẳng.

2.2. Thực hiện chương trình giáo dục: Thực hiện đúng kế hoạch, chương trình dạy học, theo chuẩn kiến thức, kỹ năng và định hướng phát triển năng lực học sinh; điều chỉnh nội dung dạy học theo Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành một cách hợp lý, phù hợp đặc điểm tâm sinh lý học sinh tiểu học; tích hợp các nội dung giáo dục vào các môn học và hoạt động giáo dục, tổ chức dạy học 2 buổi/ngày. Bảo đảm các điều kiện và triển khai dạy học ngoại ngữ theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT và Quyết định của UBND Thành phố. Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh và nâng cao chất lượng dạy và học Ngoại ngữ, Tin học, đặc biệt là tiếng Anh. Tiếp tục đổi mới Phương pháp dạy học theo hướng hiện đại, đẩy mạnh các phương pháp dạy học tích cực, phương pháp “Bàn tay nặn bột”, lựa chọn và triển khai các thành tố tích cực của các mô hình giáo dục tiên tiến. Tiếp tục thực hiện đúng *Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 về quy định đánh giá học sinh tiểu học*;

2.3. Sách, tài liệu, hoạt động Thư viện, Thiết bị: Khuyến khích các trường xây dựng tủ sách lớp học, áp dụng mô hình “thư viện xanh”, “thư viện thân thiện”, phát triển văn hóa đọc...phù hợp điều kiện thực tế. Phát huy các nguồn lực xã hội hóa trong việc xây dựng thư viện trường học. Quan tâm đẩy mạnh việc đọc sách của học sinh tại đơn vị. Khai thác các nguồn lực nhằm tăng cường các TBDH hiện đại, thiết bị dạy học có yếu tố công nghệ thông tin, phần mềm dạy học, thiết bị dạy học tự làm.

2.4. Dạy học đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn: Tiếp tục tăng cường cơ hội tiếp cận giáo dục cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em khuyết tật đến trường và hòa nhập vào cuộc sống.

2.5. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và xây dựng trường chuẩn quốc gia; trường Tiên tiến hội nhập. Nâng cao chất lượng GD Tiểu học tại các xã xây dựng nông thôn mới

2.6. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, phát triển đội ngũ, đề cao trách nhiệm, khuyến khích sự sáng tạo của giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục. Tích cực đổi mới công tác quản lý giáo dục, thực hiện việc phân cấp quản lý và giao quyền chủ động cho nhà trường, *thực hiện tốt quy chế dân chủ trường học*. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa, “ba công khai”, kiểm định chất lượng. Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý, thực hiện hồ sơ sổ sách, thống kê số liệu, báo cáo,....

2.7. Đẩy mạnh công tác giáo dục thể chất, giáo dục thẩm mỹ gắn với các hoạt động ngoại khóa. Tiếp tục đưa giáo dục văn hóa truyền thống vào nhà trường.

3. Các chỉ tiêu chính:

100% trẻ 6 tuổi vào học lớp 1, 80% học sinh tiểu học được học 2 buổi/ngày, hơn 80% học sinh từ 6 tuổi được học tiếng Anh, được trang bị đủ 4 kỹ năng (nghe, đọc, nói, viết). Duy trì và đảm bảo chất lượng phổ cập Giáo dục tiểu học.

II. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN:

1. Tiếp tục thực hiện nội dung các cuộc vận động và phong trào thi đua.

1.1. Thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, củng cố kết quả cuộc vận động chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục, thực hiện cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, tập trung các nhiệm vụ:

- Thực hiện tốt các quy định về đạo đức nhà giáo, gương mẫu, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; tạo cơ hội, động viên, khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục học tập và sáng tạo; ngăn ngừa và đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo. Thực hiện các quy định về ***những hành vi giáo viên không được làm*** theo điều 38 của Điều lệ trường Tiểu học.
- Thực hiện nghiêm túc công văn số 3265/UBND-VX ngày 28/6/2016 của UBND TP HCM về việc quản lý các hoạt động dạy thêm, học thêm và công tác tuyển sinh tại các trường trên địa bàn Thành phố; các Chỉ thị, công văn của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT): *Chỉ thị số 2325/CT-BGDĐT ngày 28/6/2013 về việc chấn chỉnh tình trạng dạy học trước chương trình lớp 1; Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 ban hành quy định về dạy thêm, học thêm; Công văn số 2449/BGDĐT-GDTH ngày 27/5/2016 về việc khắc phục tình trạng chạy trường, chạy lớp.*
- Kiên quyết xử lý nghiêm khắc các cá nhân, tập thể ***dạy thêm sai quy định***
- Thực hiện bàn giao chất lượng giáo dục, ***không để học sinh bỏ học***; không tổ chức thi học sinh giỏi ở các cấp quản lý; không giao chỉ tiêu học sinh tham gia các cuộc thi khác.
- Thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính trong các trường tiểu học, các quy định tại Công văn số 5584/BGDĐT ngày 23/8/2011 về việc tiếp tục chấn chỉnh tình trạng lạm thu trong các cơ sở giáo dục; Thông tư số 29/2012/TT-BGDĐT ngày 10/9/2012 của Bộ Giáo dục

và Đào tạo ban hành quy định về việc tài trợ cho các cơ sở giáo dục. Tăng cường kiểm tra công tác thu đầu năm học và xử lý các khoản thu không đúng quy định.

– Tiếp tục đẩy mạnh và tăng cường việc học tập, giáo dục cho học sinh hiểu và làm theo **5 Điều Bác Hồ dạy, thư Bác Hồ gửi cho học sinh**. Thực hiện Kế hoạch số 178/KH-BGDĐT ngày 16/3/2017 của Bộ GD&ĐT yêu cầu triển khai giảng dạy các giáo trình, tài liệu về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong chương trình chính khóa; sử dụng bộ tài liệu “**Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống dành cho học sinh**” lồng ghép trong giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động Đội.

1.2. Tiếp tục “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, tăng cường giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh. Tiếp tục xây dựng và quản lý môi trường giáo dục lành mạnh, dân chủ, an toàn, thân thiện, chất lượng và bình đẳng

– Các phòng giáo dục và đào tạo cần chỉ đạo các trường tiểu học xây dựng và quản lý tốt môi trường giáo dục dân chủ, an toàn và thân thiện

– Mỗi quận/huyện cần chỉ đạo điểm, xây dựng một số trường tiểu học thật sự tiêu biểu, điển hình từ đó rút kinh nghiệm để nhân rộng theo từng năm. Khuyến khích các đơn vị có điều kiện mạnh dạn áp dụng những mô hình giáo dục tiên tiến.

– Các đơn vị cần chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học,...

– Giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh thông qua các môn học, các hoạt động giáo dục và **xây dựng quy tắc ứng xử văn hoá**. Thực hiện Chỉ thị 1537/CT-BGDĐT ngày 05/5/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về tăng cường và nâng cao hiệu quả một số hoạt động giáo dục cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, đào tạo; Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 ban hành quy định về quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa; Thông tư số 07/2014/TT-BGDĐT ngày 14/3/2014 quy định về hoạt động chữ thập đỏ trong trường học; Quyết định 410/QĐ-BGDĐT ban hành kế hoạch triển khai Quyết định 1501/QĐ-TTg ngày 28/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh thiếu niên và nhi đồng giai đoạn 2015-2020” của ngành giáo dục.

– Tiếp tục triển khai việc tổ chức giảng dạy và giáo dục đạo đức cho học sinh thông qua **các sự kiện, tình hình thời sự trong nước và quốc tế**.

– **Thực hiện công văn số 3325/BGDĐT-GDCTHSSV ngày 27/7/2017 của Bộ GD&ĐT yêu cầu sử dụng bộ tài liệu “Thực hành kỹ năng sống” từ năm học 2017-2018 trong hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh**.

– Đẩy mạnh các giải pháp nhằm xây dựng trường, lớp xanh, sạch, đẹp; tổ chức cho học sinh thực hiện **lao động vệ sinh trường, lớp học và các công trình** trong khuôn viên nhà trường; đẩy mạnh việc thực hiện **mô hình nhà vệ sinh xanh-sạch-đẹp** cho học sinh và giáo viên, có chỗ vệ sinh phù hợp cho học sinh khuyết tật.

– Tổ chức cho học sinh hát Quốc ca tại Lễ chào Cờ Tổ quốc; hướng dẫn học sinh tập hát Quốc ca, Đội ca đúng nhạc và lời để hát tại các buổi lễ theo đúng nghi thức, thể hiện nhiệt huyết, lòng tự hào dân tộc của tuổi trẻ Việt Nam. Thực hiện có nền nếp việc tập thể dục giữa giờ, các bài thể dục tại chỗ trong học tập, sinh hoạt cho học sinh.

– Tổ chức 1 - 2 "Tuần làm quen" đầu năm học mới đối với lớp 1 nhằm giúp học sinh thích nghi với môi trường học tập mới ở tiểu học và ***vui thích khi được đi học***.

– Nâng cao chất lượng ***giờ sinh hoạt đầu tuần, giờ sinh hoạt chủ nhiệm***.

2. Thực hiện chương trình giáo dục:

2.1. Thực hiện đúng kế hoạch, chương trình dạy học, theo chuẩn kiến thức, kỹ năng và định hướng phát triển năng lực học sinh; điều chỉnh nội dung dạy học theo Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành một cách hợp lý, phù hợp đặc điểm tâm sinh lý học sinh tiểu học; tích hợp các nội dung giáo dục vào các môn học và hoạt động giáo dục

– Chỉ đạo các đơn vị chủ động thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục, nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo, từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

– Các đơn vị cần hướng dẫn và tập huấn tốt cho giáo viên theo chỉ đạo của Bộ GD&ĐT về việc tinh giản, lược bớt những nội dung trùng lặp, không phù hợp đối với học sinh tiểu học; không cắt xén cơ học mà tập trung vào đổi mới phương pháp dạy và học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả,... nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và hướng đến phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực học sinh.

– Điều chỉnh nội dung và yêu cầu các môn học và các hoạt động giáo dục một cách linh hoạt, đảm bảo tính vừa sức, phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện dạy học và thời gian thực tế của địa phương trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng và định hướng phát triển năng lực học sinh;

– Tích cực chuẩn bị đón đầu ***chương trình giáo dục phổ thông tổng thể***, chuẩn bị tâm thế và các điều kiện cần thiết cho giáo viên lớp 1.

– Triển khai thực hiện thông tư 01/2017/TT-BGD&ĐT ngày 13/01/2017 của Bộ GD&ĐT về “hướng dẫn ***giáo dục quốc phòng và an ninh*** trong trường tiểu học, trung học cơ sở”. Thực hiện lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh thông qua nội dung các môn học trong chương trình giáo dục tiểu học

– Tập trung việc đưa ***giáo dục STEM*** vào nhà trường thông qua các hình thức CLB Robotic, CLB Khoa học ứng dụng WEDO, CLB Nghiên cứu khoa học, ...

– Thực hiện ***tích hợp các nội dung giáo dục vào các môn học*** Âm nhạc, Mĩ thuật, Thủ công/Kĩ thuật, và vào các ***hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp*** (4 tiết/tháng) phù hợp điều kiện thực tế địa phương và nhà trường (truyền thống văn hoá, nghề nghiệp địa phương; năng lực giáo viên và thiết bị dạy học của nhà trường).

– Các Phòng GD&ĐT cần có kế hoạch liên thông từ cấp Tiểu học đến cấp THCS đối với các chương trình, hoạt động giáo dục

2.2. Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

Thời lượng tối đa 7 tiết/ngày. Hiệu trưởng chủ động xây dựng kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày trên cơ sở đảm bảo các yêu cầu:

– Học sinh được tự học có sự hướng dẫn của giáo viên để hoàn thành nội dung học tập tại lớp, nghiêm cấm giao bài tập về nhà cho học sinh. Tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, câu lạc bộ, hoạt động ngoại khoá,...

- Đối với những vùng khó khăn, vùng có đông học sinh dân tộc thiểu số, cần tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh tăng cường tiếng Việt bằng nhiều hình thức, đa dạng và phong phú để học sinh có nhiều cơ hội giao tiếp bằng tiếng Việt.
- Động viên cha mẹ học sinh, cộng đồng, đầu tư, đóng góp nhân lực, trí lực, tài lực để thực hiện giáo dục toàn diện cho học sinh trong hoạt động tổ chức dạy học 2 buổi/ngày. Với những lớp học có sĩ số đông, tham mưu với chính quyền để có thêm giáo viên hỗ trợ, trợ giảng hoặc tham mưu, quy hoạch, xây dựng các trường tiểu học tại địa phương, từng bước khắc phục tình trạng số lượng học sinh trên lớp cao hơn so với quy định

Tổ chức bán trú

- Khuyến khích tổ chức bán trú cho học sinh một cách linh hoạt, đa dạng, có thể tổ chức các hoạt động như xem phim, xem ti vi, đọc sách, tham gia các trò chơi dân gian,... trong thời gian nghỉ trưa giữa hai buổi học.
- Đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm, ***tổ chức cho học sinh biết cách tự phục vụ*** cùng với việc hướng dẫn các kĩ năng sống một cách khoa học, phù hợp với khả năng của học sinh. Thực hiện bộ thực đơn “***Dinh dưỡng học đường***”, phổ biến và xây dựng bếp ăn theo quy trình một chiều. Thời gian sử dụng thức ăn phải đúng theo quy định để đảm bảo ATVSTP. Đưa công tác an toàn trường học, phòng dịch vào nề nếp.
- Huy động nguồn lực của phụ huynh, các đơn vị một cách phù hợp, công khai, có kế hoạch cụ thể và được các cấp có trách nhiệm duyệt để thực hiện giáo dục toàn diện cho học sinh. Đảm bảo an toàn, mang tính sư phạm và thẩm mỹ đối với các công trình được huy động từ các nguồn lực khi đưa vào sử dụng.

2.3. Bảo đảm các điều kiện và triển khai dạy học ngoại ngữ theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT và Quyết định của UBND Thành phố. Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh và nâng cao chất lượng dạy và học Ngoại ngữ, Tin học, đặc biệt là tiếng Anh.

2.3.1. Triển khai dạy học ngoại ngữ:

- a. Triển khai chương trình Tiếng Anh thực hiện Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020” theo Quyết định số 1400/QĐ-TTg ngày 30/9/2008 của Thủ tướng Chính phủ và Đề án “Phổ cập và nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho học sinh phổ thông và chuyên nghiệp TP HCM giai đoạn 2011 – 2020” của UBND Thành phố Hồ Chí Minh. Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh và nâng cao chất lượng dạy và học Ngoại ngữ, Tin học, đặc biệt là tiếng Anh*
- Các đơn vị cần tiếp tục chỉ đạo, triển khai tốt việc dạy và học Ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh để chuẩn bị tốt cho việc triển khai các môn học này với tư cách là môn học bắt buộc trong Chương trình Giáo dục phổ thông mới, góp phần tích cực đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, tạo điều kiện để hội nhập sâu với khu vực và quốc tế.
- Dạy đủ 4 kĩ năng nghe, nói, đọc, viết cho học sinh, trong đó tập trung phát triển hai kĩ năng nghe và nói. Đa dạng hình thức dạy và học tiếng Anh, tạo môi trường ngôn ngữ thuận lợi, tạo cơ hội để học sinh được thể hiện khả năng tiếng Anh được học. Đánh giá học sinh lớp 5 theo Quyết định số 1479/QĐ ngày 10/5/2016 về Ban hành định dạng đề thi đánh giá năng lực sử dụng tiếng Anh bậc 1 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 .
- Các trường bố trí cho học sinh các lớp được ***học đủ 4 tiết/tuần*** theo chương trình tiếng Anh tiểu học và ***tăng cường tiếng Anh 8 tiết/tuần*** ở những nơi học 2 buổi/ngày (tổ chức dạy học trên 5 buổi/tuần đối với các trường dạy 1 buổi/ngày).
- Tiếp tục triển khai thực hiện việc “***Dạy và học Toán, Khoa học, Tiếng Anh tích hợp chương trình Anh và Việt Nam***” theo Quyết định của UBND Thành phố Hồ Chí Minh. Tạo điều kiện cho các giáo viên tham gia khóa đào tạo giáo viên giảng dạy các môn Toán, Khoa học bằng Tiếng Anh giai đoạn 2017-2020 theo Quyết định của UBND Thành phố. Đưa các chuẩn đánh giá Quốc tế của tập đoàn Pearson ***Edexcel-Anh Quốc, ACT-Mỹ*** đến các trường học để học sinh có thêm lựa chọn. Khuyến khích học sinh tham gia các kỳ thi lấy chứng chỉ tiếng Anh theo chuẩn Quốc tế của Viện khảo thí Hoa Kỳ ETS (Toefl Primary) và hội đồng khảo thí Đại học Cambridge (Starters, Movers, Flyers).

– Đẩy mạnh việc dạy học Tiếng Anh theo đúng tiến độ đề án của thành phố để đến năm 2018-2019 tất cả học sinh tiểu học đều được học tiếng Anh, ngoại ngữ. **Thực hiện việc dạy tiếng Anh từ lớp 3** theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo **về việc triển khai chương trình tiếng Anh 10 năm để đảm bảo điều kiện học sinh tiếp tục học lên THCS**. Tăng cường sử dụng các phần mềm tiếng Anh hỗ trợ nhằm nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho học sinh.

– **Tổ chức sơ kết và thúc đẩy việc thực hiện đề án “Phổ cập và nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho học sinh phổ thông và chuyên nghiệp TP HCM giai đoạn 2011 – 2020” của UBND Thành phố Hồ Chí Minh ở những năm còn lại.**

– Nâng cao việc thiết kế đề kiểm tra tiếng Anh của các trường trong việc đánh giá học sinh học Tiếng Anh theo chuẩn Quốc tế và chỉ đạo của Ngành.

– Tạo điều kiện cho học sinh tự học, tự rèn luyện, làm quen với sách Toán song ngữ theo văn bản số 881/GDDT - TrH ngày 29/3/2016 của Sở GD&ĐT.

– Tiếp tục tạo môi trường ngôn ngữ bằng các hình thức phong phú như: dạy học theo dự án, theo trạm, hoạt động đọc và kể chuyện, quản lý lớp học bằng hồ, vẽ; đẩy mạnh các hoạt động giảng dạy tiếng Anh qua các môn học khác: văn hóa Việt Nam, toán, khoa học; Khuyến khích học sinh mỗi Học kỳ đọc được ít nhất một quyển truyện đọc bằng Tiếng Anh dưới sự hướng dẫn của giáo viên. Tổ chức hội thi kể chuyện bằng tiếng Anh có tiêu phẩm minh họa cấp trường gắn với các ngày hội của đơn vị.

– Đẩy mạnh hoạt động “Open house” (mở cửa đón phụ huynh vào tham dự tiết học), tạo điều kiện để phụ huynh tham gia vào các hoạt động của nhà trường.

b. Thực hiện việc đào tạo, bồi dưỡng giáo viên tiếng Anh:

– Tiếp tục thực hiện việc đào tạo, bồi dưỡng giáo viên **đạt chuẩn về năng lực tiếng Anh**, các giáo viên chưa đạt chuẩn năng lực tiếng Anh hoặc chưa được bồi dưỡng về phương pháp dạy tiếng Anh tiểu học thì được bố trí đi học để đạt chuẩn trước khi phân công dạy học. Chỉ bố trí dạy học với giáo viên đạt bậc 3 trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam và có kế hoạch đào tạo bồi dưỡng tiếp đối với giáo viên chưa đạt bậc 3. Có thể hợp đồng cả giáo viên người Việt Nam và giáo viên người nước ngoài, sử dụng ngân sách nhà nước hoặc tăng cường hình thức xã hội hóa để có đủ giáo viên đạt chuẩn dạy học.

– Tiếp tục đẩy mạnh việc **nâng chuẩn cho GV tiếng Anh** theo Quyết định 448 của Ủy ban Nhân dân Thành phố phê duyệt Đề án “Phổ cập và nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho học sinh phổ thông và chuyên nghiệp TP HCM giai đoạn 2011 – 2020.

– Giáo viên cần được tiếp tục bồi dưỡng thường xuyên về phương pháp dạy học, đánh giá thường xuyên, đánh giá định kì bằng nhiều hình thức, chú trọng học qua mạng và tự học của giáo viên, tăng cường sinh hoạt chuyên môn cấp trường (hoặc cụm trường).

c. Xây dựng, triển khai nhân rộng các mô hình trường điển hình về dạy học ngoại ngữ trên cơ sở tận dụng, phát huy tối đa hiệu quả các điều kiện hiện có của mỗi trường.

d. Về tài liệu dạy học: thực hiện công văn số 4329/BGDĐT-GDTH ngày 27/6/2013 về việc chấn chỉnh sử dụng sách giáo khoa, tài liệu dạy học Tiếng Anh tiểu học; Phòng GD&ĐT chịu trách nhiệm hướng dẫn, quản lý, kiểm tra, giám sát các trường tiểu học thực hiện việc sử dụng giáo viên bản ngữ ngoài trường và chịu trách nhiệm về kết quả học tập của học sinh.

- Việc dạy ngoại ngữ 2 được triển khai ở những nơi đủ điều kiện và do phụ huynh học sinh tự nguyện tham gia.
- Riêng môn Tiếng Pháp, dạy học theo hướng dẫn của Ban điều hành Đề án tăng cường tiếng Pháp (VALOFRASE) của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Tiếp tục duy trì thực hiện chương trình tăng cường Tiếng Hoa. Tổ chức thi hoàn thành chương trình Tiếng Hoa cấp Tiểu học.
- Tiếp tục dạy thí điểm tiếng Nhật ngoại ngữ 1 trong trường tiểu học theo kế hoạch của Bộ GD&ĐT
- Tổ chức Ngày hội các môn học ngoại ngữ trong trường tiểu học.
- Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với *các trường có yếu tố nước ngoài, các trường Ngoài công lập có lớp tiểu học; tổ chức cho các trường công lập tham quan, học tập các trường có yếu tố nước ngoài* về phương pháp giảng dạy (nhất là yếu tố giảm tải chương trình, học sinh tham gia hoạt động cộng đồng), phương pháp quản lý, điều hành hiện đại để đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế.

2.3.2. Tổ chức thực hiện dạy học môn Tin học: Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh và nâng cao chất lượng dạy và học Tin học:

- Tiếp tục tổ chức thực hiện dạy học môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đẩy mạnh các hoạt động giáo dục có nội dung Tin học – Công nghệ thông tin dưới hình thức các câu lạc bộ để học sinh được tiếp cận, hình thành các kỹ năng học tập, sử dụng sáng tạo.
- Cập nhật các nội dung, phần mềm mới, ứng dụng CNTT vào quản lý và dạy học. Ngày càng nâng cao trình độ tin học cho giáo viên và học sinh tiếp cận với chuẩn quốc tế. Thực hiện việc báo cáo, cập nhật kịp thời thông tin chuyên môn, nghiệp vụ, hoạt động ngoại khóa, các tư liệu dạy học, thu thập và trao đổi thông tin qua mạng Internet.
- Triển khai tổ chức thực hiện văn bản số 3676/BGDĐT-GDTrH ngày 27/7/2016 của Bộ GD&ĐT V/v Triển khai chương trình *đào tạo tin học quốc tế cho học sinh tiểu học* và THCS. Đưa chương trình và đánh giá kỹ năng tin học theo *chuẩn quốc tế IC3 Spark* thay cho chương trình tin học tự chọn hiện hành trên cơ sở tự nguyện của người học và việc quản lý chặt chẽ của các cấp quản lý giáo dục.

2.4. Tiếp tục đổi mới Phương pháp dạy học theo hướng hiện đại, đẩy mạnh các phương pháp dạy học tích cực, phương pháp “Bàn tay nặn bột”, lựa chọn và triển khai các thành tố tích cực của các mô hình giáo dục tiên tiến.

- Tăng cường đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, giáo dục theo hướng hiện đại, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học, phát triển năng lực học sinh; dạy học phân hoá, dạy học cá thể, dự án, dạy học ngoài trời, ngoại khóa, dạy học bằng trải nghiệm, ứng dụng CNTT, quan tâm hơn đến từng em học sinh trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng của Chương trình giáo dục phổ thông; Phát huy vai trò tích cực của học sinh trong việc chủ động sưu tầm thông tin để nâng cao chất lượng học tập và giúp cho học sinh có điều kiện tự quản trong hoạt động nhóm (tổ, lớp).
- Các đơn vị cần nghiên cứu, vận dụng linh hoạt, sáng tạo các mô hình, các phương pháp dạy học tích cực như: mô hình trường học mới, phương pháp “Bàn tay nặn bột”, phương

pháp dạy học Mỹ thuật mới, dạy học theo Tài liệu Tiếng Việt 1-Công nghệ giáo dục, thư viện thân thiện,... một cách linh hoạt, phù hợp và hiệu quả; không áp đặt một cách máy móc, khiên cưỡng. Kiên quyết không triển khai các phương thức giáo dục, phương pháp dạy học nêu trên ở những cơ sở giáo dục chưa đáp ứng các điều kiện đảm bảo.

- Tiếp tục tổ chức và thực hiện **đánh giá hiệu quả các chuyên đề** đã được triển khai.
- Tiếp tục triển khai **phương pháp “Bàn tay nặn bột”**, xây dựng, hoàn thiện các tiết dạy, bài dạy, chủ đề áp dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” trong các trường tiểu học.
- Khuyến khích giáo viên thiết kế, tổ chức các giờ học cho học sinh **thực hành, thí nghiệm** với các vật liệu đơn giản, dễ thực hiện, hướng tới việc thành lập các phòng hỗ trợ thí nghiệm. Tổ chức tham quan học tập phương pháp “Bàn tay nặn bột” tại các đơn vị, các tỉnh bạn. Tiếp tục củng cố, vận dụng các kỹ thuật dạy học tích cực theo dự án Việt Bi vào giảng dạy (Kỹ thuật dạy học “Các mảnh ghép”, “Dạy học theo góc”, “Khăn phủ bàn”; kỹ thuật KWL, Dạy học theo dự án,...).
- Đối với trường tiểu học đang thực hiện **mô hình trường học mới**: tiếp tục duy trì nhưng cần làm tốt việc đánh giá, điều chỉnh các hoạt động, bổ sung các điều kiện để thực hiện mô hình ngày càng có hiệu quả cao. Các trường cần sử dụng, bảo quản tài liệu Hướng dẫn học đã được cấp để dùng chung cho nhiều năm.

Tiếp tục triển khai dạy học Mỹ thuật theo phương pháp mới tại các trường tiểu học theo công văn số 2070/BGDĐT-GDTH ngày 12/5/2016 của Bộ GD&ĐT về việc triển khai dạy học Mỹ thuật theo phương pháp mới ở TH và THCS.

- Hiệu trưởng tạo điều kiện cho Giáo viên chủ động sắp xếp bài dạy theo nhóm các bài học thành chủ đề, lập kế hoạch cho từng hoạt động hoặc cho toàn quy trình mỹ thuật phù hợp với tình hình thực tế, không nhất thiết phải tổ chức dạy nhiều tiết trong cùng một buổi.
- Các Phòng GD&ĐT chủ động theo dõi, rút kinh nghiệm và hỗ trợ kỹ thuật kịp thời đối với các giáo viên, các trường gặp khó khăn; tạo điều kiện cho giáo viên Mỹ thuật sinh hoạt chuyên môn theo trường, cụm trường để giáo viên giao lưu, học tập, trao đổi kinh nghiệm với nhau.
- Tiếp tục mở rộng tập huấn cho giáo viên theo “Tài liệu dạy học Mỹ thuật dành cho giáo viên tiểu học”.

Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả dạy học Tiếng Việt lớp 1.

- Tổ chức tập huấn cho các trường tiểu học, giáo viên trực tiếp dạy Tiếng Việt lớp 1; tổ chức Hội thảo chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn cụm trường, trao đổi kinh nghiệm và dạy minh họa khi chuyển sang mẫu bài mới; thường xuyên kiểm tra, hỗ trợ các trường trong quá trình thực hiện; chỉ đạo dạy học tăng thời lượng (nếu cần và có điều kiện); phối hợp sử dụng kỹ thuật dạy học tích cực để tổ chức dạy học; điều chỉnh ngữ liệu phù hợp với địa phương; tăng cường sử dụng đồ dùng dạy học nhưng không lạm dụng công nghệ thông tin, không tập trung giải nghĩa từ khi học sinh học ngữ âm; rèn kỹ năng nói cho học sinh; căn cứ theo chuẩn kiến thức kỹ năng để thiết kế đề kiểm tra đánh giá định kì theo yêu cầu của môn học.

Tiếp tục thực hiện tích hợp dạy học tiếng Việt và các nội dung giáo dục.

- Thực hiện tích hợp dạy học tiếng Việt và các nội dung giáo dục (giáo dục đạo đức, tư tưởng, phong cách Hồ Chí Minh, bảo vệ môi trường; bảo vệ tài nguyên, môi trường biển, hải đảo; giáo dục an toàn giao thông (ATGT), sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống

HIV/AIDS; ...) vào các môn học và hoạt động giáo dục. Việc tích hợp cần đảm bảo tính hợp lý, hiệu quả, không gây áp lực đối với học sinh và giáo viên.

– Sử dụng tài liệu «**Văn hóa giao thông dành cho học sinh tiểu học**» hỗ trợ triển khai công tác giáo dục ATGT cho học sinh trong trường tiểu học theo công văn 4962/BGDĐT-CTHSSV ngày 05/10/2016 của Bộ GD&ĐT

Tiếp tục tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn (SHCM) tại các tổ, khối chuyên môn trong trường và giữa các trường tiểu học;

– Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức SHCM thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học, góp ý xây dựng giúp giáo viên nâng cao năng lực giảng dạy, không nhằm mục đích đánh giá xếp loại giáo viên (trừ việc đánh giá giáo viên theo CNNGV). Động viên giáo viên tham gia SHCM qua trang mạng thông tin “Trường học kết nối”.

– Sắp xếp thời khóa biểu giảng dạy trong tuần để mỗi tổ khối có được một buổi sinh hoạt chuyên môn.

– Cùng cố và đẩy mạnh hoạt động của **Hội đồng bộ môn**, cụm chuyên môn, từng trường trong việc trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm góp phần nâng cao chất lượng dạy học.

2.5. Tiếp tục thực hiện đúng Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 về quy định đánh giá học sinh tiểu học;

– Trên cơ sở đánh giá một năm thực hiện, các cấp quản lý và các trường tiểu học cần rút ra những bài học kinh nghiệm, phát huy ưu điểm và khắc phục những hạn chế (nếu có). Các quận/huyện, trường tiểu học tiếp tục hỗ trợ, tập huấn nâng cao năng lực cho giáo viên về kỹ thuật đánh giá học sinh theo Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT.

– Giúp giáo viên hiểu rõ mục đích của việc đánh giá thường xuyên chủ yếu nhận xét, hướng dẫn bằng lời nói trực tiếp để hỗ trợ học sinh vượt qua khó khăn trong giờ học và hoạt động giáo dục.

– Tiếp tục phát huy và thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

– Các đơn vị cần tổ chức hướng dẫn, hỗ trợ, giúp đỡ cho tất cả giáo viên để việc thực hiện đạt hiệu quả. Trong quá trình thực hiện, vận dụng linh hoạt vào hoàn cảnh, điều kiện cụ thể của giáo viên, sĩ số lớp học, vùng miền; thực hiện theo khả năng cho phép trong việc đánh giá thường xuyên để giúp đỡ học sinh nâng cao chất lượng giáo dục, tránh máy móc trong việc nhận xét, quá lệ thuộc vào các câu nhận xét chuẩn bị sẵn.

– Tiếp tục tổ chức **khảo sát chất lượng học sinh lớp 3** (sẽ có văn bản hướng dẫn cụ thể) làm cơ sở để đánh giá tình hình học tập của học sinh, điều chỉnh kịp thời việc giảng dạy và đánh giá học sinh.

– Tiếp tục xây dựng ma trận đề khi tổ chức ra đề kiểm tra đánh giá học sinh, **đảm bảo các mức độ theo quy định**.

3. Sách, tài liệu, hoạt động Thư viện, Thiết bị:

3.1. Sách, tài liệu, hoạt động Thư viện: Khuyến khích các trường xây dựng tủ sách lớp học, áp dụng mô hình “thư viện xanh”, “thư viện thân thiện”, phát triển văn hóa đọc...phù hợp điều kiện thực tế. Phát huy các nguồn lực xã hội hóa trong việc xây dựng thư viện trường học. Quan tâm đẩy mạnh việc đọc sách của học sinh tại đơn vị.

- Các trường tiểu học xây dựng tủ sách dùng chung; bảo đảm ngay từ khi bước vào năm học mới tất cả học sinh đều có sách giáo khoa để học tập, sử dụng có hiệu quả sách và tài liệu của thư viện nhà trường.
- Giáo viên cần hướng dẫn sử dụng sách, vở hàng ngày để học sinh không phải mang theo nhiều sách, vở khi tới trường. Nơi có điều kiện thì tổ chức cho học sinh để sách vở, đồ dùng học tập tại lớp. Hướng dẫn học sinh sử dụng sách, tài liệu tham khảo theo đúng hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.
- Các đơn vị huy động các nguồn kinh phí để thực hiện việc cấp sách giáo khoa, không thu tiền đối với học sinh ở địa bàn đặc biệt khó khăn, học sinh là con liệt sỹ, con thương binh.
- Khuyến khích các trường xây dựng tủ sách lớp học, áp dụng mô hình “thư viện xanh”, “thư viện thân thiện”, phát triển văn hóa đọc... phù hợp điều kiện thực tế. Phát huy các nguồn lực xã hội hóa trong việc xây dựng thư viện trường học
- Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện tủ sách Bác Hồ, tủ sách bồi dưỡng nhân cách, nhất là những cuốn sách tuyên truyền về tấm gương học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.
- Các trường tổ chức cuộc thi “Kể chuyện Bác hồ và những tấm gương người tốt, việc tốt” dành cho học sinh tiểu học hàng năm
- Quan tâm đẩy mạnh việc đọc sách của học sinh tại đơn vị. Khuyến khích học sinh mỗi Học kỳ đọc được ít nhất một quyển truyện đọc dưới sự hướng dẫn của giáo viên.
- Tiếp tục quan tâm đến việc bồi dưỡng nâng cao năng lực nghiệp vụ của cán bộ thư viện hướng đến việc **đánh giá xếp loại thư viện theo tiêu chí mới kể từ năm học 2017- 2018**.
- Sách quy định tối thiểu đối với mỗi học sinh :

Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
1. Tiếng Việt 1 (tập 1)	1. Tiếng Việt 2 (tập 1)	1. Tiếng Việt 3 (tập 1)	1. Tiếng Việt 4 (tập 1)	1. Tiếng Việt 5 (tập 1)
2. Tiếng Việt 1 (tập 2)	2. Tiếng Việt 2 (tập 2)	2. Tiếng Việt 3 (tập 2)	2. Tiếng Việt 4 (tập 2)	2. Tiếng Việt 5 (tập 2)
3. Vở Tập viết 1 (tập 1)	3. Vở Tập viết 2 (tập 1)	3. Vở Tập viết 3 (tập 1)	3. Toán 4	3. Toán 5
4. Vở Tập viết 1 (tập 2)	4. Vở Tập viết 2 (tập 2)	4. Vở Tập viết 3 (tập 2)	4. Đạo đức 4	4. Đạo đức 5
5. Toán 1	5. Toán 2	5. Toán 3	5. Khoa học 4	5. Khoa học 5
6. Tự nhiên và Xã hội 1	6. Tự nhiên và Xã hội 2	6. Tự nhiên và Xã hội 3	6. Lịch sử và Địa lí 4	6. Lịch sử và Địa lí 5
			7. Âm nhạc 4	7. Âm nhạc 5
			8. Mĩ thuật 4	8. Mĩ thuật 5
			9. Kỹ thuật 4	9. Kỹ thuật 5

3.2. Thiết bị dạy học: Khai thác các nguồn lực nhằm tăng cường các TBDH hiện đại, thiết bị dạy học có yếu tố công nghệ thông tin, phần mềm dạy học, thiết bị dạy học tự làm.

- Tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học (TBDH) để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu đã ban hành (Thông tư số 15/2009/TT-BGDĐT ngày 16/7/2009), đồng thời quản lý tốt việc sử dụng và bảo

quản đồ dùng dạy học. Thực hiện Công văn số 7842/BGDĐT-CSVCTBTH ngày 28/10/2013 về việc đầu tư mua sắm thiết bị dạy học, học liệu các cơ sở giáo dục đào tạo.

- Khai thác các nguồn lực nhằm **tăng cường các TBDH hiện đại, thiết bị dạy học có yếu tố công nghệ thông tin**, phần mềm dạy học.

- Xây dựng và tổ chức các sân chơi vận động ngoài trời, trong đó có các loại đồ chơi, thiết bị vận động phù hợp với học sinh tiểu học. Bảo quản tốt và sử dụng hiệu quả đàn piano kỹ thuật số trong giờ học âm nhạc và các hoạt động giáo dục khác.

- Bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức làm công tác TBDH, tiếp tục đẩy mạnh phong trào tự làm đồ dùng dạy học thông qua các Hội thi, các hoạt động làm mới, cải tiến, sửa chữa đồ dùng dạy học; thu thập, tuyển chọn các sản phẩm tốt để lưu giữ, phổ biến, nhân rộng trong toàn ngành.

4. Dạy học đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn: Tiếp tục tăng cường cơ hội tiếp cận giáo dục cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em khuyết tật đến trường và hòa nhập vào cuộc sống.

4.1. Đối với học sinh dân tộc thiểu số

- Xây dựng kế hoạch triển khai Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025” theo Quyết định số 1008/QĐ-TTg ngày 2/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

- Căn cứ vào thực tiễn địa phương, các Phòng giáo dục và đào tạo cần chỉ đạo quyết liệt các trường thực hiện có hiệu quả các giải pháp nâng cao chất lượng dạy học tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số đảm bảo cho học sinh đạt chuẩn năng lực tiếng Việt của mỗi lớp. Trong điều kiện không thể dạy học tăng buổi trong tuần, hoặc dạy học 2 buổi/ngày cho học sinh lớp 1, các trường có thể điều chỉnh giảm nội dung, thời lượng dạy học các môn học khác để tập trung dạy học tiếng Việt cho học sinh.

- Xây dựng môi trường giao tiếp tiếng Việt cho học sinh qua các hoạt động dạy học tiếng Việt trong các môn học và hoạt động giáo dục; tổ chức các trò chơi học tập, các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ, làm truyện tranh, cây từ vựng; sử dụng hiệu quả các phương tiện hỗ trợ các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết; sử dụng hiệu quả thư viện thân thiện, thư viện lưu động; tổ chức ngày hội đọc, thi kể chuyện, giao lưu “Tiếng Việt của chúng em”,...

4.2. Đối với trẻ em lang thang cơ nhỡ

- Thực hiện Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 19/12/2009 ban hành quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Tổ chức các lớp học linh hoạt cho trẻ lang thang, cơ nhỡ theo kế hoạch dạy học và thời khóa biểu được điều chỉnh phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện của địa phương; chương trình tập trung vào các môn Tiếng Việt, Toán nhằm rèn kỹ năng đọc, viết và tính toán cho học sinh. Căn cứ vào số lượng trẻ có thể tổ chức thành các lớp cùng trình độ hoặc các lớp ghép không quá hai trình độ. Đánh giá và xếp loại học sinh có hoàn cảnh khó khăn căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định tại Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT.

- Tiếp tục tạo các điều kiện tốt nhất (về thủ tục) để trẻ lang thang, cơ nhỡ có thể đến trường học tập tại các lớp học linh hoạt theo kế hoạch giáo dục cá nhân.

4.3. Đối với trẻ em khuyết tật

- Tăng cường cơ hội tiếp cận giáo dục cho trẻ khuyết tật theo Luật Người khuyết tật và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục khuyết tật. Xây dựng kế hoạch triển khai Nghị định

số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật, Đề án Hỗ trợ người khuyết tật giai đoạn 2012 - 2020 theo Quyết định số 1019/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư liên tịch số 58/2012/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH Quy định về điều kiện và thủ tục thành lập, hoạt động, đình chỉ hoạt động, tổ chức lại, giải thể trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập.

– Tuyên truyền, hướng dẫn các cơ sở giáo dục trong việc thực hiện Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC Quy định về chính sách giáo dục đối với người khuyết tật. Đảm bảo số liệu trẻ em khuyết tật trong độ tuổi tiểu học, huy động tối đa số trẻ khuyết tật học hòa nhập. Tạo điều kiện để trẻ khuyết tật được học tập bình đẳng và hòa nhập cộng đồng. Tiếp tục hướng dẫn, tập huấn cho GV việc lập và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân, tổ chức việc dạy học, giáo dục cho các học sinh khuyết tật học hòa nhập.

– ***Cập nhật hướng dẫn dạy học, đánh giá cho học sinh hòa nhập***

5. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và xây dựng trường chuẩn quốc gia; trường Tiên tiến hội nhập. Nâng cao chất lượng GD Tiểu học tại các xã xây dựng nông thôn mới

5.1. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học

– Tiếp tục thực hiện Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

– Tích cực, chủ động tham mưu với các cấp lãnh đạo chính quyền địa phương kiện toàn ban chỉ đạo PCGD, xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực với giải pháp tích cực để củng cố, duy trì đạt chuẩn PCGDTH vững chắc và phấn đấu đạt chuẩn mức độ cao hơn, nhất là các trường Tiểu học tại các xã xây dựng ***nông thôn mới***; nâng cao chất lượng giáo dục tiểu học; bảo đảm thu nhận hết trẻ trong độ tuổi vào học tiểu học tại địa bàn; tạo mọi điều kiện và cơ hội cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn được đi học và hoàn thành chương trình tiểu học; thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra công nhận, công nhận lại các đơn vị đã đạt chuẩn PCGDTH theo các mức độ để đảm bảo phản ánh đúng tình hình thực tế, thực chất kết quả công tác PCGDTH; **Triển khai thực hiện hệ thống thông tin quản lý PCGD, XMC đồng bộ hiệu quả, ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác thu thập, quản lý số liệu về PCGDTH.**

5.2. Xây dựng trường tiểu học theo chuẩn quốc gia

– Căn cứ Thông tư số 59/2012/TT-BGDĐT ngày 28/12/2012 ban hành Quy định về Tiêu chuẩn đánh giá, công nhận trường tiểu học đạt mức chất lượng tối thiểu, trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia và các văn bản hướng dẫn của Bộ, của Sở giáo dục và đào tạo, các Phòng GD&ĐT, các trường tiểu học chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện việc xây dựng, kiểm tra, công nhận trường tiểu học đạt mức chất lượng tối thiểu và trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia.

– Kiểm tra công nhận lại hoặc thu hồi danh hiệu trường chuẩn, không công nhận lại trường chuẩn đối với các trường đạt chuẩn đã quá hạn 5 năm.

– Đẩy nhanh tốc độ thực hiện xây dựng trường tiểu học đạt mức chất lượng tối thiểu và trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia ngay từ đầu năm học và có kế hoạch thực hiện khoa học.

– Phối hợp cùng với các Phòng Ban hỗ trợ các đơn vị, tham mưu với cấp Ủy – chính quyền địa phương tạo điều kiện đẩy nhanh tốc độ xây dựng trường chuẩn, xây dựng các trường mới đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh.

- Đối với các trường thuộc xã xây dựng nông thôn mới, cần tích cực đổi mới phương pháp dạy học, Phòng GD&ĐT, tổ giáo viên mạng lưới chuyên môn hỗ trợ các trường và có những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục tiểu học
- Củng cố, phát triển mô hình nhà vệ sinh xanh – sạch - đẹp và văn minh

5.3. Xây dựng trường Tiên tiến, hội nhập

- Đẩy nhanh tiến độ xây dựng trường Tiên tiến, hiện đại hội nhập theo Quyết định của UBND Thành phố.
- Thực hiện nghiêm túc các văn bản hướng dẫn của Sở trong việc xây dựng Đề án, triển khai, tổ chức thực hiện. Theo dõi tiến độ và nội dung thực hiện, hướng dẫn, hỗ trợ kịp thời các trường đăng ký xây dựng Trường Tiên tiến theo xu thế hội nhập.

6. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, phát triển đội ngũ, đề cao trách nhiệm, khuyến khích sự sáng tạo của giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục. Tích cực đổi mới công tác quản lý giáo dục, thực hiện việc phân cấp quản lý và giao quyền chủ động cho nhà trường, thực hiện tốt quy chế dân chủ trường học. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa, “ba công khai”, kiểm định chất lượng. Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý, thực hiện hồ sơ sổ sách, thống kê số liệu, báo cáo,....

6.1. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục phát triển đội ngũ, đề cao trách nhiệm, khuyến khích sự sáng tạo của giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục.

- Xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đủ về số lượng, đáp ứng yêu cầu về chất lượng. Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý theo văn bản hướng dẫn của Sở. Tiếp tục quan tâm đánh giá và bồi dưỡng nâng cao năng lực theo **Chuẩn hiệu trưởng, Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học**; đảm bảo việc quản lý nhà trường được thực hiện theo đúng quy định.
- Bồi dưỡng **ứng dụng công nghệ thông tin** trong đổi mới quản lý chỉ đạo và trong đổi mới phương pháp dạy học.
- Triển khai công tác bồi dưỡng giáo viên theo Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên tiểu học (ban hành theo Thông tư số 32/2011/TT-BGDĐT ngày 08/8/2011) và Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên tiểu học (ban hành theo Thông tư số 26/2012/TT-BGDĐT ngày 10/7/2012).
- Thực hiện tốt phong trào thi đua dạy tốt, học tốt với chủ đề “**Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học**” theo phương châm “Mỗi giờ lên lớp là một bước tiến trong giảng dạy, mỗi ngày đến trường có một đổi mới trong công việc”.
- **Tổ chức Hội thi giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp Thành phố** (sẽ có văn bản hướng dẫn sau)

6.2. Tích cực đổi mới công tác quản lý, thực hiện việc phân cấp quản lý và giao quyền chủ động cho nhà trường, thực hiện tốt quy chế dân chủ trường học. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa, “ba công khai”, kiểm định chất lượng,

- Các đơn vị cần tích cực đổi mới hơn nữa công tác quản lý, quản trị trường học, tiếp tục đổi mới nội dung, phương pháp, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản toàn diện giáo dục, đào tạo.

- Các cấp quản lý giáo dục tiếp tục rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, tham mưu với lãnh đạo địa phương để ban hành các chính sách liên quan đến phát triển giáo dục theo thẩm quyền, phù hợp với hệ thống văn bản chỉ đạo của Chính phủ về giáo dục và của ngành.
- Các đơn vị cần tích cực, chủ động tham mưu với lãnh đạo địa phương để có Nghị quyết chuyên đề về phát triển giáo dục của địa phương, trong đó đặc biệt quan tâm đến xây dựng kế hoạch đầu tư, tăng cường các nguồn lực, đẩy mạnh xã hội hóa đảm bảo các điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất,... chuẩn bị thực hiện chương trình sách giáo khoa mới; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; củng cố vững chắc kết quả PCGDTH, trường đạt chuẩn quốc gia, học sinh học 2 buổi/ngày; giảm thiểu tối đa tỉ lệ học sinh bỏ học.
- Thực hiện hiệu quả chủ trương ***phân cấp quản lý và giao quyền tự chủ*** cho cơ sở, xã hội hoá giáo dục, “ba công khai”. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kì và đột xuất; Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào đổi mới công tác quản lý, sử dụng phần mềm EQMS trong công tác báo cáo số liệu thống kê chất lượng giáo dục tiểu học ba kì đảm bảo chính xác, kịp thời; Tiếp tục đẩy mạnh việc sử dụng ***cổng thông tin điện tử***, từng bước đi đến việc xây dựng và hoàn thiện trang thông tin điện tử (website) của các Phòng GD&ĐT, các trường tiểu học.
- Tăng quyền chủ động của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường của đội ngũ cán bộ quản lý.
- Tiếp tục thực hiện việc giao quyền chủ động cho nhà trường trong việc “chủ động cụ thể hóa phân phối chương trình học tập của học sinh phù hợp với từng lớp học cụ thể, đảm bảo yêu cầu giáo dục học sinh tiểu học và yêu cầu nhiệm vụ quy định trong chương trình tiểu học” (Công văn 896/BGD&ĐT-GDTH ngày 13/2/2006).
- Đẩy mạnh việc giao quyền cho Hiệu trưởng “tổ chức thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư 22 của Bộ”, thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của Bộ về việc đánh giá học sinh và thực hiện các hồ sơ sổ sách theo quy định của Bộ và hướng dẫn của Sở.
- Chỉ đạo các đơn vị thực hiện Thông tư số 09/2009/TT-BGD ngày 7/5/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân, công khai chất lượng, công khai kiểm tra đánh giá, kinh phí, quy chế dân chủ, quy chế chi tiêu nội bộ, ... để huy động tất cả nguồn lực chăm lo cho sự nghiệp giáo dục.

Rà soát, quy hoạch mạng lưới trường lớp

- Các cấp quản lý giáo dục cần tích cực tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương trong việc quy hoạch mạng lưới các cơ sở giáo dục một cách phù hợp; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện rà soát, quy hoạch lại mạng lưới các cơ sở giáo dục tiểu học đáp ứng nhu cầu học tập của con em nhân dân, tránh tình trạng sau quy hoạch không đảm bảo các yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục.

Thực hiện tốt quy chế dân chủ (QCDC) trường học.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy, cô giáo phải thực sự là tấm gương sáng cho các em học sinh noi theo. Kiên quyết “*nói không với tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục*”.
- Đẩy mạnh thực hiện dân chủ trong trường học gắn với ***trách nhiệm của người đứng đầu*** cơ sở giáo dục. ***Tuyên truyền, quán triệt*** thực hiện QCDC, các văn bản chỉ đạo đến các trường Tiểu học, đến CBQL, Giáo viên, nhân viên và người lao động để xác định trách nhiệm trong việc thực hiện QCDC.

– Xây dựng **kế hoạch kiểm tra** việc thực hiện QCDC tại các cơ sở giáo dục, tập trung vào những vấn đề nóng như việc thu – chi kinh phí, dạy thêm-học thêm, đạo đức nhà giáo, thực hiện QCDC,...

– **Cập nhật kịp thời** các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện QCDC; công khai định kỳ kết quả kiểm tra, đánh giá thực hiện Nghị quyết hội nghị Công chức Viên chức Người lao động. Việc **tiếp thu, giải trình** của hiệu trưởng đối với ý kiến đóng góp của CB, GV, NV, NLD cần được quan tâm đúng mức, ghi đầy đủ trong biên bản, nghị quyết.

– Xây dựng **mối quan hệ** thân thiện, hợp tác trong các thành viên của nhà trường

Công tác Kiểm định chất lượng giáo dục

– Phối hợp với phòng Khảo thí và kiểm định chất lượng trong việc tổ chức kiểm tra, công nhận, công khai với xã hội về chất lượng giáo dục của các trường tiểu học. Đẩy mạnh công tác tự đánh giá của các đơn vị, củng cố các minh chứng sử dụng cho cả việc kiểm tra, công nhận trường đạt MCLTT, trường đạt chuẩn Quốc gia và công tác thanh tra đơn vị.

6.3. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lí, thực hiện hồ sơ sổ sách, thống kê số liệu, báo cáo,....

– Các đơn vị chủ động thực hiện, chỉ đạo các cấp quản lí và cơ sở giáo dục tiểu học tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lí, chỉ đạo điều hành và triển khai Chính phủ điện tử theo hướng đồng bộ, kết nối liên thông; hình thành cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lí Nhà nước về giáo dục tiểu học.

– Đẩy mạnh việc ứng dụng thành tựu công nghệ thông tin trong dạy học và đổi mới phương pháp dạy học. Đẩy mạnh công tác nâng cấp và cải thiện cơ sở hạ tầng phục vụ công tác dạy học tin học ở tiểu học, tạo điều kiện cho học sinh tiếp cận nội dung chương trình tin học theo kịp sự phát triển về Công nghệ thông tin; Tiếp tục tổ chức các chuyên đề về ứng dụng CNTT trong dạy và học; Tuyên truyền, vận động giáo viên tham gia hội thi “**giáo viên sáng tạo trên nền tảng ứng dụng CNTT**” do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức. Tiếp tục phát triển hệ thống cổng thông tin điện tử. Để việc quản lí học sinh được chặt chẽ, các trường cần cập nhật danh sách học sinh theo lớp trên hệ thống thông tin quản lí giáo dục (<https://c1.hcm.edu.vn>) của Sở GD&ĐT vào đầu năm học.

– **Cập nhật kịp thời** các hoạt động, thông tin của nhà trường trên trang Web. Sử dụng hệ thống thông tin điện tử quản lí PCGD-XMC theo Công văn số 7475/BGDĐT-KHTC ngày 14/10/2013 về việc Hướng dẫn triển khai hệ thống thông tin điện tử quản lí PCGD-XMC; sử dụng phần mềm quản lí trường học theo Quyết định số 558/QĐ-BGDĐT ngày 13/2/2012 về việc triển khai sử dụng thống nhất hệ thống phần mềm quản lí trường học (VEMIS) trong các trường phổ thông.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông

– Các đơn vị cần quan tâm, đầu tư nhiều hơn cho công tác truyền thông giáo dục để xã hội hiểu và chia sẻ, đồng thuận với các chủ trương đổi mới về giáo dục tiểu học; xây dựng kế hoạch truyền thông, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan báo, đài địa phương, kịp thời, chủ động cung cấp thông tin để định hướng dư luận, tạo niềm tin cho xã hội.

– Tăng cường viết và đưa tin, bài về các hoạt động của Ngành, nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để lan tỏa, khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên.

7. Tổ chức các hoạt động phát triển năng lực học sinh về các lĩnh vực giáo dục: Đẩy mạnh công tác giáo dục thể chất, giáo dục thẩm mỹ gắn với các hoạt động ngoại khóa. Tiếp tục đưa giáo dục văn hóa truyền thống vào nhà trường.

– Khuyến khích tổ chức các hoạt động phát triển năng lực học sinh về các lĩnh vực giáo dục, đưa giáo dục STEM vào trường học, tổ chức các hoạt động Robotics, khoa học ứng dụng, thí nghiệm vui, giao lưu Tiếng Việt cho học sinh, liên hoan tiếng hát dân ca, giao lưu tìm hiểu An toàn giao thông, Olympic môn học, các hoạt động giao lưu Tiếng Anh cho giáo viên và học sinh, ...trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, phụ huynh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí và nội dung học tập của học sinh tiểu học. Không thành lập đội tuyển, không tổ chức ôn luyện, tập huấn gây áp lực và căng thẳng cho học sinh; không căn cứ vào kết quả của học sinh khi tham gia các hoạt động giao lưu và “sân chơi” để xếp loại thi đua đối với các đơn vị.

– Tiếp tục tổ chức các hoạt động chuyên môn, hội thi truyền thống và các hoạt động khác cho thầy và trò như: “Ngày toàn dân đưa trẻ tới trường”, Ngày hội giới thiệu “Ngôi trường tiểu học của em”, Ngày lễ “Hoàn thành Chương trình tiểu học”, giáo dục Môi trường, Giáo dục "Trật tự an toàn giao thông", “ ATGT cho nụ cười trẻ thơ”, “Ý tưởng Trẻ Thơ”, “Chiếc ô tô mơ ước”, “Nét vẽ xanh”, giải Lê Quý Đôn trên báo Nhi Đồng, giải Toán trên Internet, Tiếng Anh trên Internet (IOE), ... nhằm hỗ trợ tốt hơn cho việc nâng cao chất lượng dạy và học.

– Tiếp tục thực hiện ngày càng có chất lượng hơn việc giảng dạy An toàn giao thông trên lớp học theo các tài liệu do Bộ quy định, đồng thời tham gia và tổ chức thực hiện có hiệu quả các hoạt động giáo dục an toàn giao thông trong nhà trường, đảm bảo an ninh, trật tự trường học.

– Tiếp tục tổ chức các hoạt động nâng cao chất lượng các bài hát dân ca trong chương trình, tổ chức cho học sinh hát các bài hát dân ca, các bài hát đã học trong đầu giờ, giờ chuyên tiết và trong các sinh hoạt tập thể khác. Cùng cố việc hát các bài hát tập thể trong nhà trường, tại lớp học, trong các buổi sinh hoạt tập thể. Tiếp tục duy trì và phát triển hoạt động **đưa âm nhạc dân tộc vào trường** Tiểu học thông qua các hoạt động văn nghệ, giao lưu;

– Đẩy mạnh công tác giáo dục thể chất, chăm sóc sức khỏe học sinh thông qua việc tiếp tục nâng cao chất lượng dạy học môn thể dục, đưa các trò chơi dân gian, võ cổ truyền vào nhà trường. Đẩy mạnh hoạt động thể dục thể thao, phát triển chương trình bóng đá học đường, hoạt động múa hát sân trường giữa giờ thiết thực, hiệu quả; đặc biệt có kế hoạch phổ biến, tuyên truyền và tổ chức **phổ cập bơi lội** cho trẻ tại các trường một cách hiệu quả, an toàn. Tham mưu với chính quyền, phối hợp với các ban ngành, đoàn thể, thực hiện tốt công tác xã hội hóa để tổ chức và thực hiện công tác giáo dục thể chất cho học sinh ngày càng tốt hơn.

– Tiếp tục thực hiện **Giáo dục môi trường**, tổ chức các ngày hội phù hợp với đơn vị bằng các hình thức sáng tạo, hấp dẫn.

– Tổ chức các hoạt động ngoài giờ học chính khóa đáp ứng các nhu cầu và trên tinh thần tự nguyện của học sinh và cha mẹ học sinh theo hướng dẫn số 1757/GDĐT-TH ngày 22/5/2017 của Sở GD&ĐT

Thực hiện các giải pháp đảm bảo an toàn trường học (ATTH) theo đúng chỉ đạo của Bộ GD&ĐT.

- Tổ chức tuyên truyền, triển khai thực hiện và kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết công tác an toàn trường học thường xuyên, theo kế hoạch.
- Tích cực tham mưu với chính quyền địa phương, phối hợp với các ngành để khắc phục những hạn chế hoặc tăng cường điều kiện đảm bảo ATTH.

8. Các hoạt động phối hợp thực hiện

8.1. *Phối hợp với Phòng CTĐT trong việc gắn công tác Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh, Nhi đồng Hồ Chí Minh với công tác giáo dục của nhà trường; thực hiện bộ thực đơn Dinh dưỡng học đường, chỉ đạo việc xây dựng trường học an toàn, trường học thân thiện.*

8.2. *Phối hợp với Văn phòng Đảng ủy trong việc tham mưu về công tác giáo dục Tiểu học, tạo điều kiện và chăm lo, giáo dục học sinh.*

8.3. *Phối hợp với Công Đoàn ngành triển khai hội thi "Giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi" cấp thành phố, đẩy mạnh phong trào thi đua dạy tốt – học tốt.*

8.4. *Phối hợp với Phòng GD Mầm Non, GD trung học trong việc bàn giao học sinh các cấp, trong việc hướng dẫn cho học sinh chuẩn bị làm quen với cấp học trên. Phối hợp với Phòng GD Mầm Non để chuẩn bị cho Đề án thu hút GV Tiểu học. Phối hợp với Phòng GD trung học quản lý các trường Ngoài công lập, có yếu tố nước ngoài.*

8.5. *Phối hợp với Phòng GDTX trong việc đẩy mạnh hoạt động trung tâm học tập cộng đồng, tổ chức tuyên truyền về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo nhằm tạo sự đồng thuận của cha mẹ học sinh với nhà trường. Tổ chức các lớp hướng dẫn cha mẹ, ông bà giáo dục, chăm sóc trẻ ở nhà, phù hợp với nội dung giáo dục ở nhà trường nhằm thực hiện phương châm kết hợp giáo dục giữa nhà trường, gia đình và xã hội. Đẩy mạnh việc thực hiện các tiêu chí giáo dục, PCGDTH xây dựng nông thôn mới*

8.6. *Phối hợp với Phòng GDCN&ĐH trong việc đào tạo GV Tiểu học*

8.7. *Phối hợp với Phòng TCCB trong công tác Bồi dưỡng GV, BDTX, trong việc thực hiện các chế độ chính sách trong trường học, công tác tổ chức nhà trường*

8.8. *Phối hợp với Phòng KT&KĐCLGD trong việc kiểm tra, đánh giá, nâng cao chất lượng GD của các trường Tiểu học.*

8.9. *Phối hợp với TTTT&CTGD trong việc ứng dụng CNTT, triển khai các chương trình giáo dục, thống kê số liệu,...*

8.10. *Phối hợp với Phòng Thanh tra trong công tác thanh tra kiểm tra:*

- Tăng cường đi cơ sở để phát hiện, điều chỉnh những việc chưa hợp lý và tuyên dương những cá nhân, đơn vị tích cực, sáng tạo. Thông qua công tác thanh tra, kiểm tra để rút kinh nghiệm, hướng dẫn, điều chỉnh kịp thời cho tất cả các đơn vị về việc thực hiện nhiệm vụ. Chỉ đạo các đơn vị nghiêm túc thực hiện việc thanh tra, kiểm tra công tác quản lý và thực hiện nhiệm vụ, nhất là đẩy mạnh việc tự kiểm tra tại đơn vị để rút kinh nghiệm kịp thời, hướng dẫn từng bộ phận, cá nhân thực hiện tốt nhiệm vụ và đơn vị hoàn thành tốt các yêu cầu được giao.

8.11. *Phối hợp với Văn phòng Sở trong công tác thi đua:*

- Kết hợp đánh giá thi đua với việc đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học, đánh giá chuẩn hiệu trưởng và các phó hiệu trưởng. Theo dõi, hỗ trợ các đơn vị thường xuyên để thúc đẩy hoạt động thi đua dạy tốt – học tốt. Chỉ đạo các đơn vị căn cứ vào hiệu quả công việc để đánh giá, điều chỉnh và thúc đẩy các hoạt động tại đơn vị thông qua công tác thi đua.

8.12. Phối hợp với Phòng KHTC, BQL Dự án trong công tác Cơ sở vật chất

– Đảm bảo các yêu cầu theo mức chất lượng tối thiểu do Bộ quy định và từng bước phấn đấu theo chuẩn Quốc gia. Các đơn vị cần thường xuyên quan tâm sắp xếp nơi làm việc, lớp học gọn gàng, ngăn nắp, trang trí trường lớp đúng quy định. Đảm bảo hệ thống nước lọc, nhà vệ sinh xanh – sạch và văn minh cho học sinh, tích cực tìm các giải pháp tăng diện tích sân bãi, nhà thi đấu để tạo điều kiện cho việc giáo dục thể chất.

Từ năm học 2017-2018, mỗi trường tiểu học, từng bước tạo ra được một bước tiến mới, một dấu ấn mới, một môi trường giáo dục thật sự ***lành mạnh, dân chủ, an toàn, thân thiện, chất lượng và bình đẳng***, tạo ra một “***Thương hiệu riêng***” của nhà trường để các em học sinh thấy hạnh phúc, tự hào về ngôi trường của mình và luôn cảm nhận được “***Mỗi ngày đến trường là một ngày vui***”.

III/- PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ TỪNG THÀNH VIÊN CỦA PHÒNG GD TIỂU HỌC:

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	PHỤ TRÁCH		
			CHUYÊN MÔN	CÔNG TÁC QUẢN LÝ, HDGD	CỤM CHUYÊN MÔN
1	Nguyễn Quang Vinh	Trưởng Phòng	PHỤ TRÁCH CHUNG		
			Quy chế chuyên môn (Chỉ đạo môn Đạo đức, T.Anh, T.Pháp, T.Hoa, Tin học),	Chỉ đạo c/tác: Thanh tra, Thi đua, hoạt động ngoài giờ ,các trường ngoài công lập và các trường có yếu tố nước ngoài.	Cụm 2 (Vinh, Hoàng) Quận 5, 6, 10, 11, Bình Tân, Bình Chánh
2	Huỳnh Thị Kim Trang	Phó Trưởng phòng	Môn Toán, (Chỉ đạo môn TNXH lớp 1, 2, 3; Khoa học, LS-ĐL lớp 4,5,) Khối 5.	Chỉ đạo c/tác: Hồ sơ quản lý trường tiểu học, BDTX, Kinh phí, Y tế học đường, Bán trú, ATVSTP và PCCN, An toàn trường học, buổi/ngày, GDATGT.	Cụm 3 (Trang, Bình) Quận 2, 3, 9, Gò Vấp, Bình Thạnh, Thủ Đức.
3	Hoàng Trường Giang	Phó Trưởng phòng	Môn Tiếng Việt, (Chỉ đạo môn Kỹ thuật, Mĩ thuật, Hát nhạc, Thể dục), Khối lớp 1	Chỉ đạo c/tác: Phổ cập Giáo dục, CSVC trường lớp, Thiết bị và ĐDDH, Thư viện, Trường chuẩn QG, GD Môi trường, GD Khuyết tật	Cụm 1 (Giang, Thiện) Quận 1, 4, 7, 8, Nhà Bè, Cần Giờ.
4	Nguyễn Hữu Tâm	Chuyên viên	Môn Đạo đức, Kỹ thuật. Khối 2,	Văn thư, Thống kê số liệu, Thanh tra, Thi đua, xây dựng trường học thân thiện, GD Khuyết tật, Phổ cập Giáo dục	Cụm 4 (Tâm) Quận 12, Phú Nhuận, Tân Bình, Tân Phú, Hóc Môn, Củ Chi
5	Phạm Trí Thiện	Chuyên viên	Môn Tiếng Anh	Trang trí trường lớp, Các trường ngoài công lập và các trường có yếu tố nước ngoài.	Cụm 1 (Giang, Thiện) Quận 1, 4, 7, 8, Nhà Bè, Cần Giờ.
6	Lưu Phương Thanh Bình	Chuyên viên	Môn TN-XH lớp 1, 2, 3; môn Khoa học, LS-ĐL lớp 4, 5. Khối 4	Hồ sơ quản lý trường tiểu học , Bồi dưỡng thường xuyên, Y tế học đường, Bán trú, ATVSTP và PCCN, An toàn trường học, Trường chuẩn QG, GD ATGT,	Cụm 3 (Trang, Bình) Quận 2, 3, 9, Gò Vấp, Bình Thạnh, Thủ Đức.

7	Nguyễn Minh Thiên Hoàng	Chuyên viên	Môn Tin học, Mỹ thuật, Hát nhạc, Thể dục, Tiếng Hoa, Tiếng Pháp, Khối 3	Thiết bị và ĐDDH, Thư viện, CSVC trường lớp, hoạt động ngoài giờ, 2 buổi/ngày, GD Môi trường.	Cụm 2 (Vinh, Hoàng) Quận 5, 6, 10, 11, Bình Tân, Bình Chánh Thủ Đức.
---	-------------------------	-------------	---	---	--

IV/- LỊCH CÔNG TÁC TỪNG THÁNG :

Thời gian	Nội dung	Ghi chú
Tháng 7 2017	Trọng tâm : Bồi dưỡng hè – Tuyển sinh lớp 1	
	– Triển khai Bồi dưỡng chuyên môn Hè – Theo dõi việc tuyển sinh vào lớp 1 của các quận, huyện – Xây dựng và trình duyệt kế hoạch năm học 2017 – 2018 – Rà soát cổng thông tin điện tử c1, rút kinh nghiệm, điều chỉnh, cập nhật các công cụ còn phát sinh lỗi – Tổ chức kiểm tra hoàn thành chương trình tiếng Hoa cấp Tiểu học – Hướng dẫn thực hiện xây dựng trường tiên tiến theo xu thế hội nhập	
Tháng 8 2017	Trọng tâm : Hướng dẫn nhiệm vụ năm học	
	– Tổng kết năm học 2016 – 2017 và Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2017 – 2018 – Hướng dẫn công việc chuẩn bị đầu năm học – Hướng dẫn chuyên môn đầu năm, chuyên môn tiếng Anh – Kết hợp các phòng ban, lên kế hoạch rà soát các trường Tiểu học ngoài công lập và có yếu tố nước ngoài. – Hoàn chỉnh Kế hoạch cá nhân. – Kiểm tra, nắm tình hình sau tuyển sinh lớp 1	
Tháng 9 2017	Trọng tâm : Triển khai chương trình năm học mới 2017 - 2018	
	– Khai giảng Năm học mới. – Báo cáo số liệu đầu năm – Dự thảo kế hoạch Hội thi Giáo viên chủ nhiệm giỏi – Xây dựng kế hoạch tổ chức ngày hội học sinh tiểu học – Xây dựng kế hoạch khảo sát học sinh lớp 3 – Triển khai thực hiện GD An toàn giao thông Cho nụ cười trẻ thơ tại 9 quận/ huyện – Theo dõi việc thực hiện chương trình CLB Nguyên cứu khoa học, GD STEM, Khoa học ứng dụng WEDO, Robotic tại các trường có đăng ký – Kết hợp các phòng ban Sở đi nắm tình hình các trường ngoài công lập, có yếu tố nước ngoài. – Hướng dẫn việc xây dựng trường Tiểu học đạt chuẩn Quốc gia. – Kiểm tra tiến độ thực hiện Đề án Tiếng Anh tại các quận/huyện – Kiểm tra đầu năm và việc xây dựng kế hoạch năm học của các quận huyện, trường Tiểu học. (theo địa bàn và cụm phụ trách). – Kiểm tra việc thực hiện thông tư 22 – Kiểm tra việc thực hiện chương trình lớp 1 và hướng dẫn giúp đỡ giáo viên mới ra trường. – Kiểm tra thực hiện chuyên đề: sử dụng các phần mềm âm nhạc trên máy tính cho các trường tiểu học	

Tháng 10 2017	Trọng tâm : Kiểm tra việc triển khai kế hoạch năm học	
	- Họp giao ban các quận, huyện Chuyên đề Tiếng Anh cấp Thành phố(Cụm 1) - Xét chọn giải Võ Trường Toản - Đi cơ sở nắm tình hình và thăm lớp dự giờ, tham gia buổi sinh hoạt chuyên môn khối. - Thanh tra các quận, huyện theo kế hoạch Kiểm tra định kỳ GHKI lớp 4, 5 - Kiểm tra việc thực hiện Đề án “Dạy và học các môn Toán, Khoa học và tiếng Anh tích hợp chương trình Anh và Việt Nam”. - Kiểm tra việc thực hiện Hội thi GVCN Giỏi cấp quận (lần 2) - Kiểm tra chuyên môn các Phòng GD&ĐT, dự giờ GV trường tiểu học. - Kiểm tra việc triển khai KH NH của các quận/huyện, trường Tiểu học. - Kiểm tra trường Tiểu học đạt chuẩn Quốc gia. - Kiểm tra thực hiện chuyên đề: đọc hiểu Tiếng Anh	
Tháng 11 2017	Trọng tâm : Hoạt động chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam	
	- Họp mặt cán bộ hưu trí chào mừng 20/11 - Trao giải Võ Trường Toản. Ngày hội học sinh tiểu học - Hướng dẫn kiểm tra định kì cuối kỳ 1, sơ kết HK 1 Chuyên đề Đạo đức cấp Thành phố (Cụm 2). - Thanh tra các quận, huyện theo kế hoạch - Kiểm tra Trường Tiểu học đạt chuẩn Quốc gia. - Kiểm tra chuyên môn các Phòng GD&ĐT, dự giờ GV trường tiểu học. - Kiểm tra trường Tiểu học đạt chuẩn Quốc gia. - Kiểm tra thực hiện chuyên đề: Tập làm văn	
Tháng 12 2017	Trọng tâm : Kiểm tra định kì cuối HK1	
	- Kiểm tra định kì CHK1 - Sơ kết đánh giá nhận xét học sinh cuối HK I. - Sơ kết việc thực hiện Đề án Tiếng Anh 448 - Kiểm tra Trường Tiểu học đạt mức Chất lượng tối thiểu, đạt chuẩn QG. - Kiểm tra PCGDTH – ĐĐT. - Kiểm tra thực hiện chuyên đề: Khai thác một số chức năng bảng tương tác trong việc dạy Toán cấp Tiểu học	
Tháng 01 2018	Trọng tâm : Sơ kết học kì 1	
	- Sơ kết HK1 - Kiểm tra, Sơ kết việc thực hiện TT22 - Hoàn thành thống kê số liệu gửi Bộ - Báo cáo giữa năm cho Vụ Giáo dục Tiểu học – BGD&ĐT. - Vào chương trình HK II. - Thực hiện chương trình Tiếng Anh cho HS lớp 1. - Nắm tình hình đầu HKII, T Anh lớp 1, Đề án tích hợp. - Sơ kết việc xây dựng trường tiên tiến theo xu thế hội nhập	

	– Thanh tra các quận, huyện theo kế hoạch – Chuẩn bị thực hiện Hội thi Giáo viên Chủ nhiệm Giỏi cấp Thành phố – Kiểm tra trường Tiểu học đạt chuẩn Quốc gia. – Kiểm tra thực hiện chuyên môn tiếng Anh – Kiểm tra thực hiện chuyên đề: Mỹ Thuật	
Tháng 02 2018	Trọng tâm : Kiểm tra hoạt động trường học	
	– Hội thi Giáo viên Chủ nhiệm Giỏi cấp Thành phố – Chuyên đề cấp thành phố: Kỹ thuật dạy Tiếng Anh trên bảng tương tác. – Xây dựng kế hoạch kiểm tra chéo thư viện trường Tiểu học – Nắm tình hình hoạt động Ngày Hội tại các trường tiểu học – Nắm tình hình và tiếp tục hướng dẫn cho đơn vị thực hiện TT22 – Kiểm tra trường Tiểu học đạt chuẩn Quốc gia. – Kiểm tra chuyên môn các Phòng GD&ĐT, dự giờ GV trường tiểu học – Kiểm tra thực hiện chuyên đề: Tập viết	
Tháng 03 2018	Trọng tâm : Kiểm tra hoạt động trường học	
	– Họp giao ban chuyên môn chuẩn bị kiểm tra Cuối năm. – Khảo sát học sinh lớp 3. – Chuyên đề Bàn tay nặn bột cấp Thành phố (Cụm 3). – Tổ chức tự kiểm tra thư viện trường Tiểu học – Ngày hội Quốc tế Pháp ngữ – Festival bóng đá học đường – Thực hiện các hội thi cấp q/huyện, Thành phố, Quốc gia – Kiểm tra định kỳ GHKII lớp 4, 5 – Kiểm tra chuyên môn các Phòng GD&ĐT, dự giờ GV trường tiểu học. – Kiểm tra trường Tiểu học đạt chuẩn Quốc gia. – Kiểm tra Đồ dùng dạy học và trang thiết bị. – Kiểm tra thực hiện chuyên đề: Các chuyên đề đã triển khai	
Tháng 04 2018	Trọng tâm : Các hoạt động Giáo dục Tiểu học	
	– Hướng dẫn KTĐK cuối năm, tổng kết năm học – Chuyên đề Tiếng Anh cấp Thành phố (Cụm 4) – Tham gia các kỳ Thi trên Internet. – Theo dõi việc chuẩn bị kiểm tra đánh giá cuối năm (lập ma trận đề, ra đề, phân công chấm thi, canh thi...) của các quận, huyện – Kiểm tra trường Tiểu học đạt chuẩn Quốc gia. – Kiểm tra chéo thư viện Tiểu học, công nhận kết quả kiểm tra. – Kiểm tra Trường Tiểu học đạt chuẩn Quốc gia – Kiểm tra công tác Y tế học đường. – Kiểm tra thực hiện chuyên đề: Các chuyên đề đã triển khai	
Tháng 05 2018	Trọng tâm : Kiểm tra cuối năm, đánh giá kết quả học tập	
	– Thống kê số liệu báo cáo cho Vụ Tiểu học – Bộ GD&ĐT – Hội thi IOE, Violympic cấp toàn quốc. – Chung kết giải Lê Quý Đôn trên báo Nhi Đồng. – Ngày lễ “Hoàn thành chương trình Tiểu học”.	

	– Ngày hội “Giới thiệu Ngôi trường Tiểu học của em”. – Năm tình hình thực hiện TT22: kiểm tra đánh giá cuối năm, bàn giao, nghiệm thu, khen thưởng,.... – Kiểm tra trường Tiểu học đạt chuẩn Quốc gia. – Kiểm tra cuối năm học. – Kiểm tra thực hiện chuyên đề: Các chuyên đề đã triển khai	
Tháng 06 2018	Trọng tâm : Chuẩn bị tổng kết năm học	
	– Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn hè – Báo cáo thi đua cho Bộ và cụm thi đua 5 TP. – Báo cáo tổng kết năm học 2017 – 2018 – Báo cáo tổng kết việc thực hiện TT22 – Hướng dẫn tuyển sinh lớp 1 và quy trình đón tiếp phụ huynh – Hướng dẫn Tuyển sinh lớp 1 chương trình tiếng Pháp	

GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH

TRƯỞNG PHÒNG

(Đã ký)

(Đã ký)

(Đã ký)

Lê Hồng Sơn

Nguyễn Văn Hiếu

Nguyễn Quang Vinh

KẾ HOẠCH
CÔNG TÁC GIÁO DỤC TRUNG HỌC
NĂM HỌC 2017 – 2018

PHẦN THỨ NHẤT
ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2016 – 2017

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC ĐẠT ĐƯỢC

1. Các thành tựu tâm đắc

Trong năm học 2016 - 2017, Sở Giáo dục và Đào tạo đã chỉ đạo các cơ sở giáo dục trung học triển khai thực hiện có hiệu quả thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, Nghị quyết số 44/NQ-CP về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; thực hiện Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05- CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các Nghị quyết, Chỉ thị, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Đảng, Nhà nước, của UBND thành phố và của Ngành GDĐT được triển khai thực hiện với kết quả tốt.

Sở Giáo dục và Đào tạo đã chỉ đạo và triển khai thực hiện tốt việc xây dựng Kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực học sinh của các cơ sở giáo dục Trung học phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng học tập của học sinh. Các trường THPT, các phòng Giáo dục và Đào tạo(GDĐT) hướng dẫn các trường THCS thực hiện việc xây dựng kế hoạch năm học 2016 - 2017 của nhà trường, tổ chuyên môn.

Công tác chỉ đạo, tổ chức, quản lý hoạt động chuyên môn Trung học theo tinh thần tích cực, chủ động và đúng theo các hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Việc triển khai các hình thức dạy học, giáo dục theo định hướng đổi mới theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo được tổ chức thực hiện hiệu quả; chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học. Chương trình giáo dục định hướng năng lực dạy học định hướng kết quả đầu ra nhằm mục tiêu phát triển năng lực người học.

Các trường trung học thực hiện đầy đủ nội dung giáo dục địa phương, lồng ghép tích hợp giáo dục bảo vệ môi trường, tích hợp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học, giáo dục pháp luật trong nội dung một số môn học và các hoạt động giáo dục bằng nhiều hình thức: tham quan học tập, trải nghiệm, hội diễn, kịch, văn nghệ,... Các trường tổ chức thực hiện sử dụng di sản trong dạy học các môn Lịch sử, Địa lý, Âm nhạc, hoạt động trải nghiệm, tiết học ngoài nhà trường được thực hiện hiệu quả.

Trên cơ sở chủ động trong thực hiện chương trình (đảm bảo đủ chuẩn kiến thức, kỹ năng và thời lượng dạy học), một số trường THPT, hầu hết các Phòng GDĐT quận, huyện và đến mạng lưới chuyên môn đã chủ động xây dựng Kế hoạch dạy học môn học, bố trí lượng hợp lý để có thể đưa các chủ đề dạy học, các hoạt động trải nghiệm, các chủ đề GD theo định hướng STEM vào dạy học phù hợp với thực tiễn tại đơn vị.

+ Tích cực triển khai dạy và học ngoại ngữ theo lộ trình của "Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008 - 2020"

Tiếp tục triển khai dạy học tích hợp các môn Toán, Khoa học và tiếng Anh tích hợp chương trình Anh và Việt Nam tại các trường THPT và các trường THCS theo Quyết định 5695/2014/QĐ-UBND ngày 20/11/2014 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt Đề án dạy và học các môn Toán, khoa học và tiếng Anh tích hợp chương trình Anh và Việt Nam tại các trường công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Việc tổ chức dạy học tiếng Pháp, tiếng Nhật, tiếng Trung, tiếng Hàn tại các trường trung học trên địa bàn thành phố được đặc biệt quan tâm và phát triển.

Đưa giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán (STEM: Science - Technology - Engineering – Mathematic) trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông ở những môn học liên quan theo chỉ đạo của Bộ GDĐT. Tổ chức các sân chơi như cuộc thi “Xe thể năng” trong Kỳ thi Olympic tháng 4; đưa “Tự động hóa ứng dụng” vào dạy nghề Phổ thông; tổ chức cuộc thi Robotica và được học sinh hưởng ứng tích cực. Qua các hoạt động kể trên đã góp phần thúc đẩy việc đổi mới hoạt động dạy học ở trường trung học.

Chương trình GD STEM, tự động hóa ứng dụng, các Câu lạc bộ trường học và các hội thi chuyên môn đã có sự tham gia tích cực của học sinh. Tại cuộc thi Robotics Quốc tế WRO 2016 được tổ chức tại Ấn Độ từ ngày 24-28/11/2016 (thu hút hơn 20.000 học sinh của hơn 400 đội dự thi đến từ hơn 60 quốc gia tham dự) có 3 học sinh THCS của thành phố đã tham gia thi đấu và đạt giải Ba.

Các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học, xây dựng các chủ đề dạy học trong học sinh trung học được đẩy mạnh. Các trường THCS, THPT thực hiện được 11 chủ đề trải nghiệm tại Thảo Cầm Viên với bộ môn Sinh vật (19.974 học sinh tham gia). Các Phòng GDĐT hướng dẫn các trường THCS tổ chức cho học sinh học tập trải nghiệm tại các mô hình, hộ nông dân sản xuất kinh doanh giỏi (nông trại Happy Farm, mô hình trồng lan, hoa kiểng, các Hợp tác xã rau sạch, Khu nông nghiệp Công nghệ cao Củ Chi, nhà máy nhiệt điện Bà Rịa,...).

Hoạt động nghiên cứu khoa học trong học sinh được đẩy mạnh, cuộc thi Khoa học kỹ thuật dành cho học sinh THCS và THPT được các nhà trường và các em học sinh đặc biệt quan tâm và đạt nhiều kết quả tốt.

Tại các cuộc thi cấp Quốc tế, Quốc gia học sinh trung học thành phố đã đạt nhiều kết quả tốt, cụ thể như sau:

- Huy chương Bạc môn Tin học Olympic Châu Á của học sinh trường PT Năng khiếu.

- Giải Tư Hội thi khoa học kỹ thuật quốc tế cho học sinh trung học (Intel ISEF 2017)
Dự án “Găng tay chuyển ngữ cho người khiếm thị” của học sinh Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong.

- Huy chương đồng Word Robot Olympiad tại Ấn Độ.

- 122 giải HSG THPT (5 giải Nhất, 35 giải Nhì, 43 giải Ba và 39 giải Khuyến khích).

- 04 giải nhất HSG Giáo dục QP và AN.

- 21 giải Học sinh sáng tạo KHKT (06 giải Nhất, 07 giải Nhì, 05 giải Ba và 03 giải Khuyến khích).

- 26 giải Giải Toán trên máy tính cầm tay (06 giải Nhất, 02 giải Nhì, 10 giải Ba và 08 giải Khuyến khích).

- 50 giải Giải Toán qua Internet (16 HC Bạc và 21 HC Đồng và 13 giải Khuyến khích).

- 68 giải Olympic Tiếng Anh trên Internet (02 HC Vàng, 13 HC Bạc, 18 HC Đồng và 35 giải Khuyến khích).

- 16 giải Giải Toán tiếng Anh qua Internet (07 HC Bạc và 06 HC Đồng và 03 giải Khuyến khích).

- 13 giải Giải Vật lý qua Internet (03 HC Bạc và 07 HC Đồng và 03 giải Khuyến khích).

- 08 giải Olympic Tiếng Anh thông minh (02 HC Vàng, 02 HC Bạc, 01 HC Đồng và 03 giải Khuyến khích).

Tại các cuộc thi cấp thành phố học sinh Trung học đã đạt kết quả tốt, cụ thể như sau:

- Khối THCS có 366 giải nhất, 711 giải nhì và 1149 giải ba (trong đó có 15 thủ khoa).

- Khối THPT có 492 giải nhất, 530 giải nhì và 895 giải ba (trong đó có 12 thủ khoa).

Ngoài ra - Khối THCS có 138.905 học sinh giỏi (36.77%).

- Khối THPT có 43.374 học sinh giỏi (21.71%).

+ Về chú trọng đổi mới căn bản phương pháp và hình thức đánh giá học sinh trong quá trình dạy học; chú trọng xây dựng mô hình trường học đổi mới đồng bộ phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá.

Sở GDĐT đã tập huấn đến lãnh đạo các Phòng GDĐT quận, huyện về các phương pháp dạy học tích cực như phương pháp dạy học “Bàn tay nặn bột”, phương pháp dạy học theo dự án, phương pháp nghiên cứu khoa học và từng bước đưa GD STEM vào dạy học ở cấp THCS và THPT.

+ Quy mô trường lớp thường xuyên được củng cố và phát triển. Trong năm học 2016-2017, quy mô trường lớp, học sinh, giáo viên trung học thành phố tiếp tục tăng.

Trong năm học, Ngành GDĐT thành phố đã đưa vào sử dụng 2.504 phòng mới (tăng thêm 1.646 phòng). Trong đó cấp trung học:

+ Trung học cơ sở: 557 phòng học (tăng thêm 454 phòng).

+ Trung học phổ thông: 69 phòng học (tăng thêm 19 phòng).

Ngoài ra, trong năm 2016 cũng đưa vào sử dụng 312 phòng chức năng (thí nghiệm, nhà thi đấu, phòng học ngoại ngữ, tin học...).

Kinh phí sửa chữa cơ sở vật chất và mua sắm trang thiết bị:

+ Đối với khối quận, huyện: Đã cấp 283 tỷ đồng để các quận, huyện thực hiện sửa chữa, mua sắm trang thiết bị trong hè. Trong đó kinh phí mua sắm trang thiết bị là 83,8 tỷ đồng, sửa chữa là 199,2 tỷ đồng.

+ Khối Trung học phổ thông, khối trực thuộc, khối giáo dục thường xuyên: Tổng kinh phí sửa chữa cơ sở vật chất và mua sắm trang thiết bị đã thực hiện năm 2016 là 52,3 tỷ đồng. Trong đó, kinh phí sửa chữa: 28,4 tỷ; kinh phí mua sắm là 23,9 tỷ đồng.

+ Hiện nay, Ủy ban nhân dân Thành phố cũng đã chấp thuận chủ trương cho phép triển khai Dự án “Đầu tư trang thiết bị hỗ trợ dạy và học cho các trường THPT trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh” với tổng mức đầu tư trong giai đoạn 2017 - 2018 là 519,311 tỷ đồng và giai đoạn 2019 - 2020 là 789,377 tỷ đồng và dự án “Đầu tư xây dựng hệ thống thư viện tiên tiến, hiện đại tại các trường học trên địa bàn thành phố” theo chương trình kích cầu đầu tư, Sở Giáo dục và Đào tạo đang thực hiện xây dựng Đề án và các thủ tục về đầu tư theo quy định.

Thành phố cũng đã đầu tư thêm 06 trường THCS đạt chuẩn Quốc gia mới. Trong đó UBND thành phố đã có quyết định công nhận các trường THCS Bình Khánh, THCS Lý Nhơn huyện Cần Giờ và THCS Phước Vĩnh An, huyện Củ Chi đạt chuẩn Quốc gia và thực hiện kiểm tra công nhận mới các trường THCS Long Hòa huyện Cần Giờ, THCS Nhuận Đức huyện Củ Chi, THCS Lý Thánh Tông Quận 8, THCS Phú Hòa Đông huyện Củ Chi đạt chuẩn Quốc gia.

Để đầu tư và phát triển trường THPT Chuyên, thành phố tiến hành cải tạo và nâng cấp trường THPT chuyên Lê Hồng Phong với tổng diện tích là 5.689 m² với tổng kinh phí là 148.030.289.000 đồng gồm các hạng mục chính như phòng học, Khối nhà Tin học, Nghiên cứu khoa học, Nhà đa năng, Khu tập luyện TDTT trong nhà được đầu tư xây dựng.

Công tác Quản lý các trường ngoài công lập, trường có yếu tố nước ngoài, các cơ sở tư vấn du học được tổ chức thực hiện tốt. Qua kiểm tra cho thấy hầu hết các cơ sở giáo dục ngoài công lập làm tốt các quy định của ngành. Tuy nhiên, có một số đơn vị có thực hiện quảng cáo quá mức và có sai phạm một số quy định về chuyên môn và đã được kiểm tra xử lý.

II. Đánh giá chung

Giáo dục Trung học thành phố đã xây dựng kế hoạch, chỉ đạo chuyên môn cụ thể, khả thi với các loại hình trường lớp phù hợp với đặc điểm tình hình của địa phương, đơn vị; thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy và học; tập trung bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ CBQL và giáo viên bằng nhiều hình thức; công tác đào tạo, bồi dưỡng học sinh giỏi học sinh năng khiếu đạt kết quả tốt, hoạt động học sinh

NCKH được chú trọng; sự đa dạng trong hình thức, không gian tổ chức các hoạt động dạy học, trải nghiệm đã có nhiều kết quả tốt; tổ chức nghiêm túc việc quản lý chuyên môn, kiểm tra định kỳ, kiểm tra học kỳ; tinh thần thái độ học tập của học sinh tốt, nề nếp học sinh được ổn định, kỹ năng bộ môn và kỹ năng thực hành được chú trọng rèn luyện; ý thức tự học, khả năng lập luận phát biểu, tư duy tốt hơn. Kết quả giáo dục năm học 2016-2017 đạt kết quả tốt.

Về việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông theo quy định, theo chuẩn kiến thức, kỹ năng, có tăng cường năng lực vận dụng thực tiễn, giảm lý thuyết hàn lâm, các Phòng GD&ĐT và trường THPT đã tổ chức tập huấn về các phương pháp dạy học tích cực, đổi mới sinh hoạt Tổ chuyên môn nhằm thực hiện hiệu quả các chỉ đạo đổi mới chuyên môn của Bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo. Chủ động trong xây dựng kế hoạch dạy học, tăng cường công tác phụ đạo bồi dưỡng ngay từ đầu năm học, các trường đã chuẩn bị cho học sinh lớp cuối cấp các kiến thức, kỹ năng đáp ứng yêu cầu đổi mới thi và kiểm tra đánh giá. Với sự tích cực chủ động của các nhà trường đã giúp các em học sinh đạt kết quả tốt qua các kỳ thi.

Phát huy vai trò của các Cụm chuyên môn THPT, 8 đơn vị Cụm chuyên môn đã có những hoạt động nhằm chia sẻ kinh nghiệm dạy học, tổ chức các hình thức trao đổi kinh nghiệm, tổ chức thực tập chuẩn bị cho học sinh tiếp cận với kỳ thi THPT quốc gia 2017 và kết quả là học sinh thành phố đã đạt được những kết quả cao trong kỳ thi vừa qua.

Các trường trung học đảm bảo thực hiện tốt quy chế chuyên môn, hiệu trưởng nhà trường có ban hành các quy định quản lý chuyên môn và chỉ đạo các Tổ chuyên môn thực hiện tốt kế hoạch dạy học.

II. CÁC MẶT TỒN TẠI VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Các mặt tồn tại

Trong việc thực hiện đổi mới căn bản toàn diện giáo dục đào tạo nhằm thực hiện Chương trình hành động của Bộ GD&ĐT thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ở một số trường Trung học còn chưa thực sự quan tâm đủ và còn chủ quan.

Sự quan tâm không đầy đủ thể hiện qua một số hiện tượng như tình trạng đọc chép, dạy chay vẫn còn; hình thức tổ chức, không gian học tập ít được chú ý, việc đổi mới phương pháp dạy học chưa được chú trọng, các tiết thực hành, thí nghiệm còn mang tính đối phó ở một số đơn vị; việc nâng cấp, sửa chữa, mua sắm thiết bị, dụng cụ học tập chưa được đưa vào kế hoạch; phòng thực hành dụng cụ thí nghiệm còn ít và thiếu, việc sử dụng trang thiết bị hiện có chưa tốt.

Sự chủ quan của lãnh đạo một số đơn vị thể hiện qua việc tham dự và cử người tham dự chưa đầy đủ, không trọn vẹn các đợt tập huấn, phiên họp; việc tiếp nhận, xử lý nội dung trong các văn bản chưa đầy đủ làm cho việc triển khai các yêu cầu đổi mới hoạt động dạy học, giáo dục không đến được từng thành viên trong nhà trường; số liệu học sinh, số liệu của nhà trường chưa chính xác, thiếu cập nhật dẫn đến thông tin, hồ sơ thiếu chính xác phải chỉnh sửa về sau.

Bên cạnh đó việc kiểm tra, giám sát của lãnh đạo một số đơn vị và Ban kiểm tra nội bộ nhà trường đối với một số hoạt động dạy học một số môn học tại các đơn vị chưa được chú trọng, hồ sơ sổ sách quản lý chuyên môn còn mang tính đối phó. Công tác quản lý dạy

thêm học thêm chỉ dừng lại ở việc phổ biến các văn bản mà thiếu quan tâm hướng dẫn giáo viên thực hiện đầy đủ các quy định khi tham gia dạy thêm ngoài nhà trường.

Cá biệt còn có một số lãnh đạo trường trung học chưa tổ chức thực hiện tốt Quy chế dân chủ, thiếu kiểm tra giám sát, chưa làm tốt công tác kiểm tra nội bộ để dẫn đến một số sai phạm trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

Một số trường ngoài công lập chưa quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, phòng thí nghiệm, thư viện, mua sắm dụng cụ, thiết bị thực hành. Trong tổ chức dạy học còn lạm dụng hình thức luyện tập trắc nghiệm mà thiếu đầu tư vào việc tổ chức dạy học nhằm trang bị kiến thức, kỹ năng, tư duy sáng tạo và kỹ năng tự học cho học sinh.

2. Nguyên nhân hạn chế

Do thiếu chủ động, trong thực hiện đổi mới căn bản toàn diện giáo dục đào tạo Nghị quyết số 29-NQ/TW một số đơn vị chỉ tập trung chủ yếu cho dạy học để đi thi mà chưa chú ý đến các hoạt động giáo dục khác nhằm giúp học sinh phát triển năng lực, phẩm chất, rèn luyện sức khỏe để học tập tốt cũng như học tiếp lên cao.

Một số đơn vị không thường xuyên kiểm tra thông tin, văn bản hướng dẫn từ các cơ quan quản lý để có kế hoạch hoạt động phù hợp. Chưa chú trọng công tác kiểm tra nội bộ nhà trường; thiếu các hoạt động kiểm tra, đánh giá, dự giờ để điều chỉnh các hoạt động dạy học, để động viên các cá nhân làm tốt, góp ý các cá nhân bộ phận làm chưa tốt.

Trong thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở, một vài lãnh đạo đơn vị chủ quan, thiếu sâu sát trong lắng nghe các ý kiến của công chức, viên chức tại đơn vị để có thông tin phản hồi, giải thích cũng như điều chỉnh các nội dung quản lý.

Đối với các cơ sở giáo dục ngoài công lập, việc đầu tư cơ sở vật chất, phòng thí nghiệm, thư viện, mua sắm dụng cụ, thiết bị thực hành tại một số trường ngoài công lập vẫn chưa được thực hiện tốt; việc thực hiện chương trình, tổ chức kiểm tra, đánh giá còn chưa đảm bảo đúng theo hướng dẫn của cơ quan quản lý, công tác cập nhật thông tin, dữ liệu, báo cáo còn chậm.

PHẦN II

KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM HỌC 2017 – 2018

Phát huy kết quả đạt được, khắc phục những hạn chế, thiếu sót ở năm học 2016 - 2017, phòng Giáo dục Trung học đề ra kế hoạch công tác năm học 2017 -2018 như sau:

I. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ

1. Mục tiêu định hướng

Năm học 2017-2018 là năm học tiếp tục triển khai Kế hoạch hành động của ngành Giáo dục triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Thực hiện Chỉ thị số 2699/CT-BGDĐT ngày 08/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về nhiệm vụ chủ yếu năm học 2017-2018 của ngành Giáo dục; Quyết định số 3966/QĐ-UBND ngày 25/7/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2017-2018 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; tiếp tục thực hiện Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05- CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Các cơ sở giáo dục trung học tăng cường nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả giáo dục trong các cơ sở giáo dục trung học; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh; nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông. Tiếp tục điều chỉnh nội dung dạy học trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo hướng tinh giản, tiếp cận định hướng chương trình giáo dục phổ thông mới; thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực; đổi mới phương thức đánh giá học sinh; tích cực đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh tại địa phương; tăng cường thực hiện quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục.

2. Nhiệm vụ trọng tâm

Để tổ chức thực hiện tốt 9 nhiệm vụ và 5 giải pháp của ngành giáo dục đào tạo, phòng GD Trung học tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

+ *Về thực hiện rà soát quy hoạch mạng lưới trường lớp:* Phòng GD Trung học phối hợp các phòng ban thuộc Sở GDĐT hướng dẫn các phòng GDĐT quận huyện thực hiện rà soát quy hoạch mạng lưới trường lớp để tham mưu UBND quận huyện đầu tư, xây dựng trường học khắc phục tình trạng sĩ số lớp quá đông và nâng tỷ lệ trường THCS dạy 2 buổi/ngày đạt tỷ lệ 60% vào năm 2020; thực hiện mô hình trường tiên tiến hiện đại, hội nhập quốc tế theo Quyết định số 3036/QĐ-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2014 của UBND thành phố và nâng cao tỷ lệ trường THCS đạt chuẩn quốc gia, kiên quyết không để xảy ra tình trạng nợ chuẩn; duy trì và phát triển trường chuẩn quốc gia, đưa ra khỏi danh sách các đơn vị không duy trì được chuẩn.

Chỉ đạo các trường THCS, THPT thường xuyên kiểm tra cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học để thực hiện đầu tư, mua sắm, sửa chữa phòng học, phòng chức năng đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng dạy học; gắn đầu tư, mua sắm, sửa chữa với sử dụng hiệu quả CSVC, trang thiết bị và đặc biệt là gắn với bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, chuẩn bị tốt cho việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

+ *Về nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý:* Thực hiện bồi dưỡng, tập huấn CBQL, giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học và các công tác được giao; tăng cường nề nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả công tác trong các cơ sở giáo dục trung học. Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành bằng những hoạt động thiết thực, hiệu quả, phù hợp điều kiện địa phương, gắn với việc đổi mới hoạt động giáo dục của nhà trường, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức cho CBQL, giáo viên, nhân viên và học sinh tại mỗi cơ sở giáo dục.

Đề cao tinh thần đổi mới và sáng tạo trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục; tập trung đổi mới phong cách, nâng cao hiệu quả công tác quản lý đối với các cơ sở GDTrH theo hướng tăng cường phân cấp quản lý, thực hiện quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, trách nhiệm giải trình của đơn vị, cá nhân thực hiện nhiệm vụ và chức năng giám sát của xã hội, kiểm tra của cấp trên; thực hiện đánh giá theo chuẩn, việc đánh giá phản ánh đúng năng lực thực tế của CBQL và giáo viên; thực hiện tốt việc ứng dụng CNTT trong quản trị trường học, tạo điều kiện cho thực hiện đổi mới hoạt động dạy học.

+ *Về ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục:*

Chú trọng ứng dụng CNTT trong dạy học và quản lý; thực hiện thông tin, truyền thông giới thiệu các mô hình dạy học hiệu quả; sử dụng CNTT, mạng internet, trang thông tin điện tử để thực hiện công khai các mặt hoạt động của nhà trường nhằm xây dựng môi trường giáo dục dân chủ, kỷ cương, nâng cao uy tín của các nhà trường; vận động các lực lượng xã hội cùng tham gia giám sát, hỗ trợ các hoạt động giáo dục, thực hiện xã hội hóa trong triển khai các ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học đúng quy định.

Các trường THCS, THPT, trường phổ thông nhiều cấp học (có cấp THPT) ngoài công lập thực hiện cung cấp thông tin, quảng cáo trên trang thông tin điện tử của đơn vị cũng như trên hệ thống thông tin quảng cáo phải đảm bảo đúng theo Quyết định thành lập và Quyết định cho phép hoạt động giáo dục cũng như các qui định của Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông nhiều cấp học (ban hành kèm theo Thông tư 12/2011/TT-BGDĐT và Thông tư 13/2011/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT).

+ *Về công tác giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm:* Năm học 2017 -2018 là năm học tiếp tục nâng cao vai trò, trách nhiệm của hiệu trưởng; phát huy tính tích cực, chủ động của tổ chuyên môn trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường; sự tự chủ trong thực hiện chương trình trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng và thời lượng dạy học, tạo điều kiện để các nhà trường tổ chức các chủ đề dạy học, các hoạt động trải nghiệm; đưa phương pháp dạy học theo định hướng giáo dục STEM đến với học sinh; tăng cường công tác kiểm tra nội bộ nhà trường đảm bảo thực hiện thành công các nhiệm vụ giáo dục trung học theo tinh thần tích cực, chủ động trong đổi mới mà Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày

04 tháng 11 năm 2013 Hội nghị lần thứ tám Ban chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo đề ra.

+ *Về hội nhập quốc tế*: Các trường trung học căn cứ tình hình thực tế của nhà trường, tiêu chí trường tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế được ban hành kèm theo Quyết định số 3036/QĐ-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2014 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố để có kế hoạch từng phần hướng đến thực hiện hiệu quả mô hình trường học tiên tiến, hiện đại và hội nhập quốc tế; có giải pháp xã hội hóa, để tổ chức các hoạt động dạy học, giáo dục đạt được trình độ của khu vực và quốc tế, đáp ứng nhu cầu của cha mẹ học sinh và xã hội.

+ *Về tăng cường cơ sở vật chất đảm bảo chất lượng giáo dục*: Các phòng GDĐT quận, huyện thường xuyên kiểm tra, rà soát hệ thống trường lớp; đẩy mạnh phát triển trường trường dạy 2 buổi/ngày ở cấp THCS; các trường THCS, THPT có kế hoạch rõ ràng trong thực hiện dạy học 2 buổi/ngày; đánh giá việc thiếu quan tâm, chậm triển khai thực hiện các chương trình, đề án do Bộ GDĐT và UBND thành phố ban hành.

+ *Về phát triển nguồn nhân lực*: Tăng cường hướng dẫn các phòng GDĐT, các trường THPT Chuyên, trường THPT có lớp chuyên thực hiện tốt giáo dục cơ bản, quan tâm giáo dục mũi nhọn; đề xuất tuyên dương, khen thưởng các học sinh giỏi, học sinh có thành tích cao, quan tâm phát hiện, bồi dưỡng học sinh có năng khiếu. Tổ chức thi học sinh giỏi với mục tiêu phát hiện, bồi dưỡng các em học sinh có năng lực và phẩm chất tốt, tạo động lực để bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng nhu cầu phát triển thành phố.

+ *Về phân luồng và định hướng nghề nghiệp*: Tích cực đổi mới nội dung, phương thức tổ chức hoạt động giáo dục hướng nghiệp trong trường trung học, phân luồng học sinh sau trung học cơ sở (THCS) và trung học phổ thông (THPT); chỉ đạo phòng giáo dục và đào tạo, các trường THPT triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch phân luồng và tổ chức tốt công tác tư vấn, định hướng nghề cho học sinh khối lớp 8, lớp 9 THCS và lớp 11, 12 THPT. Đồng thời, phân công cán bộ, chuyên viên phụ trách công tác hướng nghiệp, phân luồng và định hướng nghề nghiệp cho học sinh sau THCS. Các trường THCS, THPT phối hợp chặt chẽ với các trường đào tạo trung cấp nghề, trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng nghề, các trung tâm dạy nghề, Trung tâm Giáo dục thường xuyên - Hướng nghiệp và các cơ sở đào tạo nghề tổ chức tư vấn trực tiếp cho học sinh cuối cấp thông qua các buổi sinh hoạt tập thể, ngoại khóa.

+ *Về thực hiện đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ trong thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành*: thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực; đổi mới nội dung, phương thức đánh giá học sinh phù hợp với các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và rèn luyện phương pháp tự học của học sinh; tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn; đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học của học sinh; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học. Thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của thành phố triển khai ở bậc Trung học.

Tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng giải quyết các vấn đề thực tiễn góp phần hình thành, phát triển năng lực và qua đó giúp học sinh xác định động cơ,

thái độ học tập. Tổ chức các hoạt động giáo dục gắn với thực tiễn cuộc sống, tổ chức các hoạt động dạy học hướng đến việc phát triển năng lực học sinh.

Tiếp tục đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh. Chú trọng đánh giá trong quá trình dạy học và đánh giá tổng kết cuối kỳ, cuối năm học. Các hình thức kiểm tra, đánh giá đều hướng tới phát triển năng lực của học sinh.

+ *Về nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ*: đẩy mạnh thực hiện Đề án “Phổ cập và nâng cao năng lực sử dụng Tiếng Anh cho học sinh phổ thông và chuyên nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2011 - 2020”, triển khai dạy học các ngoại ngữ khác ở những đơn vị có điều kiện. Hướng dẫn, kiểm soát việc tổ chức thực hiện dạy học bổ sung chương trình nước ngoài, dạy học với giáo viên nước ngoài đúng quy định.

3. Một số chỉ tiêu

+ 100% quận, huyện duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục bậc trung học.

+ 100% các đơn vị phường xã hoàn thành việc cập nhật và chuyển dữ liệu PCGD trên hệ thống của thành phố theo sự hướng dẫn và cho phép của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ Đạt trên 90% trường THCS và THPT tổ chức thực hiện được nội dung đổi mới hoạt động chuyên môn, tổ chức được ít nhất một hoạt động dạy học theo định hướng giáo dục STEM và tham gia các hoạt động phong trào, hội thi, cuộc thi về chuyên môn do Sở GDĐT tổ chức.

+ Đạt 100% các trường trung học thực hiện báo cáo trực tuyến, đăng ký tham gia các hoạt động chuyên môn qua cổng thông tin điện tử của Ngành (trang thông tin quản lý nhà trường htt.hcm.edu.vn).

+ 100% các trường THPT thực hiện sổ điểm điện tử, có đầy đủ dữ liệu trên hệ thống tin điện tử, quản lý dạy nghề và thi nghề phổ thông trên Hệ thống thông tin quản lý nhà trường (htt.hcm.edu.vn).

+ 100% trường THCS và THPT thực hiện tự đánh giá thi đua và có trên 20% trường THCS và THPT được đánh giá ngoài.

II. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Nhóm giải pháp đẩy mạnh đổi mới căn bản toàn diện GDĐT, xây dựng kế hoạch giáo dục theo hướng chủ động, đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng, từng bước đưa các chủ đề dạy học theo định hướng giáo dục STEM vào trường trung học phù hợp với đặc điểm và điều kiện của thành phố.

Phòng Giáo dục Trung học thực hiện tốt công tác tham mưu, hướng dẫn các cơ sở giáo dục trung học xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện các nội dung giáo dục tại đơn vị:

1.1 Các cơ sở giáo dục Trung học thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình, kế hoạch giáo dục, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục theo hướng dẫn tại công văn số 5842/BGDĐT-VP ngày 01 tháng 9 năm 2011 của Bộ GDĐT:

+ Trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ của từng cấp học trong chương trình giáo dục phổ thông, các phòng GDĐT, các trường trung học chủ động xây

dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực học sinh của mỗi trường theo hướng tinh giản để tăng cường kỹ năng vận dụng kiến thức, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh, đảm bảo thời gian kết thúc học kỳ I, kết thúc năm học thống nhất, có đủ thời lượng dành cho luyện tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành, tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo và kiểm tra định kỳ.

Trên cơ sở kế hoạch dạy học do các tổ/nhóm chuyên môn xây dựng, được sự phê duyệt của hiệu trưởng, nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường. Cơ sở GDTrH có trách nhiệm gửi kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày để báo cáo Sở GDĐT đối với trường THPT, trường phổ thông nhiều cấp học (có cấp THPT), phòng GDĐT đối với các trường THCS trước khi thực hiện.

Kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày gửi về phòng Giáo dục Trung học qua email: phonggdtrh.sotphochiminh@moet.edu.vn chậm nhất 1 tuần sau khi tựu trường. Các kế hoạch giáo dục này là căn cứ để thực hiện kiểm tra, giám sát trong quá trình thực hiện.

Đối với các trường THCS, THPT có dạy học bổ sung chương trình nước ngoài, chương trình Việt Nam bằng tiếng nước ngoài, nhà trường phải thực hiện đầy đủ Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành đồng thời thực hiện đầy đủ các hướng dẫn tại văn bản 2234/GDĐT-TrH ngày 22 tháng 6 năm 2017 của Sở GDĐT.

+ Hiệu trưởng các trường THPT, trường nhiều cấp học (có cấp THPT) chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn, các phòng GDĐT chỉ đạo các trường THCS giao cho các tổ/nhóm chuyên môn xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học, thiết kế tiến trình dạy học trong mỗi môn học với các nội dung, các chủ đề dạy học, các chủ đề tích hợp, liên môn phù hợp và theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực học sinh của mỗi trường phải phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh.

Trong việc xây dựng kế hoạch chú ý bổ sung đầy đủ các nội dung tích hợp, lồng ghép trong các môn học theo quy định; tổ chức dạy học tích cực, dạy học qua hoạt động trải nghiệm, dạy học lý thuyết gắn với thực hành.

Trên cơ sở kế hoạch dạy học đã được phê duyệt, tổ/nhóm chuyên môn tổ chức sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn của trường trung học qua mạng cho mỗi chủ đề theo hướng dẫn tại Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT.

Tiếp tục chủ động trong thực hiện chương trình (đảm bảo đủ chuẩn kiến thức, kỹ năng và thời lượng dạy học), các trường THPT, các Phòng GDĐT quận, huyện chỉ đạo các trường THCS đến mạng lưới chuyên môn ngay từ đầu năm học, chủ động xây dựng Kế hoạch dạy học môn học, bố trí lượng hợp lý để có thể đưa các chủ đề dạy học, các hoạt động trải nghiệm, các chủ đề GD theo định hướng STEM vào dạy học phù hợp với thực tiễn tại đơn vị.

1.2. Tiếp tục triển khai thực hiện trường học mới cấp THCS tại huyện Củ Chi trong năm học 2017-2018 theo Công văn số 4068/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 8 năm 2016; tùy theo nội dung bài học và điều kiện lớp học, việc bố trí cho học sinh ngồi theo nhóm hay không theo nhóm phải thực hiện một cách phù hợp, linh hoạt giữa các hoạt động học trong mỗi bài học và giữa các bài học/môn học khác nhau, đảm bảo tất cả học sinh được hoạt động tích cực, tự lực, hiệu quả.

1.3. Tiếp tục chỉ đạo các trường THCS, THPT có đủ điều kiện về giáo viên, cơ sở vật chất tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo tinh thần công văn số 7291/BGDĐT-GDTrH ngày 01/11/2010 của Bộ GDĐT để tăng cường thời lượng cho các hoạt động phụ đạo học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi, hoạt động giáo dục trải nghiệm, nghiên cứu khoa học phù hợp với đối tượng học sinh.

Trường thực hiện dạy học 2 buổi/ngày, ngay từ đầu năm học phải lập kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày và gửi về Sở GDĐT đối với các đơn vị thuộc Sở, về Phòng GDĐT đối với các trường THCS (trong tháng 8/2017).

1.4. Các trường thực hiện mô hình trường tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế cấp THCS và THPT căn cứ Quyết định số 3036/QĐ-UBND ngày 20/6/2014 về tiêu chí trường tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế tại thành phố Hồ Chí Minh và các hướng dẫn của ngành chủ động xây dựng kế hoạch hoạt động đáp ứng các mục tiêu xây dựng nhà trường đạt được các tiêu chí trường tiên tiến theo xu thế hội nhập gửi về Sở GDĐT (phòng GD Trung học) trong tháng 8/2017.

1.5. Tổ chức dạy học ngoại ngữ:

Tổ chức tốt nội dung sinh hoạt chuyên môn và các hoạt động chuyên môn trong trường trung học, giữa các trường, cụm trường; quan tâm tổ chức các hình thức hoạt động ngoại khóa (CLB ngoại ngữ, đồ vui, kể chuyện bằng tiếng nước ngoài, làm báo tường, các cuộc thi hùng biện,...) vừa tạo điều kiện cho học sinh có cơ hội giao tiếp vừa gây hứng thú học ngoại ngữ cho học sinh; tổ ngoại ngữ rà soát nội dung giảng dạy, chủ động tham mưu đề xuất sử dụng tài liệu dạy học phù hợp trình độ tiếp thu của học sinh; chú trọng công tác kiểm tra, dự giờ thăm lớp của lãnh đạo nhà trường, của tổ trưởng chuyên môn đối với giáo viên bộ môn; chú trọng tập huấn, bồi dưỡng đáp ứng được yêu cầu mới về chuẩn năng lực ngoại ngữ; tăng cường sử dụng trang bị thiết bị dạy học môn ngoại ngữ, hướng dẫn học sinh sử dụng các hình thức học tập, tự học ngoại ngữ trên internet để tăng cường các kỹ năng mà trong điều kiện tổ chức dạy học hiện tại của nhà trường chưa đáp ứng được.

Trong thực hiện kế hoạch dạy học bổ sung chương trình nước ngoài, chương trình Việt Nam bằng tiếng nước ngoài, dạy học với giáo viên nước ngoài, nhà trường thực hiện theo hướng dẫn tại văn bản 2234/GDĐT-TrH ngày 22 tháng 6 năm 2017 của Sở GDĐT; hiệu trưởng chỉ đạo và chịu trách nhiệm thực hiện đầy đủ Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành, giao nhiệm vụ cụ thể cho tổ ngoại ngữ tổ chức thực hiện các chương trình, giáo trình, tài liệu giảng dạy đã được thẩm định, được phép xuất bản và không vi phạm các quy định của Luật Giáo dục cũng như Điều lệ nhà trường và các văn bản hướng dẫn của các cơ quan quản lý giáo dục.

+ Đối với môn tiếng Anh

- Những trường THCS và THPT tham gia dạy học chương trình Tiếng Anh theo Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020” tiếp tục nâng cao năng lực giáo viên và điều kiện cơ sở vật chất để tổ chức dạy học hiệu quả.

- Các trường THPT, các Phòng GD&ĐT căn cứ Đề án “Phổ cập và nâng cao năng lực sử dụng Tiếng Anh cho học sinh phổ thông và chuyên nghiệp TP.Hồ Chí Minh giai đoạn 2011 - 2020” và Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án này của Ủy ban nhân dân quận, huyện để xây dựng kế hoạch tiếp tục thực hiện Đề án trong năm học 2016 – 2017 và những năm tiếp theo.

- Tiếp tục triển khai dạy học tích hợp các môn Toán, Khoa học và tiếng Anh tích hợp chương trình Anh và Việt Nam tại các trường THPT và các trường THCS.

- Các tổ Chuyên môn tham mưu, đề xuất các tài liệu dạy học bổ trợ, tài liệu tham khảo phù hợp với trình độ học sinh nhằm phát huy kết quả của việc dạy học tăng cường tiếng Anh trong các năm vừa qua đồng thời học sinh đạt được chuẩn tiếng Anh theo Đề án “Phổ cập và nâng cao năng lực sử dụng Tiếng Anh cho học sinh phổ thông và chuyên nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2011 - 2020”.

- Triển khai đổi mới kiểm tra đánh giá theo Công văn số 5333/GDĐT-GDTrH ngày 29 tháng 9 năm 2014 và Công văn số 3333/GDĐT-GDTrH ngày 07 tháng 7 năm 2016 về việc sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh cho học sinh phổ thông từ năm học 2015-2016 của Bộ GDĐT.

+ Đối với môn tiếng Pháp:

- Đối với chương trình song ngữ: Tiếp tục thực hiện Quyết định số 4113/QĐ-BGDĐT ngày 16/6/2009 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về Kế hoạch giáo dục áp dụng cho Chương trình song ngữ tiếng Pháp và môn tiếng Pháp ngoại ngữ 2, đồng thời thực hiện theo công văn hướng dẫn riêng về Chương trình song ngữ tiếng Pháp và Chương trình tăng cường tiếng Pháp.

- Đối với chương trình tiếng Pháp ngoại ngữ 1 và tiếng Pháp chuyên: Triển khai thực hiện Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông. Ở những nơi có điều kiện, các cơ sở giáo dục chủ động xây dựng chương trình tiếng Pháp chuyên của nhà trường dựa trên chương trình tiếng Pháp song ngữ do Bộ GDĐT ban hành kèm theo Quyết định số 3452/QĐ-BGDĐT ngày 18/8/2010 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, khuyến khích học sinh học môn toán bằng tiếng Pháp.

- Đối với chương trình tiếng Pháp ngoại ngữ 2: Triển khai thực hiện Quyết định số 4113/QĐ-BGDĐT ngày 16/6/2009 của Bộ GDĐT về Kế hoạch giáo dục áp dụng cho Chương trình song ngữ tiếng Pháp và môn tiếng Pháp ngoại ngữ 2. Các trường có nhu cầu, đủ điều kiện và do học sinh tự nguyện tham gia đăng ký triển khai dạy học chương trình tiếng Pháp ngoại ngữ 2 theo bộ sách tiếng Pháp ngoại ngữ 2 do Tổ chức Quốc tế Pháp ngữ hỗ trợ biên soạn dự kiến đưa vào giảng dạy thí điểm từ năm học 2017-2018 với Bộ GDĐT trước 21/5/2017.

- Tăng cường hình thức học tiếng Pháp gắn với nghiên cứu khoa học kỹ thuật thông qua việc khuyến khích học sinh trung học học tiếng Pháp (ngoại ngữ 1, 2, chuyên và song ngữ) đăng ký dự thi chương trình Olympiade de Physique do Cộng hòa Pháp tổ chức theo công văn hướng dẫn riêng.

+ Đối với môn tiếng Trung: Tiếp tục thực hiện dạy Chương trình Tăng cường tiếng Trung tại các trường THCS quận 5, 6, 11 và Tân Bình. Tiếp tục tổ chức dạy học Tiếng Trung Chuyên và ngoại ngữ 2.

+ Đối với môn tiếng Nhật, tiếng Hàn: Tiếp tục thực hiện tốt việc tổ chức dạy học tiếng Nhật, tiếng Hàn tại các trường THCS, THPT theo chỉ đạo của Ban chỉ đạo quốc gia. Riêng các đơn vị triển khai thí điểm Chương trình tiếng Hàn quốc ngoại ngữ 2 thực hiện theo Công văn số 2619/BGDĐT-ĐANN ngày 03/6/2016 về việc Hướng dẫn triển khai thí điểm dạy học tiếng Hàn năm học 2016-2017 đối với giáo dục phổ thông.

+ Đối với môn tiếng Đức: Thực hiện dạy học tiếng Đức ngoại ngữ 1, 2 tại các đơn vị THCS, THPT theo kế hoạch.

1.5. Tổ chức dạy nghề phổ thông cho cấp THCS, cấp THPT và hướng nghiệp cho học sinh trung học:

- Các Phòng GDĐT quận, huyện tham mưu UBND quận, huyện chỉ đạo các Trung tâm xây dựng kế hoạch nghề phổ thông; tăng cường công tác tự kiểm tra việc tổ chức thực hiện kế hoạch nhằm đảm bảo thời lượng học tập, rèn luyện và kiểm tra. Các trường THPT xây dựng kế hoạch giáo dục có đầy đủ các nội dung chỉ đạo hoạt động dạy nghề cho các tổ, bộ phận trong nhà trường thực hiện. Các đơn vị có điều kiện thuận lợi có thể tiếp tục triển khai, mở rộng việc dạy nghề tự động hóa ứng dụng.

Chương trình dạy nghề phổ thông thực hiện từ 14/8/2017 đến 12/5/2018; Thi lý thuyết nghề phổ thông THPT dự kiến tổ chức vào ngày 19/5/2018, THCS dự kiến tổ chức vào ngày 29/5/2018. Các phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường THPT tổ chức tư vấn, hướng nghiệp, thực hiện phân luồng cho học sinh sau THCS và THPT.

- Tăng cường đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức hoạt động giáo dục hướng nghiệp, khởi nghiệp kinh doanh đáp ứng mục tiêu phân luồng học sinh, nhất là phân luồng sau trung học cơ sở. Tiếp tục rà soát lại toàn bộ chương trình dạy nghề phổ thông để chọn lựa, bổ sung các chương trình dạy nghề đáp ứng với yêu cầu phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương và điều kiện dạy học của nhà trường; tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị và đội ngũ giáo viên để nâng cao chất lượng giáo dục nghề phổ thông; triển khai mô hình giáo dục trong nhà trường gắn với thực tiễn sản xuất kinh doanh của địa phương nhằm tăng cường khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phát triển năng lực và phẩm chất học sinh

Đối với các trường trung học có khó khăn về điều kiện tổ chức dạy nghề phổ thông, nhà trường phối hợp với các trường Trung cấp chuyên nghiệp để tổ chức dạy nghề nhằm thực hiện tốt việc dạy nghề phổ thông theo quy định của Bộ GDĐT.

- Các phòng GDĐT tổ chức khảo sát, thống kê các đối tượng học sinh tốt nghiệp hằng năm trên địa bàn chọn vào học tại các trường trung cấp chuyên nghiệp, các cơ sở dạy Nghề,

Thực hiện báo cáo thống kê về phân luồng học sinh sau THCS và THPT trên Trang thông tin điện tử của phòng Giáo dục Trung học.

- Các trường THCS, THPT thành lập Ban hướng nghiệp để thực hiện tốt công tác tư vấn hướng nghiệp và phân luồng cho học sinh; các Trung tâm và các đơn vị thực hiện tốt phân luồng cho học sinh sau THCS.

1.6. Tiếp tục thực hiện tích hợp giáo dục đạo đức, học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống tham nhũng; chú trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông, và các nội dung giáo dục tích hợp, lồng ghép theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

1.7. Tiếp tục thực hiện mở rộng mô hình trường học theo tiêu chí trường tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế tại các trường THCS, THPT có điều kiện;

1.8. Việc thực hiện các nội dung giáo dục địa phương: Các cơ sở giáo dục trung học sử dụng 3 bộ tài liệu về giáo dục địa phương dành cho các môn Ngữ văn, Lịch sử và Địa lý do Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xuất bản để tổ chức giảng dạy và các hướng dẫn trên trang thông tin của phòng GDTrH.

1.9. Công tác giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật:

- Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật; triển khai mô hình giáo dục từ xa cho học sinh khuyết tật dựa trên công nghệ thông tin và truyền thông; khai thác các nguồn lực xã hội đầu tư cho công tác Giáo dục hòa nhập, khuyết tật, hỗ trợ học sinh và giáo viên trong dạy học hòa nhập. Thực hiện và hướng dẫn đầy đủ cho cha mẹ học sinh thực hiện các hồ sơ theo quy định nhằm đảm bảo quyền lợi cho học sinh và cho giáo viên tham gia giảng dạy.

- Các cơ sở giáo dục trung học vận dụng Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh theo hướng tạo điều kiện tối đa để học sinh khuyết tật được tham gia học hòa nhập và có thể học lên sau phổ thông (học nghề, TCCN, CĐ, ĐH). Đối với học sinh khuyết tật nặng, cần có sự hỗ trợ riêng và lập hồ sơ y tế. Việc đánh giá xếp loại học sinh khuyết tật nặng sẽ được xem xét theo từng trường hợp cụ thể, không xếp các em vào diện học lực yếu kém, không coi là học sinh ngồi sai lớp.

Thực hiện đúng và đầy đủ các nội dung của văn bản số 1481/GDĐT-TrH ngày 16 tháng 5 năm 2016 về hướng dẫn công tác giáo dục hòa nhập của Sở GDĐT.

1.10. Các cơ sở GDTrH tổ chức tốt hoạt động “Tuần sinh hoạt tập thể” đầu năm học mới, đặc biệt quan tâm đối với các lớp đầu cấp nhằm giúp học sinh làm quen với điều kiện học tập, sinh hoạt và tiếp cận phương pháp dạy học và giáo dục trong nhà trường. Tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của Ngày khai giảng, Lễ tri ân, Lễ chào cờ Tổ quốc; hướng dẫn học sinh hát Quốc ca đúng nhạc và lời để hát tại các buổi Lễ chào cờ đầu tuần theo đúng nghi thức, thể hiện nhiệt huyết, lòng tự hào dân tộc của tuổi trẻ Việt Nam.

Hướng dẫn học sinh ôn luyện bài thể dục buổi sáng, bài thể dục giữa giờ và bài thể dục chống mệt mỏi theo quy định. Duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục nói trên vận dụng vào tập luyện thường xuyên trong suốt năm học.

1.11. Việc tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, thể dục theo nhạc, sinh hoạt tập thể,... được thực hiện thường xuyên, thu hút học sinh tích cực tham gia góp phần nâng cao chất lượng học tập cho học sinh;

1.12. Việc tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa chuyển mạnh sang hướng hoạt động trải nghiệm; tăng cường tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 ban hành quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa và văn bản số 1452/GDĐT-TC ngày 15 tháng 5 năm 2015 của Sở GDĐT về hướng dẫn triển khai việc tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa tại các cơ sở giáo dục trực thuộc.

1.13. Thực hiện tốt công tác thực hành, thí nghiệm theo quy định. Tăng cường việc sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học, mô hình, các thí nghiệm ảo... Quản lý các vật tư, thiết bị thực hành thí nghiệm, quản lý hóa chất thí nghiệm đúng quy định và đảm bảo an toàn.

1.14. Nâng cao chất lượng hoạt động thư viện, xây dựng và hình thành thói quen đọc, sở thích đọc, kỹ năng đọc sách cho học sinh.

Các đơn vị có điều kiện thuận lợi chủ động xây dựng “Thư viện xanh”, “Thư viện điện tử”; hỗ trợ chia sẻ sách, tài liệu dạy học, ... cho các đơn vị còn khó khăn.

2. Nhóm giải pháp Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá

Tiếp tục đổi mới đồng bộ phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá chất lượng giáo dục; tăng cường mối quan hệ thúc đẩy lẫn nhau giữa các hình thức và phương pháp tổ chức hoạt động dạy học - giáo dục, đánh giá trong quá trình dạy học - giáo dục và đánh giá kết quả giáo dục nhằm phát triển năng lực và phẩm chất học sinh.

+ Đổi mới phương pháp dạy học

Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh theo tinh thần Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 về áp dụng phương pháp "Bàn tay nặn bột" và các phương pháp dạy học tích cực khác; đổi mới đánh giá giờ dạy giáo viên, xây dựng tiêu chí đánh giá giờ dạy dựa trên Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT; đẩy mạnh việc vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành, dạy học theo dự án trong các môn học; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học; tập trung dạy cách học, cách nghĩ; bảo đảm cân đối giữa trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh; chú ý việc tổ chức dạy học phân hoá phù hợp các đối tượng học sinh khác nhau; khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc.

Tổ chức thực hiện được ít nhất 01 chủ đề dạy học theo định hướng giáo dục STEM (theo văn bản 2998/GDĐT-GDTrH ngày 18/8/2017) nhằm triển khai thực hiện Chỉ thị số

16/CT-TTg ngày 04/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

+ Đổi mới hình thức tổ chức dạy học

- Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú ý các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học của học sinh; sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông như: dạy học trực tuyến, trường học kết nối... Ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường.

- Tích cực triển khai công tác nghiên cứu khoa học đối với học sinh trung học; động viên học sinh trung học tích cực tham gia Cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật và Cuộc thi vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các tình huống thực tiễn dành cho học sinh trung học. Tăng cường tổ chức các hoạt động như: Hội thi thí nghiệm - thực hành của học sinh.

- Tiếp tục thực hiện công tác phối hợp với đơn vị, doanh nghiệp xây dựng các tiết học ngoài nhà trường với các chủ đề dạy học tích hợp, liên môn, phối hợp với Thảo Cầm viên Sài Gòn tiếp tục xây dựng nội dung bài dạy cho các tiết học ngoài nhà trường để các trường tổ chức triển khai trong năm học 2017-2018.

- Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học theo Hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16/01/2013 của liên Bộ GDĐT, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Tiếp tục mở rộng mô hình trường học gắn với văn hóa, sản xuất, kinh doanh tại địa phương.

- Khuyến khích tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động góp phần phát triển năng lực học sinh như: Văn hóa - văn nghệ, thể dục – thể thao; thi thí nghiệm - thực hành; thi kỹ năng sử dụng tin học văn phòng; thi giải toán trên máy tính cầm tay và các hội thi, hoạt động chuyên môn khác do Sở GDĐT triển khai.

- Thực hiện tốt các chương trình, dự án do Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai tại Thành phố.

- Các cơ sở GDTrH "Hưởng ứng học tập suốt đời" và phát triển văn hóa đọc gắn với xây dựng câu lạc bộ khoa học trong các nhà trường.

+ Đổi mới kiểm tra và đánh giá

- Thực hiện đúng các quy định về tuyển sinh các lớp đầu cấp theo Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh trong việc thi và kiểm tra; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

- Kết hợp đánh giá trong quá trình dạy học, giáo dục và đánh giá tổng kết cuối kỳ, cuối năm học; Khi chấm bài kiểm tra phải có phần nhận xét, hướng dẫn, sửa sai, động viên sự cố gắng, tiến bộ của học sinh. Các kết quả kiểm tra, đánh giá được thông tin đầy đủ đến học sinh để động viên khuyến khích học sinh tiến bộ.

- Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra cuối học kỳ, cuối năm học theo ma trận và viết câu hỏi phục vụ ma trận đề. Đề kiểm tra theo 4 mức độ yêu cầu: nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao. Căn cứ vào mức độ phát triển năng lực của học sinh ở từng

học kỳ và từng khối lớp, giáo viên và nhà trường xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra trên nguyên tắc đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao.

- Kết hợp một cách hợp lý giữa hình thức trắc nghiệm tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra; tiếp tục nâng cao chất lượng việc kiểm tra và từng bước thực hiện thi các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết.

- Tăng cường tổ chức hoạt động trên trang mạng "Trường học kết nối" do Bộ GDĐT xây dựng và triển khai.

- + Chuẩn bị tốt cho các kỳ thi cuối cấp: hướng dẫn các trường chủ động đề ra kế hoạch dạy và học, nhằm bảo đảm cho học sinh đáp ứng tốt với kỳ thi cuối cấp. Đối với trường THPT, giáo viên và học sinh phải có sự điều chỉnh trong hoạt động giảng dạy, học tập cũng như kiểm tra, đánh giá để đảm bảo thực hiện tốt chương trình năm cuối cấp đồng thời có kế hoạch hướng dẫn học sinh tự học, ôn tập nội dung của năm học trước, chuẩn đầy đủ và tốt cho kỳ thi THPT quốc gia 2018; với những môn thi trắc nghiệm, giáo viên tham gia tập huấn, bồi dưỡng và xây dựng ngân hàng câu hỏi theo hướng dẫn; đối với các trường THPT có tổ chức dạy học 2 buổi/ngày xây dựng kế hoạch dạy học ở buổi thứ 2 nhằm cho học sinh cuối cấp củng cố, ôn tập các nội dung đã học chuẩn bị cho kỳ thi. Nhà trường cũng chủ động hơn trong công tác bồi dưỡng, ôn tập cho học sinh có học lực yếu ngay từ đầu học kỳ 2, tăng cường phụ đạo, bồi dưỡng và phối hợp tổ chức các hoạt động văn nghệ, thể dục, thể thao qua đó giúp học sinh có thể tiếp thu kiến thức tốt nhất. Tuyệt đối không để xảy ra tình trạng dạy học nhồi nhét gây quá tải nơi người học.

Đối với các trường THCS, căn cứ các hướng dẫn của Sở GDĐT, các nhà trường chỉ đạo các tổ chuyên môn tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá theo kế hoạch dạy học phù hợp; hướng dẫn học sinh khối 9 tích cực chủ động trong tiếp thu kiến thức trên lớp, thực hiện tự học ở nhà và tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao để có thể hoàn thành tốt các nhiệm vụ học tập trên lớp, tham gia thi tuyển hoặc chọn lựa hình thức giáo dục dạy nghề phù hợp để học tiếp lên cao. Trong hướng dẫn học sinh cuối cấp, giáo viên bộ môn, giáo viên chủ nhiệm có trách nhiệm cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác và hướng dẫn học sinh và cha mẹ học sinh đầy đủ để học sinh và cha mẹ học sinh có thể quyết định chọn trường, chọn nghề phù hợp; tuyệt đối không áp đặt, gợi ý, định hướng theo nhận định chủ quan của giáo viên.

3. Nhóm giải pháp Phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý

- + Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên trung học,

Đội ngũ cán bộ quản lý được đào tạo, bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để qua hoạt động điều hành, quản trị nhà trường thể hiện được năng lực xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục; năng lực triển khai đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo; đổi mới sinh hoạt chuyên môn ở từng tổ bộ môn; chỉ đạo công tác chủ nhiệm lớp, công tác Đoàn, Đội, các hoạt động phối hợp với gia đình và cộng đồng; thực hiện ứng dụng CNTT trong dạy học và quản lý hiệu quả; tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học đúng quy định; thực hiện công khai dân chủ, không có những quyết định quản lý trái quy định và không phù hợp.

Phòng Giáo dục Trung học phối hợp với các phòng, ban:

+ Nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý; Tăng cường các hình thức bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý và hỗ trợ hoạt động dạy học và quản lý qua trang mạng "Trường học kết nối". Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn trong các cơ sở GDTrH dựa trên nghiên cứu bài học. Chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học trong các cơ sở GDTrH; tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại trường, cụm trường, phòng/sở GDĐT (trực tiếp và qua mạng) theo hướng dẫn tại Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT.

- Nâng cao chất lượng và phát huy hiệu quả của hội thi giáo viên dạy giỏi. Tổ chức tốt và động viên giáo viên tham gia Cuộc thi dạy học theo chủ đề tích hợp dành cho giáo viên trung học.

+ Tăng cường quản lý đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục:

- Đối với các trường trung học cần chủ động rà soát đội ngũ, bố trí sắp xếp để đảm bảo về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên.

- Tăng cường công tác kiểm tra nhằm điều chỉnh những sai sót, lệch lạc; biến quá trình kiểm tra thành quá trình tự kiểm tra, tự đánh giá của giáo viên trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy của mình.

- Các trường THPT, trường phổ thông nhiều cấp học, các phòng GDĐT quan tâm, kiểm tra, chấn chỉnh khắc phục những hạn chế để có đủ đội ngũ giáo viên cơ hữu của các trường ngoài công lập; từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, phát huy tính năng động, sáng tạo, áp dụng các mô hình tiên tiến của loại hình trường này.

- Tiếp tục bồi dưỡng giáo viên về năng lực nghiên cứu khoa học và hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học; nâng cao năng lực của giáo viên chủ nhiệm lớp, cán bộ phụ trách công tác Đoàn, Đội, giáo viên tư vấn trường học.

- Tổ chức xây dựng các chuyên đề bồi dưỡng thường xuyên (Nội dung bồi dưỡng 3) thiết thực phù hợp với từng đối tượng trong nhà trường theo văn bản số 3002/KH-GDĐT-TC ngày 18/8/2017 của Sở GDĐT.

- Thực hiện tự kiểm tra, kiểm tra, đánh giá công tác bồi dưỡng thường xuyên chính xác dựa vào các căn cứ, minh chứng và kết quả thực hiện các nhiệm vụ dạy học, giáo dục được giao.

- Thực hiện Công văn số 141/BGDĐT-GDTrH ngày 12 tháng 01 năm 2015 của Bộ GDĐT về việc xây dựng tiêu chí đánh giá, xếp loại giờ dạy của giáo viên trong hội thi giáo viên giỏi; nâng cao chất lượng và phát huy hiệu quả của hội thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi, tổng phụ trách Đội giỏi theo các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT.

4. Nhóm giải pháp Phát triển mạng lưới trường lớp; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; đầu tư xây dựng trường chuẩn quốc gia; phát triển hệ thống trường THPT chuyên, trường tiên tiến hội nhập Khu vực và thế giới

+ Căn cứ quy hoạch mạng lưới trường lớp đã được phê duyệt, các phòng GDĐT tham mưu UBND quận, huyện xây dựng thêm trường lớp, đầu tư cơ sở vật chất (CSVC) đáp ứng

yêu cầu tổ chức dạy học 2 buổi/ngày; có kế hoạch cụ thể trong thực hiện xây dựng trường THCS tiên tiến, hiện đại và trường đạt chuẩn quốc gia.

Lãnh đạo các trường THPT thường xuyên tổ chức kiểm tra tình trạng CSVC và các điều kiện đảm bảo để thực hiện việc mua sắm sửa chữa các trang thiết bị dạy học giúp cho giáo viên thực hiện đổi mới hoạt động dạy học hiệu quả.

Trong tham mưu xây dựng trường lớp, trong đầu tư, mua sắm, sửa chữa CSVC, trang thiết bị dạy học phải gắn với sử dụng và kèm theo đó là công tác tuyển dụng, bồi dưỡng giáo viên để khai thác sử dụng hiệu quả trang thiết bị và nhất là gắn với định hướng triển khai dạy học theo định hướng của chương trình giáo dục phổ thông mới.

Phòng Giáo dục Trung học phối hợp với các phòng, ban để hướng dẫn:

- + Phòng GDĐT tiếp tục tham mưu với các cấp lãnh đạo triển khai thực hiện quy hoạch mạng lưới trường lớp, chú trọng phát triển trường tiên tiến theo xu thế hội nhập, trường bán trú tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh học tập; ưu tiên quỹ đất cho xây dựng trường học theo quy định đối với trường chuẩn quốc gia, nâng cao tỷ lệ dạy học 2 buổi/ngày.

- + Tiếp tục thực hiện đổi mới cơ chế tài chính giáo dục, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực của nhà nước và xã hội đầu tư cho giáo dục.

Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác từ công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường cơ sở vật chất, xây dựng phòng học bộ môn, thư viện, nhà đa năng, vườn trường,... Tăng cường thực hiện xã hội hóa giáo dục, vận động, huy động các nguồn lực xã hội để xây dựng, cải tạo cảnh quan đạt tiêu chuẩn xanh, sạch, đẹp, an toàn; tổ chức cho cán bộ, giáo viên và học sinh tham gia thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương...

- + Tiếp tục đầu tư, xây dựng trường THCS và THPT đạt chuẩn quốc gia; đầu tư xây dựng, hiện đại hóa trường trung học phổ thông Chuyên, đầu tư trang thiết bị dạy học và các giải pháp để nâng cao hiệu quả khai thác sử dụng thiết bị dạy học, cơ sở vật chất và các thiết bị giáo dục.

- + Tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu đã ban hành theo Thông tư số 19/2009/TT-BGDĐT ngày 11/8/2009 và Thông tư số 01/2010/TT-BGDĐT ngày 18/01/2010. Thực hiện nghiêm túc Công văn số 7842/BGDĐT-CSVCTBTH ngày 28/10/2013 về việc đầu tư mua sắm thiết bị dạy học, học liệu các cơ sở giáo dục đào tạo. Tiếp tục triển khai Đề án “Phát triển thiết bị dạy học tự làm giáo dục mầm non và phổ thông giai đoạn 2010-2015” theo Quyết định số 4045/QĐ-BGDĐT ngày 16 tháng 9 năm 2010 của Bộ GDĐT. Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức làm công tác thiết bị dạy học; các trường yêu cầu giáo viên tăng cường sử dụng thiết bị dạy học của nhà trường để đảm bảo việc dạy học có chất lượng.

- + Chỉ đạo, hướng dẫn các trường THPT, các phòng GDĐT có giải pháp xây dựng trường trung học chuẩn quốc gia; thực hiện tự kiểm tra và duy trì kết quả của trường đã đạt chuẩn quốc gia; xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện công tác xây dựng trường chuẩn quốc

gia giai đoạn sau năm 2015-2020 gắn với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

- + Quan tâm đầu tư các điều kiện và tận dụng tối đa cơ sở vật chất nhà trường để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, giáo dục thể chất, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh.

- + Các trường THPT chuyên tiếp tục triển khai các giải pháp nhằm xây dựng và phát triển nhà trường trong giai đoạn 2016 – 2020 và định hướng 2030.

- + Phòng Giáo dục Trung học phối hợp với các phòng, ban thuộc Sở GDĐT tăng cường công tác kiểm tra tại các đơn vị giáo dục ngoài công lập chưa làm tốt việc đầu tư cơ sở vật chất, phòng thí nghiệm, thư viện, mua sắm dụng cụ, thiết bị thực hành đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học để có giải pháp chấn chỉnh.

5. Nhóm giải pháp Duy trì, nâng cao kết quả phổ cập giáo dục bậc Trung học; thực hiện tốt công tác giáo dục hòa nhập

Phòng Giáo dục Trung học phối hợp với các phòng Mầm non, Tiểu học, Giáo dục Thường xuyên hướng dẫn các đơn vị:

- + Tổ chức, triển khai thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị củng cố kết quả PCGD THCS, Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục (PCGD) mầm non cho trẻ 5 tuổi, củng cố kết quả PCGD tiểu học và PCGD THCS và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 Quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình và thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, tăng cường phân luồng học sinh sau THCS và xóa mù chữ cho người lớn.

- + Hướng dẫn các quận, huyện củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD các cấp, đội ngũ cán bộ giáo viên chuyên trách PCGD; thực hiện tốt việc quản lý và lưu trữ hồ sơ PCGD; coi trọng công tác điều tra cơ bản, rà soát đánh giá kết quả và báo cáo hằng năm về thực trạng tình hình PCGD. Sử dụng có hiệu quả Hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD - XMC và kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống; coi trọng công tác điều tra cơ bản, rà soát đánh giá kết quả và báo cáo hằng năm về thực trạng tình hình PCGD; tích cực huy động các đối tượng diện PCGD ra lớp; nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh bỏ học và có giải pháp khắc phục tình trạng này; vận động nhiều lực lượng tham gia nhằm duy trì sĩ số học sinh; củng cố, duy trì và nâng cao tỉ lệ, chất lượng đạt chuẩn PCGD. Hoàn thành việc cập nhật thông tin số liệu PCGD-XMC trên hệ thống phần mềm sau khi chuyển dữ liệu, phần mềm về thành phố quản lý theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Các trường THCS, THPT phối hợp với các trung tâm học tập cộng đồng triển khai các nhiệm vụ đổi mới giáo dục phổ thông trong cộng đồng.

- + Cung cấp thông tin, văn bản hướng dẫn các cơ sở giáo dục trung học làm tốt công tác giáo dục hòa nhập.

- + Thực hiện quản lý số liệu thống kê trên hệ thống quản lý nhà trường (<http://hcm.edu.vn>) đầy đủ, đúng quy định.

6. Nhóm giải pháp Đổi mới công tác quản lý giáo dục trung học

+ Tăng cường đổi mới quản lý việc thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục theo hướng phân cấp, giao quyền tự chủ của các cơ sở giáo dục; củng cố kỷ cương, nền nếp trong dạy học, kiểm tra đánh giá và thi. Đề cao tinh thần đổi mới và sáng tạo trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục.

Các trường nghiên cứu, quán triệt đầy đủ chức năng, nhiệm vụ cho từng chức danh quản lý theo quy định tại các văn bản hiện hành. Tăng cường nền nếp, kỷ cương trong cơ sở giáo dục trung học.

Kiểm tra, rà soát và tăng cường quản lý các cơ sở giáo dục có yếu tố nước ngoài, các chương trình giảng dạy của nước ngoài hoặc bằng tiếng nước ngoài tại các cơ sở giáo dục;

Phòng GD Trung học tham mưu các giải pháp nhằm quản lý tốt hoạt động tư vấn du học; cung cấp thông tin, công khai giấy phép của các cơ sở tư vấn du học với người dân trên trang thông tin điện tử (<http://tuvanduhoc.hcm.edu.vn/>).

Các phòng GDĐT căn cứ các qui định về quản lý Nhà nước về giáo dục phân công cán bộ phụ trách địa bàn phát hiện, hướng dẫn các cơ sở giáo dục như: Trường trung học NCL mới thành lập, cơ sở tư vấn du học, điểm tổ chức dạy thêm học thêm thực hiện đăng ký với cơ quan quản lý giáo dục tại các trang thông tin điện tử có liên quan như:

+ Cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài theo dõi thông tin, đăng ký các hoạt động có liên quan và thực hiện các báo cáo tại địa chỉ: <http://truongyeutonuocongnoi.hcm.edu.vn/>

+ Tư vấn du học theo dõi các thông tin, đăng ký các hoạt động có liên quan và thực hiện các báo cáo tại địa chỉ: <http://tuvanduhoc.hcm.edu.vn/>

+ Dạy thêm học thêm theo dõi các thông tin, đăng ký các hoạt động có liên quan và thực hiện các báo cáo tại: <http://csdaythemhoc.hcm.edu.vn/>

Thực hiện Điều lệ trường THCS, THPT và trường PT có nhiều cấp học, các trường trung học không được tổ chức phòng (bộ phận) làm chức năng tư vấn du học, do vậy, các trường trung học cần thực hiện đúng các qui định này trong nhà trường.

+ Tiếp tục hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 về Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân, Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 về Ban hành điều lệ của Ban đại diện cha mẹ học sinh; Thông tư số 29/2012/TT-BGDĐT ngày 10/9/2012 quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Hiệu trưởng nhà trường phối hợp Chi hội khuyến học, Hội khuyến học địa phương hỗ trợ các học sinh có hoàn cảnh khó khăn nhằm đảm bảo không có trường hợp học sinh vì hoàn cảnh khó khăn mà không được đến trường. Trong thực hiện công tác khuyến học, Chi hội khuyến học trường thực hiện vận động quỹ khuyến học, thu theo đúng quy định và theo hướng dẫn của Hội khuyến học cấp trên.

+ Kiểm tra, rà soát và tăng cường quản lý các hình thức tổ chức dạy học với chương trình nước ngoài, thực hiện giảng dạy với giáo viên nước ngoài tại các trường trung học. Đảm bảo việc tổ chức dạy học loại hình này có kế hoạch được báo cáo với cơ quan quản lý

GD; chương trình dạy học, tài liệu dạy học phải được cơ quan thẩm quyền thẩm định, cho phép thực hiện; việc sử dụng giáo viên nước ngoài đúng các quy định hiện hành.

Các đơn vị có thực hiện các hoạt động dạy học với chương trình nước ngoài, thực hiện giảng dạy với giáo viên nước ngoài phải thực hiện báo cáo định kỳ về phòng GDĐT (đối với trường THCS) về Sở GDĐT (đối với trường THPT và trường PT nhiều cấp học có cấp THPT) vào cuối mỗi học kỳ và cuối năm học qua các báo cáo trực tuyến trên trang thông tin điện tử <http://truongyeutonucngoai.hcm.edu.vn/>.

+ Các nhà trường không sử dụng những loại hồ sơ, sổ sách ngoài quy định của Điều lệ hoặc Quy chế do Bộ GDĐT ban hành và hướng dẫn; thực hiện Công văn số 68/BGDĐT-GDTrH ngày 07/01/2014 của Bộ GDĐT và các văn bản chỉ đạo khác của Bộ GDĐT. Tăng cường sử dụng phần mềm máy tính trong việc quản lý hoạt động giảng dạy của giáo viên, quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh, sắp xếp thời khoá biểu, quản lý thư viện trường học, ...; thực hiện tốt việc quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong giáo dục phổ thông theo Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ GDĐT.

+ Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý trường trung học; sử dụng trang thông tin điện tử của Ngành và của đơn vị, thực hiện “3 công khai” theo quy định. Thực hiện các báo cáo trực tuyến, đăng ký tham gia các hoạt động chuyên môn; sử dụng Hệ thống thông tin quản lý nhà trường, phần mềm quản lý sổ liệu, sổ điểm điện tử ... Các cơ sở giáo dục chấp hành chế độ báo cáo, thực hiện đầy đủ và đúng thời hạn. Tổ chức và tham dự hội nghị, hội thảo, tập huấn, họp, trao đổi công tác qua internet, trang mạng "Trường học kết nối" nhất là trong công tác tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục.

7. Nhóm giải pháp *Đẩy mạnh công tác thi đua, khen thưởng*

Các cơ sở giáo dục trung học xây dựng kế hoạch năm học phù hợp với tình hình phát triển của nhà trường, thực hiện các chỉ tiêu công tác một cách thực chất; kiên quyết khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục; khuyến khích các trường có nhiều mô hình đổi mới; vượt lên khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ GDTrH.

Đổi mới công tác thi đua, khen thưởng bảo đảm công khai, minh bạch với các tiêu chí rõ ràng, cụ thể gắn với hiệu quả công việc được giao; khuyến khích các địa có nhiều mô hình đổi mới và sáng tạo; vượt qua khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ giáo dục trung học.

8. Nhóm giải pháp *Đẩy mạnh thực hiện dân chủ, công khai trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ*

Thực hiện công khai kết quả thực hiện nhiệm vụ của các trường trung học được thực hiện trên trang thông tin điện tử: <http://gdtrunghoc.hcm.edu.vn/cap-thpt/thong-ke-ket-qua-thuc-hien-nhiem-vu-cap-thpt-nam-hoc-2017-2018-c41716-58025.aspx>

Trong công tác quản lý, các Phòng GD&ĐT quận, huyện tổ chức, thực hiện các nội dung sau:

- Có giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học, hiệu quả công tác đào tạo và nâng cao tỉ lệ học sinh khá, giỏi về học tập; giảm số học sinh lưu ban, bỏ học; công tác tư vấn học đường, công tác phụ đạo học sinh yếu kém, giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

- Việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông và KHGD, đổi mới đồng bộ PPDH và KTĐG, quy chế chuyên môn, chất lượng các hoạt động của tổ chuyên môn.

- Việc tổ chức các cuộc thi và kết quả đạt được qua các cuộc thi các cấp của giáo viên và học sinh. Đặc biệt chú ý những cuộc thi, hoạt động chuyên môn góp phần đổi mới PPDH và KTĐG.

- Việc thực hiện công tác PCGD bậc trung học đúng kế hoạch, hoàn thành đúng tiến độ, có chất lượng; công tác điều tra, cập nhật số liệu trên phần mềm PCGD đầy đủ, chính xác. Hoàn thành việc chuyển đổi tất cả dữ liệu, cài đặt phần mềm do Bộ GDĐT cho phép thành phố triển khai cho tất cả các phường, xã giúp giải quyết tình trạng quá tải trong sử dụng trong các năm qua.

- Việc thực hiện quy định về quản lý dạy thêm, học thêm: công tác phổ biến các quy định về dạy thêm học thêm cho các cơ sở giáo dục; việc chấp hành các quy định về dạy thêm, học thêm của giáo viên; Việc thực hiện cập nhật thông tin, hướng dẫn về dạy thêm, học thêm trên trang thông tin <http://csdaythemhocthem.hcm.edu.vn/> của Sở GDĐT.

- Việc xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, trường đạt chuẩn KĐCL, duy trì và nâng cao chất lượng của các trường đạt chuẩn đã được công nhận; việc kiểm tra công nhận lại các trường đạt chuẩn quốc gia đã hết hạn công nhận...

- Việc mua sắm, quản lý, bảo quản và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị và đồ dùng dạy học tại các trường THCS.

- Các cơ sở giáo dục chấp hành chế độ báo cáo, thực hiện đầy đủ và đúng thời hạn.

III. CÔNG TÁC PHỐI HỢP VỚI CÁC PHÒNG BAN

1. Với Văn phòng Sở Giáo dục và Đào tạo

+ Phối hợp trong việc tham mưu xây dựng các văn bản, hướng dẫn, quy định về công tác chuyên môn.

+ Phối hợp trong công tác thi đua, khen thưởng, công tác giải quyết xử lý thông tin theo quy định.

+ Phối hợp trong việc xây dựng chương trình, kế hoạch công tác của cơ quan, của ngành và thực hiện các hồ sơ, thủ tục hành chính theo quy định.

+ Phối hợp trong công tác lập dự toán, tổ chức các hội nghị, hội thi, hội thảo, báo cáo chuyên đề và quyết toán theo quy định.

+ Phối hợp trong công tác tuyên dương khen thưởng Học sinh giỏi; giới thiệu học sinh giỏi, học sinh có thành tích cao cho Công đoàn Ngành giáo dục trong xét chọn học bổng Nguyễn Đức Cảnh.

+ Phối hợp trong công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật, việc triển khai các văn bản, quy định của Ngành đến công chức, viên chức giáo dục bậc trung học.

+ Phối hợp trong hướng dẫn các nhà trường thực hiện việc giao lưu văn hóa, tiếp đón các đoàn khách nước ngoài và thực hiện các nhiệm vụ được giao.

+ Phối hợp thẩm định, kiểm tra công nhận trường THCS, THPT đạt chuẩn quốc gia.

2. Với phòng Giáo dục Mầm non

- + Phối hợp thực hiện công tác PCGD mầm non cho trẻ 5 tuổi,
- + Phối hợp trong công tác tham mưu Ban Chỉ đạo thành phố về giáo dục khuyết tật, hòa nhập ở cấp THCS và THPT.
- + Phối hợp trong thực hiện các nhiệm vụ được giao.

3. Với phòng Giáo dục Tiểu học

- + Phối hợp thực hiện công tác PCGD, công tác Giáo dục Khuyết tật, hòa nhập.
- + Phối hợp trong tuyển sinh đầu cấp, tuyển sinh các chương trình tăng cường ngoại ngữ, các hội thi trong học sinh có liên quan.
- + Phối hợp trong quản lý chuyên môn tại trường phổ thông nhiều cấp học, các cơ sở dạy học có yếu tố nước ngoài và các cơ sở giáo dục ngoài công lập có liên quan.

4. Với phòng Giáo dục Thường xuyên

- + Phối hợp thực hiện công tác XMC - PCGD
- + Phối hợp trong công tác xây dựng nông thôn mới, công tác xây dựng xã hội học tập
- + Phối hợp trong các hoạt động, hội thi chuyên môn và các nhiệm vụ được giao.

5. Với phòng Giáo dục Chuyên nghiệp - Đại học

- + Phối hợp triển khai các hoạt động đào tạo bồi dưỡng cho các đối tượng công chức, viên chức bậc trung học.
- + Phối hợp trong thực hiện công tác hướng nghiệp, phân luồng học sinh bậc trung học.
- + Phối hợp trong việc hỗ trợ học sinh nghiên cứu khoa học theo văn bản số 1176/GDDĐT-TrH ngày 22/4/2016 của Sở Giáo dục và Đào.
- + Phối hợp xây dựng, triển khai các chương trình dạy nghề đáp ứng yêu cầu dạy nghề phổ thông cho học sinh.

6. Với phòng Tổ chức cán bộ

- + Xây dựng định mức biên chế giáo dục trung học, tổ chức tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên, đánh giá, xếp loại, thực hiện chế độ, chính sách cho công chức, viên chức giáo dục trung học.
- + Phối hợp thẩm định, kiểm tra công nhận trường THCS, THPT đạt chuẩn quốc gia.
- + Phối hợp thực hiện các quy định kiểm tra, cấp phép hoạt động của các cơ sở giáo dục.
- + Phối hợp trong thực hiện các nhiệm vụ được giao.

7. Với phòng Kế hoạch tài chính

- + Phối hợp hướng dẫn các cơ sở giáo dục trung học xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo.

- + Phối hợp trong các chương trình, đề án phát triển giáo dục trung học.
- + Phối hợp trong việc tham mưu đầu tư, nâng cấp, trang bị thiết bị, đồ dùng dạy học cho các phòng thí nghiệm, thư viện và các phòng học bộ môn cho các trường trung học.
- + Phối hợp thực hiện các văn bản tham mưu cho lãnh đạo theo nhiệm vụ được giao.
- + Phối hợp thẩm định, kiểm tra công nhận trường THCS, THPT đạt chuẩn quốc gia.
- + Phối hợp thực hiện các nhiệm vụ được giao.

8. Với Thanh Tra Sở GDĐT

- + Phối hợp với phòng Thanh tra thực hiện thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành các trường THCS, THPT.
- + Tham gia giải quyết thắc mắc, khiếu nại, tố cáo về các nội dung có liên quan và các nhiệm vụ được giao.

9. Với phòng Khảo thí – Kiểm định chất lượng giáo dục

- + Phối hợp trong công tác khảo thí bậc THCS và THPT.
- + Phối hợp trong công tác Kiểm định chất lượng giáo dục trung học.
- + Phối hợp trong các hội thi, phòng trào thi đua chuyên môn có liên quan.
- + Phối hợp thẩm định, kiểm tra công nhận trường THCS, THPT đạt chuẩn quốc gia.
- + Phối hợp trong tham mưu bổ sung điểm khuyến khích đối với các kỳ thi do Sở GDĐT tổ chức và phối hợp tổ chức.

10. Với Trung tâm thông tin và chương trình giáo dục

- + Phối hợp triển khai các chương trình ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học;
- + Phối hợp nâng cao hiệu quả của Trang thông tin điện tử, báo cáo trực tuyến; quản lý hoạt động dạy học; quản lý kiểm tra, thi; quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh; các hoạt động ứng dụng CNTT trong dạy học và quản lý.
- + Phối hợp trong công tác thông tin, truyền thông ngành giáo dục.

11. Với phòng Chính trị tư tưởng

- + Phối hợp với phòng Công tác Chính trị tư tưởng trong việc tiếp nhận thông tin dư luận xã hội, ghi nhận các thông tin có liên quan đến tâm tư, nguyện vọng của công chức, viên chức tại các trường trung học; hướng dẫn các nhà trường xây dựng các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao và các hoạt động y tế, vệ sinh an toàn thực phẩm; thực hiện công tác giáo dục ngoại khóa, giáo dục kỹ năng sống, công tác phòng chống tai nạn thương tích, công tác vệ sinh, an toàn trường học và các hoạt động trong hè có liên quan đến nội dung, trách nhiệm quản lý của phòng Giáo dục Trung học.
- + Phối hợp trong tổ chức các hội thi, hội thao về TDTT; công tác an toàn, đảm bảo sức khỏe cho các đoàn vận động viên các đội thi đấu và các đoàn thể thao của học sinh thành phố.

- + Phối hợp thẩm định, kiểm tra công nhận trường THCS, THPT đạt chuẩn quốc gia.
- + Phối hợp trong thực hiện các nhiệm vụ được giao.

12. Với Công đoàn Ngành giáo dục thành phố

+ Phối hợp với Công đoàn Ngành giáo dục nâng cao chất lượng hoạt động Công đoàn tại các trường Trung học. Theo dõi, giới thiệu các cá nhân, tập thể tiên tiến nhằm tôn vinh, khen thưởng các tập thể và cá nhân. Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong đội ngũ công chức, viên chức giáo dục trung học.

+ Phối hợp tổ chức các hội thi cho giáo viên trung học nhất là Hội thi giáo viên giỏi cấp thành phố.

+ Phối hợp hướng dẫn cơ sở thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở của các trường trung học.

- + Phối hợp thẩm định, kiểm tra công nhận trường THCS, THPT đạt chuẩn quốc gia.

13. Với Ban Quản lý đầu tư xây dựng các công trình thuộc Sở GD&ĐT

+ Phối hợp, tham gia đóng góp ý kiến cho các dự án đầu tư được ghi vốn.

+ Phối hợp hướng dẫn và tư vấn cho các trường trực thuộc trong việc xây dựng CSVC của nhà trường, hướng đến đạt chuẩn.

+ Tiếp tục phối hợp triển khai các dự án xây dựng trường học đạt chuẩn do Ban Quản lý đầu tư xây dựng các công trình thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo làm chủ đầu tư.

14. Với Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học

+ Phối hợp trong việc cử cán bộ, chuyên viên, giáo viên có năng lực tham gia các kỳ thi do Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học tổ chức.

- + Phối hợp trong thực hiện các nhiệm vụ được giao.

IV. LỊCH CÔNG TÁC

THÁNG	NỘI DUNG CÔNG TÁC
7,8/2017	- Triển khai bồi dưỡng, tập huấn cán bộ quản lý, giáo viên THCS, THPT và các viên chức theo yêu cầu của Bộ GDĐT và kế hoạch của Sở GDĐT. - Xây dựng các kế hoạch thực hiện nhiệm vụ GDTrH và các văn bản điều hành hoạt động giảng dạy, giáo dục bậc trung học. - Tổng kết năm học 2016 - 2017 và triển khai nhiệm vụ năm học 2017 - 2018. - Chuẩn bị các điều kiện về đội ngũ, cơ sở vật chất khai giảng năm học mới theo kế hoạch thời gian của UBND TP. - Tổ chức “Tuần sinh hoạt tập thể đầu năm”. - Triển khai kế hoạch tổ chức các cuộc thi chuyên môn bậc trung học (Giáo viên dạy giỏi cấp thành phố, Học sinh giỏi THPT Quốc gia; Học sinh giỏi THCS và THPT cấp thành phố; Olympic truyền thống 30/4; Olympic Tháng 4 TP.HCM; Khoa học kỹ thuật cho học sinh trung học; Dạy, học tích hợp, liên môn; Văn hay Chữ tốt; Robotacon; Toán học – Tư duy và thực tiễn; Sáng tác ảnh; Đầu bếp trẻ; Khéo tay kỹ thuật; nét vẽ xanh; Hội thi “Lớn lên cùng sách”,...). - Triển khai Báo cáo trực tuyến, theo dõi thi đua, đăng ký tham gia các hoạt động chuyên môn qua Trang thông tin điện tử của Ngành và của các đơn vị. - Bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho Hiệu trưởng các trường THCS trên địa bàn TP. - Tập huấn cấp Bộ về môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh cho CV, GV cốt cán THPT. - Tập huấn phương pháp dạy học và sử dụng tài liệu dạy học Tiếng Anh cấp THCS, THPT. - Thi Robotacon quốc tế (tháng 8/2017). - Thi Toán thế giới (WMO). - Tham dự các giải thể thao học sinh toàn quốc. - Thi GV giỏi toàn quốc môn Giáo dục Quốc phòng và An Ninh (8/2017) - Hoạt động trải nghiệm môn Công nghệ, Nghệ, Mĩ thuật. - Tập huấn phương pháp dạy học STEM cho CBQL.

9/2017	- Khai giảng năm học 2017 - 2018. - Tập huấn công tác phổ cập giáo dục. - Tổ chức hội thảo chuyên môn về dạy học 2 buổi/ngày. - Tổ chức họp Hội đồng chuyên môn đầu năm học. - Dự toán kinh phí cho các đơn vị xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia (định kỳ hàng tháng). - Kiểm tra chuyên môn các trường (định kỳ hàng tháng). - Quản lý và kiểm tra việc dạy học bồi dưỡng HS giỏi, phụ đạo HS yếu trong nhà trường; bồi dưỡng HS chuyên trong các trường, lớp chuyên. - Tập huấn cho CB QLGD và GVCN trường THPT. - Báo cáo đầu năm học, hoàn chỉnh dữ liệu trên hệ thống thông tin, hoàn chỉnh hồ sơ dữ liệu sinh hoạt chuyên môn trên trang mạng trường học kết nối. - Nhận kế hoạch năm học của các trường THPT. - Kiểm tra trường đạt chuẩn quốc gia (theo kế hoạch năm học). - Thi chọn đội tuyển học sinh giỏi THPT quốc gia. - Tổ chức Giải vô địch thể thao HS cấp trường. - Hoàn chỉnh số liệu trên phần mềm PCGD của Bộ GDĐT; Kết chuyển năm làm việc của hệ thống phần mềm PCGD của BGDDT sang năm 2018 (01/9/2017); Kiểm tra công tác cập nhật số liệu phần mềm PCGD của năm 2017. - Hội thảo chuyên đề, tập huấn cán bộ, nhân viên phụ trách hồ sơ học vụ, thư viện. - Tập huấn Trải nghiệm cho Phó hiệu trưởng chuyên môn các trường THPT. - Tập huấn phương pháp dạy học STEM cho CBQL, GV. - Tập huấn Giáo dục “An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai” cấp THCS.
10/2017	- Tổ chức bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi THPT quốc gia (từ tháng 10/2017 đến tháng 12/2017). - Thi Văn hay Chữ tốt cấp Thành phố lần thứ 18. - Hội nghị tổng kết các phong trào chuyên môn. - Tham gia Hội khoẻ Phù Đổng cấp quận, huyện, thành phố (từ tháng 10/2017 đến tháng 3/2018). - Triển khai xây dựng đề án giáo dục, bảo tồn độ đa dạng sinh học tại TP.HCM. - Hội đồng Giáo dục Quốc phòng và an ninh kiểm tra hoạt động GDQP&AN tại các trường (tháng 11 và 12/2017)
11/2017	- Tổ chức các hội thảo chuyên đề bộ môn, hội thi phong trào tại các đơn vị quận, huyện và trường THPT. - Thi hùng biện tiếng Nhật. - Thi Robotacon quốc tế (tháng 11/2017).
12/2017	- Kiểm tra HK1. - Tổng Kiểm tra công tác phổ cập giáo dục toàn thành phố. - Tổ chức thi cấp thành phố Cuộc thi khoa học kỹ thuật cho học sinh trung học. - Hội thao Giáo dục Quốc phòng và An ninh toàn thành.

01/2018	- Sơ kết học kỳ I. - Thi học sinh giỏi THPT quốc gia. - Xét chọn, đăng ký dự án tham dự Cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học cấp quốc gia. - Tuyển bổ sung học sinh chuyên lớp 10. - Sơ kết chương trình dạy tích hợp Tiếng Anh, Toán và Khoa học bằng tiếng Anh. - Thi học sinh giỏi máy tính cầm tay cấp TP THCS, THPT. - Thi “An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai” cấp THCS. - Khảo sát học sinh THCS. - Tổ chức Hội thi “Khéo tay kỹ thuật” lần 5. - Chung kết cấp thành phố Hội thi “Lớn lên cùng sách”. - Kiểm tra thực tế công tác CMC-PCGD tại các Quận/huyện.
02/2018	- Tuyển chọn các sản phẩm của giáo viên, học sinh dự Cuộc thi dạy, học theo chủ đề tích hợp, liên môn. - Tổ chức vòng chung kết hội thi “Đầu bếp trẻ” lần 4. - Thi Nét vẽ xanh vòng sơ khảo cấp quận, huyện. - Thi Toán học – Tư duy và thực tiễn.
3/2018	- Tham gia Cuộc thi KHKT dành cho HS trung học cấp QG. - Thi học sinh giỏi THCS, THPT cấp thành phố. - Kiểm tra HS học vụ, thư viện, thiết bị và các phòng chức năng. - Tổ chức Ngày quốc tế Pháp ngữ lần 12. - Thi Tú tài Pháp. - Thi học sinh giỏi máy tính cầm tay cấp quốc gia. - Tổ chức vòng chung kết hội thi “Sáng tác ảnh” cấp thành phố lần 11. - Tham gia Giải bóng đá Hội khỏe Phù Đổng khu vực và toàn quốc. - Báo cáo kết quả công tác PCGD về Bộ GDĐT (Vụ KH-TC) - Thi Nét vẽ xanh cấp thành phố.
4/2018	- Thi Olympic Truyền thống 30/4. - Thi Olympic tháng 4 TP.HCM. - Kiểm tra HK2. - H-ướng dẫn ôn tập thi trung học phổ thông quốc gia. - Thi Tài năng Tiếng Anh cấp quốc gia. - Thi Hùng biện tiếng Anh. - Hội thảo về các hoạt động sinh hoạt chuyên môn trực tuyến.
5/2018	- Kết thúc chương trình, tổng kết năm học. - Chuẩn bị cho kỳ thi trung học phổ thông quốc gia. - Thi Nghề phổ thông cấp THCS, cấp THPT. - Chung kết Giải Lê Quý Đôn trên báo Khăn Quàng Đỏ. - Hướng dẫn kiểm tra lại lớp 10 và 11. - Thi tốt nghiệp THCS tiếng Pháp.

6/2018	- Thi Trung học phổ thông quốc gia. - Báo cáo tổng kết năm học. - Xét tốt nghiệp THCS. - Thi Nghề phổ thông cấp THCS. - Kiểm tra lại lớp 10 và 11. - Triển khai hoạt động hè (tháng 6/2018 đến tháng 8/2018). - Tuyển sinh lớp 10. - Khảo sát vào lớp 6 THPT Chuyên Trần Đại Nghĩa.
7/2018	- Kiểm tra hoạt động Ôn tập hè và chuẩn bị tựu trường năm học mới. - Tham gia các giải thể thao HS toàn quốc. - Tập huấn thực địa bộ môn Công nghệ, Nghệ PT

V. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

STT	Họ và tên	Chức danh	PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ		
			Chuyên môn	Địa bàn	Nhiệm vụ khác
1	Lê Duy Tân 0962801063	Trưởng phòng	Vật lý	Quận 9	- Phụ trách chung các lĩnh vực công tác của phòng GDTrH - Phụ trách công tác CTTT; - Công tác đánh giá theo chuẩn; - Công tác An toàn Giao thông.
2	Phạm Ngọc Tiến 0938045729	Phó Trưởng phòng	Vật lý	Huyện Cần Giờ, Quận 10	- Quy chế chuyên môn* - Học sinh giỏi* - Phụ trách THPT. - Trường chuyên, trường tiên tiến. - Nghiên cứu khoa học* - Báo cáo chuyên môn, chuyên đề* - Hội thi CM, GV* - Đào tạo, bồi dưỡng GV - Chuyển trường - Kỹ năng sống, trải nghiệm* - Dạy thêm, học thêm. - Quy hoạch phát triển giáo dục - Kế hoạch chương trình công tác
3	Cao Minh Quý 0908209805	Phó Trưởng phòng	Toán - Tin	Quận Thủ Đức	- Chuẩn quốc gia* - Hội thi phong trào, HS* - Ứng dụng CNTT, Phần mềm UD ở bậc Trung học. - Trang thông tin điện tử, hệ thống QL nhà trường (http.hcm.edu.vn) * - Thông tin, thống kê số liệu, số liệu sau tốt nghiệp THCS, THPT; tổ chức biên chế lớp học, chỉ tiêu tuyển sinh*. - Theo dõi thực hiện đánh giá theo

					Chuẩn ở bậc TrH, công tác PL. - HĐGDNGLL* - Phụ trách THCS, "Trường học mới" bậc Trung học* - Học bổng học sinh* - Giáo dục Hòa nhập* - Công tác Hướng nghiệp, phân luồng HS, phổ cập giáo dục, xây dựng xã hội học tập* - Học vụ, giáo vụ, thiết bị* - Cải cách hành chính và Chương trình, mục tiêu quốc gia.
4	Dương Bửu Lộc 0918788625	Chuyên viên	Toán	Quận 6	- Học sinh giỏi* - Trường chuyên, trường tiên tiến hiện đại* - Số liệu chuyên môn. - Hội thi, hoạt động CM học sinh - Chương trình QL nhà trường (http.hcm.edu.vn)
5	Trương Công Luận 0913750259	Chuyên viên	Hóa học	Quận Bình Thạnh	- Số liệu chuyên môn - Nghiên cứu KH; PISA* - Góp ý đề án, dự án xây dựng Trường học, công trình GD* - Công tác thực hành thí nghiệm. - Phụ trách Cơ sở DTHT*.
6	Hồ Tấn Minh 0909881283	Chuyên viên	Sinh học KT NN Nghề PT	Quận 12, Huyện Củ Chi	- HIV/AIDS, GD Môi trường. - Thiết bị dạy học* - Thi nghề. - Thiết bị, ĐDDH, THPT* - Học sinh giỏi. - HĐGDNGLL, trải nghiệm* - Hoạt động CM trực tuyến - Tiết học Ngoài nhà trường*. - Giáo dục nghề phổ thông - Công tác Giáo dục NGLL, công tác PCCC*. - Công tác An toàn Giao thông. - Giáo dục nghề phổ thông. - Hoạt động CM trực tuyến. - Tiết học Ngoài nhà trường. - Dự toán Chương trình, đề án, dự án.
7	Cao Thị Tú Anh 0918304028	Chuyên viên	Công Nghệ (KT NC) Nghề PT	Quận Phú Nhuận, Quận Tân Bình	- GD Nghề phổ thông. - GD Hướng nghiệp*, Tư vấn du học* - Tài liệu, theo dõi số liệu sách, tài liệu, giáo trình... - Vệ sinh, ATTH, PCCC - Kỹ năng sống; công tác bảo vệ

					chăm sóc trẻ em, bình đẳng giới *. - KT-TC, Công tác hậu cần phục vụ Hội nghị, Hội thảo* - Công tác nữ công.
8	Thái Xuân Vinh 0909399215	Chuyên viên	Công Nghệ (KT CN) Nghề PT	Huyện Nhà Bè, Quận 7	- GD Nghề phổ thông* - GD Hướng nghiệp, phân luồng HS trung học* - Công tác XMC - PCGD*. - Chuẩn quốc gia*.
9	Trần Tiến Thành 0909799184	Chuyên viên	Ngữ văn	Quận 4, Gò Vấp	- Thư viện* - Các hội thi, hoạt động chuyên môn, nghiên cứu văn học, văn hóa... - Trường học mới*. - Công tác đào tạo bồi dưỡng GV*
10	Huỳnh Việt Hùng 0988869319	Chuyên viên	Lịch sử	Quận 11	- Quy chế chuyên môn, Thi đua - Công tác giáo dục CTTT, - CCHC, chuyển trường* - Chuẩn quốc gia. - Thi đua ngành, cơ quan. - Tiết học Ngoài nhà trường. - Công đoàn cơ quan*
11	Mai Phú Thanh 0918520524	Chuyên viên	Địa lý	Quận Tân Phú	- Văn thư, Tổng hợp* - Biến đổi khí hậu* - Phổ cập giáo dục* - GD kỹ năng sống. - Số liệu, thống kê chuyên môn. - Chuẩn quốc gia. - Tiết học Ngoài nhà trường.
12	Trần Đình Nguyễn Lữ 0913622604	Chuyên viên	Tiếng Anh	Quận 8	- Tăng cường tiếng Anh* - Trường có YTNN* - Trường tiên tiến hiện đại* - Công tác giao lưu, phối hợp hoạt động trao đổi văn hóa... - Chương trình, đề án ngoại ngữ.
13	Phạm Quang Tâm 0984471212	Chuyên viên	Tiếng Pháp	Quận 3	- Tăng cường tiếng Pháp, Đức. - Các dự án. - Phụ trách Tổ quản lý các cơ sở GD có yếu tố nước ngoài. - Phối hợp các tổ chức, hiệp hội,...* - Học sinh giỏi. - Chuyển trường. - KT-TC.
14	Vương Quế Thu 0906301076	Chuyên viên	Tiếng Trung	Quận 5	- GD hòa nhập, khuyết tật* - Chuyển trường. - Tiếng Trung, Nhật, Hàn. - Chế độ chính sách Dân tộc

15	Lê Văn Quan 0908112285	Chuyên viên chính	Thể dục	Quận 1, Hóc Môn	- Hội khỏe Phù Đổng. - GD Thể chất* - Thăm định điều kiện thành lập, hoạt động trường Trung học. - Nông thôn mới. - GD hòa nhập, khuyết tật
16	Lê Xuân Mẫn 0938056789	Chuyên viên	Giáo dục QP-AN	Huyện Bình Chánh, Quận Bình Tân	- Quy chế chuyên môn. - Thăm định điều kiện thành lập, hoạt động trường Trung học. - Công tác BVCTNB, BVBMNN - Phổ cập giáo dục. - Chuẩn quốc gia.
17	Bùi Anh Tôn 0907207009	Chuyên viên	Âm nhạc Mỹ thuật	Quận 2	- GD Mỹ thuật, Âm nhạc, - Phổ cập giáo dục. - Chuẩn quốc gia. - Hoạt động, hội thi văn hóa, văn nghệ, mỹ thuật, hoạt động phối hợp HS-SV

GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH

TRƯỞNG PHÒNG

(Đã ký)

(Đã ký)

(Đã ký)

Lê Hồng Sơn

Nguyễn Văn Hiếu

Lê Duy Tân

KẾ HOẠCH
CÔNG TÁC GIÁO DỤC THƯỜNG XUYỀN
NĂM HỌC 2017 – 2018

PHẦN 1: ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2016 – 2017

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC ĐẠT ĐƯỢC

1. Các thành tựu tâm đắc

Hoạt động giáo dục thường xuyên trong năm học 2016 - 2017 đã có nhiều chuyển biến tích cực. Các thành tựu tâm đắc nhất đã đạt được:

- Công tác xây dựng xã hội học tập đã lan tỏa và phát huy hiệu quả, đáp ứng nhu cầu cần gì học nấy của người dân. Toàn thành phố đã thành lập trung tâm học tập cộng đồng ở 100% xã, phường, thị trấn, từng bước khẳng định được vị trí của mình ở cấp xã, phường, thị trấn, hàng năm thu hút trên 1 triệu lượt học viên đến học tập.

- Các trung tâm giáo dục thường xuyên đã xây dựng và thực hiện tốt kế hoạch chuyên môn, tập trung đổi mới phương pháp quản lý, dạy học, nâng cao hiệu quả hoạt động, đáp ứng được yêu cầu về chuyên môn. Mặc dù còn khó khăn về điều kiện cơ sở vật chất, nhân sự, trình độ đầu vào của học viên nhưng các trung tâm đã triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ năm học của ngành, thực hiện đúng theo chỉ đạo của các cấp.

- Các trung tâm ngoại ngữ, tin học hoạt động ổn định, chấp hành sự quản lý, chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo, đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh, sinh viên và người lao động; nhiều đơn vị đã đầu tư tốt cơ sở vật chất, chương trình, đội ngũ giáo viên, nhân viên và đã khẳng định được uy tín với xã hội.

2. Các thành tựu khác

- Lễ Khai mạc “Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời năm 2016” trên địa bàn Thành phố được tổ chức vào ngày 02 tháng 10 năm 2016 tại quận Bình Thạnh, đến tham dự có gần 300 đại biểu gồm: lãnh đạo thành phố, lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo, lãnh đạo các sở, ngành, đoàn thể cấp thành phố, đại diện Ban Chỉ đạo xây dựng xã hội học tập 23 quận, huyện, lãnh đạo Quận ủy, Ủy ban nhân dân, các thành viên Ban Chỉ đạo xây dựng xã hội học tập quận Bình Thạnh. Sau Lễ Khai mạc, xe loa của 24 quận, huyện đã đồng loạt diễu hành trên các tuyến đường chính của quận Bình Thạnh và các tuyến đường trung tâm của thành phố để tuyên truyền người dân hiểu được nhiệm vụ phải tham gia vào các hoạt động học tập suốt đời để nâng cao chất lượng cuộc sống.

- Phối hợp Hội Khuyến học Thành phố và Ủy ban nhân dân quận, huyện thực hiện Thông tư số 44/2014/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá xếp loại “Cộng đồng học tập” cấp xã. Căn cứ bảng điểm theo 15 tiêu chí đánh giá xếp loại có 20 phường, xã đạt loại tốt (đạt từ 85 điểm trở lên), 05 phường, xã đạt loại khá (đạt từ 70 điểm đến 84 điểm). Phường 6, Quận 6 đạt điểm cao nhất là 99,5 điểm; xã Tam Thôn Hiệp, huyện Cần Giờ đạt thấp nhất là 81 điểm.

- Các trung tâm giáo dục thường xuyên đã tận dụng tối đa cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên nên trong năm học đã huy động được 2.740 học viên bậc trung học cơ sở, trong đó có 283 học viên từ 18 tuổi trở lên, tăng 383 học viên so với năm học 2015 - 2016; bậc trung học phổ thông huy động được 17.353 học viên, có 3.321 học viên ngoài độ tuổi phổ thông, tăng 784 học viên so với năm học 2015 - 2016; tuyển mới 5.408 học viên lớp 10; có 7.036 học viên kết hợp học trung cấp, một số trung tâm kết hợp dạy văn hóa cho học sinh trung cấp nhằm phân luồng học sinh sau trung học cơ sở⁴⁰.

- Các trung tâm giáo dục thường xuyên đã chú ý dạy nghề phổ thông, tham gia kỳ thi nghề với học sinh phổ thông. Việc học tin học, học nghề được đẩy mạnh ở các trung tâm giáo dục thường xuyên, hơn 90% học viên khối lớp 12 đều học và dự kiểm tra kỳ thi nghề và kiểm tra tin học tạo ưu thế trong kỳ thi trung học phổ thông quốc gia năm 2017.

- Để nâng chất lượng hoạt động, các trung tâm học tập cộng đồng đã được tổ chức đánh giá xếp loại theo Công văn số 2553/ BGDDT-GDTX ngày 18 tháng 4 năm 2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, kết quả xếp loại hoạt động trung tâm học tập cộng đồng năm 2016: 146 Trung tâm xếp loại tốt; 157 Trung tâm xếp loại khá; 17 Trung tâm xếp loại trung bình. Riêng trong năm 2017 thực hiện sự chỉ đạo của Thường trực Thành ủy, Sở Giáo dục và Đào tạo tiến hành rà soát, đánh giá thực chất chất lượng hoạt động của từng trung tâm để có các giải pháp kịp thời nâng chất lượng hoạt động.

- Tổ chức tốt và nghiêm túc các kỳ kiểm tra cấp chứng chỉ ngoại ngữ, tin học quốc gia với nội dung kiến thức và kỹ năng sử dụng ngôn ngữ, tin học dần tiếp cận trình độ chung của khu vực và thế giới, đáp ứng nhu cầu bổ sung kiến thức, kỹ năng ứng dụng ngôn ngữ, kỹ năng tin học vào thực tiễn cuộc sống lao động học tập của cán bộ và Nhân dân Thành phố. Trong năm học 2016 - 2017 có 6.906 lượt người học dự kiểm tra và được cấp chứng chỉ ngoại ngữ, tin học quốc gia; trong đó chứng chỉ ngoại ngữ có 2.674 lượt người (trong đó có 1.879 đạt, chiếm tỷ lệ 70,27%), chứng chỉ tin học có 4.232 lượt người (trong đó có 3.374 đạt, chiếm tỷ lệ 79,73%).

- Trong năm học 2016 - 2017 công tác quản lý các trung tâm ngoại ngữ, tin học ngày càng đi vào chiều sâu, đã kiểm tra hoạt động tại 79 trung tâm, phối hợp Thanh tra Sở, thanh tra tại 86 địa điểm, trong đó kiểm tra và xử lý 24 địa điểm tổ chức giảng dạy ngoại ngữ không phép. Kịp thời chấn chỉnh các sai phạm tại 10 đơn vị, và yêu cầu 9 đơn vị thực hiện hồ sơ chuyển đổi lên trung tâm, đề xuất thanh tra xử phạt 4 đơn vị.

II. CÁC MẶT TỒN TẠI

- Đối với các trung tâm học tập cộng đồng: một số trung tâm chưa được đầu tư kinh phí ban đầu và kinh phí hoạt động thường xuyên, chưa huy động tốt các nguồn lực trong xã hội tham gia xây dựng xã hội học tập ở địa phương; đội ngũ báo cáo viên ở trung tâm còn ít, nguồn tài liệu tuyên truyền chưa nhiều; công tác khảo sát, điều tra, nắm bắt nhu cầu học tập của người dân chưa cập nhật kịp thời, đầy đủ, chính xác. Nhiệm vụ xóa mù chữ cho người lớn (36 tuổi - 60 tuổi) chưa được quan tâm và thực hiện đồng bộ tại các quận, huyện nên chưa vận động được nhiều học viên ra lớp.

- Đối với các trung tâm giáo dục thường xuyên: một số trung tâm chưa bố trí đủ nhân sự, một số cán bộ quản lý chưa quan tâm đến công tác quản lý, công tác phối hợp với phòng

⁴⁰ Trung tâm Giáo dục thường xuyên quận Tân Bình, Quận 8, Quận 11, quận Gò Vấp, quận Thủ Đức, Đại học Công nghiệp, Tôn Đức Thắng.

giáo dục và đào tạo, đa dạng hóa hoạt động của trung tâm, liên kết đào tạo; nhiều cán bộ quản lý còn tập trung vào công tác sự vụ, chưa đi sâu vào công tác chuyên môn để nâng cao chất lượng đào tạo; một số trung tâm có nhiều điểm dạy nhỏ, lẻ, xa trụ sở chính, ảnh hưởng đến công tác quản lý việc dạy và học của thầy và trò.

+ Việc chấp hành nội quy, tác phong, ý thức học tập, chuyên cần trong học tập, giữ gìn vệ sinh và bảo quản tài sản chung của một số học viên chưa tốt; tỷ lệ học viên nghỉ học, bỏ học còn nhiều làm ảnh hưởng đến hiệu quả và hiệu suất đào tạo.

+ Một số trung tâm giáo dục thường xuyên chưa quan tâm phối hợp với các xã, phường, các khu chế xuất, khu công nghiệp để mở lớp bổ túc văn hóa cho người lao động; chưa phân công giáo viên hỗ trợ chuyên môn cho các trung tâm học tập cộng đồng.

- Đối với các trung tâm ngoại ngữ, tin học: tinh thần tự giác, ý thức chấp hành các quy định của pháp luật, của ngành giáo dục ở một số đơn vị còn chưa tốt, như: thành lập chi nhánh mới, chiêu sinh, quảng cáo khi chưa được cấp phép của Sở Giáo dục và Đào tạo; Một số trung tâm chưa quan tâm đến nâng cấp cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên, sử dụng lao động người nước ngoài, công tác phòng cháy chữa cháy, nội dung quảng cáo chưa đúng theo giấy phép được cấp. Công tác thông tin liên lạc, cập nhật báo cáo chuyên môn... ở một số trung tâm chưa thực hiện nghiêm túc.

III. NGUYÊN NHÂN VÀ BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC

1. Nguyên nhân:

- Việc cập nhật văn bản pháp luật, các quy định của ngành ở một số cán bộ quản lý chưa đầy đủ, kịp thời; còn vài trung tâm giáo dục thường xuyên thiếu cán bộ quản lý chưa được bổ sung kịp thời; một vài đơn vị xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ chưa đầy đủ các bước theo quy định.

- Công tác phối hợp giữa phòng giáo dục và đào tạo và trung tâm giáo dục thường xuyên ở một số quận, huyện chưa gắn bó nên chưa đạt hiệu quả cao trong thực hiện các mục tiêu của Đề án xây dựng xã hội học tập ở địa phương.

- Sự thay đổi nhân sự quản lý trung tâm học tập cộng đồng ở một số phường, xã (do nhu cầu luân chuyển công tác cán bộ lãnh đạo), công tác bàn giao chưa đầy đủ đã ảnh hưởng đến sự ổn định hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng.

- Các biện pháp chế tài chưa kịp thời và đủ mạnh để chấn chỉnh những sai phạm của các trung tâm ngoại ngữ, tin học khi vi phạm; địa bàn rộng, cán bộ ít không kịp thời nắm bắt các sai phạm của trung tâm.

2. Biện pháp khắc phục:

- Tham mưu từng bước hoàn thiện và bổ sung, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ quản lý trung tâm giáo dục thường xuyên; kịp thời chấn chỉnh, xử lý; tăng cường bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý và pháp luật cho lãnh đạo các trung tâm. Tăng cường dự giờ, kiểm tra chuyên môn, thực hiện tốt công tác thanh tra, giám sát thực hiện kế hoạch, nghiệp vụ quản lý nhằm giúp các đơn vị kịp thời phát hiện và khắc phục sai sót, nâng chất lượng chuyên môn và hiệu quả hoạt động.

- Theo dõi việc thực hiện chế độ chính sách (theo Quyết định 5696/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt đề án xóa mù chữ trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2014 - 2020) cho cán bộ, giáo viên và học viên xóa mù chữ, giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ, nhằm tạo động lực khuyến khích người dạy lớp xóa mù

chữ, giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ. Tổ chức thêm nhiều lớp tập huấn và hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý và đội ngũ báo cáo viên của trung tâm học tập cộng đồng.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ xóa mù chữ và nhiệm vụ xây dựng xã hội học tập; công tác phối hợp giữa phòng giáo dục và đào tạo và trung tâm giáo dục thường xuyên.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và hướng dẫn nghiệp vụ, chuyên môn cho các trung tâm ngoại ngữ, tin học, chủ động phòng ngừa, ngăn chặn kịp thời các trường hợp sai phạm. Tăng cường phối hợp với các sở, ngành liên quan về công tác quản lý các công ty chủ đầu tư và trung tâm ngoại ngữ, tin học. Tăng cường trách nhiệm của phòng giáo dục và đào tạo quận, huyện trong công tác quản lý các trung tâm ngoại ngữ, tin học trên địa bàn.

PHẦN 2: KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM HỌC 2017 – 2018

I. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ

Tiếp tục triển khai Kế hoạch của ngành giáo dục và đào tạo thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; thực hiện có hiệu quả mục tiêu Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012-2020” và Đề án “Xóa mù chữ đến năm 2020”; kiện toàn, củng cố mô hình hoạt động của trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên (sau đây gọi tắt là trung tâm giáo dục thường xuyên) và trung tâm học tập cộng đồng theo hướng một cơ sở thực hiện nhiều nhiệm vụ.

Đổi mới công tác quản lý, tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục thường xuyên; mở rộng việc dạy văn hóa kết hợp với dạy nghề góp phần phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và tổ chức chương trình giáo dục khởi nghiệp tại trung tâm giáo dục thường xuyên; nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên để tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ công chức, kỹ năng nghề nghiệp cho công nhân và người lao động; tăng cường tổ chức và quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống; đổi mới đồng bộ phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực của người học, chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy, học và bồi dưỡng giáo viên.

1. Mục tiêu, định hướng

1.1. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho các cơ sở giáo dục thường xuyên, tiếp tục thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị về “đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh” và thực hiện đồng bộ các cuộc vận động “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”; “Xây dựng trường học thân thiện, học viên tích cực”, các quy định về đạo đức nhà giáo.

1.2. Chỉ đạo trung tâm giáo dục thường xuyên thực hiện nhiệm vụ đa dạng hóa hoạt động theo quy chế; đẩy mạnh giáo dục kỹ năng sống và hoạt động ngoài giờ chính khóa; hội nhập sâu và toàn diện với học sinh phổ thông; tổ chức nội dung giáo dục khởi nghiệp, xây dựng mô hình tiếng Anh cộng đồng; giữ vững và nâng cao chất lượng giảng dạy; nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, giáo viên đảm bảo các trung tâm giáo dục thường xuyên phát triển ổn định, đồng bộ.

1.3. Tập trung chỉ đạo nâng chất lượng hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng, hoàn thành các mục tiêu đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012 - 2020” bảo đảm cơ hội học tập cho mọi người, các đối tượng chính sách được học tập nâng cao trình độ, kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ để có chất lượng cuộc sống tốt hơn; đề án “Xóa mù chữ giai đoạn 2014 - 2020” đảm bảo xóa mù chữ bền vững; thực hiện đánh giá, xếp loại, công nhận danh hiệu cộng đồng học tập cấp xã và các mô hình học tập năm 2017 tại các quận, huyện.

1.4. Khảo sát, phối hợp góp ý hoàn thiện Đề án nâng cao chất lượng các tiêu chí xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 tại 56 xã.

1.5. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo đối với các trung tâm ngoại ngữ, tin học, đảm bảo tất cả trung tâm hoạt động theo đúng quy chế, ổn định và phát triển bền vững, góp phần nâng cao dân trí cho nhân dân thành phố và sự ổn định của xã hội.

2. Nhiệm vụ trọng tâm

2.1. Chỉ đạo các đơn vị tiếp tục thực hiện có hiệu quả nội dung các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành bằng những việc làm thiết thực, hiệu quả phù hợp với điều kiện của đơn vị, gắn đổi mới hoạt động giáo dục với rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học viên.

2.2. Phối hợp với các sở, ngành, đoàn thể, quận, huyện tiếp tục thực hiện Đề án xóa mù chữ giai đoạn 2014 - 2020; Đề án xây dựng xã hội học tập trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2012 - 2020; thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020.

2.3. Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục về năng lực chuyên môn, kỹ năng xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học viên; năng lực đổi mới phương pháp dạy học tích hợp, đổi mới kiểm tra đánh giá, tổ chức các hoạt động ngoại khóa; quan tâm phát triển đội ngũ, nâng cao năng lực, vai trò tổ trưởng chuyên môn, giáo viên cốt cán, giáo viên chủ nhiệm. Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy và học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo của học viên; tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học.

2.4. Củng cố và kiện toàn bộ máy cán bộ quản lý; bổ sung giáo viên, nhân viên cho các trung tâm giáo dục thường xuyên; tăng cường điều kiện tài chính, cơ sở vật chất để các trung tâm giáo dục thường xuyên thực hiện tốt nhiệm vụ, đổi mới công tác quản lý, giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các cơ sở giáo dục thường xuyên.

2.5. Đa dạng hóa các chương trình, nội dung và hình thức tổ chức dạy học, chú trọng phát triển các chương trình bồi dưỡng ngắn hạn; tiếp tục mở rộng dạy văn hóa kết hợp với dạy nghề, tổ chức giáo dục khởi nghiệp, góp phần phân luồng học sinh sau trung học cơ sở.

2.6. Nâng cao chất lượng hoạt động các trung tâm học tập cộng đồng theo hướng thiết thực và hiệu quả. Tiếp tục rà soát số liệu về công tác chống mù chữ, nâng cao tỉ lệ xóa mù chữ cho người dân trong độ tuổi 36 - 60. Tiếp tục thực hiện tốt công tác phối hợp và hoàn thành các tiêu chí giáo dục và đào tạo và tiêu chí trường học của các xã xây dựng xã nông thôn mới.

2.7. Tổ chức nghiêm túc và đúng quy định các kỳ kiểm tra ngoại ngữ, ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản và nâng cao.

2.8. Tăng cường quản lý, kiểm tra, thanh tra hoạt động của các cơ sở giáo dục thường xuyên nhằm đảm bảo thực hiện đúng quy chế, nâng cao chất lượng dạy và học; tiếp tục triển khai thực hiện Đề án nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho học viên giáo dục thường xuyên; khuyến khích đổi mới phương pháp dạy học hiện đại hóa cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ giảng dạy.

2.9. Kiểm tra, chấn chỉnh các trung tâm ngoại ngữ, tin học hoạt động đúng quy định pháp luật.

2.10. Xây dựng tập thể phòng giáo dục thường xuyên và các trung tâm giáo dục thường xuyên vững mạnh, đoàn kết và hoạt động hiệu quả, hoàn thành nhiệm vụ được phân công.

II. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Triển khai thực hiện các chương trình hành động, các cuộc vận động

1.1. Triển khai đến các trung tâm giáo dục thường xuyên thực hiện chương trình hành động của Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; các nội dung Nghị quyết chuyên đề của Thành ủy về phát triển giáo dục và đào tạo thành phố Hồ Chí Minh; thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các cuộc vận động “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, “Xây dựng trường học thân thiện, học viên tích cực”, các quy định về đạo đức nhà giáo.

1.2. Triển khai đến các trung tâm giáo dục thường xuyên tổ chức tốt hoạt động “tuần sinh hoạt tập thể” đầu năm học mới, đặc biệt quan tâm đối với các lớp đầu cấp nhằm giúp học viên làm quen với điều kiện học tập, sinh hoạt và tiếp cận phương pháp dạy học và giáo dục trong các trung tâm. Tổ chức nghi thức chào cờ, hát Quốc ca đầu tuần trở thành nền nếp sinh hoạt thường xuyên, nghiêm túc, thể hiện lòng nhiệt huyết, lòng tự hào dân tộc và lan tỏa sâu rộng trong các trung tâm. Tăng cường các biện pháp quản lý nhằm đảm bảo nề nếp, kỷ cương trong dạy học, chấn chỉnh kịp thời những sai phạm về chuyên môn, về đạo đức nhà giáo; thực hiện đánh giá khách quan, công bằng, tạo động lực thi đua trong học tập, rèn luyện để nâng cao chất lượng giáo dục.

2. Đẩy mạnh nhiệm vụ xóa mù chữ và xây dựng xã hội học tập

2.1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền về học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập để cán bộ, nhân viên, người lao động nhận thức được ý nghĩa và tính cấp thiết của việc cập nhật, tiếp thu, vận dụng những tri thức mới vào sản xuất và các hoạt động trong xã hội nhằm giảm nghèo, tăng năng suất lao động, tăng trưởng kinh tế, phát triển văn hóa, nâng cao chất lượng cuộc sống. Tổ chức Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời năm 2017 tại địa phương (từ ngày 02 tháng 10 năm 2017 đến ngày 08 tháng 10 năm 2017) với các hoạt động đa dạng, phong phú, thiết thực và hiệu quả.

2.2. Đổi mới công tác quản lý, điều tra, vận động và tổ chức lớp xóa mù chữ; khảo sát, đánh giá thực trạng hoạt động các trung tâm học tập cộng đồng, xây dựng các giải pháp thiết thực để nâng cao chất lượng hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng; thực hiện đa dạng hóa các hình thức học tập nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho mọi đối tượng được học tập thường xuyên, học tập suốt đời.

2.3. Tham mưu giao chỉ tiêu xóa mù chữ và giáo dục tiếp tục sau biết chữ giai đoạn 2017 - 2018 cho các quận, huyện đặc biệt quan tâm xóa mù chữ độ tuổi 15 - 35, phối hợp kiểm tra kết quả vận động, duy trì sĩ số, thực hiện chế độ chính sách học viên xóa mù chữ; tiếp tục ký các kế hoạch liên tịch với các đoàn thể, sở, ngành, bộ đội biên phòng thành phố để thực hiện nhiệm vụ xóa mù chữ; nâng tiêu chuẩn công nhận biết chữ đối với cá nhân và đơn vị hành chính các cấp lên mức độ 2, khuyến khích học viên xóa mù chữ tham gia chương trình giáo dục đáp ứng yêu cầu người học, cập nhật kiến thức, kỹ năng, chuyển giao công nghệ ở các trung tâm học tập cộng đồng nhằm củng cố kết quả biết chữ, hạn chế tình trạng tái mù chữ.

2.4. Triển khai các biện pháp hỗ trợ người học nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả học tập suốt đời; đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá phù hợp với việc học tập của người lớn tuổi; huy động các nguồn lực, xây dựng chính sách để tạo nguồn kinh phí nhằm thực hiện tốt hơn công tác xây dựng xã hội học tập.

2.5. Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu của Đề án xây dựng xã hội học tập ở các quận, huyện, sở, ngành và đoàn thể; kiện toàn, hướng dẫn nội dung hoạt động Ban Chỉ đạo xây dựng xã hội học tập các quận, huyện giúp các địa phương tháo gỡ khó khăn trong quá trình thực hiện.

2.6. Xây dựng kế hoạch phối hợp với Hội Khuyến học tổ chức kiểm tra, đánh giá, công nhận danh hiệu “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập” và “Đơn vị học tập” năm 2017, hướng dẫn các quận, huyện kiểm tra đánh giá xếp loại danh hiệu “cộng đồng học tập cấp xã năm 2017”; triển khai xây dựng mô hình học tập gắn kết với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”.

2.7. Đổi mới hoạt động thư viện trường học, thư viện công cộng: đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra, đánh giá thực hiện các chuyên đề ngoại khóa nhằm khuyến khích học sinh đọc sách; rèn luyện thói quen đọc sách góp phần phát triển văn hóa đọc, triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Sách Việt Nam lần thứ 5 (từ ngày 16/4 đến ngày 21/4/2018).

2.8. Phối hợp với các đoàn thể, sở, ngành biên soạn các Đề án thành phần theo tinh thần Quyết định 89/QĐ-TTg ngày 09 tháng 01 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt đề án xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012 - 2020 (Liên đoàn Lao động, Sở Thông tin Truyền thông, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội); cung cấp tài liệu học tập và đào tạo bồi dưỡng báo cáo viên cho các trung tâm học tập cộng đồng.

3. Tăng cường chỉ đạo hoạt động các trung tâm học tập cộng đồng

3.1. Chỉ đạo các phòng giáo dục và đào tạo quận, huyện chủ động tham mưu, phối hợp với các cơ quan chức năng đánh giá thực trạng hoạt động các trung tâm học tập cộng đồng, từ thực trạng xây dựng kế hoạch để nâng cao chất lượng hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng theo hướng đáp ứng nhu cầu “cần gì học nấy” của người dân trong cộng đồng; nhân rộng mô

hình tổ chức của trung tâm học tập cộng đồng kết hợp với trung tâm văn hóa, thể thao phường, xã, thị trấn nhằm huy động tối đa các nguồn lực về cơ sở vật chất, nguồn nhân lực tại địa phương, tăng cường hoạt động đa dạng, hiệu quả và phát triển bền vững.

3.2. Tăng cường sự phối hợp giữa phòng giáo dục và đào tạo với các trung tâm giáo dục thường xuyên và ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn để tập trung chỉ đạo, hỗ trợ các trung tâm học tập cộng đồng nâng cao hiệu quả hoạt động; đưa các nội dung tuyên truyền về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo vào chương trình hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng nhằm tạo sự đồng thuận của cha mẹ học sinh; tổ chức hướng dẫn cộng đồng về kỹ năng sống, về cách chăm sóc giáo dục con em theo yêu cầu đổi mới của nhà trường.

3.3. Phát triển đội ngũ báo cáo viên của trung tâm học tập cộng đồng; tích cực vận động cán bộ nghỉ hưu, người có kiến thức kinh nghiệm tham gia vào các hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng. Tổ chức tập huấn cán bộ quản lý, báo cáo viên, hướng dẫn viên các trung tâm học tập cộng đồng ít nhất 2 lần trong năm.

3.4. Tăng cường phối hợp với các cơ quan, ban ngành, đoàn thể để tổ chức biên soạn tài liệu bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng, chuyển giao công nghệ tại các trung tâm học tập cộng đồng nhằm tạo điều kiện cho người dân học tập suốt đời. Thực hiện đồng bộ và hiệu quả Thông tư số 96/2008/TT-BTC ngày 27 tháng 10 năm 2008 của Bộ Tài chính về hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước cho các trung tâm học tập cộng đồng.

3.5. Khuyến khích mở các lớp giáo dục kỹ năng, phương pháp đọc, phương pháp thu thập và xử lý thông tin, phổ biến kinh nghiệm đọc cho người dân tại trung tâm học tập cộng đồng.

3.6. Tổ chức đánh giá, xếp loại các trung tâm học tập cộng đồng theo hướng dẫn tại Công văn số 2553/ BGDDT-GDTX ngày 18 tháng 4 năm 2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn đánh giá trung tâm học tập cộng đồng.

4. Tăng cường chất lượng giáo dục và đa dạng hóa hoạt động tại các trung tâm giáo dục thường xuyên

4.1. Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục tại các trung tâm giáo dục thường xuyên, đảm bảo tất cả trung tâm giáo dục thường xuyên cấp thành phố và quận, huyện đều thực hiện tự đánh giá và được tổ chức đánh giá ngoài.

4.2. Tăng cường nhiệm vụ phối hợp, tham mưu để đẩy nhanh tiến độ nâng cấp và xây mới các trung tâm giáo dục thường xuyên (Quận 4, Quận 5, Quận 8, Quận 12, quận Gò Vấp, Chu Văn An); phối hợp tốt với các ban, ngành, đoàn thể của địa phương các trung tâm giáo dục thường xuyên đa dạng hóa các nội dung hoạt động; tăng cường huy động các nguồn lực từ ngân sách nhà nước và từ xã hội hóa giáo dục để xây dựng cơ sở vật chất, bổ sung thiết bị dạy học cho các trung tâm giáo dục thường xuyên. Tập trung xây dựng mô hình trung tâm giáo dục thường xuyên tiên tiến, chất lượng cao.

4.3. Thực hiện nghiêm túc và hiệu quả chương trình giáo dục thường xuyên bậc THCS, THPT. Tiếp tục tổ chức các lớp học theo chương trình giáo dục thường xuyên bậc trung học phổ thông kết hợp với trung cấp nhằm phân luồng học sinh sau trung học cơ sở.

4.4. Tổ chức nội dung giáo dục khởi nghiệp, giáo dục kỹ năng sống cho thanh thiếu niên, các lớp tiếng Anh cộng đồng; tổ chức tư vấn, hỗ trợ cho các trung tâm học tập cộng đồng.

4.5. Tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm; tăng cường tổ chức các lớp bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên đặc biệt quan tâm đến giáo viên là tổ trưởng bộ môn, giáo viên là mạng lưới chuyên môn của ngành; tổ chức các cuộc thi: kỳ thi học viên giỏi giáo dục thường xuyên; thi dạy học theo chủ đề tích hợp liên môn; nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng, viết sáng kiến về quản lý, giảng dạy góp phần nâng cao chất lượng dạy học các chương trình giáo dục thường xuyên. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ đổi mới phương pháp dạy học; tăng cường và đổi mới tập huấn chuyên môn, trao đổi thông tin, phổ biến sáng kiến qua mạng; khuyến khích thi tự làm đồ dùng dạy học, xây dựng thư viện câu hỏi, bài tập, đề thi, kế hoạch bài dạy, tài liệu tham khảo có chất lượng trên các website của ngành Giáo dục và Đào tạo. Tổ chức hội thảo đánh giá kết quả các bộ môn thi trung học phổ thông quốc gia 2017, trao đổi rút kinh nghiệm và đề ra biện pháp thực hiện cho năm học 2017 - 2018.

4.6. Đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy học theo hướng hiện đại, phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo và vận dụng kiến thức của người học; tập trung dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học để người học tự cập nhật kiến thức, đổi mới tri thức, phát triển năng lực.

4.7. Tổ chức hội thảo các nội dung “các giải pháp nâng chất lượng đào tạo tại các trung tâm giáo dục thường xuyên”; hướng dẫn các trung tâm giáo dục thường xuyên xây dựng kế hoạch đa dạng và thiết thực thể hiện được nhiệm vụ đặc thù của ngành học.

4.8. Thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng thường xuyên cho đội ngũ nhà giáo; tăng cường cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên để bồi dưỡng thường xuyên đạt kết quả tốt; tăng cường các hoạt động tư vấn, hỗ trợ các trung tâm học tập cộng đồng về tài liệu học tập, tập huấn cho cán bộ quản lý, báo cáo viên.

4.9. Phối hợp với các doanh nghiệp, tổ chức công đoàn mở các lớp học nâng cao trình độ văn hóa, ngoại ngữ, tin học cho đội ngũ cán bộ công chức cấp phường xã, người lao động trong các doanh nghiệp nhằm thực hiện nhiệm vụ học tập suốt đời trong công nhân lao động.

4.10. Tăng cường công tác tư vấn, hỗ trợ các trung tâm học tập cộng đồng về tài liệu học tập, tập huấn cho cán bộ quản lý, báo cáo viên của trung tâm học tập cộng đồng. Hình thành mạng lưới giáo dục không chính quy, hỗ trợ cho sự phát triển kinh tế, văn hóa xã hội, bảo vệ môi trường và ổn định, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân địa phương. Giám đốc trung tâm giáo dục thường xuyên tư vấn cho cha mẹ học sinh hiểu một số định hướng giáo dục (việc học văn hóa kết hợp với học nghề tại địa phương, tinh thần giáo dục khởi nghiệp).

5. Tăng cường hiệu lực quản lý hoạt động các trung tâm ngoại ngữ, tin học

5.1. Tăng cường quản lý hoạt động của các trung tâm ngoại ngữ, tin học theo đúng các quy định của pháp luật và của ngành giáo dục. Khuyến khích các trung tâm tăng cường đổi mới phương pháp giảng dạy, chú trọng cả 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết đáp ứng yêu cầu của khung năng lực Ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo nhằm góp phần nâng cao trình độ ngoại ngữ, tin học cho học sinh, sinh viên và nhân dân lao động; tăng cường thanh tra, kiểm tra nhằm ngăn chặn và kịp thời chấn chỉnh những sai phạm trong việc đào tạo, liên kết đào tạo, quảng cáo, kiểm tra, cấp chứng chỉ của các trung tâm ngoại ngữ, tin học.

5.2. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc nội dung Công văn số 1877/BGDĐT-GDTH ngày 11 tháng 4 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường quản lý đối với trung tâm ngoại ngữ, tin học.

5.3. Tiếp tục phát huy hiệu quả sự phối hợp giữa sở giáo dục và đào tạo và các phòng giáo dục và đào tạo quận, huyện trong quản lý hoạt động của các trung tâm ngoại ngữ, tin học trên địa bàn trong tất cả các khâu: thẩm định mở trung tâm, giám sát hoạt động, khen thưởng, biểu dương thành tích hoặc xử lý các sai phạm.

5.4. Tổ chức tập huấn, nâng cao năng lực của đội ngũ quản lý các trung tâm, bồi dưỡng chuyên môn theo các chuyên đề cho giáo viên các bộ môn ngoại ngữ, tin học.

5.5. Khuyến khích các trung tâm ngoại ngữ, tin học tổ chức các hoạt động ngoại khóa, văn nghệ, thể thao và các hoạt động khác đóng góp cho cộng đồng.

6. Một số công tác khác

6.1. Tiếp tục rà soát định mức biên chế bổ sung giáo viên, cán bộ quản lý và thực hiện công tác chuẩn hóa, nâng cao chất lượng cán bộ quản lý trung tâm giáo dục thường xuyên; đánh giá giám đốc trung tâm giáo dục thường xuyên theo chuẩn; tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý cho đội ngũ cán bộ quản lý.

6.2. Tăng cường các hoạt động ngoại khóa, thực hiện nghiêm và có hiệu quả các hoạt động: giáo dục pháp luật, giáo dục chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; giáo dục bảo vệ môi trường; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục về tài nguyên và môi trường biển, hải đảo; giáo dục về ứng phó với biến đổi khí hậu; giáo dục phòng chống ma túy, HIV/AIDS; giáo dục an toàn giao thông; tham gia thi giải toán trên máy tính cầm tay...

6.3. Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính và đơn giản hóa các thủ tục hành chính, thực hiện các thủ tục hành chính theo tiêu chuẩn chất lượng ISO 9001-2008 tại Cơ quan Sở Giáo dục và Đào tạo; tin học hóa công tác quản lý ở các cấp quản lý giáo dục và ở các cơ sở giáo dục và đào tạo.

6.4. Thực hiện tốt công tác sơ kết học kỳ, tổng kết năm học, công tác thi đua, khen thưởng; báo cáo thỉnh thị cấp trên đầy đủ, chính xác và đúng thời hạn.

7. Công tác phối hợp

Phòng Giáo dục thường xuyên phối hợp tốt với các phòng, ban Cơ quan Sở Giáo dục và Đào tạo để thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục thường xuyên cụ thể như sau:

7.1. Với Văn phòng Sở:

- Phối hợp triển khai, tổ chức thực hiện sơ, tổng kết các hoạt động chuyên môn giáo dục thường xuyên.

- Phối hợp trong công tác tổng hợp, giải quyết các thủ tục hành chính và xử lý thông tin “đường dây nóng”; phát huy hiệu quả thủ tục hành chính trực tuyến “đăng ký kiểm tra chứng chỉ công nghệ thông tin, ngoại ngữ quốc gia”.

7.2. Với Phòng Tổ chức - Cán bộ:

- Bố trí nhân sự, kiện toàn bộ máy; thực hiện các chế độ chính sách (phụ cấp, dạy thêm giờ...) đối với các trung tâm giáo dục thường xuyên.

- Xét cấp mở mới và gia hạn hoạt động trung tâm ngoại ngữ, tin học.

- Tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm ngoại ngữ, tin học, trung tâm học tập cộng đồng.

- Phối hợp thực hiện Thông tư số 39/2015/TTLT-BLĐTĐBXH-BGDĐT-BNV ngày 19 tháng 10 năm 2015 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ về hướng dẫn việc sáp nhập trung tâm dạy nghề, trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm kỹ thuật tổng hợp - hướng nghiệp công lập cấp huyện thành trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên theo tiến độ và lộ trình.

7.3. Với Phòng Kế hoạch - Tài chính:

- Hướng dẫn thực hiện chế độ tài chính cho các đơn vị giáo dục thường xuyên; đẩy mạnh xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp và đầu tư cơ sở vật chất, điều kiện dạy học cho các trung tâm giáo dục thường xuyên nhằm thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, đa dạng hóa hoạt động; tham mưu với các sở, ngành đẩy nhanh tiến độ xây dựng cơ sở vật chất, trường lớp đạt chuẩn và thực hiện tiêu chí xây dựng trường học cho các xã nông thôn mới.

- Tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý tài chính, tài sản cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm ngoại ngữ, tin học, trung tâm học tập cộng đồng.

- Phối hợp kiểm tra và hướng dẫn thực hiện kinh phí xóa mù chữ và kinh phí hoạt động thường xuyên của trung tâm học tập cộng đồng.

7.4. Với Phòng Giáo dục Mầm non, Giáo dục Tiểu học, Giáo dục Trung học:

- Phối hợp chỉ đạo và thực hiện công tác phổ cập giáo dục; công tác giáo dục khuyết tật; xây dựng nông thôn mới.

- Phối hợp đổi mới cách thức tổ chức và hoạt động thư viện trường học nhằm tạo môi trường thuận lợi cho học sinh tiếp cận thường xuyên với sách bằng nhiều hình thức như “thư viện xanh”, “thư viện thân thiện”, “thư viện điện tử”; tổ chức các sự kiện, các hoạt động giao lưu, các cuộc thi, các buổi tọa đàm,... nhằm khuyến khích học sinh, người dân đọc sách.

- Xã hội hóa các nguồn lực xây dựng thư viện trường học, huy động cha mẹ học sinh, các tập thể, cá nhân tích cực tham gia xây dựng tủ sách lớp học, tủ sách phụ huynh. Hướng dẫn và tổ chức cho học sinh tự quản lý tủ sách và cho mượn sách.

- Phối hợp kiểm tra việc tổ chức dạy nghề; kiểm tra đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở và phổ cập bậc trung học các xã nông thôn mới.

7.5. Với Phòng Giáo dục Chuyên nghiệp và Đại học:

- Phối hợp thực hiện công tác dạy văn hóa cho học sinh trung cấp, hướng nghiệp và phân luồng học sinh.

- Phối hợp kiểm tra tiêu chí dạy nghề tại các xã nông thôn mới.

7.6. Với Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục:

Phối hợp tổ chức các kỳ thi; công tác kiểm định chất lượng giáo dục; xây dựng các tiêu chuẩn định lượng về biên chế giáo viên, cơ sở vật chất, trang thiết bị...

7.7. Với Thanh tra Sở:

Phối hợp tập huấn nghiệp vụ thanh tra; thanh tra, kiểm tra, phát hiện và xử lý các sai phạm trong các đơn vị giáo dục thường xuyên, trung tâm ngoại ngữ, tin học.

7.8. Với Phòng Chính trị tư tưởng:

- Phối hợp triển khai và thực hiện công tác tư vấn học đường, các phong trào, các cuộc vận động trong học viên; triển khai thực hiện công tác y tế trường học, sức khỏe và an toàn trường học trong các cơ sở giáo dục thường xuyên.

- Chỉ đạo các trung tâm giáo dục thường xuyên thực hiện tốt công tác an ninh trật tự trường học, an toàn vệ sinh thực phẩm; báo cáo kịp thời các nội dung hoạt động của đơn vị theo chỉ đạo chung của ngành do phòng giáo dục thường xuyên tham mưu.

- Phối hợp nắm bắt tư tưởng chính trị, tâm tư nguyện vọng của cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học viên, đảm bảo không để xảy ra vụ việc mất an ninh chính trị tại cơ sở, cũng như việc tụ tập đông người trái với quy định của pháp luật.

7.9. Với Trung tâm Thông tin và Chương trình giáo dục:

- Phối hợp nâng cấp trang web giáo dục thường xuyên; nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý giáo dục, thông tin liên lạc.

- Phối hợp tổ chức các kỳ thi chứng chỉ tin học.

- Phối hợp triển khai hệ thống cổng thông tin điện tử theo hướng dẫn tại Thông tư 53/2012 ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định về tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và cổng thông tin điện tử tại sở giáo dục và đào tạo, phòng giáo dục và đào tạo và các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

7.10. Với Trung tâm Ngoại ngữ và Tin học:

- Phối hợp tổ chức thi, cấp chứng chỉ tiếng Anh của Đại học Cambridge và Viện khảo thí giáo dục Hoa Kỳ (ETS).

- Phối hợp tổ chức các kỳ thi chứng chỉ tin học quốc tế của Microsoft và của tập đoàn Certiport Hoa Kỳ.

7.11. Với Ban Quản lý đầu tư các công trình xây dựng:

Phối hợp khảo sát, đề xuất các nội dung cần tập trung đầu tư, nâng cấp, sửa chữa, xây dựng, trang bị cho các trung tâm giáo dục thường xuyên.

7.12. Với Công đoàn Ngành Giáo dục:

- Tiếp tục triển khai các phong trào, các cuộc vận động, xây dựng công đoàn cơ sở các trung tâm giáo dục thường xuyên vững mạnh.

- Phối hợp chỉ đạo các trung tâm giáo dục thường xuyên thực hiện tốt quy chế dân chủ; tổ chức tốt hội nghị cán bộ công chức theo đúng hướng dẫn.

7.13. Với Phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện:

- Phối hợp thực hiện có hiệu quả “Đề án xây dựng xã hội học tập”, “Đề án xóa mù chữ”, nâng cao chất lượng hoạt động trung tâm học tập cộng đồng.

- Chỉ đạo thực hiện tốt các nội dung trong quy chế tạm thời về phối hợp hoạt động của phòng giáo dục và đào tạo quận, huyện với trung tâm giáo dục thường xuyên.

- Kiểm tra đạt tiêu chí trường học và tiêu chí giáo dục tại các xã xây dựng nông thôn mới.

- Phối hợp thực hiện việc kiểm tra, đánh giá, công nhận danh hiệu “cộng đồng học tập” cấp xã.

7.14. Với Hội Khuyến học thành phố:

- Phối hợp rà soát đánh giá thực trạng trung tâm học tập cộng đồng, xây dựng đề án nâng chất hoạt động trung tâm học tập cộng đồng; xóa mù chữ, đẩy mạnh hoạt động khuyến học trong các cơ sở giáo dục thường xuyên.

- Phối hợp kiểm tra, đánh giá xếp loại “Cộng đồng học tập” cấp xã; phối hợp thực hiện các nhiệm vụ trong việc thực hiện đề án “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng”.

7.15. Với Hội Cựu Giáo chức và các cơ quan truyền thông, các đoàn thể, ban ngành địa phương:

Tuyên truyền, phát huy truyền thống hiếu học, lao động sáng tạo của người dân thành phố; nhân rộng các tấm gương điển hình trong đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và học viên xuất sắc.

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CÁC THÀNH VIÊN CỦA PHÒNG

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	PHỤ TRÁCH
1	Hồ Phú Bạc	Trưởng phòng	Phụ trách chung, xây dựng tổ chức bộ máy phòng. Phụ trách địa bàn: Quận 1, 3, 9, 10, 11, Tân Bình.
2	Hồ Quốc Ánh	Phó Trưởng phòng	Phụ trách khối giáo dục thường xuyên, thi đua. Chỉ đạo chuyên môn bộ môn Giáo dục công dân. Công tác kiêm nhiệm: Thành viên Văn phòng điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới TP. Phụ trách địa bàn: Quận Gò Vấp, huyện Củ Chi, Hóc Môn, Bình Chánh, Nhà Bè, Cần Giờ.
3	Trần Thị Kim Thanh	Phó Trưởng phòng	Phụ trách khối trung tâm ngoại ngữ, tin học. Công tác nội vụ của Phòng. Chỉ đạo chuyên môn bộ môn Sinh học. Công tác tổng hợp, giáo dục kỹ năng sống và giáo dục khởi nghiệp. Công tác kiêm nhiệm: phụ trách các kỳ kiểm tra chứng chỉ ngoại ngữ, tin học quốc gia. Phụ trách địa bàn: Quận 5, 6, 12, Tân Phú, Thủ Đức, quận Bình Thạnh.
4	Nguyễn Mạnh Thắng	Phó Trưởng phòng	Phụ trách phổ cập giáo dục, chống mù chữ, trung tâm học tập cộng đồng, công tác xây dựng xã hội học tập, thống kê số liệu, cải cách hành chính. Phụ trách địa bàn: Quận 2, Quận 4, Quận 7, Quận 8, quận Phú Nhuận, quận Bình Tân.
5	Hoàng Xuân Thắng	Chuyên viên	Công tác chuyên môn: chỉ đạo bộ môn Toán. Công tác kiêm nhiệm: chống mù chữ; thi đua; dự toán và quyết toán kinh phí tổ chức các hoạt động giáo dục thường xuyên; phối hợp các sở, ngành liên quan đến công tác giáo dục thường xuyên; giải quyết hồ sơ chuyên trường. Phụ trách địa bàn: Quận 2, 7, Phú Nhuận, huyện Củ Chi.
6	Phạm Chí Dũng	Chuyên viên	Công tác chuyên môn: chỉ đạo bộ môn Ngữ văn. Công tác kiêm nhiệm: thư ký ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới; phổ cập giáo dục; trung tâm học tập cộng đồng; thí vụ ngoại ngữ - tin học. Phối hợp các sở, ngành liên quan đến nhiệm vụ xây dựng xã hội học tập và xây dựng nông thôn mới. Phụ trách địa bàn: Quận 6, 10, Bình Thạnh, huyện Bình Chánh.

7	Lê Văn Chương	Chuyên viên	Công tác chuyên môn: chỉ đạo bộ môn Lịch sử. Công tác kiêm nhiệm: tổng hợp báo cáo và kế hoạch hàng tuần, hàng tháng của phòng; phổ cập giáo dục, trung tâm học tập cộng đồng; kiểm tra hồ sơ dự thi trung học phổ thông quốc gia; giải quyết hồ sơ chuyển trường. Tổng hợp, theo dõi kết quả thanh tra, kiểm tra chuyên môn các trung tâm giáo dục thường xuyên. Phụ trách địa bàn: Quận 4, 11, Tân Bình, huyện Hóc Môn.
8	Lâm Minh Xuân Trường	Chuyên viên	Công tác chuyên môn: chỉ đạo bộ môn Vật lý. Công tác kiêm nhiệm: hỗ trợ công tác quản lý khối trung tâm giáo dục thường xuyên, tổ chức kiểm tra chứng chỉ ngoại ngữ quốc gia, hỗ trợ công tác tổ chức thi chứng chỉ tiếng Anh Cambridge. Phụ trách địa bàn: Quận 3, 9, 12, huyện Cần Giờ.
9	Trần Thanh Long	Chuyên viên	Công tác chuyên môn: chỉ đạo bộ môn Tin học. Công tác kiêm nhiệm: thành viên Ban Chỉ đạo Giáo dục khuyết tật; công tác thống kê số liệu, công tác môi trường các đơn vị; cải cách hành chính; trang web giáo dục thường xuyên; tổ chức kiểm tra chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin; quản lý báo cáo của các trung tâm ngoại ngữ, tin học. Phụ trách địa bàn: Quận 1, 8, Thủ Đức, huyện Nhà Bè.
10	Nguyễn Thị Thanh Hoàng	Chuyên viên	Công tác chuyên môn: chỉ đạo bộ môn Địa lý. Công tác kiêm nhiệm: phụ trách trang web giáo dục thường xuyên; kiểm tra hồ sơ dự thi trung học phổ thông quốc gia; giải quyết hồ sơ chuyển trường; hỗ trợ dự toán và quyết toán kinh phí tổ chức các hoạt động giáo dục thường xuyên và hỗ trợ công tác quản lý trung tâm ngoại ngữ, tin học. Hỗ trợ công tác giáo dục kỹ năng sống và giáo dục khởi nghiệp. Phụ trách địa bàn: Quận 5, Tân Phú, Gò Vấp, Bình Tân.
	Chưa có chuyên viên		Công tác chuyên môn: chỉ đạo bộ môn Hóa. Công tác kiêm nhiệm: hỗ trợ tổ chức kiểm tra chứng chỉ ngoại ngữ quốc gia, hỗ trợ công tác quản lý trung tâm ngoại ngữ, tin học.

IV. LỊCH CÔNG TÁC THÁNG

THÁNG	NỘI DUNG CHÍNH
7,8/2017	- Tổng kết năm học 2016 - 2017 và triển khai nhiệm vụ năm học 2017 - 2018. - Kiểm tra công tác chiêu sinh và chuẩn bị năm học mới. - Tập huấn giáo viên lớp 11 các bộ môn theo kế hoạch.
9/2017	- Họp cụm chuyên môn và hội đồng bộ môn giáo dục thường xuyên. - Khảo sát tiêu chí trường học tại các huyện ngoại thành. - Kiểm tra việc chuẩn bị khai giảng năm học mới. - Khảo sát, đánh giá thực trạng các trung tâm học tập cộng đồng. - Bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ hè. - Khai giảng năm học 2017 - 2018 (05/9/2017). - Tổng hợp số liệu đầu năm báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Duyệt kế hoạch năm học của các trung tâm giáo dục thường xuyên. - Hội nghị chuyên môn các môn học, đánh giá kết quả thi THPT quốc gia 2017. - Tổ chức chuyên đề các bộ môn. - Tập huấn bồi dưỡng chuyên môn các môn học.
10/2017	- Duyệt kế hoạch năm học của các trung tâm giáo dục thường xuyên. - Phát động tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời. - Kiểm tra, dự giờ chuyên môn trung tâm giáo dục thường xuyên. - Tổ chức chuyên đề các bộ môn. - Tổ chức hội nghị chuyên môn lần thứ nhất. - Kiểm tra hoạt động chuyên môn các trung tâm ngoại ngữ, tin học.
11/2017	- Xét giải Võ Trường Toản. - Chuẩn bị kiểm tra công tác chống mù chữ năm 2017. - Kiểm tra hoạt động chuyên môn các trung tâm ngoại ngữ, tin học.
12/2017	- Kiểm tra đánh giá xếp loại trung tâm học tập cộng đồng. - Kiểm tra học kỳ II lớp 9. - Thi giải toán nhanh Casio cấp thành phố. - Kiểm tra, dự giờ chuyên môn trung tâm giáo dục thường xuyên. - Tổ chức hội thảo, chuyên đề bộ môn, hội thi phong trào tại các đơn vị. - Bồi dưỡng học viên thi giải toán nhanh Casio cấp quốc gia. - Hướng dẫn quận, huyện báo cáo sơ kết xây dựng xã hội học tập; đánh giá xếp loại trung tâm học tập cộng đồng năm 2017. - Tổng kiểm tra chống mù chữ các cấp. - Xét tốt nghiệp trung học cơ sở đợt tháng 12 năm 2017. - Kiểm tra học kỳ I. - Kiểm tra xếp loại cộng đồng học tập cấp xã. - Kiểm tra hoạt động chuyên môn các trung tâm ngoại ngữ, tin học.
01, 02/2018	- Sơ kết học kỳ I triển khai nhiệm vụ học kỳ khối giáo dục thường xuyên - khối trung tâm ngoại ngữ, tin học.

	- Các cụm giáo dục thường xuyên tổ chức hội thao. - Tổ chức chuyên đề các bộ môn. - Kiểm tra thực tế công tác chống mù chữ tại các quận, huyện. - Hội thảo về công tác duy trì sĩ số học viên. - Kiểm tra chéo hồ sơ học vụ, thư viện, thiết bị thực hành thí nghiệm.
3/2018	- Hội nghị Tổng kết nhiệm vụ xây dựng xã hội học tập năm 2017, triển khai phương hướng năm 2018. - Kiểm tra, dự giờ chuyên môn các trung tâm giáo dục thường xuyên. - Thi giải toán nhanh Casio cấp quốc gia. - Thi học viên giỏi giáo dục thường xuyên. - Tổ chức chuyên đề các bộ môn. - Kiểm tra hoạt động chuyên môn các trung tâm ngoại ngữ, tin học.
4/2018	- Tham gia tuần lễ kế hoạch hành động Quốc gia giáo dục cho mọi người. - Kiểm tra, dự giờ chuyên môn. - Tổ chức chuyên đề các bộ môn. - Kiểm tra học kỳ II khối lớp 9 và lớp 12. - Hội nghị chuyên môn lần thứ hai. - Hướng dẫn ôn thi trung học phổ thông Quốc gia. - Kiểm tra hoạt động chuyên môn các trung tâm ngoại ngữ, tin học.
5/2018	- Họp cụm chuyên môn và hội đồng bộ môn giáo dục thường xuyên. - Kiểm tra học kỳ II các khối còn lại. - Kiểm tra việc tổ chức ôn tập thi trung học phổ thông quốc gia. - Kiểm tra chéo hồ sơ thi trung học phổ thông quốc gia và xét tốt nghiệp trung học cơ sở. - Tập hợp hồ sơ chuẩn bị xét thi đua. - Thi nghề phổ thông cấp trung học phổ thông. - Các trung tâm báo cáo tổng kết năm học và báo cáo thi đua. - Kiểm tra hoạt động chuyên môn các trung tâm ngoại ngữ, tin học.
6/2018	- Báo cáo tổng kết năm học; báo cáo thi đua cho Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Kiểm tra hoạt động chuyên môn các trung tâm ngoại ngữ, tin học.

GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH

TRƯỞNG PHÒNG

(Đã ký)

(Đã ký)

(Đã ký)

Lê Hồng Sơn

Nguyễn Tiến Đạt

Hồ Phú Bạc

KẾ HOẠCH
CÔNG TÁC GIÁO DỤC CHUYÊN NGHIỆP VÀ ĐẠI HỌC
NĂM HỌC 2017 – 2018

PHẦN 1: ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM HỌC 2016 – 2017

Căn cứ chỉ thị số 3031/CT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ chủ yếu năm học 2016-2017 của Ngành Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ công văn số 4750/BGDĐT-GDCN ngày 26 tháng 9 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2016-2017 đối với giáo dục chuyên nghiệp;

Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo tổng kết năm học 2016-2017 và phương hướng nhiệm vụ trọng tâm năm học 2017-2018 của ngành Giáo dục chuyên nghiệp Thành phố như sau (kết quả thực hiện tính đến tháng 3 năm 2017):

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ:

1. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng và tổ chức các cuộc vận động của ngành:

- Tổ chức cho cán bộ, nhân viên và giáo viên học tập và nghiên cứu quán triệt nội dung Quyết định số 2653/QĐ-BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Kế hoạch hành động của Ngành giáo dục triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2014 của Hội nghị lần 8 Ban chấp hành Trung ương khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”.

- Thực hiện chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân Thành phố, các trường chuyên nghiệp tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05/CT-TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh trong toàn thể cán bộ, nhân viên, giáo viên, học sinh-sinh viên (HSSV).

- Tuần lễ sinh hoạt công dân đầu năm học được các trường thực hiện đầy đủ, nghiêm túc theo công văn số 3836/BGDĐT-CTHSSV ngày 08 tháng 8 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn tổ chức “Tuần sinh hoạt công dân – HSSV” trong các trường ĐH, CĐ và TCCN năm học 2016-2017. Thông qua đó đã thông tin đến HSSV các nội dung về quy chế đào tạo; các hoạt động Đoàn – Hội; các thông tin thời sự - chính trị - xã hội.

- Các trường đã tổ chức tốt ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11; tổ chức kỷ niệm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12; tiếp tục tăng cường công tác giáo dục pháp

luật, phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội, giáo dục an toàn giao thông, công tác đảm bảo an ninh trật tự trong trường học.

2. Công tác tuyển sinh hệ TCCN:

Năm học 2016-2017, theo số liệu báo cáo của các trường chuyên nghiệp, số HSSV được tuyển vào học năm thứ 1 hệ chính quy tại các trường là 32.364 (so với năm học 2015-2016 giảm 3.233). Cụ thể như sau:

- Cao đẳng: 17.428 SV- đạt 55.24% (so với năm học 2015-2016 tăng 3.516);
- Trung cấp chuyên nghiệp: 14.936 đạt 48.01 % (so với năm học 2015-2016 giảm 6.749).

3. Quy mô HSSV và các loại hình đào tạo:

Đến nay số HSSV đang học tại các trường chuyên nghiệp thuộc thành phố là: 85.147, trong đó bao gồm:

- Cao đẳng: 41.601 sinh viên
- TCCN: 30.899 học sinh
- TC nghề : 2.783 học sinh
- Vừa học, vừa làm: 249 sinh viên
- Liên thông: 996 sinh viên
- Liên kết đào tạo: 2.045 sinh viên
- Bồi dưỡng: 46 sinh viên
- Ngắn hạn: 6528

Các trường rất quan tâm đến nhu cầu lao động của xã hội. Tùy theo tình hình phát triển của thành phố, trong năm học, nhiều trường đã mở thêm nhiều ngành mới như: ngành Sư phạm Mầm non (trường TC kinh tế kỹ thuật Tây Nam Á), Ngành Pháp luật (trường TC Phương Nam), ngành Tiếng Anh (trường TC Thông tin truyền thông), ngành Tiếng Nhật (trường CĐ công nghệ Thủ Đức), ngành Quản trị máy tính (trường CĐ Kinh tế Kỹ thuật TP.Hồ Chí Minh)....; các trường được phép đào tạo thí điểm như trường trung cấp Bách khoa thành phố Hồ Chí Minh triển khai đào tạo thí điểm ngành Chăm Sóc người già, trường cao đẳng kinh tế ngành dịch vụ logistics, trường trung cấp kinh tế kỹ thuật Nguyễn Hữu Cánh ngành logistics.

Cho phép một số trường tuyển sinh đối tượng học sinh tốt nghiệp hệ THCS để nâng cao hiệu quả công tác phân luồng học sinh sau trung học cơ sở theo chỉ thị 10-CT/TW ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị (trường CĐ Kinh tế Kỹ thuật thành phố Hồ Chí Minh, trường TC Kỹ thuật và Nghiệp vụ Nam Sài Gòn, trường trung cấp công nghệ thông tin Sài Gòn...); phối hợp với Trung tâm Giáo dục thường xuyên tổ chức đào tạo cho học sinh hệ THCS có nguyện vọng lấy hai bằng TCCN và bằng trung học bổ túc sau khi tốt nghiệp theo công văn 2258/BGDĐT-GDCN ngày 05 tháng 4 năm 2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (trường Trung học Lương thực Thực phẩm, trường TC Kinh tế Kỹ thuật Tây Nam Á).

Nhằm đa dạng hóa các loại hình đào tạo, Sở đã cho phép trường TC Y dược Vạn Hạnh đào tạo hệ 1 năm ngành Y sĩ, trường TC Y dược Tôn Thất Tùng và trường TC Tổng hợp Đông Nam Á được đào tạo các lớp ngắn hạn đáp ứng yêu cầu xã hội.

Nhằm tạo điều kiện cho học sinh đang sinh sống tại các quận, huyện không phải đi học xa, Sở đã cho phép đặt một số lớp đào tạo tại các quận, huyện như: trường TC Sài Gòn mở điểm đào tạo tại Trung tâm Hỗ trợ thanh niên công nhân TP.Hồ Chí Minh (khu lưu trú

công nhân Sadeco quận 7), trường TC Kỹ thuật và Nghiệp vụ Nam Sài Gòn mở lớp Y sĩ 1 năm tại trường Bồi dưỡng Giáo dục quận Bình Tân, trường TC Kinh tế Kỹ thuật Quận 12 đặt lớp đào tạo tại TT.GDTX Chu Văn An và TT Kỹ thuật Tổng hợp – Hướng nghiệp Lê Thị Hồng Gấm...

4. Công tác quản lý:

4.1. Công tác chuyên môn:

Căn cứ vào quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo các trường chuyên nghiệp đã và đang rà soát và điều chỉnh lại nội dung, mục tiêu, chương trình đào tạo cho phù hợp với các quy định tại thông tư số 22/2014/TT-BGDDT ngày 09 tháng 7 năm 2014 và thông tư số 16/2010/TT- BGDDT ngày 28 tháng 6 năm 2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; tăng cường phần thực hành, thực tập lên 50-75% tổng thời gian theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo nhằm nâng cao kỹ năng nghề nghiệp cho HSSV để khi ra trường có đầy đủ kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp cần thiết đáp ứng được các yêu cầu của xã hội và cuộc sống.

Các trường tiếp tục hiệu chỉnh chuẩn đầu ra và công bố chuẩn đầu ra theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại công văn số 2196/BGDĐT-GDĐH ngày 22 tháng 4 năm 2010, công văn số 5543/BGDĐT-GDCN ngày 9 tháng 9 năm 2010 theo hướng xây dựng các tiêu chí đánh giá chất lượng trên cơ sở kiến thức, năng lực thực hành, ý thức kỷ luật và đạo đức nghề nghiệp; đã đưa thông tin lên cổng thông tin điện tử của trường làm cơ sở cho HSSV hiểu nhiều hơn về công việc mình sắp được học và nghề nghiệp sau này.

Tổ chức tập huấn Phương pháp giảng dạy tin học theo chuẩn quốc tế IC3 cho 16 giảng viên, giáo viên; tập huấn giảng dạy tiếng Anh theo định hướng chuẩn quốc tế TOEIC cho 15 giảng viên, giáo viên của 6 trường CĐ và TCCN; tập huấn chương trình dạy và học tiếng Anh trực tuyến ED của ETS cho 32 giảng viên của 11 trường CĐ và TCCN.

Nhằm đáp ứng được yêu cầu thực tế của doanh nghiệp, các trường chuyên nghiệp đã tiến hành mời doanh nghiệp phối hợp và hỗ trợ trong việc đánh giá, góp ý chương trình đào tạo của nhà trường. Thông qua đó nhà trường sẽ điều chỉnh nội dung chương trình đào tạo cho phù hợp với yêu cầu thực tế của doanh nghiệp và xã hội.

Việc tổ chức dự giờ, thao giảng định kỳ cho giáo viên ở cấp khoa, tổ và toàn trường được tổ chức thường xuyên qua đó học tập trao đổi kinh nghiệm lẫn nhau trong công tác, làm cơ sở để lãnh đạo nhà trường đánh giá chất lượng giờ dạy của giáo viên. Trong năm học đã có 791 giáo viên tham gia kiểm tra chuyên môn với số tiết là 1634, 457 giáo viên được tham gia dự giờ với 694 tiết và có 975 giáo viên đăng ký dạy tốt với 2174 tiết.

Tổ chức trao chứng chỉ C.IV về giảng dạy và đánh giá thuộc chương trình hợp tác giữa Sở GD&ĐT – Bộ Giáo dục và Cộng đồng Bang New South Wales và EMG Education cho 09 giảng viên/giáo viên đã đạt yêu cầu theo chuẩn của TAFE New South Wales, Úc.

Chỉ đạo trường cao đẳng Công nghệ Thủ Đức tổ chức tổng kết 02 năm thực hiện thí điểm đào tạo theo học chế tín chỉ hệ trung cấp chuyên nghiệp làm cơ sở để trình Bộ giáo dục và Đào tạo cho phép đào tạo chính thức.

Tổ chức đoàn Cán bộ quản lý - Giáo viên các trường chuyên nghiệp tham quan, học tập 04 ngày tại Thái Lan. Theo đó, 62 Cán bộ quản lý – Giáo viên đã đến thăm và làm việc với trường cao đẳng Chonburi Technology, trường cao đẳng Phongsawadi Technology và trường đại học Bangkok, học tập mô hình quản lý trường học của các trường bạn, giao lưu,

trao đổi kinh nghiệm xây dựng, tổ chức chương trình giảng dạy, nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế và phát triển dự án của nhà trường.

Các trường cao đẳng và đại học thuộc thành phố tham gia đoàn cán bộ tập huấn về “Lãnh đạo và quản lý của hệ thống giáo dục Úc và các trường dạy nghề” tại Úc. Chương trình nhằm bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng liên quan đến công tác quản trị, đào tạo và phát triển giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học thông qua việc học tập kinh nghiệm thực tế mô hình nhà trường tiên tiến của một số viện và trường đại học của tiểu ban Victoria - Úc.

4.2. Mạng lưới chuyên môn GDCN:

Sở Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Quyết định số 1716/QĐ-GDDT-TC ngày 14 tháng 9 năm 2016 về thành lập Mạng lưới chuyên môn giáo dục chuyên nghiệp. Mạng lưới chuyên môn được thành lập gồm 12 tiểu ban với 277 thành viên đến từ các trường CĐ, TCCN thuộc thành phố, các Tiểu ban đã tích cực tạo điều kiện cho đội ngũ giáo viên giao lưu học hỏi, trao đổi kinh nghiệm chuyên môn theo kế hoạch và đã có một số hoạt động nổi bật trong thời gian qua như:

- Tiểu ban Sức khỏe: trao đổi kinh nghiệm giảng dạy trong lĩnh vực Y tế đối với học sinh hệ trung cấp, đặc biệt là việc hướng dẫn giảng dạy tại phòng thực hành.

- Tiểu ban Công nghệ thông tin và truyền thông: Phối hợp với các trường tổ chức 04 Hội thảo chuyên môn.

- Tiểu ban Kinh tế: biên soạn được 3 giáo trình môn học cơ sở của 3 ngành Quản lý doanh nghiệp, Kế toán doanh nghiệp và Tài chính - Ngân hàng.

- Tiểu ban Điện - Điện tử: thực hiện khảo sát nhu cầu của các doanh nghiệp; tìm hiểu, tiếp cận chuẩn quốc tế.

- Tiểu ban Quản lý Đào tạo và Phát triển chương trình đào tạo: Tổ chức trao đổi kinh nghiệm trong việc mở ngành đào tạo TCCN, quản lý quá trình đào tạo, quản lý chất lượng đào tạo theo hệ thống AQMS, xây dựng chương trình đào tạo, kiểm định chương trình, kinh nghiệm để đạt được chuẩn đầu ra tin học, ngoại ngữ; chia sẻ kinh nghiệm trong thực hiện đào tạo theo tín chỉ hệ CĐ và thí điểm thực hiện chuyển đổi đào tạo tín chỉ trình độ TCCN.

4.3 Công tác nghiên cứu khoa học:

Ngay từ đầu năm học, Sở Giáo dục và Đào tạo đã triển khai và khuyến khích các trường chuyên nghiệp đăng ký và tham gia nghiên cứu khoa học các đề tài về giáo dục đào tạo theo chương trình của Sở Khoa học và Công nghệ triển khai.

Chỉ đạo các trường cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp hỗ trợ học sinh trung học trong nghiên cứu khoa học, xây dựng trang thông tin, cử cán bộ hướng dẫn hoạt động nghiên cứu khoa học cho học sinh trong thời gian thực tập tại trường.

Phối hợp với Liên hiệp các tổ chức Hội khoa học và Kỹ thuật TP.HCM, Sở Giáo dục và Đào tạo đã ban hành công văn số 2707/GDDT-GDCN&ĐH ngày 15 tháng 8 năm 2016 để triển khai việc đăng ký tham dự Hội thi Sáng tạo kỹ thuật Thành phố lần thứ 24.

Đề tài nghiên cứu rất được các trường quan tâm và thực hiện. Trong năm học đã có 109 hội thảo chuyên đề với 102 buổi, có 458 đề tài nghiên cứu khoa học trong đó cấp khoa 218, cấp trường 235, cấp thành phố 5.

4.4. Công tác hợp tác quốc tế:

Đề đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực cho sự chủ động hội nhập và phát triển của thành phố Hồ Chí Minh, đặc biệt là đối với nhu cầu nhân lực chất lượng cao, các trường chuyên

nghiệp của thành phố đã hết sức chú trọng việc xây dựng mối quan hệ với các đơn vị, thực hiện liên kết hợp tác nhằm tranh thủ công nghệ đào tạo tiên tiến và nguồn hỗ trợ của các cơ sở có uy tín trong nước và nước ngoài để nâng cao chất lượng, tiếp cận chuẩn đào tạo nghề nghiệp tiên tiến trong khu vực và quốc tế.

Trường CĐ Kỹ thuật Lý Tự Trọng hợp tác cùng Tổ chức Châu Á vì sự phát triển xã hội và chuyển đổi bền vững - ASSIST và Công ty TNHH Tư vấn Ưu Việt - ECCI thực hiện Dự án mang tên “Đào tạo điện” với sự tài trợ bởi Ngân hàng Phát triển Đức (DEG), thời gian thực hiện: 2016-2018. Dự án được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt tại quyết định số 4989/QĐ-UBND ngày 22/9/2016.

Trường CĐ Công nghệ Thủ Đức hợp tác cùng Viện hợp tác phát triển Châu Âu (IECD) thực hiện Dự án mang tên “Triển khai chương trình đào tạo về bánh mì và bánh ngọt Pháp dành cho những thanh niên dễ bị tổn thương của Việt Nam”, thời gian thực hiện: 2016-2021. Dự án được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 5744/QĐ-UBND ngày 31/10/2016.

Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức phối hợp với tổ chức Phi Chính phủ Institut Européen de Cooperation et de Développement (IEC, Pháp) triển khai Dự án “Cải thiện khả năng có việc làm và hòa nhập xã hội của thanh niên thông qua việc củng cố khóa đào tạo nghề kỹ thuật về Điện công nghiệp và dân dụng & Bảo trì và sửa chữa ô tô” theo công văn cho phép số 2534/UBND-VX ngày 28/4/2017 của UBND Thành phố.

Trường cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng thực hiện dự án Xây dựng Trung tâm đào tạo về lĩnh vực thang máy và thang cuốn cho Kỹ thuật viên Cơ điện chuyên nghiệp theo Quyết định số 2225/QĐ-UBND ngày 09/5/2017 của UBND Thành phố do tổ chức công ty TNHH Kone Việt Nam (Hà Lan) tài trợ.

Trường TC Kinh tế Kỹ thuật Quận 12 hợp tác cùng Tổ chức tình nguyện quốc tế Hàn Quốc (KVO) thực hiện dự án “Hỗ trợ khởi nghiệp (Start-up) lĩnh vực IT Hàn - Việt”, thời gian thực hiện: 2016- 2019. Dự án được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 5057/QĐ-UBND ngày 27/9/2016.

Trường CĐ Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh được Ủy ban nhân dân cho phép ký Bản hợp tác với trường ĐH South California-Hoa kỳ tại công văn số 1099/VP-VX ngày 12/10/2016 để thực hiện chuyển đổi các khóa học tín chỉ, chuyển tiếp sinh viên theo chương trình 2+2 tại Đại học South California, trao đổi các chương trình-giảng viên, nghiên cứu khoa học và giảng dạy; hợp tác với trường ĐH Sư phạm Chương Hóa-Đài Loan tại công văn số 12072/VP-VX ngày 02/11/2016 để thực hiện Hội thảo chuyên đề, bồi dưỡng nghiệp vụ và giao lưu văn hóa.

4.5. Công tác thanh tra – kiểm tra:

Thành lập 2 đoàn tra kiểm tra công tác chuyên môn tại các trường chuyên nghiệp (hệ TCCN) theo kế hoạch năm học 2016-2017; Tham gia cùng đoàn Thanh tra Sở kiểm tra thực hiện quy chế hoạt động của 10 trường chuyên nghiệp trực thuộc.

Kiểm tra việc thực hiện liên kết đào tạo chưa đúng theo quy định đối với một số trường hợp như: trường Trung học Thủy sản liên kết với trường ĐH Nha Trang, Viện Kinh tế và Công nghệ Đông Á liên kết với trường ĐH Duy Tân, trường TC Kinh tế Kỹ thuật Tây Nam Á liên kết với trường TC Trường Sơn của tỉnh Đắk Lắk, trường TC Văn thư Lưu trữ liên kết với ĐH Nội vụ Hà Nội... (theo phản ánh của cơ quan thông tấn báo chí).

Phối hợp với thanh tra Sở thanh tra trường cao đẳng Viễn Đông, trường trung cấp KTKT Nguyễn Hữu Cánh.

4.6. Công tác tự đánh giá:

Tính đến ngày 30/7/2016, theo thông báo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các trường đã hoàn thành báo cáo tự đánh giá thuộc thành phố Hồ Chí Minh như sau:

- **Cao đẳng:** 15/16 trường bao gồm : CĐ KT-CN Tp.HCM, CĐ KT Lý Tự Trọng, CĐ KT-KT Tp.HCM, CĐ Kinh tế Tp.HCM, CĐ CN Thủ Đức, CĐ VHNT&DL Sài Gòn, CĐ Viễn Đông, CĐ Bách Việt, CĐ GTVT Tp.HCM, CĐ BC CN&QTDN, CĐ CNTT Tp.HCM, CĐ KT-KT Miền Nam, CĐ Đại Việt Sài Gòn, CĐ KT-CN Vạn Xuân, CĐ VHNT Tp.HCM.

- **TCCN:** 16/32 trường bao gồm TC Nông nghiệp, TC Ánh Sáng, TC Tin học Kinh tế Sài Gòn, TC Phương Nam, TC KT-NV Nam Sài Gòn, TC Cửu Long, TC Xây Dựng Tp.HCM, TC Đại Việt Tp.HCM, TC Sài Gòn, TC Hồng Hà, TC KT-KT Nguyễn Hữu Cánh, TC Âu Việt, TC Đông Dương, TC Bến Thành, TC Tây Nam Á, TC Tổng hợp TP.HCM.

4.7. Công tác khác:

Hướng dẫn các trường CĐ và TCCN trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch năm học 2016-2017 và đã phối hợp với các phòng-ban của Sở duyệt kế hoạch năm học 2016-2017 cho các trường công lập trực thuộc.

Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố thành ban hành Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 05 tháng 01 năm 2017 về việc thành lập Hội đồng Hiệu trưởng các trường đại học trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Hội đồng gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các thành viên (Thành viên của Hội đồng là Thủ trưởng đương nhiệm của các cơ sở giáo dục đại học).

Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định số 3129/QĐ-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2017 về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Hiệu trưởng các trường đại học trên địa bàn TP.HCM. Hội đồng Thành phố được tổ chức thành 06 Hội đồng khối ngành theo Quyết định số 3130/QĐ-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2017 về phân công các Hội đồng Hiệu trưởng khối ngành trực thuộc Hội đồng Hiệu trưởng các trường đại học trên địa bàn TP.HCM, gồm:

- Hội đồng Hiệu trưởng khối ngành Sư phạm.
- Hội đồng Hiệu trưởng khối ngành Sức khỏe.
- Hội đồng Hiệu trưởng khối ngành Văn hóa - Nghệ thuật - Du lịch - Xã hội và Nhân văn
- Hội đồng Hiệu trưởng khối ngành Kỹ thuật - Công nghệ.
- Hội đồng Hiệu trưởng khối ngành Kinh tế.
- Hội đồng Hiệu trưởng khối ngành Chính trị - Pháp luật.

Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình nâng cao chất lượng giáo dục đại học, cao đẳng trên địa bàn TP.HCM giai đoạn 2016-2020 theo phân công tại Quyết định số 6252/QĐ-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết đại hội Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ X về Chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016-2020. Đến nay, Chương trình nâng cao chất lượng giáo dục đại học, cao đẳng trên địa bàn TP.HCM giai đoạn 2016-2020 đã được phê duyệt theo Quyết định số 2804/QĐ-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2017 của UBND Thành phố với tổng kinh phí dự trù thực hiện chương trình là 1.600 tỷ đồng.

Trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt Đề án Đầu tư nâng cấp trường cao đẳng Công nghệ Thủ Đức đạt chuẩn trường tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực và tiếp cận chuẩn đào tạo khu vực Đông Nam Á. Hiện UBND Thành phố đã có công văn giao Sở Tài chính phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu, đề xuất trình UBND xem xét, quyết định.

Đã có công văn số 1071/GDDĐT-GDCN&ĐH ngày 4 tháng 4 năm 2017 về dự thảo đề án phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp THCS tại thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016-2020 trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt đề án.

Phối hợp với Sở Lao động Thương binh và Xã hội tổ chức Hội thi tay nghề trẻ cấp Thành phố năm 2016. Hội thi thu hút được sự tham gia của 233 thí sinh đến từ 35 đơn vị, gồm: 04 trường đại học, 12 trường cao đẳng, 02 trường cao đẳng nghề, 09 trường trung cấp chuyên nghiệp, 02 trường trung cấp nghề, 02 trung tâm dạy nghề và 08 doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố.

Phối hợp với Thành đoàn TP.HCM và Sở Lao động Thương binh và Xã hội tổ chức Hội thi “Học sinh-sinh viên giỏi nghề lần 9 - năm 2017”. Hội thi thu hút 497 thí sinh đến từ 32 trường cao đẳng, trung cấp với 11 nghề tại 11 Hội đồng thi. Có 168 thí sinh đạt giải.

Đã tổ chức Hội nghị Cán bộ-Công chức-Viên chức (đối với trường công lập), Hội nghị Người lao động (đối với trường ngoài công lập) qua đó tạo được sự đồng thuận trong toàn trường. Tuy nhiên, việc tổ chức Hội nghị người lao động chưa được các trường quan tâm thực hiện theo hướng dẫn.

Các trường chuyên nghiệp đã tổ chức khai giảng năm học mới kết hợp với tổ chức lễ tốt nghiệp cho HSSV.

Đã tổ chức ký kết giao ước thi đua tại các cụm: 2 Cụm khối các trường CĐ và 03 Cụm khối các trường TCCN, tạo điều kiện cho giáo viên, HSSV có điều kiện tham gia giao lưu học tập kinh nghiệm giữa các trường với nhau.

Năm học 2016-2017, ngành giáo dục chuyên nghiệp thành phố vinh dự có 2 giáo viên đạt giải thưởng Võ Trường Toản (trường TC Kỹ thuật và Nghiệp vụ Nam Sài Gòn và trường TC Du lịch Khách sạn Saigontourist). Qua sự tôn vinh đó, một mặt vinh danh các thầy, cô giáo đã có nhiều thành tích xuất sắc trong sự nghiệp “trồng người”, mặt khác đã tạo phong trào thi đua sôi nổi trong giảng dạy và làm việc tại các đơn vị.

II. NHẬN XÉT CHUNG:

1. Mặt mạnh:

Các trường chuyên nghiệp trên địa bàn thành phố đã tranh thủ tối đa sự ủng hộ của Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố nên các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ tiếp tục được củng cố và nâng tầm, ngày càng đáp ứng tốt hơn cho yêu cầu dạy và học trong các trường chuyên nghiệp.

Các chương trình hợp tác quốc tế, các khóa đào tạo tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên theo định hướng tiên tiến cấp khu vực rất được các trường quan tâm thực hiện.

Công tác quản lý các trường chuyên nghiệp tiếp tục được củng cố và đi vào nền nếp; hoạt động chuyên môn của các trường chuyên nghiệp đã đi vào chiều sâu và ổn định; các trường có nhiều biện pháp để nâng cao chất lượng dạy và học như xây dựng chuẩn đầu ra cho thích hợp với từng ngành học cũng như nhu cầu thực tế của xã hội.

Nhận thức của xã hội về giáo dục chuyên nghiệp từng bước có chuyển biến rõ rệt, tạo được sự đồng thuận của các ngành, các cấp trong Thành phố.

Các trường công lập đang đầu tư cơ sở vật chất, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên để từng bước xây dựng trường tiên tiến theo quyết định số 3036/QĐ-UBND của UBND Thành phố.

2. Mặt hạn chế:

Chưa có chính sách thu hút các nhà đầu tư an tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại có tính chiến lược lâu dài. Cơ sở vật chất của các trường ngoài công lập đa số là thuê, mướn nên khả năng đầu tư không cao; trang thiết bị kỹ thuật của nhiều trường chuyên nghiệp vẫn còn tình trạng chắp vá, thiếu thốn chưa tương thích với quy mô đào tạo hiện có.

Việc đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp ở các trường thực hiện chưa đồng bộ, nhiều trường chưa có sự tham gia tích cực của doanh nghiệp trong việc biên soạn chương trình đào tạo.

Hồ sơ quản lý quá trình đào tạo chưa thực hiện đồng nhất ở các trường. Vẫn còn một số đơn vị thực hiện quá trình đào tạo chưa đúng theo quy định; việc ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý đào tạo còn nhiều hạn chế như quản lý điểm, quản lý hồ sơ giáo viên, quản lý văn bằng, chứng chỉ.

Số lượng các trường tổ chức Hội nghị người lao động (đối với các trường ngoài công lập) còn rất hạn chế.

Việc phối hợp giữa nhà trường với doanh nghiệp chưa sâu rộng, dẫn đến việc đào tạo chưa thật sự đáp ứng được nhu cầu xã hội.

3. Nguyên nhân và biện pháp khắc phục:

3.1. Nguyên nhân:

Chưa quy hoạch được mạng lưới các cơ sở giáo dục chuyên nghiệp; công tác quản lý giáo dục chuyên nghiệp còn phân tán; hệ thống thông tin về dự báo nguồn nhân lực chưa đáp ứng được yêu cầu định hướng cho hoạt động giáo dục nghề nghiệp.

Kinh phí đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy và học chưa tương xứng với quy mô đào tạo. Một số trường tư thục chưa đủ tiềm năng trong việc đầu tư phát triển cơ sở vật chất phục vụ đào tạo.

Đội ngũ quản lý, giáo viên ở các trường chuyên nghiệp thành phố hiện còn nhiều bất cập, chất lượng không đồng đều, vẫn còn thiếu về số lượng các kiến thức thực tiễn, nghiên cứu khoa học. Một số trường ngoài công lập nhiều trường còn tỷ lệ khá lớn giáo viên chưa qua đào tạo nghiệp vụ sư phạm.

Tư duy về đổi mới trong công tác quản lý tại một số cơ sở còn hạn chế nhất là lĩnh vực hợp tác và hội nhập khu vực và quốc tế trong công tác giáo dục và đào tạo.

3.2. Biện pháp khắc phục:

Thực hiện quy hoạch mạng lưới các cơ sở giáo dục chuyên nghiệp, xây dựng trung tâm dự báo nguồn nhân lực đáp ứng được yêu cầu của xã hội.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các đơn vị giáo dục chuyên nghiệp thực hiện đúng các văn bản pháp quy.

Tập trung công tác tự đánh giá và kiểm định chất lượng trong quản lý quá trình đào tạo cũng như công tác đánh giá ngoài.

Chỉ đạo triệt để việc đổi mới nội dung chương trình đào tạo, phương pháp đánh giá theo hướng tiếp cận năng lực phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế-kỹ thuật trong nước và khu vực.

Tăng cường công tác đào tạo bồi dưỡng, chú trọng đào tạo kỹ năng, mở rộng quan hệ hợp tác phát triển tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên tiếp cận việc quản lý và đào tạo theo xu thế phát triển và hội nhập.

PHẦN 2 : PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2017-2018

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM:

1. Chương trình nâng cao chất lượng giáo dục đại học, cao đẳng trên địa bàn TP.HCM giai đoạn 2016-2020;
2. Công tác quản lý ngành Sư phạm (hệ trung cấp) trong các trường cao đẳng, trung cấp trên địa bàn Thành phố;
3. Công tác quản lý và theo dõi kết quả học tập của lưu học sinh Lào – Campuchia;
4. Đề án Phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở;
5. Thực hiện có hiệu quả chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục đại học theo Nghị định 115/2010/NĐ-CP của chính phủ; Hội đồng Hiệu trưởng các trường đại học trên địa bàn Thành phố;
6. Công tác Nghiên cứu khoa học và Chương trình bồi dưỡng cho 08 trường CĐ, TC công lập trực thuộc Sở;
7. Chương trình Hệ sinh thái khởi nghiệp;
8. Xây dựng đề án thành lập trung tâm quản lý công tác đào tạo bồi dưỡng và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

II. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN:

1. Chương trình nâng cao chất lượng giáo dục đại học, cao đẳng trên địa bàn TP.HCM giai đoạn 2016-2020:

Hướng dẫn các trường xây dựng kế hoạch tổng thể phát triển nhà trường, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên cán bộ quản lý có chất lượng nhằm thực hiện tốt chương trình nâng cao chất lượng giáo dục đại học, cao đẳng theo Quyết định số 2804/QĐ-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt việc triển khai Kế hoạch Chương trình nâng cao chất lượng giáo dục đại học, cao đẳng trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh theo 02 giai đoạn: 2016-2018 và 2018-2020.

Tập trung đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp giảng dạy phù hợp với nhu cầu phát triển của thành phố và khu vực; từng bước áp dụng các mô hình quản trị nhà trường tiên tiến vào các trường đại học, cao đẳng.

Hướng dẫn trường cao đẳng công nghệ Thủ Đức và trường cao đẳng kinh tế kỹ thuật thành phố Hồ Chí Minh xây dựng trường tiên tiến đạt chuẩn khu vực theo Quyết định số 2631/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Khảo sát nhu cầu đào tạo bồi dưỡng của các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn Thành phố để làm cơ sở xây dựng Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý cho các trường đại học, cao đẳng trên toàn Thành phố về công tác quản lý - quản trị nhà trường, đào tạo giảng viên nguồn tại các nước tiên tiến.

Tăng cường công tác kiểm tra giám sát và kịp thời chấn chỉnh các vi phạm nhằm bảo đảm thực hiện đúng các văn bản pháp quy về giáo dục đại học, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục đại học.

2. Công tác quản lý ngành Sư phạm (hệ trung cấp) trong các trường cao đẳng, trung cấp trên địa bàn Thành phố:

Hướng dẫn các trường có đào tạo ngành sư phạm thực hiện công tác quản lý quá trình đào tạo ngành sư phạm theo đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên ngành Sư phạm theo hướng dẫn của Bộ giáo dục và Đào tạo.

Tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra công tác đào tạo các ngành Sư phạm (hệ trung cấp) trong các trường cao đẳng, trung cấp trên địa bàn Thành phố. Từ đó, đánh giá tình hình giảng dạy ngành Sư phạm tại các trường cũng như các điều kiện cơ sở vật chất và đội ngũ đảm bảo chất lượng đào tạo, kịp thời tham mưu các cấp lãnh đạo phương hướng nâng cao chất lượng đào tạo ngành này tại các trường cao đẳng, trung cấp.

Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố về các chương trình liên kết đào tạo trình độ đại học.

3. Công tác quản lý và theo dõi kết quả học tập của lưu học sinh Lào – Campuchia:

Tiếp tục rà soát, phối hợp và tham mưu đề xuất với Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện các thủ tục, chế độ học bổng, tiền lưu trú... cho các lưu học sinh Lào và Campuchia đang theo học tại các trường đại học trên địa bàn thành phố (đối tượng lưu học sinh theo diện học bổng của Thành phố).

Phối hợp chặt chẽ với Tổng lãnh sự quán Lào, Campuchia, Sở Ngoại vụ, sở-ban ngành và các trường đại học trên địa bàn Thành phố trong việc tiếp nhận, gửi đào tạo và theo dõi quản lý lưu học sinh do phía bạn cử đi học theo thỏa thuận với Thành phố; kịp thời thông tin cho phía bạn tình hình và kết quả học tập của các lưu học sinh, góp phần nâng cao chất lượng công tác đào tạo lưu học sinh Lào, Campuchia theo diện học bổng của Thành phố.

Phối hợp với Ký túc xá sinh viên Lào giải quyết kịp thời nơi ở và các chế độ khác cho lưu học sinh trong quá trình nghiên cứu, học tập tại thành phố Hồ Chí Minh.

4. Đề án Phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở:

Tiếp tục theo dõi Đề án Phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở và triển khai Đề án theo đúng tiến độ khi được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt, phấn đấu đến năm 2020 Thành phố Hồ Chí Minh có ít nhất 30% học sinh sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở vào học giáo dục nghề nghiệp.

Đa dạng hoá công tác thông tin tuyên truyền, tư vấn hướng nghiệp cho học sinh, tăng cường quan hệ phối hợp với chính quyền và đoàn thể các quận, huyện nhằm điều tra nắm bắt tình hình thực tế học sinh trên từng địa bàn để có chính sách khuyến khích, thu hút học sinh vào học giáo dục nghề nghiệp.

5. Thực hiện có hiệu quả chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục đại học theo Nghị định 115/2010/NĐ-CP của chính phủ; hoạt động của Hội đồng Hiệu trưởng các trường đại học trên địa bàn TP.HCM:

Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện xử lý các khiếu nại, tố cáo của cán bộ, sinh viên trong các trường đại học trên địa bàn thành phố (nếu có).

Thông qua Tổ giúp việc của Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố, tổng hợp kết quả các cuộc họp của Hội đồng Hiệu trưởng khối ngành, theo dõi tiến độ thực hiện các hoạt động

trọng tâm năm 2017 của Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố; Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt Kinh phí hoạt động của Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố.

Xây dựng Kế hoạch hoạt động của Hội đồng Hiệu trưởng các trường đại học trên địa bàn TP.HCM năm học 2017-2018.

6. Công tác Nghiên cứu khoa học và Chương trình bồi dưỡng cho 08 trường cao đẳng, trung cấp công lập trực thuộc Sở.

Phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ theo dõi, tổng hợp các hoạt động khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo của ngành Giáo dục và đào tạo.

Xây dựng Kế hoạch bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên, giáo viên của 08 trường cao đẳng, trung cấp công lập trực thuộc Sở về các nội dung: Nghiên cứu khoa học và đổi mới sáng tạo, phương pháp tiếp cận khởi nghiệp.

Tổ chức các hội nghị, hội thảo về giáo dục và đào tạo thúc đẩy công tác nghiên cứu, ứng dụng nghiên cứu khoa học trong các ngành học ở Thành phố.

7. Chương trình Hệ sinh thái khởi nghiệp:

Phối hợp với Sở Lao động - thương binh xã hội, trung tâm Hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp và 3 trường Đại học Sài Gòn, Đại học y khoa Phạm Ngọc Thạch, Học viện cán bộ thành phố Hồ Chí Minh tổ chức thực hiện việc xây dựng giáo trình chuẩn về chương trình khởi nghiệp theo Quyết định số 1339/QĐ-UBND ngày 27 tháng 3 năm 2017 của UBND Thành phố về ban hành Kế hoạch hoàn thiện Hệ sinh thái khởi nghiệp tại TP.HCM.

Dự kiến đưa nội dung về khởi nghiệp vào chương trình ngoại khóa hàng năm của các trường THPT trên địa bàn Thành phố và triển khai giảng dạy tại các trường đại học trên địa bàn thành phố sau khi chương trình khởi nghiệp được nghiệm thu.

8. Xây dựng đề án thành lập trung tâm quản lý công tác đào tạo bồi dưỡng và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và phối hợp với phòng tổ chức, Sở nội vụ, Sở tư pháp... xem xét các điều kiện cần thiết trước khi trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

III. CÔNG TÁC PHỐI HỢP VỚI CÁC PHÒNG, BAN SỞ GD&ĐT:

1. Văn phòng Sở:

Phối hợp thực hiện chế độ học bổng cho LHS Lào, Campuchia theo quy định.

Phối hợp trong công tác xét thi đua, khen thưởng đối với 08 trường cao đẳng, trung cấp công lập trực thuộc Sở.

2. Phòng Tổ chức cán bộ:

Công nhận, không công nhận Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Chủ tịch Hội đồng trường,... 08 trường cao đẳng, trung cấp công lập trực thuộc.

3. Phòng Kế hoạch Tài chính:

Triển khai thực hiện Quyết định số 37/2013/QĐ-TTg về điều chỉnh quy hoạch mạng lưới các trường đại học, cao đẳng.

Thực hiện chế độ, tài chính; thẩm định nhu cầu đầu tư – sửa chữa CSVC và mua sắm trang thiết bị phục vụ việc dạy và học đối với 08 trường cao đẳng, trung cấp công lập trực thuộc Sở.

Phối hợp kiểm tra, rà soát CSVC 08 trường cao đẳng, trung cấp công lập trực thuộc Sở thực hiện theo Kế hoạch chiến lược của các trường giai đoạn 2015-2020, tầm nhìn 2025.

Phối hợp theo dõi, hướng dẫn 08 trường cao đẳng, trung cấp công lập trực thuộc Sở thực hiện việc cải tạo và xây mới đúng quy định.

4. Phòng Giáo dục Mầm non:

Phối hợp trong việc mở ngành đào tạo Sư phạm Mầm non (hệ trung cấp).

Phối hợp trong công tác bồi dưỡng giáo viên ngành sư phạm mầm non trong trường cao đẳng, trung cấp có đào tạo ngành Sư phạm Mầm non (hệ trung cấp).

5. Phòng Giáo dục Trung học:

Phối hợp trong công tác hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở.

Phối hợp thực hiện chương trình Hệ sinh thái khởi nghiệp theo Quyết định số 1339/QĐ-UBND ngày 27 tháng 3 năm 2017 của UBND Thành phố.

6. Phòng Giáo dục Thường xuyên:

Phối hợp thực hiện công tác dạy văn hóa cho học sinh trung cấp (ngành sư phạm).

Phối hợp trong hoạt động liên kết đào tạo giữa các trường đại học với các Trung tâm Giáo dục thường xuyên.

7. Phòng Chính trị tư tưởng:

Theo dõi và nắm bắt tư tưởng chính trị, tâm tư, nguyện vọng của đội ngũ cán bộ, giảng viên, HSSV đối với 08 trường cao đẳng, trung cấp trực thuộc Sở.

8. Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng các công trình:

Phối hợp kiểm tra, rà soát CSVC 08 trường cao đẳng, trung cấp trực thuộc Sở thực hiện theo Kế hoạch chiến lược của các trường giai đoạn 2015-2020, tầm nhìn 2025.

Phối hợp theo dõi, hướng dẫn 08 trường cao đẳng, trung cấp công lập trực thuộc Sở thực hiện việc cải tạo và xây mới đúng quy định

Phối hợp triển khai các dự án xây dựng các trường đạt chuẩn tiên tiến của khu vực Đông Nam Á theo Quyết định số 2631/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

9. Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục:

Phối hợp việc thẩm định mở ngành Sư phạm Mầm non hệ trung cấp.

10. Thanh tra Sở:

Phối hợp kiểm các trường đại học trên địa bàn thành phố thực hiện đúng Nghị định 115/2010/NĐ-CP của chính phủ

11. Trung tâm thông tin và phát triển chương trình giáo dục:

Phối hợp triển khai các chương trình ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục đối với 08 trường công lập trực thuộc Sở.

12. Công đoàn Giáo dục Thành phố:

Phối hợp trong công tác tổ chức Hội thao, Hội diễn khối các trường cao đẳng, trung cấp trực thuộc Sở.

Kiểm tra chế độ chính sách đối với 08 trường cao đẳng, trung cấp công lập trực thuộc Sở.

IV. LỊCH CÔNG TÁC TỪNG THÁNG

Tháng	Nội dung chính
8/2017	- Triển khai Quyết định số 2804/QĐ-UBND ngày 30/5/2017 đến các trường ĐH, CĐ thuộc thành phố. - Theo dõi các lớp bồi dưỡng hè theo kế hoạch. - Theo dõi việc nhập học của Lưu học sinh Lào, Campuchia - Theo dõi công tác tuyển sinh của khối ngành sư phạm (hệ trung cấp) - Theo dõi tiến độ thực hiện dự án hợp tác phi chính phủ tại 4 trường chuyên nghiệp. - Xây dựng hệ thống biểu mẫu báo cáo số liệu các nội dung của QĐ số 2804/QĐ-UBND của UBND Thành phố.
9/2017	- Theo dõi, nắm tình hình tuyển sinh ngành sư phạm - Chương trình trao đổi giao lưu học thuật giữa trường Thành phố với trường Singapore Polytechnic - Theo dõi các lớp bồi dưỡng hè theo kế hoạch. - Xây dựng kế hoạch và triển khai việc kiểm tra công tác chuyên môn các trường cao đẳng, trung cấp có ngành Sư phạm - Xây dựng kế hoạch Chương trình nâng cao chất lượng giáo dục đại học, cao đẳng trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh - Tổ chức Hội thảo quốc tế về chương trình tích hợp tiếng Anh và giáo dục đào tạo nghề - Xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng CBQL-GV nguồn theo QĐ số 2804/QĐ-UBND.
10/2017	- Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt triển khai kế hoạch Chương trình nâng cao chất lượng giáo dục đại học, cao đẳng trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh theo 02 giai đoạn: 2016-2018 và 2018-2020 - Kiểm tra công tác chuyên môn các trường cao đẳng, trung cấp có ngành Sư phạm (hệ trung cấp). - Giao lưu giữa HSSV ITEES ngành Công nghệ thông tin và Điện-Điện tử, thương mại dịch vụ và trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng, CĐ Kinh tế. - Tiếp tục thực hiện Chương trình Hệ sinh thái Khởi nghiệp theo Quyết định số 1339/QĐ-UBND của UBND Thành phố.
11/2017	- Hoạt động chào mừng ngày NGVN 20-11. - Tham gia giao lưu giữa SV Việt Nam, Lào, Campuchia tại ký túc xá Lào do Thành đoàn tổ chức. - Trình UBND Thành phố phê duyệt kế hoạch hoạt động của HĐHT TP năm 2018. - Chuẩn bị kế hoạch sơ kết hoạt động năm 2017 và triển khai kế hoạch hoạt động năm 2018 của hội đồng hiệu trưởng.

12/2017	- Tổng hợp báo cáo số liệu các nội dung QĐ 2804 từ các trường ĐH-CD trên địa bàn Thành phố; - Tổng hợp tình hình tuyển sinh các trường có ngành sư phạm - Tổng hợp, báo cáo định kỳ công tác lưu học sinh Lào, Campuchia. - Hội nghị sơ kết hoạt động năm 2017 và triển khai kế hoạch hoạt động năm 2018 của hội đồng hiệu trưởng - Hoàn thành đề án thành lập trung tâm quản lý công tác đào tạo bồi dưỡng và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực
01/2018	- Triển khai kế hoạch đào tạo bồi dưỡng CBQL-GV nguồn theo QĐ số 2804/QĐ-UBND (Bồi dưỡng trong nước). - Theo dõi Hoạt động Khoa học Công nghệ và Đổi mới sáng tạo của các trường cao đẳng, trung cấp trực thuộc Sở - Giao ban khối trường đào tạo ngành sư phạm - Báo cáo Bộ GDĐT tình hình tuyển sinh nhóm ngành sư phạm
02/2018	-Theo dõi, hỗ trợ trường đại học, cao đẳng thực hiện quyết định 2804/QĐ-UBND (Bồi dưỡng ngoài nước) - Theo dõi Hoạt động Khoa học Công nghệ và Đổi mới sáng tạo của các trường cao đẳng, trung cấp trực thuộc Sở.
3/2018	- Triển khai kế hoạch đào tạo bồi dưỡng CBQL-GV nguồn theo QĐ 2804 - Kiểm tra chuyên môn ngành sư phạm và các lớp liên kết đào tạo theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Triển khai kế hoạch phân luồng học sinh sau trung học cơ sở - Hoàn thành rà soát dữ liệu các trường theo nội dung của QĐ số 2804/QĐ-UBND
4/2018	- Rà soát các nội dung hoạt động của Kế hoạch thực hiện giai đoạn 2016 – 2018 theo QĐ số 2804/QĐ-UBND
5/2018	- Tiếp tục thực hiện Chương trình Hệ sinh thái Khởi nghiệp theo Quyết định số 1339/QĐ-UBND của UBNDTP - Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng hè cho các trường có đào tạo nhóm ngành sư phạm
6/2018	- Tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo bồi dưỡng giai đoạn 2 theo QĐ 2804 đến các trường ĐH-CD trên địa bàn (Bồi dưỡng ngoài nước)
7/2018	Đánh giá sơ bộ nội dung thực hiện giai đoạn 2016-2018 theo QĐ số 2804/QĐ-UBND

V. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ TỪNG THÀNH VIÊN CỦA PHÒNG

GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH

TRƯỞNG PHÒNG

(Đã ký)

(Đã ký)

(Đã ký)

Lê Hồng Sơn

Phạm Ngọc Thanh

Trương Văn Hùng

KẾ HOẠCH
CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ TƯ TƯỞNG
NĂM HỌC 2017 – 2018

Phần 1: ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ
NĂM HỌC 2016 – 2017

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG:

1. Công tác chính trị tư tưởng

Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống đã triển khai trong toàn Ngành với các hoạt động đa dạng và phong phú thông qua các hoạt động lễ hội, hội thảo, tập huấn, sinh hoạt dưới cờ, hội thi, hội trại, sinh hoạt chủ điểm.⁴¹

Triển khai đa dạng các nội dung giáo dục về biển, đảo, giáo dục tình yêu quê hương đất nước trong đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh sinh viên.⁴²

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”⁴³. Nhiều đơn vị thực hiện tốt việc tổ chức các buổi kể chuyện về Bác trong các buổi sinh hoạt chào cờ, thực hiện quyền nhật ký làm theo lời Bác, thực hiện tốt việc sinh hoạt chuyên đề định kỳ, tổ chức chiếu phim, sưu tầm tài liệu, tổ chức hội thi, tổ chức đăng ký những nội dung cụ thể trong việc học tập và làm theo⁴⁴.

Tiếp tục đẩy mạnh Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” trong các trường THPT, CĐ, TCCN và trung tâm GDTX trong Hội trại truyền thống 9/1 lần thứ XI nhằm xây dựng văn hóa tiêu dùng hàng Việt.

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 06-CT/TU ngày 03 tháng 8 năm 2012 của Ban Thường vụ Thành ủy về tăng cường sự lãnh đạo công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em và xây dựng, phát huy vai trò của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh Thành phố. Chỉ đạo thủ

⁴¹Ban hành văn bản số 3958/GDDT-HSSV ngày 16 tháng 11 năm 2016 chỉ đạo các đơn vị về nâng cao chất lượng giờ sinh hoạt chào cờ đầu tuần nhằm thực hiện công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống cho đội ngũ sư phạm nhà trường và học sinh, sinh viên. Ban hành văn bản số 605/GDDT-HSSV, ngày 2/3/2017 về tuyên truyền và giáo dục truyền thống HSSV thông qua hát các ca khúc cách mạng trong trường học; tiếp tục duy trì chương trình “Sử ca học đường” tại các cơ sở giáo dục. Ban hành văn bản số 963/GDDT-HSSV, ngày 28 tháng 3 năm 2017 chỉ đạo các cơ sở giáo dục tổ chức sinh hoạt kỷ niệm “Lễ hội Giỗ Quốc tổ Hùng Vương” nhằm giáo dục học sinh hướng về cội nguồn dân tộc. Ban hành văn bản số 1492/GDDT-CTTT, ngày 5 tháng 5 năm 2015, chỉ đạo các đơn vị tổ chức “Lễ tri ân và trưởng thành” cho học sinh các lớp cuối cấp.

⁴²Vận động quyền góp xây tặng trường mầm non ở xã đảo Lý Sơn và trang thiết bị trường THCS Côn Đảo. Chỉ đạo cơ sở tiếp tục phổ biến phim tài liệu “Biển, đảo Việt Nam – Nguồn cội tự bao đời”. Phối hợp với Bộ đội Biên phòng thành phố ban hành văn bản số: 989/GDDT-HSSV ngày 30/3/2017 về phối hợp tuyên truyền biển, đảo và tuyên truyền thu hút nguồn nhân lực cho học sinh sinh viên. Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tuần lễ biển và hải đảo Việt Nam và Ngày Đại dương thế giới năm 2017. Xây dựng kế hoạch thực hiện “Tháng hành động vì môi trường thế giới” hưởng ứng Ngày Môi trường thế giới 05/5/2017 và Ngày Quốc tế đa dạng sinh học. Kế hoạch hưởng ứng Tuần lễ Quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường, Ngày môi trường thế giới năm 2017.

⁴³Ban hành văn bản số 4133/GDD-HSSV ngày 30/11/2016 về tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Kế hoạch số 1491 /KH-GDDT-CTTT ngày 5/5/2017 nhằm thực hiện kế hoạch số 178/KH-BGDDT ngày 16 tháng 3 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15 tháng 05 năm 2016 của Bộ chính trị khóa XII và Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 08 tháng 09 năm 2016 của Thủ tướng chính phủ về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong ngành giáo dục và đào tạo thành phố.

⁴⁴Thực hiện tốt việc tuyên dương khen thưởng và nhân rộng các gương tập thể, cá nhân điển hình trong toàn đơn vị. Tuyên dương cấp thành 204 học sinh tiêu biểu trong việc “Học tập và làm theo lời Bác”; khen thưởng 19 tập thể và 19 cá nhân tiêu biểu trong việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

trưởng đơn vị thường xuyên tổ chức các buổi gặp gỡ, trao đổi với lực lượng cán bộ phụ trách công tác học sinh sinh viên, Trợ lý thanh niên, Tổng phụ trách Đội và học sinh, sinh viên là cán bộ Đoàn, Đội, cán bộ lớp, học sinh, sinh viên tiêu biểu nhằm nắm bắt tâm tư nguyện vọng và giải quyết kịp thời những khó khăn, thắc mắc, tâm tư của đội ngũ làm công tác Đoàn – Đội trong nhà trường⁴⁵.

Phối hợp với Thành đoàn trong công tác chỉ đạo các hoạt động tại cơ sở nhằm đẩy mạnh hoạt động Đoàn – Đội – Hội trong nhà trường và hoạt động giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống cho học sinh, sinh viên⁴⁶. Tiếp tục đẩy mạnh và thực hiện nhiều hoạt động thiết thực nhằm xây dựng và phát triển đội ngũ phụ trách công tác Đoàn - Đội tại đơn vị.⁴⁷

Tiếp tục phối hợp với Thành đoàn kiểm tra việc thực hiện Quyết định 43/2014/QĐ-UBND ngày 04/12/2014 của UBNDTP về chức danh và chế độ chính sách đối với tổng phụ trách đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh trong các trường tiểu học, THCS và Trợ lý thanh niên tại Phòng GD&ĐT.

Chỉ đạo tốt các hoạt động chào mừng kỷ niệm 86 năm Ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (26/3/1931 - 26/3/2017)⁴⁸.

Đẩy mạnh các hoạt động hướng đến xây dựng nếp sống văn minh đô thị, chú trọng giáo dục ý thức tuân thủ luật giao thông, ứng xử văn hóa, lối sống văn minh, giữ gìn môi trường xanh – sạch – đẹp. Tổ chức nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; các hoạt động giáo dục kỹ năng và mở rộng nhiều sân chơi đa dạng, tăng cường giao lưu, sinh hoạt tập thể nhằm mục tiêu giáo dục toàn diện cho học sinh, sinh viên nhân tháng Thanh niên. Tạo sự quan tâm, chăm lo của các cấp ủy Đảng, lãnh đạo đơn vị trong việc bồi dưỡng, giáo dục, tạo môi trường cho thanh niên học sinh thành phố học tập, rèn luyện. Giới thiệu, nhân rộng và tuyên dương những gương điển hình học sinh, sinh viên tiêu biểu, công dân trẻ Thành phố năm 2016⁴⁹. Chỉ đạo các đơn vị tạo điều kiện tốt nhất về con người, kinh phí, cơ sở vật chất cho hoạt động Đoàn, Hội, Đội trong trường học; thực hiện các chế độ cho đội ngũ phụ trách công tác Đoàn, Đội tại cơ sở và chế độ hỗ trợ đối với BCH Đoàn trường.

Tổ chức chương trình đối thoại giữa cán bộ đoàn, cán bộ lớp xuất sắc, tiêu biểu với Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Giám đốc, Trưởng các phòng ban chuyên môn Sở GD&ĐT với chủ đề “Học sinh thành phố với văn hóa ứng xử học đường”⁵⁰.

Vận động trao tặng học bổng cho học sinh sinh viên từ các chương trình giao lưu và trao học bổng “Gương sáng học đường”⁵¹.

⁴⁵ Tiếp tục phối hợp với Thành Đoàn và Sở Nội vụ thực hiện thí điểm mô hình bổ sung tiết sinh hoạt Đội hàng tuần trong chương trình học buổi thứ hai hoặc lồng ghép trong tiết sinh hoạt ngoại khóa tại Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 5 và mô hình thí điểm “Phó Tổng phụ trách Đội” trong trường tiểu học, trung học cơ sở tại Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 1.

⁴⁶ Phối hợp với Thành đoàn tuyên dương 149 thầy cô giáo đạt danh hiệu “Nhà giáo trẻ tiêu biểu”, 95 học sinh đạt danh hiệu “Học sinh ba tích cực”, tuyên dương 30 học sinh xuất sắc và 210 học sinh đạt danh hiệu Chỉ huy Đội giỏi cấp thành phố lần thứ XXI năm 2017.

⁴⁷ Tổ chức lớp tập huấn cho đội ngũ Trợ lý thanh niên, phối hợp với Thành Đoàn tổ chức tập huấn cho đội ngũ Tổng phụ trách Đội.

⁴⁸ Ban hành văn bản số 566/KH-GDĐT-HSSV, ngày 28/2/2017 về “Kế hoạch hành động tháng thanh niên”. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục tổ chức các phong trào thi đua sôi nổi trong học sinh thành phố, chào mừng Đại hội Đoàn các cấp; thiết thực kỷ niệm 86 năm Ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (26/3/1931 - 26/3/2017).

⁴⁹ Em Tô Huỳnh Phúc, lớp 6A5 Trường THPT chuyên Trần Đại Nghĩa, em Bùi Vũ Nguyệt Minh, học viên Trung tâm GDTX Quận 10.

⁵⁰ Có 160 học sinh tham gia đối thoại, thông qua diễn đàn nhằm lắng nghe tâm tư, nguyện vọng chính đáng của học sinh thành phố với những vấn đề mà các em đang quan tâm, đề từ đó ban hành các kế hoạch, giải pháp nhằm đáp ứng nguyện vọng của các em.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả mô hình tư vấn tâm lý, các hoạt động giáo dục kỹ năng sống trong các cơ sở giáo dục phổ thông và mô hình phối hợp nhà trường, gia đình, xã hội trong công tác giáo dục học sinh.⁵²

Tổ chức họp mặt TLTN Ngành giáo dục Thành phố lần thứ III, năm 2017 và trại “Rèn luyện” Hè 2017 cho học sinh là cán bộ đoàn, cán bộ lớp tiêu biểu⁵³.

2. Tổ chức các hội thi văn hóa, văn nghệ

Tiếp tục phối hợp với sân khấu IDECAF tổ chức chương trình đưa kịch lịch sử dân tộc vào các trường mầm non, tiểu học trên địa bàn thành phố⁵⁴.

Tổ chức hội trại truyền thống học sinh sinh viên lần thứ XI, năm 2017 với chủ đề “Tự hào học sinh thành phố mang tên Bác”, tại 8 cụm chuyên môn⁵⁵. Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai cuộc thi “Rừng, cây xanh với đời sống đô thị”⁵⁶.

Phối hợp với Công viên văn hóa Đầm Sen tổ chức chương trình “Sách trao tay, tặng ngay vé cổng” lần IX⁵⁷. Tiếp tục phối hợp với công ty Vietnam Airlines tổ chức thành công cuộc thi “Cùng non sông cất cánh”, lần VI⁵⁸. Phối hợp với trường ĐH Nguyễn Tất Thành tổ chức cuộc thi “Chắp cánh ước mơ” lần thứ VII⁵⁹. Phối hợp với Công đoàn Ngành giáo dục thành phố tổ chức Hội diễn văn nghệ Ngành giáo dục với chủ đề: “Vì những mầm xanh

⁵¹ Trao tặng 60 suất học bổng cho 60 học sinh tiêu biểu vượt khó học giỏi ở các trường THPT Gia Định, THPT Nguyễn Thương Hiền, THPT Vĩnh Lộc, THPT Đa Phước, THPT Trung Phú.

⁵²Ban hành văn bản số 1452/GDDT-TC, ngày 15/5/2015 về Hướng dẫn triển khai thực hiện hoạt động giáo dục kỹ năng, hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa tại các cơ sở giáo dục trực thuộc.

⁵³Nhằm tạo không khí vui tươi phấn khởi và giao lưu gặp gỡ giữa Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Giám đốc, Công Đoàn ngành Giáo dục Thành phố đối với đội ngũ Trợ lý thanh niên đang công tác tại các đơn vị; đồng thời tạo điều kiện cho đội ngũ Trợ lý thanh niên có dịp gặp gỡ, giao lưu học hỏi kinh nghiệm trong công tác. Xây dựng kế hoạch số 1541/KH-GDDT-HSSV ngày 25 tháng 5 năm 2015 về tổ chức trại “Rèn luyện” năm 2017 cho đối tượng là cán bộ đoàn học sinh xuất sắc tại thành phố Đà Lạt.

⁵⁴ Trao tặng 50 suất miễn phí cho các trường 15 mầm non và 35 tiểu học, chương trình được sự đồng thuận cao trong cha mẹ học sinh trong việc giáo dục lịch sử dân tộc cho học sinh.

⁵⁵ Hội trại với sự tham dự của 9.898 học sinh tiêu biểu đến từ 201 trường THPT, THCS, TT GDTX trên địa bàn thành phố. Hội trại không chỉ có sự tham dự của học sinh tiêu biểu đến từ các trường THPT, Trung tâm Giáo dục Thường xuyên mà còn có sự tham dự của học sinh tiêu biểu đến từ 24 Phòng Giáo dục và Đào tạo.

⁵⁶ Hội thi thu hút hơn 22.456 học sinh lớp 8 của 74 trường THCS tại các quận huyện như Cần Giờ, Củ Chi, Bình Chánh, Hóc Môn, Q.9 tham gia. Kết quả Hội thi, có 370 học sinh đạt giải cấp trường, 25 học sinh đạt giải cấp quận, huyện và 8 học sinh đạt giải cấp thành phố.

⁵⁷ Kết quả quyên góp 17.081 bộ sách giáo khoa, 37.310 quyển tập trắng, 61 máy tính, 20 xe đạp.

⁵⁸ Cuộc thi thu hút hơn 5.000 học sinh khối THPT, GDTX tham dự đến từ 125 đơn vị tham gia. Điểm nổi bật cuộc thi năm nay, được mở rộng đến các tỉnh – Thành khu vực Đông Nam Bộ, với 6 đội đến từ các tỉnh: Tây Ninh, Đồng Nai, Bình Dương, Bình Phước và Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia. Cuộc thi nhằm mục đích giáo dục lòng yêu nước, tinh thần tự hào dân tộc thông qua việc cung cấp những kiến thức về truyền thống, những gương danh nhân, những anh hùng của đất nước. Kết quả: có hơn 125 trường THPT và trung tâm GDTX tham gia cuộc thi; trường THPT Nguyễn Hữu Cừu, THPT Chuyên Lê Hồng Phong, Trung học thực hành ĐHSP TPHCM, THPT Phú Nhuận là những đơn vị đạt giải cao. Học sinh tham dự và đạt giải được tham gia chuyến tham quan “Hành trình về nguồn tại Phú Quốc”

⁵⁹Cuộc thi Chắp cánh ước mơ năm nay được đổi mới về cả nội dung và hình thức đã thu hút hơn 15.000 lượt thí sinh dự thi của khối các trường THPT và TT GDTX trên địa bàn thành phố. Trải qua phần tranh tài khá kịch tính và hấp dẫn của Vòng bán kết. Kết quả có 10 thí sinh xuất sắc bước vào Vòng chung kết. Vòng chung kết thí sinh có cơ hội đi trải nghiệm thực tế chính công việc, ngành nghề các em lựa chọn trong tương lai với các huấn luyện viên - là những giám khảo sẽ tương tác với thí sinh. Kết quả: Em Vương Phôi Ân học sinh trường THPT Võ Văn Kiệt, Nguyễn Đăng Quế Anh học sinh trường THPT Tân Túc và em Trần Minh Nhật – Trung tâm GDTX quận 3 đạt giải nhì, Nguyễn Hà Hải Nhật trường THCS, THPT Đức Trí, Trần Minh Tâm trường THPT Tân Bình, Nguyễn Thị Thanh Thủy trường THPT Phú Hòa đạt giải ba, em Phạm Phan Thiên Kim trường THCS, THPT Đức Trí, Đỗ Kim Phong trường THPT Trần Khai Nguyên, Lương Thanh Tùng trường TT GDTX quận 10, Phạm Trần Phương Linh trường THPT Trần Khai Nguyên đạt giải tư, em Vây Dương Mỹ Phương, Hồ Thị Thúy Vân trường THPT Vĩnh Lộc B, em Lương Hữu Tín trường THPT Tân Bình, Châu Quỳnh Như trung tâm GDTX quận 3, Nguyễn Hưng trường THPT Hùng Vương. Ngoài ra, cuộc thi cũng đã trao cho 6 đơn vị tham gia tích cực cuộc thi : trường THPT Trần Khai Nguyên, THPT Vĩnh Lộc B, THPT Nguyễn Thái Bình, THPT Hùng Vương, TT GDTX quận 10.

tương lai”⁶⁰. Phối hợp với công viên nước Đầm Sen tổ chức Liên hoan các nhóm ca khúc “Chú ve con” lần thứ 21, Hè 2016⁶¹.

Thực hiện ký kết liên tịch với Sở Tài nguyên Môi trường Kế hoạch số 1312/KHLS-TNMT-GDĐT ngày 18/02/2016 về phối hợp tổ chức các chương trình bảo vệ môi trường của Quỹ Bảo vệ môi trường năm 2016⁶².

3. Công tác quản lý học sinh sinh viên

Tiếp tục rà soát công tác quản lý học sinh, sinh viên nội trú, bán trú đối với cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố; công tác đảm bảo an toàn trường học, công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại các cơ sở giáo dục⁶³.

Tổ chức hội nghị tập huấn, phổ biến Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12. Hội nghị triển khai công tác phòng chống khủng bố năm 2016 trong trường trung học phổ thông ngoài công lập. Hội nghị triển khai Quy chế phối hợp về đảm bảo công tác an ninh, trật tự trường học giai đoạn 2016 – 2020. Hội nghị tập huấn công tác phòng, chống ma túy, mại dâm và HIV/AIDS trong trường học năm học 2016-2017.

Tiếp tục thực hiện nhiều giải pháp trong công tác giáo dục an toàn giao thông trong học sinh, sinh viên thông qua các hoạt động phong trào, hội thi, tập huấn⁶⁴.

Duy trì và phát huy một số hoạt động truyền thống trong công tác giáo dục an toàn giao thông cho học sinh, sinh viên⁶⁵.

Phối hợp với Phòng cảnh sát giao thông đường bộ công an thành phố, nhà trường và phụ huynh học sinh có hình thức xử lý, giáo dục học sinh vi phạm Luật giao thông. Phối hợp với Sở Giao thông vận tải, Ban An toàn giao thông thành phố tiến hành kiểm tra, rà soát các cổng trường cũng như triển khai hoạt động xe buýt đưa đón học sinh nhằm giảm ùn tắc giao thông.

⁶⁰ Có 51 đơn vị đến từ Phòng GD&ĐT, trường THPT, CĐ – TCCN và Trung tâm GDTX tham gia, với 321 tiết mục đăng ký dự thi, Ban tổ chức chọn ra 131 tiết mục và tập thể xuất sắc trao thưởng trong chương trình công diễn và trao giải tại nhà hát Bến Thành vào ngày 30/3/2017. Thông qua Hội diễn nhằm tạo sân chơi giao lưu văn hóa, văn nghệ, tạo không khí thi đua sôi nổi trong toàn ngành; đồng thời cũng nhằm phát hiện và bồi dưỡng những giọng ca hay đóng góp cho phong trào văn nghệ của ngành và tham gia Hội thi Giai điệu tuổi hồng toàn quốc.

⁶¹ Hội thi với sự tham dự của 41 đội dự thi nhóm ca khúc và 51 nhóm dự thi đội hình cổ động và sự cổ vũ của hơn 10.000 học sinh. Đây là sân chơi văn hóa văn nghệ truyền thống, đặc sắc của học sinh thành phố, với phần dự thi biểu diễn của các nhóm ca và sử dụng nhạc cụ. Liên hoan năm nay với chủ đề “Hát cùng thành phố trẻ” nhằm thiết thực chào mừng 41 năm giải phóng thành phố, thể hiện niềm tin yêu, sự năng động và nhiệt huyết của học sinh thành phố vinh dự mang tên Bác Hồ kính yêu.

⁶² Tổ chức 04 lớp tập huấn: Lớp 1: Quận 1, Quận 5, Quận Phú Nhuận, Quận Bình Thạnh, Quận Gò Vấp (25/10/2016); Lớp 2: Quận 2, Quận 6, Quận 8, Quận Tân Bình, Quận Tân Phú (27/10/2016); Lớp 3: Quận 3, Quận 10, Quận 11, Quận Bình Tân (02/11/2016); Lớp 4: Quận 4, Quận 7, Quận 9, Quận 12, Quận Thủ Đức (04/11/2016) cho Tổng phụ trách Đội, Bí thư Chi Đoàn giáo viên của các trường tiểu học, trung học cơ sở.

⁶³ Văn bản số 4625/GDĐT-HSSV, ngày 31 tháng 12 năm 2014, văn bản số 4624/GDĐT-HSSV, ngày 31 tháng 12 năm 2014.

⁶⁴ Ngay từ đầu năm học, tất cả các đơn vị đều phát động hưởng ứng “Tháng an toàn giao thông” trong Lễ khai giảng năm học mới. Triển khai đến các cơ sở các văn bản chỉ đạo đẩy mạnh các hoạt động thực hiện công tác trật tự an toàn giao thông nhằm chấn chỉnh việc học sinh vi phạm về an toàn giao thông; trong đó thực hiện tốt một số nội dung như: tổ chức tuyên truyền, vận động phụ huynh học sinh khi chở con em trên mô tô, xe gắn máy bắt buộc phải đội mũ bảo hiểm và đề nghị phụ huynh và học sinh cùng ký cam kết với nhà trường thực hiện nghiêm túc quy định không điều khiển mô tô, xe gắn máy khi chưa đủ tuổi quy định và chưa có giấy phép lái xe; xây dựng các biện pháp kiểm tra đôn đốc nhắc nhở để duy trì việc thực hiện trong suốt năm học và hình thành được thói quen trong học sinh; thường xuyên tuyên truyền, giáo dục học sinh về an toàn giao thông đường bộ trong các buổi sinh hoạt đầu tuần, sinh hoạt lớp.

⁶⁵ Cuộc thi “Đi xe đạp - vì môi trường văn hóa giao thông”, “Lễ tưởng niệm nạn nhân bị tai nạn giao thông” được tổ chức nghiêm túc, hiệu quả. Tăng cường công tác phối hợp có hiệu quả với Ban An toàn giao thông thành phố, Quỹ phòng chống thương vong Châu Á tổ chức các hoạt động tuyên truyền, tập huấn cho học sinh và phụ huynh học sinh về ý thức khi tham gia giao thông.

Phối hợp với Ban An toàn giao thông quốc gia, Vụ công tác HSSV (Bộ GD&ĐT), quỹ phòng chống thương vong Châu Á tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về an toàn giao thông cho học sinh, sinh viên⁶⁶.

Ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo về công tác an toàn trường học⁶⁷.

4. Công tác thể dục, thể thao

Tổ chức chương trình “Hành trình năng lượng xanh” lần thứ III năm 2017⁶⁸.

Phối hợp với trường ĐH Tôn Đức Thắng tổ chức giải bóng đá nam học sinh trung học phổ thông năm 2016-2017 “Cúp Đại học Tôn Đức Thắng”⁶⁹.

Phối hợp với Liên đoàn thể thao dưới nước tổ chức vòng chung kết Festival Bơi lội năm học 2016 - 2017⁷⁰. Phối hợp với Liên đoàn Bóng đá Thành phố Hồ Chí Minh và Công ty Coca - Cola Việt Nam tổ chức “Giải Futsal học sinh THCS” lần VII - Cúp Aquarius⁷¹. Phối hợp với Công ty TNHH Thương mại Thái Sơn Nam tổ chức “Giải Futsal học sinh THPT” lần VII - Cúp Thái Sơn Nam⁷².

Phối hợp với công ty Nestlé Việt Nam và Công ty Sữa Vinamilk tổ chức giải Aerobic mầm non, Aerobic tiểu học, thể dục cổ động toàn thành Hà Nội 2017.

5. Công tác y tế trường học

Thực hiện hiệu quả công tác truyền thông, giáo dục về y tế trường học, công tác bảo vệ chăm sóc giáo dục trẻ em và phòng chống HIV/AIDS. Công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho đội ngũ sư phạm, học sinh, sinh viên thông qua việc khám sức khỏe định kỳ cho

⁶⁶Cuộc thi “Giao thông thông minh trên internet”. Tham gia cuộc thi “An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai” do Bộ GD&ĐT và Honda Việt Nam tổ chức. Phối hợp với Ủy Ban an toàn giao thông TP.HCM, Quỹ phòng chống thương vong Châu Á AIP tổ chức diễn đàn “Trẻ em với an toàn giao thông”. Phối hợp với AIP tổ chức chương trình “Những tấm ảnh biết nói” và “Tuần lễ an toàn giao thông đường bộ toàn cầu” lần thứ V với nội dung đa dạng như: Tập huấn giáo dục đi bộ an toàn, tập huấn kiến thức và kỹ năng đi bộ an toàn, kỹ năng chụp ảnh, kỹ năng thuyết trình, giáo dục kiến thức và kỹ năng đi bộ an toàn cho học sinh, triển lãm ảnh và Lễ sơ kết dự án. Tổ chức ngày hội “Em yêu mũ bảo hiểm”.

⁶⁷Công văn số: 898/GDĐT-HSSV ngày 23/3/2017 về thực hiện chỉ thị số: 505/CT-BGDDT ngày 20/2/2017 của Bộ GD&ĐT về tăng cường các giải pháp đảm bảo an toàn trong các cơ sở giáo dục; Công văn số: 715/GDĐT-HSSV ngày 10/3/2017 về việc thực hiện bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; Công văn số: 184/GDĐT-HSSV ngày 19/01/2017 về thực hiện công tác bảo đảm an ninh trật tự trong dịp Tết Nguyên đán Đinh Dậu và năm 2017; Quy chế phối hợp số 11/QCPH-CATP-GDĐT ngày 05/01/2017 về phối hợp thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia và bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật khác trong ngành Giáo dục trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; Báo cáo số 4438/BC-GDĐT-HSSV ngày 22/12/2016 về kết quả triển khai công tác đảm bảo trật tự An toàn giao thông ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2016 và phương hướng, nhiệm vụ Năm An toàn giao thông 2017; Công văn số: 4177/GDĐT-HSSV ngày 02/12/2016 về tập huấn an toàn giao thông cho giáo viên và học sinh, năm học 2016-2017; Kế hoạch số: 4119/KH-GDĐT-HSSV ngày 28/11/2016 về công tác phòng, chống khủng bố tại các trường trung học phổ thông ngoài công lập; Công văn số: 3266/GDĐT-HSSV ngày 27/9/2016 về việc tăng cường công tác đảm bảo an ninh, trật tự trường học; Công văn số: 2928/GDĐT-HSSV ngày 01/9/2016 việc tăng cường công tác đảm bảo an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trường học; Công văn số: 2846A/GDĐT-HSSV ngày 26/8/2016 việc tăng cường thực hiện công tác bảo vệ trẻ em, duy trì môi trường học đường an toàn, lành mạnh, thân thiện; Văn bản số: 1122/KH-GDDT-CTTT ngày 11/4/2017 về Kế hoạch tổ chức khóa học kỹ năng tự vệ cơ bản cho đội ngũ giáo viên. Văn bản số 1853/GDĐT-CTTT ngày 29/5/2017 về phòng ngừa ngộ độc do độc tố tự nhiên ở một số loại cây, hoa trong khuôn viên các trường học.

⁶⁸Chương trình thu hút 10.000 học sinh và phụ huynh đến từ các trường Tiểu học, THCS trên địa bàn 10 Quận, gồm: Quận 2, 3, 5, 7, 8, 9, 10, 11, Nhà Bè, Bình Thạnh. Chương trình với mục đích trang bị 30 bộ dụng cụ luyện tập thể chất cho 30 trường tiểu học trên địa bàn thành phố.

⁶⁹Đội Vô địch: Trường THPT Năng khiếu TDTT Nguyễn Thị Định; hạng Nhì: Trường THPT Trương Vĩnh Ký; hạng Ba: Trường THPT An Lạc.

⁷⁰Vòng chung kết diễn ra ngày 17/12/2016 với sự tham dự của hơn 565 học sinh, đại diện cho trên 150 trường cấp I, cấp II của 18 đơn vị quận, huyện và 08 trường Trung học phổ thông tại Quốc tế Canada.

⁷¹Giải Futsal học sinh THCS Thành phố Hồ Chí Minh lần VII năm học 2016 – 2017 Cúp Aquarius có 32 đội bóng thuộc các trường THPT trên địa bàn TPHCM tham gia, diễn ra từ ngày 25/10/2017 đến hết ngày 23/11/2017 tại Nhà thi đấu Thái Sơn Nam và Nhà thi đấu của Trường THPT Chuyên năng khiếu TDTT Nguyễn Thị Định.

⁷²Giải Futsal học sinh THPT Thành phố Hồ Chí Minh lần VII năm học 2016 – 2017 Cúp Thái Sơn Nam có 48 đội bóng thuộc các trường THPT trên địa bàn TPHCM tham gia, các trận đấu diễn ra từ ngày 02/11/2017 đến hết ngày 07/12/2017 tại Nhà thi đấu Thái Sơn Nam và Nhà thi đấu của Trường THPT Chuyên năng khiếu TDTT Nguyễn Thị Định.

giáo viên, công nhân viên và học sinh; triển khai việc mua bảo hiểm y tế trong học sinh, sinh viên.

Phối hợp với Sở Y tế kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo các cơ sở giáo dục về phòng chống dịch bệnh, an toàn vệ sinh thực phẩm, chăm sóc sức khỏe cho học sinh. Triển khai thực hiện tốt công tác phòng chống bệnh tật học đường; tăng cường công tác kiểm tra phòng chống ngộ độc thực phẩm tại cơ sở, đảm bảo được công tác an toàn vệ sinh thực phẩm tại bếp ăn và căn tin trường học⁷³.

Công tác tập huấn cho đội ngũ cán bộ y tế được tiến hành thường xuyên⁷⁴.

Triển khai kế hoạch hoạt động phòng, chống tác hại thuốc lá Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố năm 2017. Tổ chức hoạt động chiến lược quốc gia về dinh dưỡng năm 2017. Phối hợp với Trung tâm dinh dưỡng thực hiện Chương trình “Điều tra tình trạng dinh dưỡng và thiếu máu cho học sinh tại TP.HCM” nhằm đánh giá tình trạng dinh dưỡng học sinh tại thành phố. Thực hiện ký kết liên tịch số: 4392 /LT-YT-GDĐT ngày 8/5/2017 về việc kiểm tra công tác y tế trường học năm học 2016-2017. Tổ chức tuyên truyền tháng hành động quốc gia phòng chống HIV/AIDS trong học sinh, sinh viên nhằm trang bị những kiến thức, kỹ

⁷³Công văn số: 667/GDĐT-HSSV ngày 15/3/2016 về triển khai chiến dịch tiêm vắc xin sởi-rubella cho đối tượng 16 đến 17 tuổi và uống ngừa bại liệt cho trẻ dưới 5 tuổi trong trường học; Công văn số: 689/GDĐT-HSSV ngày 17/3/2017 về việc tăng cường, chống ngộ độc thực phẩm tại bếp ăn, căn tin trường học; Công văn số: 1030/GDĐT-HSSV ngày 12/4/2016 về việc tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh do virus Zika; Công văn số: 1031/GDĐT-HSSV ngày 12/4/2016 về kế hoạch triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2016; Công văn số: 1900/GDĐT-HSSV ngày 15/6/2016 về việc tăng cường y tế và an toàn trường học; Công văn số: 1950/GDĐT-HSSV ngày 17/6/2016 về việc tăng cường đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và công tác phòng, chống dịch bệnh trong trường học; Công văn số: 3064/GDĐT-HSSV ngày 09/9/2016 về khám sức khỏe ban đầu cho học sinh và các biểu mẫu, sổ sách y tế theo Thông tư Liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDDĐT; Công văn số: 8898/LT-YT-GDĐT ngày 09/9/2016 về triển khai Thông tư Liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDDĐT; Công văn số: 3096/GDĐT-HSSV ngày 13/9/2016 về việc tăng cường công tác phòng, chống sốt xuất huyết; Công văn số: 2377/HDLT-SGDĐT-BHXH ngày 28/9/2016 về việc hướng dẫn thực hiện Bảo hiểm y tế Học sinh sinh viên năm học 2016-2017; Công văn số: 3289/GDĐT-HSSV ngày 29/9/2016 về khám sức khỏe cho học sinh theo Thông tư Liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDDĐT; Công văn số: 9599/LT-GDĐT-YT ngày 29/9/2016 về việc hướng dẫn tạm thời công tác tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho học sinh bắt đầu từ năm học 2016-2017; Công văn số: 3339/GDĐT-HSSV ngày 04/10/2016 về phối hợp với Hội chữ thập đỏ quận-huyện nhằm tăng cường hiệu quả công tác hội Chữ thập đỏ trường học; Công văn số: 3389/GDĐT-HSSV ngày 06/10/2016 về việc tiếp nhận sổ theo dõi sức khỏe học sinh năm học 2016-2017; Công văn số: 3420/GDĐT-HSSV ngày 07/10/2016 về việc tăng cường công tác phòng, chống bệnh tay chân miệng trong trường học; Công văn số: 3615/GDĐT-HSSV ngày 25/10/2016 về việc tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh Zika và sốt xuất huyết; Công văn số: 3717/GDĐT-HSSV ngày 01/11/2016 về hướng dẫn khám sức khỏe cho học sinh; Công văn số: 3885/GDĐT-HSSV ngày 14/11/2016 về việc ứng phó dịch bệnh Sốt xuất huyết và vi rút Zika; Công văn số: 4043/GDĐT-HSSV ngày 23/11/2016 về việc triển khai Chương trình khám Mắt miễn phí và tặng kính cho học sinh và giáo viên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; Công văn số: 4205/GDĐT-HSSV ngày 06/12/2016 về việc thực hiện kiểm tra công tác y tế trường học; Công văn số: 4320/GDĐT-HSSV ngày 13/12/2016 về việc lập hồ sơ đề nghị cấp thẻ bảo hiểm y tế học sinh-sinh viên năm học 2016-2017; Công văn số: 4435/GDĐT-HSSV ngày 21/12/2016 về tăng cường thực hiện công tác phòng, chống bệnh quai bị cho học sinh, sinh viên ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố; Công văn số: 366/GDĐT-HSSV ngày 13/02/2017 về tổ chức kỷ niệm ngày Thầy thuốc Việt Nam 27/02; Công văn số: 415/GDĐT-HSSV ngày 15/02/2017 về áp dụng phần mềm “Xây dựng thực đơn cân bằng dinh dưỡng” tại các đơn vị trường tiểu học trên địa bàn Thành phố; Công văn số: 416/GDĐT-HSSV ngày 15/02/2017 về tăng cường vận động hiến máu tình nguyện năm 2017 tại các đơn vị trường học trên địa bàn thành phố; Công văn số: 449/GDĐT-HSSV ngày 17/02/2017 về thực hiện bảo hiểm y tế học sinh-sinh viên tại các trường học trên địa bàn thành phố; Công văn số: 450/GDĐT-HSSV ngày 17/02/2017 về tăng cường công tác phòng, chống bệnh truyền nhiễm trong trường học; Công văn số: 508/GDĐT-HSSV ngày 23/02/2017 về việc thực hiện hoạt động truyền thông, giáo dục giới tính trong trường học; Công văn số: 608/GDĐT-HSSV ngày 03/3/2017 về triển khai phần mềm “Xây dựng thực đơn cân bằng dinh dưỡng” theo CV số 576/BGDDĐT-CTHSSV; Công văn số: 672/GDĐT-HSSV ngày 08/3/2017 về việc tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch cúm gia cầm trong trường học; Công văn số: 1097/GDĐT-CTTT ngày 05/4/2017 về tiếp tục thực hiện bảo hiểm y tế học sinh-sinh viên tại các trường học trên địa bàn thành phố; Công văn số: 1145/GDĐT-CTTT ngày 11/4/2017 về thực hiện công tác phòng, chống ma túy trong trường học; Công văn số 1232/GDĐT-CTTT ngày 17/4/2017 thực hiện Kế hoạch “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2017; Công văn số 1233/GDĐT-CTTT ngày 17/4/2017 về thực hiện Kế hoạch hành động phòng, chống dịch cúm A (H7N9); Công văn số 1463/GDĐT-CTTT ngày 04/5/2017 về thực hiện Kế hoạch hành động hưởng ứng Tuần lễ Quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường, Ngày môi trường thế giới năm 2017; Công văn số 1703/GDĐT-CTTT ngày 18/5/2017 về tăng cường vệ sinh an toàn thực phẩm kỳ thi tuyển sinh 10, kỳ thi THPT quốc gia năm 2017; Công văn số 1853/GDĐT-CTTT ngày 29/5/2017 về phòng ngừa ngộ độc do độc tố tự nhiên ở một số loại cây, hoa trong khuôn viên các trường học; Công văn số 1877/GDĐT-CTTT ngày 31/5/2017 về triển khai, tổ chức Tháng hành động vì Trẻ em năm 2017; Công văn số 1889/GDĐT-CTTT ngày 31/5/2017 về thực hiện sổ khám sức khỏe cho học sinh đầu cấp; Kế hoạch số 1891/KH-GDĐT-CTTT ngày 31/5/2017 Triển khai chiến dịch truyền thông Luật trẻ em và phòng, chống xâm hại, bạo lực trẻ em ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố.

⁷⁴Các chuyên đề như: Nha học đường; tập huấn Sức khỏe và dinh dưỡng học đường; công tác phòng, chống tác hại thuốc lá; truyền thông giáo dục dân số - kế hoạch hóa gia đình và công tác phòng, chống HIV; công tác truyền thông, phòng chống giun sán; huấn luyện kỹ năng sơ cấp cứu; phòng chống bệnh phong,...

năng cơ bản về phòng chống HIV/AIDS để nâng cao nhận thức, sự hiểu biết về phòng chống HIV/AIDS đến đội ngũ giáo viên và học sinh, sinh viên.

Tổ chức “Họp mặt cán bộ y tế” lần thứ 4 nhân Ngày thầy thuốc Việt Nam 27/7. Tổ chức giao lưu nhân viên y tế Hè năm 2017.

Thường xuyên nắm bắt tình hình tổ chức bữa ăn bán trú tại các cơ sở giáo dục; tổ chức Hội nghị triển khai phần mềm dinh dưỡng học đường trong các trường tiểu học. Tăng cường kiểm tra công tác y tế trường học.

5. Công tác tuyên truyền và phổ biến pháp luật

Ban hành các kế hoạch và văn bản chỉ đạo về công tác tuyên truyền và phổ biến pháp luật trong toàn Ngành⁷⁵.

Tổ chức chương trình phổ biến giáo dục pháp luật về Luật Nghĩa vụ quân sự⁷⁶. Tổ chức phổ biến giáo dục pháp luật về Luật Người khuyết tật cho học sinh THCS của 24 Phòng Giáo dục và Đào tạo. Hội thi “Chúng em bảo vệ môi trường” cho học sinh tiểu học, THCS. Hội thi “Người tuyên truyền pháp luật giỏi”. Tổ chức 04 đợt “Phiên tòa giả định” để phổ biến các quy định có liên quan về Nội quy trường học, an toàn trường học, trật tự an toàn xã hội, phòng chống ma túy. Tổ chức cuộc thi trực tuyến tìm hiểu kiến thức pháp luật dành cho học sinh trung học phổ thông trên địa bàn thành phố năm 2016⁷⁷. Cuộc thi tuyên truyền phòng, chống ma túy, HIV/AIDS năm học 2016-2017⁷⁸.

Tổ chức tốt các Hội nghị tập huấn⁷⁹.

Đẩy mạnh PBGDPL thông qua trang thông tin điện tử của Sở như: đăng tải các quy định mới liên quan đến lĩnh vực giáo dục và đào tạo lên trang Web của Sở để các đơn vị cập nhật đầy đủ, kịp thời.

Thực hiện tốt công tác xây dựng, quản lý và khai thác Tủ sách pháp luật⁸⁰.

⁷⁵Công văn số 3266/GDĐT-HSSV ngày 27/9/2016 về tăng cường công tác đảm bảo an ninh, trật tự trường học; thông tin tuyên truyền đến cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và học sinh, sinh viên về tác hại của sản phẩm có chứa chất ma túy, đặc biệt là sản phẩm “tem giấy” ma túy; Công văn số: 4042/GDĐT-HSSV ngày 23/11/2016 về kế hoạch triển khai “Tháng hành động Quốc gia phòng, chống HIV/AIDS năm 2016”; Kế hoạch số: 4119/KH-GDĐT-HSSV ngày 28/11/2016 về công tác phòng, chống khủng bố tại các trường trung học phổ thông ngoài công lập; Kế hoạch số 392/KH-GDĐT-HSSV ngày 14/02/2017 về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2017 trong lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh; Kế hoạch số: 951/GDĐT-HSSV ngày 27/3/2017 về hoạt động phòng, chống tác hại của thuốc lá giai đoạn 2017-2018 ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố; Kế hoạch số: 952/GDĐT-HSSV ngày 27/3/2017 về triển khai công tác phòng, chống tham nhũng năm 2017 của ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố; Công văn số: 1004/GDĐT-HSSV ngày 30/3/2017 về việc thực hiện hoạt động phòng, chống tác hại của thuốc lá giai đoạn 2017-2018 trong trường học trên địa bàn Thành phố; Công văn số 1004/GDĐT-HSSV ngày 30/3/2017 về việc thực hiện hoạt động phòng, chống tác hại của thuốc lá giai đoạn 2017-2018 trong trường học trên địa bàn Thành phố; Công văn số: 1145/GDĐT-CTTT ngày 11/4/2017 về thực hiện công tác phòng, chống ma túy trong trường học; Công văn số 1232/GDĐT-CTTT ngày 17/4/2017 thực hiện Kế hoạch “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2017; Kế hoạch 1351/KH-GDĐT-CTTT ngày 25/4/2017 tập huấn công tác phòng cháy, chữa cháy năm 2017 cho các cơ sở giáo dục; Công văn số 1877/GDĐT-CTTT ngày 31/5/2017 về triển khai, tổ chức Tháng hành động vì Trẻ em năm 2017; Công văn số 1889/GDĐT-CTTT ngày 31/5/2017 về thực hiện sổ khám sức khỏe cho học sinh đầu cấp; Kế hoạch số 1891/KH-GDĐT-CTTT ngày 31/5/2017 Triển khai chiến dịch truyền thông Luật trẻ em và phòng, chống xâm hại, bạo lực trẻ em ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố.

⁷⁶Có 1000 học sinh THPT, TCCN, CĐ trên địa bàn. Chương trình được thực hiện thực tế, các em học sinh được rèn luyện như các chiến sĩ quân đội để nâng cao kỹ năng sống và làm việc nhóm cho học sinh, sinh viên tại Trung tâm giáo dục quốc phòng của Đại học quốc gia (Kế hoạch số 787/KH-GDĐT-PC ngày 23/3/2016).

⁷⁷ Kết quả có 84 HS THPT đạt thành tích cao, 25 học sinh nhận giấy khen và tiền thưởng của BTP&BGD và 59 HS THPT nhận giấy khen và tiền thưởng của Sở Tư pháp.

⁷⁸ Kết quả có 23 Phòng Giáo dục và Đào tạo tham gia.

⁷⁹Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014 có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2016; Luật phòng, chống tác hại thuốc lá; Luật Bảo vệ môi trường số 55/2014/QH13 và các văn bản mới hướng dẫn thi hành; công tác phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm và HIV/AIDS trong trường học năm học 2016-2017 theo Kế hoạch số 26846/KHLT-SLĐTBXH-GDĐT ngày 27/10/2016. Hội nghị tuyên truyền pháp luật Khiếu nại – Tố cáo năm 2016; Hội nghị tập huấn, tuyên truyền pháp luật phòng, chống tham nhũng năm 2016; Hội nghị tập huấn, phổ biến Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12; Hội nghị tập huấn, tuyên truyền phòng, chống tham nhũng năm 2016; Hội nghị tập huấn công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm năm 2017 ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố theo.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 1831/KH-UBND ngày 21/4/2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố triển khai thực hiện “Ngày Pháp luật” trong ngành Giáo dục và Đào tạo.

II. NHẬN ĐỊNH CHUNG:

1. Ưu điểm:

- Công tác giáo dục chính trị tư tưởng và công tác học sinh sinh viên được triển khai trong toàn ngành theo đúng tinh thần chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, Thành ủy và Ủy ban nhân dân thành phố.

- Tình hình công tác chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống, an toàn trường học được đảm bảo.

- Xây dựng được một số mô hình hoạt động hay, sáng tạo mang tính chất đặc thù của công tác học sinh thành phố nhằm đáp ứng nhu cầu vui chơi, học tập và rèn luyện của học sinh.

- Thực hiện tốt công tác phối hợp với Thành đoàn, Sở Y tế, Sở LĐTB&XH, Bảo hiểm xã hội Thành phố, Công an Thành phố, Sở VH-TT, Sở Du lịch, Hội chữ thập đỏ Thành phố, Sở Giao thông vận tải, Ủy Ban ATGT quốc gia TP.HCM,... trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Hạn chế:

- Hoạt động công tác học sinh sinh viên đối với khối CD-TCCN trực thuộc chưa đạt kết quả cao, đặc biệt đối với khối ngoài công lập do sự thiếu quan tâm của Hội đồng quản trị, cũng như của lãnh đạo đơn vị.

- Kết quả triển khai việc mua bảo hiểm y tế trong học sinh, sinh viên chưa đạt chỉ tiêu được giao.

- Vẫn còn tình trạng học sinh, sinh vi phạm Luật an toàn giao thông.

- Công tác an ninh, trật tự trường học tại một số đơn vị vẫn chưa được đảm bảo.

- Công tác Đoàn, Đội tại một số đơn vị trường ngoài công lập hoạt động chưa hiệu quả, chưa bố trí nhân sự phụ trách.

- Đội ngũ nhân viên y tế mặc dù được kiện toàn nhưng vẫn chưa đảm bảo 100% theo quy định về trình độ chuyên môn.

⁸⁰Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị Thủ trưởng các đơn vị tăng cường hiệu quả phổ biến, giáo dục pháp luật; đồng thời cập nhật, rà soát, bổ sung, phổ biến văn bản quy phạm pháp luật, quy định mới; góp phần nâng cao ý thức pháp luật của từng cán bộ quản lý, nhà giáo, người học và các thành viên khác trong cơ quan, đơn vị.

PHẦN 2: KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM HỌC 2017 - 2018

I. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ

1. Nhiệm vụ trọng tâm

- Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05/CT-TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị trong toàn Ngành.
- Tăng cường công tác kiểm tra cơ sở về thực hiện Quy chế dân chủ theo tinh thần Nghị định 04/2015/NĐ-CP của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.
- Chú trọng công tác giáo dục pháp luật, tuyên truyền về biển, đảo; giáo dục đạo đức, lối sống kỹ năng sống, kỹ năng thực hành cho học sinh sinh viên.
- Tăng cường nắm bắt tình hình chính trị tư tưởng tại cơ sở và đảm bảo công tác an ninh trật tự trường học.
- Đẩy mạnh công tác y tế trường học, đảm bảo tốt việc chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh, sinh viên, công tác an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống dịch bệnh, công tác mua bảo hiểm y tế.
- Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao nhằm giáo dục toàn diện học sinh.
- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ trợ lý thanh niên, nhân viên y tế, giáo viên tư vấn, nhân viên pháp chế trường học.
- Đẩy mạnh và kiện toàn các hoạt động Đoàn, Đội tại các đơn vị trường ngoài công lập.
- Tăng cường công tác kiểm tra cơ sở.

II. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác chính trị tư tưởng và tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật

- Thường xuyên **nắm bắt diễn biến tư tưởng trong đội ngũ, dư luận xã hội trong Ngành**, kịp thời phát hiện các sự việc phát sinh; chủ động tham mưu cho lãnh đạo chỉ đạo, định hướng tư tưởng đội ngũ trong toàn Ngành.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức các lớp nghiên cứu, học tập các Chỉ thị, Nghị quyết, kết luận Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và của Thành ủy. Tổ chức các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị cho đội ngũ và học sinh sinh viên.
- Phối hợp Công đoàn giáo dục thành phố tổ chức thực hiện tốt các phong trào thi đua với chủ đề “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học”; phong trào “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”; phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”; phong trào thi đua “Dạy tốt - Học tốt”; phong trào “Vì Thành phố văn minh - sạch đẹp - an toàn” và Cuộc vận động “Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm”.
- Triển khai tuyên truyền thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội của thành phố, nhiệm vụ chính trị của Ngành, của đơn vị; kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện quan trọng của đất nước, thành phố và của Ngành.
- Đẩy mạnh vận động xây dựng gia đình nhà giáo là gia đình học tập; tôn vinh, biểu dương những gương thầy cô giáo tiêu biểu, điển hình trong công tác giáo dục đào tạo và gương học sinh tiêu biểu trong học tập.
- Quan tâm đến công tác phát triển đảng viên trong đội ngũ nhà giáo trẻ, học sinh, sinh viên; công tác quy hoạch, điều động, luân chuyển cán bộ quản lý, Đảng, đoàn thể.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong toàn ngành. Chú trọng việc tuyên dương cấp thành, cấp cụm, cấp trường và nhân rộng gương điển hình “Học sinh tiêu biểu học tập làm theo lời Bác” cấp thành.

- Tích cực vận động đội ngũ thực hiện các quy định về an toàn giao thông, phòng tránh tai nạn, đảm bảo an toàn trường học; giám sát, kiểm tra việc thực hiện pháp luật lao động.

- Chỉ đạo các đơn vị tổ chức tốt Hội nghị cán bộ công chức, viên chức, Hội nghị người lao động; tham gia xây dựng, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, quy chế đối thoại, quy chế phối hợp, quy chế chi tiêu nội bộ; thực hiện việc công khai theo quy định.

- Đẩy mạnh việc tuyên truyền về chủ quyền biển đảo quê hương. Tiếp tục thực hiện chương trình “Hành trình đến với bảo tàng, vùng căn cứ cách mạng, di tích lịch sử, văn hóa” trong học sinh, sinh viên. Nâng cao chất lượng các buổi sinh hoạt chào cờ, chương trình “phát thanh học đường”, chương trình “Sử ca học đường. Rà soát và triển khai Quyết định số 6028/QĐ-UBND ngày 27/11/2012 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Chương trình phát triển thanh niên Thành phố giai đoạn 2011-2020.

- Thực hiện tốt chương trình ký kết liên tịch với Thành Đoàn trong việc tổ chức thực hiện chương trình “Khi tôi 18”, “Tự hào sử Việt”, “Học sinh 3 tích cực”, “Học sinh 3 rèn luyện”, “Tuyên dương nhà giáo trẻ tiêu biểu” cấp trường, quận và thành phố. Đẩy mạnh công tác chỉ đạo đối với việc xây dựng và phát triển hoạt động Đoàn – Đội trong các trường Ngoài Công lập, các trường có yếu tố nước ngoài.

- Chú trọng triển khai chương trình tháng Thanh niên (3/2018), nắm bắt tình hình công tác phát triển Đoàn, phát triển Đảng trong học sinh; Phát huy hiệu quả chương trình gặp gỡ đối thoại giữa Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Giám đốc, Trưởng các phòng ban với học sinh Thành phố. Giám sát việc triển khai thực hiện Quyết định số 43/2014/QĐ-UBND ngày 04/12/2014 về chức danh và chế độ chính sách đối với Tổng phụ trách đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh trong các trường TiH, THCS và Trợ lý thanh niên tại phòng GD&ĐT các quận huyện.

- Phối hợp với Sở VH-TT, Trung tâm văn hóa Thành phố triển khai chương trình đưa nhạc cụ dân tộc, trò chơi dân gian vào trường học. Phối hợp với Hội khuyến học thành phố thực hiện chương trình “Gương sáng học đường” tuyên dương học sinh nghèo hiếu học.

- Tập huấn Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số nội dung của Bộ luật Lao động; hướng dẫn thương lượng, ký kết, thực hiện thỏa ước lao động tập thể, đánh giá xếp loại.

- Triển khai Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017 – 2021. Hướng dẫn cập nhật, rà soát, bổ sung, phổ biến văn bản quy phạm pháp luật, quy định mới cho Tủ sách pháp luật tại các đơn vị giáo dục.

- Tổ chức tập huấn, phổ biến chuyên đề pháp luật về nhà trường; tập huấn, phổ biến chuyên đề pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các chế độ hỗ trợ có liên quan; tập huấn, phổ biến chuyên đề pháp luật về giao thông đường bộ và an toàn trường học; tập huấn, phổ biến chuyên đề pháp luật về các quy định về Luật phòng, chống tham nhũng; Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí, các quy định về minh bạch, kê khai tài sản trong trường học.

- Triển khai kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật trong toàn Ngành.

2. Công tác giáo dục toàn diện học sinh

- Triển khai văn bản số 1452/GDDT-TC, ngày 15/5/2015 về Hướng dẫn triển khai thực hiện hoạt động giáo dục kỹ năng, hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa tại các cơ sở giáo dục trực thuộc.

- Phối hợp với Hội tâm lý giáo dục Thành phố khảo sát công tác tư vấn trường học và tập huấn đội ngũ giáo viên tư vấn tại các cơ sở giáo dục.

- Kiểm tra các cơ sở giáo dục về việc thực hiện văn bản số 962/GDDT-HSSV, ngày 2/4/2013 của Sở GD&ĐT về chấn chỉnh công tác tổ chức các hoạt động dã ngoại, tham quan trong học sinh tại các trường trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh; văn bản số 3307/GDDT-HSSV, ngày 22/9/2014 của Sở GD&ĐT về chấn chỉnh các hoạt động lễ hội trong nhà trường.

- Tiếp tục phối hợp với ĐH Nguyễn Tất Thành, Việt Nam Airlines, công viên văn hóa Đầm Sen, công viên nước Đầm Sen tổ chức các cuộc thi “Chắp cánh ước mơ”, “Cùng non sông cất cánh” lần V, Liên hoan các nhóm ca khúc “Chú ve con”, Chương trình “Sách trao tay tặng ngay vé cổng”; Hội trại truyền thống học sinh sinh viên (9/1).

- Tiếp tục phối hợp với Liên đoàn Thể thao dưới nước, Liên đoàn Bóng đá Thành phố, Công ty Nestlé Việt Nam tổ chức “Chung Kết Festival Bơi lội” lần thứ VIII, “Giải Futsal học sinh THCS”, “Giải Futsal học sinh THPT”; Chương trình “Hành trình năng lượng xanh”; Giải Aerobic mầm non, Giải Aerobic tiểu học, thể dục cổ động toàn thành.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường triển khai cuộc thi “Rừng, cây xanh với đời sống đô thị” và chương trình trồng cây Bàng vuông tại các cơ sở giáo dục; chương trình “3T trong trường học” và các hoạt động hưởng ứng Ngày hội tái chế chất thải. Tiếp tục thực hiện chương trình tặng nón bảo hiểm cho học sinh huyện ngoài thành, cuộc thi “Đi xe đạp - vì môi trường văn hóa giao thông”, cuộc thi “Giao thông thông minh trên internet”, cuộc thi “An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai”, diễn đàn “Trẻ em với an toàn giao thông”, hưởng ứng “Tuần lễ an toàn giao thông đường bộ toàn cầu lần thứ 4”, “Tháng quốc tế đi bộ đến trường” “Lễ tưởng niệm nạn nhân bị tai nạn giao thông”.

- Tổ chức Hội nghị triển khai công tác giáo dục kỹ năng sống trong toàn ngành; tăng cường rà soát việc triển khai công tác giáo dục kỹ năng sống tại các cơ sở giáo dục; thẩm định và kiểm tra các đơn vị hoạt động giáo dục kỹ năng sống đã được cấp phép.

- Tổ chức tập huấn chuyên môn cho đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm công tác tư vấn trường học, tập huấn chuyên đề nghề công tác xã hội cho đội ngũ giáo viên tư vấn.

3. Công tác y tế và an toàn trường học

- Tiếp tục chỉ đạo và kiểm tra các cơ sở giáo dục thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật về công tác y tế trường học theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 quy định về công tác y tế trường học; Thông tư số 14/2007/TT-BTC ngày 08/3/2007 của Bộ Tài chính về hướng dẫn sử dụng kinh phí thực hiện công tác y tế trường học. Phối hợp với Sở Y tế xây dựng kế hoạch tổ chức kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện công tác y tế trường học.

- Chỉ đạo các cơ sở thực hiện tốt trong việc mua bảo hiểm y tế cho học sinh sinh viên theo Quyết định số 896/QĐ-UBND ngày 3/3/2015 của Ủy ban nhân dân Thành Phố về ban

hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Bảo hiểm y tế trên địa bàn TP.HCM; văn số 3083/UBND-VX ngày 8/6/2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố về triển khai thực hiện chỉ thị 05/CT-TTG ngày 2/4/2015 của Thủ tướng về tăng cường thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; phối hợp với Bảo hiểm thành phố rà soát việc mua bảo hiểm y tế trong học sinh, sinh viên các trường cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp trực thuộc.

- Thực hiện các văn bản chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, Ủy Ban nhân dân Thành phố trong việc tổ chức các hoạt động phòng, chống các dịch, bệnh, tật trong trường học. Phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan chuyên môn trong việc tham gia và tổ chức các hội nghị, hội thảo, tập huấn các cấp về chuyên môn, nghiệp vụ y tế trường học.

- Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện các quy định về vệ sinh trường học, nước sạch và vệ sinh môi trường, nhà vệ sinh. Triển khai kế hoạch số 3911/QĐ-UBND ngày 23/6/2017 của Ủy Ban nhân dân Thành phố về thực hiện chiến lược quốc gia về dinh dưỡng giai đoạn 2017-2020 của Thành phố Hồ Chí Minh.

- Thực hiện ký kết liên tịch với Ban an toàn vệ sinh thực phẩm thành phố tăng cường công tác kiểm tra công tác vệ sinh an toàn thực phẩm tại các cơ sở giáo dục.

- Triển khai kế hoạch số 3439/QĐ-UBND ngày 6/6/2017 của Ủy Ban nhân dân Thành phố về việc ban hành kế hoạch triển khai, thực hiện công tác phòng, chống, AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm trên địa bàn TP.HCM năm 2017; Kế hoạch số 2729/QĐ-UBND ngày 9/5/2017 của Ủy Ban nhân dân Thành phố thực hiện công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc năm 2017; Kế hoạch số 3826/QĐ-UBND ngày 20/6/2017 của Ủy Ban nhân dân Thành phố triển khai thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm năm 2017 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông về giáo dục sức khỏe, vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường giáo dục; phòng, tránh tai nạn thương tích, tác hại của thuốc lá, lạm dụng rượu bia; giáo dục dân số, giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản vị thành niên, phòng, chống HIV/AIDS. Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tuần lễ quốc gia nước sạch, vệ sinh môi trường; Ngày toàn dân hiến máu nhân đạo (7/4); Ngày thế giới không thuốc lá (31/5); Ngày môi trường thế giới (5/6); Tuần lễ quốc gia vệ sinh an toàn thực phẩm; Ngày thế giới phòng, chống HIV/AIDS (1/12).

- Triển khai có hiệu quả Quyết định số 2285/QĐ-UBND ngày 11/5/2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Đề án thực hiện Chương trình Sữa học đường cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc trẻ em mầm non và học sinh tiểu học giai đoạn 2017-2020 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tăng cường kiểm tra công tác quản lý nội trú, bán trú và công tác an toàn trường học theo văn bản số 4625/GDĐT-HSSV, ngày 31/12/2014 về công tác quản lý học sinh, học viên, sinh viên nội trú, bán trú tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố; văn bản số 4624/GDĐT-HSSV, ngày 31/12/2014 về tăng cường các biện pháp đảm bảo an toàn trường học, công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố; văn bản số 3388/GDĐT-HSSV, ngày 28/12/2011 về tăng cường công tác xây dựng trường học an toàn, đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống tai nạn thương tích trong trường học. Tiếp tục triển khai văn bản số 282/BGDĐT-CTHSSV ngày 25/01/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đẩy mạnh xây dựng môi trường văn hóa trong trường học.

- Tiếp tục triển khai Chỉ thị số 10/2015/CT-UBND ngày 11/6/2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố về tăng cường công tác đảm bảo an ninh trật tự tại cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh trong tình hình mới; văn bản số 1036/GDĐT-HSSV, ngày 14/4/2015 về tăng cường các biện pháp đảm bảo an ninh trật tự trường học tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố.

- Tăng cường công tác kiểm tra phòng cháy chữa cháy tại cơ sở theo văn bản số 1028/KH-GDĐT-HSSV ngày 13/4/2015 về kế hoạch triển khai công tác phòng cháy chữa cháy Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố năm 2015. Tiếp tục thực hiện Chương trình hành động về phòng chống tác hại của trò chơi trực tuyến có nội dung bạo lực và không lành mạnh đối với HSSV giai đoạn 2011-2015 (Quyết định số 1387/QĐ-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT).

- Chỉ đạo và rà soát việc triển khai thực hiện việc tổ chức mặc đồng phục cho học sinh tại các cơ sở giáo dục theo đúng tinh thần chỉ đạo của Bộ giáo dục và Đào tạo tại Thông tư 26/2009/TT-BGDĐT ngày 30/9/2009 về mặc đồng phục và lễ phục của học sinh; văn bản số 6100/BGDĐT-CTHSSV ngày 6/9/2013 về việc chỉ đạo và triển khai việc mặc đồng phục học sinh, sinh viên năm học 2013-2014; Chỉ thị số 1537/CT-BGDĐT ngày 05/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về tăng cường và nâng cao hiệu quả một số hoạt động giáo dục cho học sinh, sinh viên trong cơ sở giáo dục, đào tạo.

- Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra cơ sở về việc thực hiện Luật an toàn giao thông trong học sinh sinh viên theo kế hoạch số 113/KH-BGDĐT ngày 9/3/2015 của Bộ GD&ĐT về tăng cường thực hiện quy định bắt buộc đội mũ bảo hiểm đối với học sinh năm 2015; văn bản số 888/GDĐT-HSSV, ngày 2/4/2015 về tăng cường việc thực hiện quy định bắt buộc đội mũ bảo hiểm đối với học sinh năm 2015.

- Phối hợp với Phòng cảnh sát giao thông đường bộ (Công an TPHCM), Ủy Ban an toàn giao thông quốc gia TP.HCM, Quỹ Phòng chống thương vong Châu Á (AIP), Vụ công tác HSSV, Báo Giáo dục TP.HCM kiểm tra việc tuyên truyền và thực hiện Luật an toàn giao thông tại các cơ sở giáo dục; phối hợp xử lý học sinh vi phạm Luật giao thông.

- Kiểm tra việc thực hiện công tác phối hợp giữa Sở Giáo dục và Đào tạo với Công an Thành phố theo Quy chế phối hợp số 11/QCPH-CATP-GDĐT ngày 05/01/2017 về phối hợp thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia và bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật khác trong ngành Giáo dục trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Công tác phối hợp

- **Công đoàn giáo dục thành phố:** Phối hợp trong việc nắm bắt tình hình tư tưởng đội ngũ sư phạm, công tác phối hợp trong việc triển khai Quy chế dân chủ theo tinh thần Nghị định 04/2015/NĐ-CP của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; quy chế chi tiêu nội bộ, quy định 3 công khai; hội nghị cán bộ viên chức và người lao động; công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật; công tác triển khai các cuộc vận động của Ngành.

- **Phòng Giáo dục Mầm non, Phòng Giáo dục Tiểu học:** Thực hiện công tác y tế trường học, nha học đường, mắt học đường, dinh dưỡng trường học, công tác phòng chống tai nạn, thương tích, công tác an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống dịch bệnh, hoạt động TDTT... Phối hợp triển khai dự án Thành phố thân thiện với trẻ em giai đoạn 2017-2020. Phối hợp

thực hiện Chương trình Sữa học đường cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc trẻ em mầm non và học sinh tiểu học giai đoạn 2017-2020 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

-Phòng Giáo dục Trung học, Phòng Giáo dục Thường xuyên, Phòng GDCN&ĐH: Thực hiện các hoạt động phong trào văn hóa, văn nghệ, TDTT; công tác phòng chống ma túy và các tệ nạn xã hội; công tác phòng cháy chữa cháy, công tác tuyên truyền và phổ biến pháp luật; công tác phòng chống tai nạn, thương tích; công tác y tế trường học, giáo dục sức khỏe sinh sản vị thành niên, công tác an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống dịch bệnh,... Phối hợp triển khai dự án Thành phố thân thiện với trẻ em giai đoạn 2017-2020.

-Phòng Kế hoạch Tài chính: Bảo đảm cơ sở vật chất đúng quy định cho các đơn vị trường học: Bàn ghế, ánh sáng, nhà vệ sinh,... hướng dẫn kinh phí thực hiện công tác y tế trường học, công tác phong trào, Bảo hiểm y tế, kinh phí hoạt động hè,... Phối hợp triển khai thực hiện dự án Thành phố thân thiện với trẻ em giai đoạn 2017-2020.

-Phòng Tổ chức Cán bộ: Phối hợp tổ chức tuyển dụng nhân viên y tế, giáo viên tư vấn; các chế độ chính sách chăm lo đời sống cho cán bộ y tế, giáo viên tư vấn, Đoàn, Đội,... Thực hiện chế độ, học bổng, học phí, trợ cấp xã hội, vay vốn,... theo chế độ, chính sách hiện hành.

-Thanh tra: Phối hợp tổ chức hoạt động thanh, kiểm tra các nội dung thực hiện nhiệm vụ năm học; các cuộc vận động; các hoạt động liên quan đến công tác an toàn, an ninh trường học,...

-Phòng khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục: Phối hợp trong việc thực hiện chương trình tiếp sức mùa thi, các chế độ khuyến khích đối với học sinh đạt giải trong các cuộc thi VHVN – TDTT cấp thành.

-Văn phòng: phối hợp thực hiện điều kiện về cơ sở vật chất và kinh phí tổ chức các hội nghị, các hoạt động phong trào theo chỉ đạo của Ban Giám đốc.

-Trung tâm thông tin và Chương trình Giáo dục: Phối hợp hỗ trợ đưa tin các hoạt động của phòng.

DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM HỌC 2017-2018

THÁNG	NỘI DUNG
8,9/2017	- Tổ chức Vòng chung kết xếp hạng Liên hoan các nhóm ca khúc Chú ve con lùn thứ 22 – Hè 2017. - Phối hợp với Hội khuyến học Thành phố tổng kết Chương trình giao lưu và trao học bổng “Gương sáng học đường” giai đoạn 2013-2016. - Tổ chức Hội nghị triển khai định hướng công tác giáo dục kỹ năng sống. - Ban hành văn bản chỉ đạo các cơ sở giáo dục về công tác an toàn trường học, đồng phục chuẩn bị cho năm học mới. - Ban hành văn bản chỉ đạo về công tác phòng chống bạo lực học đường. - Ban hành văn bản chỉ đạo về công tác bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn trong HSSV. - Ban hành văn bản về công tác kiểm tra sức khỏe học sinh đầu năm. - Phối hợp với Công đoàn giáo dục thành phố Ban hành văn bản chỉ đạo về việc tổ chức Hội nghị cán bộ viên chức và người lao động. - Triển khai Kế hoạch An toàn giao thông năm học 2017 – 2018 trong toàn Ngành. Tổ chức Lễ ra quân “Tháng an toàn giao thông” năm 2017. - Phối hợp Báo giáo dục tổ chức Ngày hội “Đi xe đạp vì môi trường văn hóa giao thông” năm 2017. - Phối hợp với Vietnam Airlines triển khai kế hoạch cuộc thi “Cùng non sông cất cánh”. - Phối hợp với Chi cục Kiểm lâm Thành phố triển khai kế hoạch trồng rừng cho các trường thuộc huyện ngoại thành và vùng ven thành phố. - Tổ chức triển khai tập huấn Đề án Chương trình sửa học đường. - Triển khai cuộc thi tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật. - Tổ chức Hội nghị tổng kết công tác giáo dục chính trị tư tưởng năm học 2016 – 2017 và triển khai nhiệm vụ năm học 2017 – 2018.
10/2017	- Triển khai “Tuần sinh hoạt công dân” trong các trường CD-TCCN. - Giao ban Công tác học sinh sinh viên, nhân viên y tế trường học, công tác pháp chế các phòng GD&ĐT, các trường THPT, GDTX, GDCN (lần 1). - Tổ chức giải bóng đá Futsal Học sinh THCS lần VIII. - Phối hợp với Trung tâm dinh dưỡng Thành phố triển khai sân chơi sức khỏe dinh dưỡng và hội thảo công tác dinh dưỡng học đường. - Phối hợp tổ chức lớp trung cấp chính trị cho đội ngũ phụ trách công tác đoàn thể tại đơn vị. - Phối hợp tổ chức các lớp học tập, nghiên cứu Chỉ thị, Nghị quyết các cấp. - Phối hợp với Thành đoàn nắm bắt việc tổ chức hoạt động Đoàn, Đội tại cơ sở. - Phối hợp với Sở GTVT nắm bắt việc triển khai công tác tổ chức đưa đón học sinh bằng xe buýt. - Kiểm tra công tác chính trị, tư tưởng.
11/2017	- Triển khai Kế hoạch Hội trại truyền thống 9/1/2018. - Phối hợp tổ chức bình chọn, tuyên dương Nhà giáo trẻ tiêu. - Tổ chức Hội thi phòng chống HIV-AIDS trong HSSV.

	- Tổ chức giải bóng đá Futsal học sinh THPT lần VIII. - Phối hợp với Ban ATGTTP, Sở GTVT về việc kiểm tra công tác ANTT trước cổng trường, công tác chấp hành luật ATGT trong HSSV. - Tập huấn công tác giáo viên tư vấn trường học.
12/2017	- Chuẩn bị các nội dung Hội trại 9/1/2018. - Tổ chức tập huấn công tác phòng chống ma túy, mại dâm cho đội ngũ TLTN các đơn vị. - Triển khai bình chọn gương học sinh “3 tích cực”. - Phối hợp với BHXH nắm bắt việc mua BHYT trong HSSV.
1/2018	- Hướng dẫn chuẩn bị báo cáo sơ kết Học kỳ 1. - Tổ chức trại truyền thống 9/1/2018. - Các trường THPT tham dự Lễ hội “Khi tôi 18” do Thành Đoàn tổ chức. - Tổ chức “Chung Kết Festival Bơi lội” toàn thành. - Giao ban công tác học sinh sinh viên, công tác y tế, công tác pháp chế trường học các phòng GD&ĐT, các trường THPT, GDTX, GDCN (lần 2). - Kiểm tra công tác chính trị, tư tưởng.
2/2018	- Hợp mặt nhân viên y tế trường học nhân Ngày thầy thuốc Việt Nam. - Triển khai các hoạt động tháng Thanh niên tháng 3/2018. - Tham mưu văn bản chỉ đạo các Phòng GD&ĐT, các đơn vị trực thuộc tổ chức chương trình đối thoại với học sinh, sinh viên.
3/2018	- Tổ chức đối thoại giữa lãnh đạo Sở GD&ĐT và HSSV Thành phố. - Tổ chức họp mặt TLTN Ngành GD&ĐT. - Phối hợp với Sở Y tế xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra, chấm điểm và đánh giá công tác y tế trường học. - Chỉ đạo Phòng GD&ĐT phối hợp với Trung tâm y tế dự phòng, tham mưu UNND quận, huyện thành lập đoàn kiểm tra, chấm điểm và đánh giá công tác y tế trường học trên địa bàn. - Chấm điểm công tác chính trị, tư tưởng. - Kiểm tra công tác chính trị, tư tưởng.
4/2018	- Triển khai Kế hoạch tổ chức Liên hoan các nhóm nhạc Acoustic toàn thành và giải Aerobic Mầm non - Cúp Vinamilk lần 2, Giải Aerobic tiểu học và đội hình cổ động THCS, THPT, TT.GDTX toàn thành - Cúp Milo lần 2. - Triển khai kế hoạch tổ chức “Lễ tri ân và trưởng thành”&“Khi tôi 18” - Hoàn tất việc chấm điểm công tác chính trị, tư tưởng nam học 207-2018.
5/2018	- Triển khai văn bản chỉ đạo sinh hoạt Hè 2018. - Triển khai kế hoạch “Sách trao tay - tặng ngay vé cổng” – Hè 2018. - Kiểm tra công tác chính trị, tư tưởng.
6/2018	- Tham mưu văn bản chỉ đạo các đơn vị tổ chức chương trình diễn đàn “Lắng nghe trẻ em nói” - Báo cáo tổng kết công tác chính trị, tư tưởng năm học 2017 – 2018. - Tổ chức trại hè “Rèn luyện” cho cán bộ đoàn học sinh tiêu biểu khối THPT, GDTX. - Tổ chức giao lưu, tập huấn công tác y tế, Hè 2018.

	- Khai mạc Liên hoan các nhóm nhạc Acoustic toàn thành và giải Aerobic mầm non - Cúp Vinamilk lần 2, Giải Aerobic tiểu học và đội hình cổ động THCS, THPT, TT.GDTX toàn thành - Cúp Milo lần 2, Hè 2018. - Các trường THPT, Trung tâm GDTX tổ chức lực lượng tham gia Chiến dịch Hoa Phượng Đỏ, Hè 2018.
7/2018	- Phối hợp tổ chức Tuyên dương khen thưởng HS giỏi toàn thành phố năm học 2017 - 2018. - Tổ chức trại giao lưu dành cho TLTN, Tổng phụ trách đội. - Kiểm tra hoạt động hè 2018 tại các đơn vị.

**PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ LÃNH ĐẠO VÀ CHUYÊN VIÊN PHÒNG
NĂM HỌC 2017 - 2018**

1. Nguyễn Minh - Trưởng phòng:

- Phụ trách chung

2. Nguyễn Thị Yến Phương - Phó Trưởng phòng – Phụ trách, tham mưu các công việc:

- Văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao.
- Giáo dục kỹ năng sống, giáo dục ngoài giờ chính khóa.
- Giao lưu học tập và công tác thanh niên quốc tế;
- Chương trình bảo vệ chăm sóc trẻ em.
- Giáo dục môi trường; Giáo dục tiết kiệm điện;
- Chương trình học bổng HS-SV.
- Công tác thi đua, khen thưởng.
- Dự trù kinh phí hoạt động năm của phòng.
- Phụ trách đề án, chương trình: Bạn hữu trẻ em (Unicef), Quỹ phòng chống thương vong Châu Á - AIP.
- Phụ trách: Hội khuyến học, Hội tư tâm lý thành phố.
- **Công tác chính trị tư tưởng, an ninh trật tự trường học:** Khối trường THPT công lập và ngoài công lập.
- **Làm việc với: Sở LĐTB&XH, Sở VH TT, Sở NN&PTNN, Sở TNMT, Sở Ngoại vụ**
- **Tham mưu chỉ đạo:** Hội diễn văn nghệ Ngành, Hội thi Giai điệu tuổi hồng toàn quốc; Giải thể thao học sinh cấp thành phố; Giải thể thao học sinh cấp quốc gia và quốc tế; Festival bơi lội, Lễ tri ân và trưởng thành, Lễ giỗ Quốc tổ Hùng Vương, Trại truyền thống 9/1; Cuộc thi Chắp cánh ước mơ, cuộc thi Cùng non sông cất cánh; Sơ kết, tổng kết các hoạt động tư vấn tâm lý, hoạt động kỹ năng sống; Giao ban, tập huấn TLTN, họp mặt TLTN.

3. Nguyễn Văn Gia Thụy - Phó Trưởng phòng - Phụ trách, tham mưu các công việc:

- Công tác y tế trường học
- Công tác an toàn vệ sinh thực phẩm
- Công tác an ninh trật tự trường học
- Phụ trách các đề án, chương trình: Đề án Sữa học đường, Bữa ăn học đường, Chương trình Dinh dưỡng Quốc gia.
- **Công tác chính trị tư tưởng, an ninh trật tự trường học:** Khối Phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường CĐ-TCCN trực thuộc.
- **Làm việc với các Sở: CATP, CSPCCC, Sở Y tế, GTVT, BHXHTP, Hội chữ thập đỏ.**
- **Tham mưu chỉ đạo:** Giáo dục an toàn giao thông, vệ sinh nước sạch; phòng chống tai nạn thương tích; dân số kế hoạch hóa gia đình; phòng chống bệnh lao, bệnh phong, ma túy, HIV/AIDS; Chương trình chiến lược Dinh dưỡng học

đường; Hợp mặt, tập huấn y tế, PCCC, ANGT; Sơ kết, tổng kết và giao ban y tế. Cuộc thi Đi xe đạp vì môi trường văn hóa giao thông.

4. Cao Thị Thiên Phúc - Phó Trưởng phòng - Phụ trách, tham mưu các công việc:

- Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống.
- Công tác phát triển Đảng; bồi dưỡng lý luận chính trị, nghiệp vụ; chế độ chính sách, quy hoạch đội ngũ công chức, viên chức và học sinh hoạt động trong các tổ chức đoàn thể chính trị xã hội trong nhà trường.
- Tham mưu việc thực hiện Quy chế dân chủ, Quy định 3 công khai và triển khai các Cuộc vận động trong toàn Ngành.
- Công tác Đoàn, Đội, Hội.
- Tuyên truyền, giáo dục và phổ biến pháp luật.
- Phụ trách: Chương trình phát triển thanh niên, Quyết định 1501, Kế hoạch 45 của Thành ủy, Dự án Save the children.
- **Công tác chính trị tư tưởng, an ninh trật tự trường học:** Khối Trung tâm GDTX và các đơn vị trực thuộc.
- **Làm việc với: Công đoàn Giáo dục thành phố, Văn phòng Đảng ủy, Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, Sở Du lịch, Thành đoàn.**
- **Tham mưu chỉ đạo:** Cuộc thi tìm hiểu pháp luật trong CB-GV-HS-SV; Chương trình Đối thoại giữa lãnh đạo Sở với học sinh thành phố; Sơ kết, tổng kết các hoạt động tuyên truyền và phổ biến giáo dục pháp luật, giao ban công tác pháp chế; Sơ kết, tổng kết Chương trình phát triển thanh niên, Quyết định 1501, Kế hoạch 45.

5. Phạm Duy Phương - Chuyên viên – tham mưu các công việc:

- Tổ chức các hoạt động phong trào, văn hóa, văn nghệ và TDTT.
- Phụ trách các hoạt động phong trào, giao lưu Cơ quan Sở GD&ĐT.
- Công tác giáo dục ngoài giờ chính khóa.
- **Tham mưu và triển khai các hoạt động:** Hội diễn văn nghệ Ngành, Hội thi Giai điệu tuổi hồng toàn quốc; Giải thể thao học sinh cấp thành phố; Giải thể thao học sinh cấp quốc gia và quốc tế; Giải bóng đá mini, giải Futsal THCS-THPT, bóng đá học sinh THPT – Cúp Tôn Đức Thắng; Giải Aerobic Mầm non, tiểu học và giải Thể dục cổ động toàn thành; Festival bơi lội, Lễ tri ân và trưởng thành, Lễ Giỗ Quốc tổ Hùng Vương, Trại truyền thống 9/1; Cuộc thi Cùng non sông cất cánh. Hợp mặt TLTN. Tham gia thẩm định bậc THCS, THPT.

6. Lê Thị Hồng Anh - Chuyên viên – tham mưu các công việc:

- Công tác Đoàn, Đội, Hội.
- Công tác tư vấn tâm lý và các hoạt động có liên quan đến Hội tâm lý.
- Công tác giáo dục kỹ năng sống.
- Công tác phát triển thanh niên, Quyết định 1501 của Thủ tướng, Kế hoạch 45 của Thành ủy. Dự án Save the children.
- Công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho HSSV. Nắm bắt tâm tư, nguyện vọng và các vấn đề có liên quan đến quyền lợi chính đáng của HSSV.
- Phụ trách sổ liệu: Đoàn, Đội, Hội trong toàn Ngành.

- **Tham mưu và triển khai các hoạt động:** Cuộc thi Chắp cánh ước mơ; Đi xe đạp vì môi trường văn hóa giao thông; Dinh dưỡng học đường; Tháng thanh niên; Đối thoại học sinh; Sơ kết, tổng kết các hoạt động tư vấn tâm lý, hoạt động kỹ năng sống; Giao ban, tập huấn TLTN. Tham gia thẩm định bậc Mầm non, Tiểu học. Kế hoạch kiểm tra công tác CTTT; Kế hoạch hoạt động hè và kiểm tra công tác hè.

7. Lương Cao Thúy Uyên - Chuyên viên – tham mưu các công việc:

- Tham mưu triển khai, học tập các Nghị quyết, Chỉ thị, Nghị định, Thông tư, Kế hoạch có liên quan đến công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống trong CB, GV, NV.
- Tham mưu thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở, Quy định 3 công khai.
- Nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của đội ngũ CB, GV, NV về các vấn đề có liên quan đến nhận thức và quyền lợi chính đáng của CB, GV, NV.
- Công tác bồi dưỡng lý luận chính trị, công tác phát triển Đảng, công tác quy hoạch đội ngũ phụ trách công tác đoàn thể tại cơ sở.
- Tham mưu các hoạt động có liên quan đến Hội khuyến học và các chương trình học bổng cho học sinh.
- Tham mưu các nội dung có liên quan đến công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật.
- Phụ trách số liệu: nhân viên pháp chế, trình độ lý luận chính trị, đảng viên trong toàn Ngành.
- **Tham mưu và triển khai các hoạt động:** Cuộc thi học sinh, giáo viên với pháp luật, Gương sáng học đường.

8. Phạm Thị Thu Hiền - Chuyên viên – tham mưu các công việc:

- Công tác y tế trường học.
- Bảo hiểm y tế. Hội chữ thập đỏ. Tủ thuốc y tế cơ quan Sở.
- Theo dõi công tác tập hợp dữ liệu, thi đua y tế.
- Kiểm tra, nắm bắt thông tin và báo cáo nhanh các sự việc có liên quan đến cơ sở về công tác y tế, công tác an ninh trật tự trường học.
- Công tác PCCC, phòng chống tệ nạn ma túy, mại dâm trong trường học; Công tác an ninh, trật tự trường học; Công tác phòng chống tai nạn, thương tích trong trường học; Công tác an toàn vệ sinh thực phẩm. Lưu trữ các hồ sơ có liên quan đến công tác an ninh, trật tự trường học học.
- Phụ trách tham mưu các Đề án: Sửa học đường, Dự án Bữa ăn học đường, Chương trình Dinh dưỡng quốc gia.
- Phụ trách số liệu: nhân viên y tế trong toàn ngành.
- **Tham mưu và triển khai các hoạt động:** Nha học đường, Mất học đường, phòng chống bệnh lao, phòng chống thuốc lá, HIV/AIDS, tập huấn cho đội ngũ nhân viên y tế, hợp mặt y tế.

9. Lê Anh Huyền Trang - Chuyên viên – tham mưu các công việc:

- Công tác an toàn giao thông và các cuộc thi có liên quan đến ATGT trong trường học.
- Công tác bảo vệ môi trường, tuyên truyền tiết kiệm điện.

- Công tác giao lưu học tập, quan hệ quốc tế.
- Chương trình bảo vệ chăm sóc trẻ em.
- Hoạt động Dự án Unicef, AIP; Bảo vệ môi trường.
- Thực hiện báo cáo tuần, báo cáo tháng;
- Công tác thư ký; văn thư, lưu trữ.
- Tập hợp dữ liệu công tác thi đua, khen thưởng.
- Đăng tin các hoạt động của phòng trên Web Sở GD&ĐT.
- Phụ trách số liệu: TLTN trong toàn ngành.
- **Tham mưu và triển khai các hoạt động:** Trồng cây Bàng Vương, Rừng cây xanh trong đời sống đô thị, 3T trong trường học.

GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH

TRƯỞNG PHÒNG

(Đã ký)

(Đã ký)

(Đã ký)

Lê Hồng Sơn

Bùi Thị Diễm Thu

Nguyễn Minh

KẾ HOẠCH
CÔNG TÁC KHẢO THÍ VÀ KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC
NĂM HỌC 2017 – 2018

PHẦN 1: ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ
NĂM HỌC 2016 - 2017

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC ĐẠT ĐƯỢC

1. Các thành tựu tâm đắc

- Tham mưu với Ủy ban nhân dân thành phố ban hành kế hoạch huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp áp dụng từ năm học 2017 - 2018.
- Tổ chức thành công các kỳ thi tuyển sinh; đảm bảo các kỳ thi an toàn, nghiêm túc, công bằng, khách quan.
- Tổ chức kỳ thi trung học phổ thông quốc gia năm 2017 một cách an toàn, nghiêm túc và đúng quy chế trong điều kiện áp dụng Quy chế thi trung học phổ thông quốc gia mới có nhiều điểm thay đổi so với Quy chế thi trước đây.
- Quản lý văn bằng chứng chỉ đúng quy định; cấp bản sao, xác minh văn bằng chứng chỉ đúng hạn và đúng thời gian.
- Tổ chức, triển khai thực hiện tốt các hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục. Cụ thể:

Bảng 1. Số lượng các cơ sở giáo dục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục

Cơ sở giáo dục	Công tác tự đánh giá			Công tác đánh giá ngoài		
	Tổng số	Đã thực hiện	Tỉ lệ	Số đủ ĐK	Đã thực hiện	Tỉ lệ
Mầm non	1.132	973	86.0%	913	343	37.6%
Tiểu học	475	436	91.8%	439	242	55.1%
THCS	261	247	94.6%	248	160	64.5%
THPT	122	98	80.3%	98	32	32.6%
PT nhiều cấp học	55	10	18.2%	20	06	30.0%
GDTX	26	26	100%	26	07	26.9%
CHUNG	2.071	1.790	86.4%	1.744	790	45.3%

Bảng 2. Đội ngũ cán bộ đánh giá ngoài

Cơ sở giáo dục	Tổng số cán bộ, giáo viên đã được tập huấn đánh giá ngoài	Cán bộ, giáo viên đã tham gia đánh giá ngoài	
		Số lượng	Tỷ lệ %
Mầm non	738	644	87,25 %
Tiểu học	434	405	93,32 %
Trung học cơ sở	315	294	93,33 %
Trung học phổ thông	229	125	54,6 %
Giáo dục thường xuyên	34	25	73,5 %
Cộng	1750	1493	85,31 %

(Số liệu được tính đến ngày 31 tháng 5 năm 2017)

- Thiết kế và vận hành tốt trang web kiểm định chất lượng giáo dục giúp cho công tác quản lý, kiểm tra được thực hiện nhanh chóng, hiệu quả.

- Thiết kế và xây dựng phần mềm thi chứng chỉ tin học trực tuyến, được sử dụng vào 2 kỳ thi chứng chỉ tin học đã mang lại nhiều lợi ích thiết thực như tiết kiệm chi phí coi thi, chấm thi, học sinh biết kết quả ngay sau khi làm xong bài; phần mềm chạy ổn định và hiệu quả.

2. Các thành tựu khác (tóm tắt)

2.1. Công tác khảo thí và văn bằng

Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục đã thực hiện đầy đủ các hoạt động về công tác khảo thí theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo; tham gia đầy đủ và đúng thành phần các hội nghị, hội thảo và tập huấn về công tác khảo thí của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.1.1. Công tác tổ chức thi tốt nghiệp, tuyển sinh

Tham mưu với Ủy ban nhân dân thành phố ban hành kế hoạch huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp áp dụng từ năm học 2017 - 2018.

Quản triệt và vận dụng tốt sự chỉ đạo của các cấp để tiếp tục tổ chức các kỳ thi tốt nghiệp và tuyển sinh trên địa bàn Thành phố ngày càng có nền nếp, chuyên nghiệp, hiệu quả, an toàn, đúng quy chế, không để xảy ra sai sót trong tất cả các khâu của kỳ thi.

Là năm thứ ba thi trung học phổ thông quốc gia và là năm đầu tiên áp dụng Thông tư 04/2017/TT-BGDĐT ban hành Quy chế thi trung học phổ thông quốc gia và xét công nhận tốt nghiệp với nhiều điểm đổi mới và phức tạp trong khâu in sao đề thi và tổ chức coi thi, Sở Giáo dục và Đào tạo đã có bước chuẩn bị rất tốt về cơ sở vật chất tổ chức kỳ thi, chuẩn bị tốt về mặt nghiệp vụ, chuyên môn, văn bản hướng dẫn đồng thời phối hợp tốt với 9 trường đại học để chủ trì tổ chức kỳ thi từ khâu đăng ký dự thi, in sao đề thi, coi thi, chấm thi, phúc khảo và xét công nhận tốt nghiệp.

Xây dựng kế hoạch và phương án tổ chức các kỳ thi, hướng dẫn thi theo đúng tiến độ và chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, sát với tình hình địa phương (các văn bản được tập hợp thành tập tài liệu “Hệ thống văn bản thi trung học phổ thông quốc gia năm 2017”, bên cạnh đó các công văn còn được triển khai trên trang web Sở Giáo dục và Đào tạo).

Biên soạn tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ coi thi và nghiệp vụ chấm thi.

Tổ chức tập huấn công tác thi trung học phổ thông quốc gia năm 2017 và triển khai công tác tuyển sinh các lớp đầu cấp năm học 2017 - 2018. Tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ Ban

Lãnh đạo Điểm thi tuyển sinh các lớp đầu cấp năm học 2017 - 2018. Tổ chức họp Ban Lãnh đạo Điểm thi để rút kinh nghiệm và nâng cao nghiệp vụ chuyên môn; tổ chức các buổi tập huấn về phần mềm phục vụ thi trung học phổ thông quốc gia và tuyển sinh; các buổi tập huấn về nghiệp vụ tuyển sinh.

Sử dụng có hiệu quả công nghệ thông tin vào công tác khảo thí. Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc tổ chức các kỳ thi, đặc biệt việc báo cáo nhanh qua mạng Internet, xây dựng phần mềm xét tốt nghiệp trung học cơ sở, phần mềm quản lý thi tuyển sinh vào lớp 10, phần mềm đánh mã phách thi tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông, khảo sát tuyển sinh vào lớp 6 Trường Trung học phổ thông chuyên Trần Đại Nghĩa...

2.1.2. Công tác quản lý văn bằng, chứng chỉ

Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 19/2015/QĐ-BGDĐT ngày 08 tháng 9 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy chế quản lý bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, văn bằng giáo dục đại học và chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân.

Năm học 2016 - 2017 đã cấp 50.409 bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, 3.612 bản sao bằng tốt nghiệp trung học phổ thông và xác minh 4.210 văn bằng, chứng chỉ; cấp 4.491 chứng chỉ Ngoại ngữ - Tin học; cải chính 116 văn bằng, chứng chỉ.

Thực hiện cấp bản sao văn bằng chứng chỉ, xác minh văn bằng chứng chỉ theo Nghị định 23/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2015 về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch. Phối hợp giữa các phòng ban, với bộ phận tiếp dân giải quyết đúng hạn việc cấp bản sao văn bằng chứng chỉ, xác minh văn bằng chứng chỉ theo đúng yêu cầu của hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn chất lượng ISO 9001:2008, thực hiện cấp bản sao văn bằng chứng chỉ qua mạng Internet. Giải quyết 100% hồ sơ đúng hạn và chính xác.

2.2. Công tác Kiểm định chất lượng giáo dục

Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục đã thực hiện đầy đủ các hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục theo hướng dẫn nhiệm vụ năm học và các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục đã xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học về lĩnh vực kiểm định chất lượng giáo dục có tính khả thi, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, của ngành, của trường và đảm bảo yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo; tham mưu ban hành các công văn chỉ đạo việc đẩy mạnh công tác kiểm định chất lượng giáo dục; đã hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các phòng giáo dục và đào tạo, cơ sở giáo dục phổ thông, mầm non, giáo dục thường xuyên thực hiện tốt công tác kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Sở Giáo dục và Đào tạo.

Bên cạnh đó, Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục đã xây dựng các chuyên đề chuyên môn về kiểm định chất lượng giáo dục, tổ chức tập huấn chuyên môn để nâng cao năng lực đánh giá của cán bộ quản lý và giáo viên toàn ngành; biên soạn tài liệu nghiệp vụ đánh giá ngoài; ban hành văn bản hướng dẫn hồ sơ đăng ký đánh giá ngoài, hướng dẫn tổ chức lễ công nhận đạt chất lượng giáo dục.

Trong năm học qua, Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục đã tiếp tục triển khai sử dụng phần mềm kiểm định chất lượng giáo dục trường mầm non; tổ chức bồi dưỡng công tác kiểm định chất lượng giáo dục cho các cơ sở giáo dục, phòng Giáo dục và

Đào tạo quận, huyện có nhu cầu; tập huấn chuyên sâu công tác đánh giá ngoài và triển khai Quyết định thành lập các đoàn đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông (từ đợt 30 đến 42).

Việc tuyên truyền công tác kiểm định chất lượng giáo dục đã được Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục thực hiện tốt qua các kênh thông tin báo chí, trang web; tổ chức lễ công nhận đạt chất lượng giáo dục cho các trường; đánh dấu sao (*) các trường đã đánh giá ngoài trong bảng hệ thống các trường lớp tuyển sinh trung học. Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục đã phối hợp với Trung tâm thông tin và Chương trình giáo dục thiết kế nội dung “Kiểm định chất lượng giáo dục” trên trang web của Sở, đồng thời thường xuyên trao đổi, làm việc với công ty Vietec để nâng cấp, cải tiến phần mềm kiểm định chất lượng giáo dục mầm non nhằm phục vụ tốt nhất cho công tác quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo và các phòng Giáo dục và Đào tạo.

Ngoài ra, để nâng cao chất lượng công tác khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục, Sở Giáo dục và Đào tạo cũng đã ban hành Quy định tiêu chuẩn đánh giá, chấm điểm công tác khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục đối với các phòng giáo dục và đào tạo, các trường mầm non, các cơ sở giáo dục phổ thông và các trung tâm giáo dục thường xuyên, đưa công tác này vào chấm điểm thi đua. Xây dựng và đưa vào áp dụng thủ tục cấp giấy chứng nhận đạt chất lượng giáo dục nhằm cải cách thủ tục hành chính trong công tác kiểm định chất lượng giáo dục của Sở Giáo dục và Đào tạo.

II. CÁC MẶT TỒN TẠI

Khối trường ngoài công lập được đánh giá ngoài còn rất ít. Các chỉ tiêu về số lượng các cơ sở giáo dục hoàn thành báo cáo tự đánh giá chưa đạt (trừ khối Giáo dục thường xuyên).

Hoạt động đánh giá ngoài diễn ra liên tục và thường xuyên trong năm nhưng thành viên đánh giá ngoài là những cán bộ quản lý kiêm nhiệm nên khó khăn trong điều động và phân công công tác.

Công tác khảo thí vẫn chưa khắc phục triệt để được những khuyết điểm thường gặp trong công tác tổ chức thi như: sự sai sót trong công tác coi thi của vài Điểm thi, sai sót trong công tác chấm thi của một số Ban của Hội đồng thi,...

Công tác lưu trữ hồ sơ cấp phát văn bằng, chứng chỉ còn thủ công và thiếu tính an toàn. Mức độ ô nhiễm mực in và bụi giấy in vào mùa cao điểm thi cử là khá cao, ảnh hưởng không tốt đến sức khỏe các thành viên trong phòng.

III. NGUYÊN NHÂN VÀ BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC

1. Nguyên nhân

Một số trường phổ thông ngoài công lập chưa nhận thức đầy đủ về công tác tự đánh giá cũng như xây dựng hệ thống đảm bảo chất lượng nên chưa thực sự đầu tư cho công tác kiểm định chất lượng giáo dục.

Yêu cầu trong công tác quản lý ngày càng cao trong điều kiện thực hiện chủ trương tiết kiệm biên chế nên việc tham gia các Đoàn đánh giá ngoài của cán bộ quản lý gặp khó khăn.

Còn chậm đổi mới và đầu tư tìm biện pháp khắc phục những thiếu sót trong công tác tổ chức thi do thiếu thống nhất trong khâu điều hành. Còn ỷ lại về mặt kỹ thuật và kinh nghiệm, thiếu quan tâm nắm chắc về tính pháp lý trong quá trình thực hiện, dễ tiềm ẩn rủi ro khi đối mặt thanh tra, khiếu nại,...

Chưa xây dựng được quy hoạch tổng thể nhằm cải tạo toàn bộ kho ẩn chỉ, ẩn phẩm và kho chứa hồ sơ cấp phát văn bằng, chứng chỉ nhằm đảm bảo thông thoáng, ngăn nắp, hạn chế ô nhiễm và đảm bảo an toàn cho hồ sơ lưu trữ.

2. Biện pháp

- Tiếp tục tập huấn, nâng cao nhận thức của toàn ngành về công tác kiểm định chất lượng giáo dục; đưa công tác kiểm định chất lượng giáo dục vào kế hoạch năm học và nội dung thi đua.

- Tập trung bồi dưỡng, hướng dẫn các trường phổ thông ngoài công lập thực hiện tự đánh giá và đăng ký đánh giá ngoài.

- Khuyến khích hỗ trợ các cá nhân tham gia học tập sau đại học (thạc sĩ, tiến sĩ) chuyên ngành về đo lường đánh giá trong giáo dục.

- Tham mưu thực hiện chính sách và chế độ cho công tác kiểm định chất lượng giáo dục.

- Cần biên soạn lại một cách hệ thống và hướng dẫn thống nhất công tác tổ chức thi theo đúng tinh thần các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ tổ chức thi kỹ lưỡng bên cạnh việc chọn lựa người có năng lực, điều kiện tham gia công tác tổ chức thi.

Xây dựng Kế hoạch cải tạo kho lưu trữ hồ sơ cấp phát văn bằng, chứng chỉ và kho chứa ấn chỉ, ấn phẩm, thiết bị trình lãnh đạo xem xét phê duyệt.

PHẦN 2: KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM HỌC 2017 - 2018

I. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ

1. Mục tiêu, định hướng

- Củng cố, kiện toàn bộ máy, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ hoạt động của Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục.

- Tiếp tục phối hợp tốt với các trường đại học được Bộ Giáo dục và Đào tạo phân công để chủ trì tổ chức kỳ thi trung học phổ thông quốc gia năm 2018.

- Tổ chức xét tốt nghiệp và tuyển sinh các lớp đầu cấp trên địa bàn Thành phố ổn định, nghiêm túc, an toàn, chính xác, công bằng, đúng quy chế thi.

- Tham mưu để kế hoạch tuyển sinh các lớp đầu cấp của tất cả các quận, huyện theo đúng định hướng chung, phù hợp với thực tiễn địa phương, tạo được sự đồng thuận ngày càng cao của phụ huynh học sinh và xã hội.

- Hoàn thiện quy trình thủ tục thành lập ngân hàng đề thi và ra đề thi tuyển sinh đầu cấp.

- Kết thúc năm học 2017 - 2018: 95 % các cơ sở giáo dục phổ thông, mầm non, giáo dục thường xuyên hoàn thành báo cáo tự đánh giá; 40 % cơ sở giáo dục mầm non và 60 % cơ sở giáo dục phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên được đánh ngoài.

- Thực hiện tốt công tác phối hợp giữa các phòng ban, phối hợp với bộ phận tiếp dân giải quyết đúng hạn việc cấp bản sao văn bằng chứng chỉ, xác minh văn bằng chứng chỉ theo Nghị định 23/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2015 về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch; đảm bảo đúng yêu cầu của Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008; thực hiện cấp bản sao văn bằng chứng chỉ qua mạng.

2. Nhiệm vụ trọng tâm

- Tổ chức các kỳ thi an toàn, nghiêm túc và đúng quy chế. Tham mưu đổi mới cách tổ chức xét tốt nghiệp, tuyển sinh theo hướng góp phần đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục, được sự đồng thuận ngày càng cao của người dạy, người học, phụ huynh học sinh và xã hội. Thực hiện tuyển sinh công khai, nghiêm túc, công bằng. Cần thay đổi toàn diện công tác tổ chức thi theo đúng tinh thần đổi mới của Bộ Giáo dục và Đào tạo thể hiện trong các Quy chế thi và hướng dẫn kèm theo.

- Tiếp tục hoàn thiện và triển khai tiếp phần mềm thi chứng chỉ tin học trực tuyến do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

- Đẩy mạnh công tác Kiểm định chất lượng giáo dục cả chiều rộng và chiều sâu. Từng bước xây dựng mô hình quản lý chất lượng ở các cơ sở giáo dục (mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, giáo dục thường xuyên) tham gia các hoạt động tự đánh giá, đánh giá ngoài và công nhận mức chất lượng, duy trì cải tiến chất lượng sau tự đánh giá và đánh giá ngoài.

- Tham gia các hoạt động đánh giá chất lượng học sinh quốc tế do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức (PISA, PASEC, READ, TALIS).

- Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện cải tạo kho lưu trữ hồ sơ cấp phát văn bằng, chứng chỉ và kho chứa ấn chỉ, ấn phẩm, thiết bị phục vụ công tác.

II. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác tổ chức

Nâng cao tính chuyên nghiệp và kỹ năng làm việc nhóm cho cán bộ làm công tác khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục ở Sở Giáo dục và Đào tạo, các phòng giáo dục và đào tạo trên cơ sở chọn cán bộ tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng về chính trị, chuyên môn nghiệp vụ; tạo điều kiện cho cán bộ, chuyên viên tự học, tự bồi dưỡng để đáp ứng ngày càng tốt hơn nhiệm vụ được giao.

Cần quan tâm đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong toàn thể đội ngũ cán bộ, chuyên viên của phòng. Tăng cường công tác phê bình, tự phê bình trong sinh hoạt Chi bộ phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục để nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống trong cán bộ, chuyên viên của Phòng trong thực thi công vụ.

2. Công tác khảo thí và văn bằng

- Tổ chức hội thảo về huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh đầu cấp để trao đổi kinh nghiệm từ đó từng bước thống nhất kế hoạch huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp của các quận, huyện và cơ sở giáo dục.

- Tăng cường kiểm tra công tác tuyển sinh của các cơ sở giáo dục.

- Nâng cao nhận thức trách nhiệm đội ngũ làm công tác thi. Bồi dưỡng nhân sự làm công tác thi.

- Tiếp tục hoàn chỉnh các phần mềm phục vụ các kỳ thi; đầu tư hơn nữa hệ thống văn bản thi và thiết bị phục vụ thi.

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra tất cả các quy trình để thúc đẩy việc thực hiện công tác thi đạt hiệu quả.

- Hệ thống hóa quy trình thủ tục thành lập ngân hàng đề thi và ra đề thi tuyển sinh đầu cấp.

- Xây dựng kế hoạch cải tạo kho lưu trữ hồ sơ cấp phát văn bằng, chứng chỉ và kho chứa ấn chỉ, ấn phẩm, thiết bị từ đầu năm học để trình lãnh đạo xem xét phê duyệt.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Thông tư số 19/2015/QĐ-BGDĐT ngày 08 tháng 9 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy chế quản lý bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, văn bằng giáo dục đại học và chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân.

3. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục

- Chú trọng đến các trường phổ thông ngoài công lập, tăng cường tập huấn, giám sát, chỉ đạo khối trường này thực hiện báo cáo tự đánh giá và đăng ký đánh giá ngoài.

- Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các cơ sở giáo dục, tập trung hoàn thành tốt các báo cáo tự đánh giá, thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng đã xây dựng trong báo cáo tự đánh giá và khuyến nghị của đoàn đánh giá ngoài trong báo cáo đánh giá ngoài.

- Tiếp tục hướng dẫn các phòng giáo dục và đào tạo cùng các nhân sự đã tham gia đánh giá ngoài tại quận, huyện tổ chức tư vấn các cơ sở giáo dục nhằm nâng cao chất lượng tự đánh giá, hoàn thiện báo cáo tự đánh giá; xem hoạt động này như bước tập dượt trước khi chính thức làm tờ trình đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo đánh giá ngoài.

- Nhân rộng điển hình, chia sẻ kinh nghiệm, tuyên dương, khuyến khích các cá nhân và tập thể làm tốt trong các hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục.

- Khuyến khích các trường ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý khi thực hiện báo cáo tự đánh giá.

- Tăng cường phát triển về số lượng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, cộng tác viên làm công tác kiểm định chất lượng giáo dục tại các phòng giáo dục và đào tạo, các trường trung học phổ thông, các trung tâm giáo dục thường xuyên.

- Đưa công tác kiểm định chất lượng giáo dục là một nội dung quan trọng trong tiêu chí thi đua của các đơn vị, là tiêu chí trong cấp giấy phép hoạt động giáo dục các trường ngoài công lập.

- Tổ chức đánh giá ngoài theo đăng ký của các trường đủ điều kiện, công khai kết quả đánh giá ngoài để xã hội biết, quan tâm và ủng hộ nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

- Tổ chức tham gia các hoạt động đánh giá chất lượng học sinh quốc tế do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức (PISA, PASEC, READ, TALIS).

4. Công tác phối hợp

Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục phối hợp tốt với các phòng, ban Sở Giáo dục và Đào tạo để thực hiện tốt công tác khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục cụ thể như sau:

- *Với Phòng Giáo dục mầm non:* phối hợp triển khai công tác kiểm định chất lượng giáo dục đến các cơ sở giáo dục mầm non; công tác huy động trẻ ra lớp; phổ cập mầm non cho trẻ 5 tuổi.

- *Với Phòng Giáo dục tiểu học:* phối hợp triển khai công tác kiểm định chất lượng giáo dục các trường tiểu học; công tác xét hoàn thành chương trình cấp tiểu học và công tác tuyển sinh đầu cấp; xét duyệt trường chuẩn quốc gia; chương trình phân tích hệ thống giáo dục (PASEC); phối hợp tham gia chương trình đánh giá học sinh quốc tế (TALIS).

- *Với Phòng Giáo dục trung học:* phối hợp triển khai công tác kiểm định chất lượng giáo dục các trường phổ thông; công tác xét tốt nghiệp trung học cơ sở, công tác thi trung

học phổ thông quốc gia, thi tuyển sinh đầu cấp và thi tốt nghiệp, tuyển sinh các chương trình tăng cường ngoại ngữ; công tác thiết lập ngân hàng đề thi tuyển sinh; đổi mới công tác tuyển sinh đầu cấp; công tác phổ cập giáo dục; xét duyệt trường chuẩn quốc gia; phối hợp tham gia chương trình đánh giá học sinh quốc tế (PISA, TALIS).

- *Với Phòng Giáo dục thường xuyên*: phối hợp triển khai công tác kiểm định chất lượng các trung tâm giáo dục thường xuyên; phối hợp công tác kiểm tra và cấp chứng chỉ ngoại ngữ, tin học; phối hợp tổ chức kiểm tra cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản và nâng cao; công tác xét tốt nghiệp trung học cơ sở, công tác thi trung học phổ thông quốc gia, thi tuyển sinh đầu cấp.

- *Với Phòng Giáo dục chuyên nghiệp và đại học*: phối hợp duyệt kế hoạch năm học; kiểm tra điều kiện mở mã ngành trung cấp chuyên nghiệp; hỗ trợ các trường trung cấp chuyên nghiệp thực hiện tự đánh giá và xây dựng hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong.

- *Với Văn phòng Sở*: phối hợp triển khai và tổ chức thực hiện mọi hoạt động khảo thí, kiểm định chất lượng giáo dục và phối hợp với bộ phận tiếp dân giải quyết đúng hạn việc cấp bản sao văn bằng chứng chỉ, xác minh văn bằng chứng chỉ... đúng yêu cầu quản lý theo tiêu chuẩn chất lượng ISO 9001:2008, thực hiện cấp bản sao văn bằng chứng chỉ qua mạng và thực hiện cấp bản sao văn bằng chứng chỉ, xác minh văn bằng chứng chỉ theo Nghị định 23/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2015 về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch.

- *Với Phòng Tổ chức cán bộ*: kiện toàn nhân sự Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục; phối hợp công tác bố trí nhân sự công tác khảo thí, nghiên cứu chế độ chính sách cho cán bộ thực hiện công tác kiểm định, quy hoạch, tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên làm công tác kiểm định chất lượng giáo dục. Ra quyết định thành lập hội đồng thi tuyển sinh các cấp; quyết định thành lập các đoàn đánh giá ngoài.

- *Với Phòng Kế hoạch - Tài chính*: phối hợp trong công tác xét duyệt và phân bổ chỉ tiêu tuyển sinh của các trường trung học phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên. Phối hợp thực hiện chế độ tài chính theo đúng quy định, tăng cường thiết bị và kinh phí phục vụ kịp thời các kỳ thi. Phối hợp tham mưu và thực hiện chế độ cho cán bộ, giáo viên làm công tác kiểm định chất lượng giáo dục.

- *Với Thanh tra Sở*: phối hợp tập huấn nghiệp vụ thanh tra thi và thanh tra các kỳ thi; thanh tra công tác tuyển sinh; thanh tra toàn diện các cơ sở giáo dục; thanh tra trong kiểm định chất lượng giáo dục; thanh tra việc cấp phát văn bằng chứng chỉ.

- *Với Phòng Chính trị tư tưởng*: phối hợp tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục học sinh thực hiện nghiêm túc nội quy các kỳ thi, tiếp sức mùa thi; phối hợp đề xuất cộng đồng khuyến khích các cuộc thi do phòng Chính trị tư tưởng tổ chức.

- *Với Trung tâm Thông tin và Chương trình giáo dục*: nâng cấp trang web Phòng Khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục. Phối hợp nâng cấp các phần mềm phục vụ công tác khảo thí và tuyển sinh, quản lý học sinh sau tuyển sinh. Phối hợp tuyên truyền, phổ biến trong ngành và xã hội các văn bản, thông tin liên quan đến công tác khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục trên trang web của ngành; thực hiện công tác cấp mã số học sinh. Phối hợp xây dựng trang “Thông tin tra cứu về công tác quản lý cấp phát văn bằng chứng chỉ”.

- Với Trung tâm Ngoại ngữ và Tin học: phối hợp tổ chức thi, cấp chứng chỉ tiếng Anh quốc tế.

- Với Công đoàn ngành Giáo dục: tuyên truyền công đoàn viên thực hiện nghiêm túc cuộc vận động “Hai không”; thực hiện công tác khảo thí với ý thức trách nhiệm cao nhất; nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của công tác kiểm định chất lượng giáo dục.

- Với Hội khuyến học thành phố, các đoàn thể, ban ngành và địa phương: tạo sự đồng thuận của phụ huynh học sinh và xã hội về các chủ trương của Ngành công tác tuyển sinh đầu cấp.

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ TỪNG THÀNH VIÊN CỦA PHÒNG

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	PHỤ TRÁCH
1	Phạm Thanh Nam	Trưởng phòng	Phụ trách chung; xây dựng, tổ chức bộ máy phòng. Phụ trách địa bàn: Từ Q1 đến Q8.
2	Nguyễn Minh Hoàng	Phó Trưởng phòng	Phụ trách công tác khảo thí; văn bằng chứng chỉ; ngoại ngữ, tin học; quản lý các chương trình phần mềm về thi tốt nghiệp, tuyển sinh; ISO; thi đua; quản lý mạng; PCGD; nội bộ phòng, xét duyệt trường chuẩn quốc gia THCS, THPT. Phụ trách địa bàn: Q9, Q12, CC, CG, GV, HM, TB, TĐ.
3	Đặng Thị Thùy Linh	Phó Trưởng phòng	Phụ trách công tác kiểm định chất lượng giáo dục; tham gia các kỳ thi tốt nghiệp và tuyển sinh; duyệt bằng tốt nghiệp THPT; văn bằng chứng chỉ nước ngoài; xét duyệt trường chuẩn quốc gia cấp tiểu học; phụ trách PISA, TALIS. Phụ trách địa bàn: Q10, Q11, NB, BC, BTa, BTh, TP, PN.
4	Nguyễn Ngọc Cát Tường	Chuyên viên	Các phần mềm danh sách thí sinh thi THPT quốc gia; thi tuyển sinh lớp 10, thống kê số liệu; in bằng tốt nghiệp THPT; lập danh sách phục vụ PCGD; tham gia công tác kiểm định chất lượng GDTX, tham gia công tác thi chứng chỉ tin học. Phụ trách địa bàn: Q7, NB, CG.
5	Đỗ Trí Nhân	Chuyên viên	Các phần mềm CBCT các kỳ thi và xét duyệt tuyển sinh lớp 10 khối ngoài công lập; cấp chứng nhận trúng tuyển 10; duyệt bằng tốt nghiệp THPT; tham gia công tác kiểm định chất lượng giáo dục THPT; phụ trách cơ sở vật chất của phòng. Phụ trách địa bàn: Q3, Q5, Q10.

6	Nguyễn Võ Đăng Khoa	Chuyên viên	Các phần mềm giám khảo các kỳ thi, xét tốt nghiệp THCS; in bằng tốt nghiệp THPT; tham gia công tác kiểm định chất lượng giáo dục khối Phòng Giáo dục và Đào tạo; tham gia công tác thi chứng chỉ ngoại ngữ. Phụ trách địa bàn: Q6, Q8, BTa.
7	Trần Thế Hùng	Chuyên viên	Xác minh, chỉnh sửa, cấp phát văn bằng chứng chỉ; xác nhận điểm thi; in bằng Fief; in bằng tốt nghiệp THPT; công tác khảo thí; tham gia công tác kiểm định chất lượng giáo dục THCS; tổng hợp báo cáo tuần, tháng. Phụ trách địa bàn: TP, GV, TB.
8	Phan Thị Nghiêm Dung	Chuyên viên	Cấp phát bản sao văn bằng chứng chỉ theo tiêu chuẩn ISO; duyệt bằng tốt nghiệp THPT; công tác khảo thí; lập dự toán kinh phí phòng, kinh phí ấn phẩm, ấn chỉ thi; tham gia công tác kiểm định chất lượng giáo dục mầm non, tiểu học; văn thư, lưu trữ hồ sơ. Phụ trách địa bàn: Q1, Q11, PN.
9	Phạm Hồng Châu	Chuyên viên	Kiểm định chất lượng giáo dục mầm non; dự toán kinh phí kiểm định chất lượng giáo dục mầm non. Công tác khảo thí: các kỳ thi tăng cường ngoại ngữ, FIEF, trình độ tiếng Hoa; duyệt bằng tốt nghiệp THPT; phụ trách mạng; công tác thi đua; PASEC. Phụ trách địa bàn: Q9, BTh, TĐ.
10	Dương Thành Tài	Chuyên viên	Kiểm định chất lượng giáo dục tiểu học, THCS; dự toán kinh phí kiểm định chất lượng tiểu học, THCS; Công tác khảo thí: Ấn chỉ, ấn phẩm cho các kỳ thi; thống kê và phân tích số liệu; soạn thảo văn bản; lịch công tác tuần; xét duyệt trường chuẩn quốc gia tiểu học, THCS; góp ý kế hoạch tuyển sinh của quận, huyện. Phụ trách địa bàn: BC, CC, HM.
11	Lê Huỳnh Lan	Chuyên viên	Kiểm định chất lượng giáo dục THPT, GDTX. Xét duyệt trường chuẩn QG trung học phổ thông. Công tác khảo thí: Ấn chỉ, ấn phẩm cho kỳ thi tuyển sinh lớp 10; thống kê và phân tích số liệu; soạn thảo văn bản; lịch công tác tuần; PISA; READ; TALIS. Phụ trách địa bàn: Q2, Q4, Q12.

Ngoài ra các cán bộ, chuyên viên của phòng còn thực hiện các nhiệm vụ đột xuất khác sẽ được lãnh đạo phòng phân công cụ thể và tham gia các hoạt động của cơ quan Sở Giáo dục và Đào tạo.

IV. LỊCH CÔNG TÁC TỪNG THÁNG

THÁNG	NỘI DUNG CHÍNH
8.2017	- Thống kê số liệu các kỳ thi trong năm. - Duyệt danh sách học sinh trúng tuyển vào lớp 10. - Tiếp dân, xác minh văn bằng chứng chỉ, cấp bản sao (cả năm). - Tổng kết công tác thi và triển khai phương hướng nhiệm vụ năm học 2017 - 2018. - Hoàn chỉnh kế hoạch năm học và các văn bản hướng dẫn chi tiết. - Hoàn chỉnh Kế hoạch cải tạo kho lưu trữ hồ sơ cấp phát văn bằng, chứng chỉ và kho lưu trữ ấn chỉ, ấn phẩm, thiết bị. - Tập huấn hệ công tác kiểm định chất lượng giáo dục trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, giáo dục thường xuyên. - Triển khai đánh giá ngoài trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, giáo dục thường xuyên.
9.2017	- Làm bằng tốt nghiệp trung học phổ thông. - Thống kê số liệu đầu cấp học (trung học phổ thông, trung học cơ sở, tiểu học). - Tổ chức hội nghị rút kinh nghiệm công tác phối hợp tổ chức kỳ thi trung học phổ thông quốc gia, tuyển sinh và khảo sát năm 2017. - Tổ chức Đại hội Chi bộ phòng KT&KĐCLGD. - Trình lãnh đạo phê duyệt kế hoạch cải tạo kho lưu trữ của phòng. - Lập ngân hàng đề thi tuyển sinh 10. - Tiếp tục công tác đánh giá ngoài các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, giáo dục thường xuyên. - Theo dõi công tác tự đánh giá của các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, giáo dục thường xuyên. - Đăng ký thi đua Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục.
10.2017	- Nghiên cứu văn bản, đề xuất các ý kiến bổ sung sửa đổi quy chế thi. - Hướng dẫn việc quản lý, cấp phát văn bằng chứng chỉ. - Tập huấn việc sử dụng các phần mềm qua mạng, điều chỉnh bổ sung phần mềm... - Tiếp tục theo dõi công tác tự đánh giá của các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, giáo dục thường xuyên. - Tiếp tục triển khai đánh giá ngoài cho các trường đăng ký mới.
11.2017	- Điều chỉnh, bổ sung tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ coi thi, chấm thi; phần mềm vi tính của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Sở Giáo dục và Đào tạo về tổ chức thi trung học phổ thông quốc gia, tuyển sinh và khảo sát các cấp. - Kiểm tra việc quản lý, việc cấp phát văn bằng chứng chỉ. - Hướng dẫn và tổ chức xét tốt nghiệp THCS (hệ giáo dục thường xuyên) lần 2. - Tiếp tục theo dõi công tác tự đánh giá của các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, giáo dục thường xuyên. - Tiếp tục triển khai đánh giá ngoài cho các trường đăng ký mới.

12.2017	- Tổ chức xét tốt nghiệp trung học cơ sở (hệ giáo dục thường xuyên) lần 2. - Chuẩn bị các hồ sơ, biểu mẫu... công tác tổ chức thi. - Dự hội nghị tổng kết thi của Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Tiếp tục kiểm tra việc quản lý, cấp phát văn bằng chứng chỉ và báo cáo 6 tháng thực hiện đầu năm. - Tiếp tục theo dõi công tác tự đánh giá của các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, giáo dục thường xuyên. - Tiếp tục triển khai đánh giá ngoài cho các trường đăng ký mới.
01.2018	- Tập huấn việc sử dụng mạng để thực hiện công tác tổ chức thi trung học phổ thông quốc gia, tuyển sinh và khảo sát các cấp. - Thống kê số liệu về học sinh, giáo viên và lãnh đạo đơn vị các cấp, cơ sở vật chất các trường trung học cơ sở, trung học phổ thông. - Tiếp tục theo dõi công tác tự đánh giá của các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, giáo dục thường xuyên. - Tiếp tục triển khai đánh giá ngoài cho các trường đăng ký mới.
02.2018	- Kiểm tra việc thiết lập hồ sơ thí sinh, hồ sơ thi. - Quy hoạch các Hội đồng coi thi tốt nghiệp và tuyển sinh 10. - Dự thảo kế hoạch huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh các lớp đầu cấp (trình Ủy ban nhân dân thành phố nếu có thay đổi). - Góp ý kế hoạch huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh đầu cấp của các quận, huyện. - Tiếp tục theo dõi công tác tự đánh giá của các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, giáo dục thường xuyên. - Tiếp tục triển khai đánh giá ngoài cho các trường đăng ký mới. - Biên soạn lại các tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ tổ chức thi THPT quốc gia và tuyển sinh lớp 10 trung học phổ thông.
3.2018	- Tiếp tục quy hoạch các Hội đồng coi thi tốt nghiệp và tuyển sinh 10. - Lập dự thảo danh sách Lãnh đạo Hội đồng coi thi, Hội đồng chấm thi. - Tổ chức thi tốt nghiệp trung học phổ thông lớp 12 trong khuôn khổ chương trình song ngữ tiếng Pháp. - Kiểm tra các địa điểm đặt Hội đồng coi thi, chấm thi. - Chuẩn bị công tác tổ chức thi: in ấn hồ sơ, biểu mẫu, văn bản hướng dẫn thi... - Kiểm tra việc bồi dưỡng nghiệp vụ thi tại cơ sở. - Tiếp tục góp ý các kế hoạch tuyển sinh các quận huyện. - Tiếp tục theo dõi công tác tự đánh giá của các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, giáo dục thường xuyên. - Tiếp tục triển khai đánh giá ngoài cho các trường đăng ký mới. - Tham gia các kỳ khảo sát của PASEC.
4.2018	- Kiểm tra việc bồi dưỡng nghiệp vụ thi tại cơ sở. - Tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ cho lãnh đạo Hội đồng coi thi, Hội đồng chấm thi. - Phối hợp tổ chức và hướng dẫn thi trung học phổ thông quốc gia và tuyển sinh vào lớp 1, lớp 6, lớp 10. - Tiếp tục góp ý các kế hoạch tuyển sinh các quận huyện. - Tiếp tục theo dõi công tác tự đánh giá của các trường mầm non, tiểu học, trung học

	cơ sở, trung học phổ thông, giáo dục thường xuyên. - Tiếp tục triển khai đánh giá ngoài cho các trường đăng ký mới. - Tiếp tục tham gia các kỳ khảo sát của PASEC, PISA, TALIS.
5.2018	- Tổ chức xét hoàn thành chương trình cấp tiểu học và xét tốt nghiệp trung học cơ sở. - Các quận, huyện báo cáo kết quả xét hoàn thành chương trình cấp tiểu học. - Tổ chức thi tốt nghiệp trung học cơ sở trong khuôn khổ chương trình tiếng Pháp song ngữ. - Tiếp tục theo dõi công tác tự đánh giá của các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, giáo dục thường xuyên. - Tiếp tục triển khai đánh giá ngoài cho các trường đăng ký mới. - Tổ chức sơ kết rút kinh nghiệm và nhân điển hình về công tác kiểm định chất lượng giáo dục. - Xét duyệt thi đua Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục. - Chấm thi đua các phòng giáo dục và đào tạo, các cơ sở giáo dục phổ thông, mầm non, thường xuyên. - Báo cáo việc thực hiện các chỉ tiêu thi đua năm học lĩnh vực khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục.
6.2018	- Các quận, huyện báo cáo kết quả xét tốt nghiệp trung học cơ sở. - Chủ trì tổ chức thi trung học phổ thông quốc gia, tuyển sinh 10. - Tổ chức khảo sát vào lớp 6 trường Trung học phổ thông chuyên Trần Đại Nghĩa. - Tổ chức phúc khảo các kỳ thi tuyển sinh và khảo sát. - Tuyển sinh lớp 1 chương trình tăng cường tiếng Pháp.
7.2018	- Báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo duyệt kết quả tốt nghiệp trung học phổ thông. - Tổ chức thi trình độ tiếng Hoa cấp tiểu học. - Xây dựng kế hoạch năm học 2018 - 2019, tổng kết công tác thi.

GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH

TRƯỞNG PHÒNG

(Đã ký)

(Đã ký)

(Đã ký)

Lê Hồng Sơn

Nguyễn Tiến Đạt

Phạm Thanh Nam

KẾ HOẠCH
CÔNG TÁC THANH TRA
NĂM HỌC 2017 – 2018

Căn cứ Luật Thanh tra số 56/2010/QH12 ban hành ngày 15/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 42/2013/NĐ-CP ngày 09/5/2013 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động thanh tra giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 39/2013/TT-BGDĐT ngày 04/12/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về thanh tra chuyên ngành trong lĩnh vực giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 01/2014/TT-TTCP ngày 23/4/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định việc xây dựng, phê duyệt định hướng chương trình thanh tra, kế hoạch thanh tra;

Căn cứ Chỉ thị số 5972/CT-BGDĐT ngày 20/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về tăng cường công tác thanh tra giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Công văn số 3936/BGDĐT-TTr ngày 28/8/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn thực hiện công tác thanh tra năm học 2017-2018;

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

a) Xây dựng Kế hoạch thanh tra năm học 2017-2018 theo định hướng đổi mới, nội dung thanh tra gắn với yêu cầu công tác quản lý của ngành và đáp ứng yêu cầu thực tiễn công tác quản lý giáo dục của địa phương. Trong đó, tập trung thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục trên địa bàn; việc thực hiện các quy định của tổ chức, cá nhân trong hoạt động giáo dục; việc triển khai chủ trương đổi mới của ngành giáo dục thành phố; những vấn đề nóng, bức xúc trong dư luận (thực hiện quy chế chuyên môn, dạy thêm học thêm, an toàn trường học, thực hiện chế độ chính sách, thu chi tài chính, sử dụng sổ sách, tuyển sinh đầu cấp, liên kết đào tạo, cấp phát văn bằng chứng chỉ, dân chủ công khai minh bạch...).

b) Kế hoạch thanh tra năm học 2017-2018 cần phân định rõ thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành theo quy định tại Nghị định số 42/2013/NĐ-CP và Thông tư số 39/2013/TT-BGDĐT; thanh tra có trọng tâm, trọng điểm, không dàn trải; có thể thanh tra nhiều nội dung tại một đơn vị hoặc thanh tra một số nội dung tại nhiều đơn vị.

c) Kế hoạch thanh tra năm học 2017- 2018 thực hiện theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-TTCP ngày 23/4/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định việc xây dựng, phê duyệt định hướng chương trình thanh tra, kế hoạch thanh tra. Thực hiện gửi Kế hoạch thanh tra cho đối tượng thanh tra và cơ quan, tổ chức có liên quan theo quy định tại khoản 5 Điều 36 Luật Thanh tra. Kế hoạch thanh tra năm học 2017-2018 thực hiện theo quy định của Thanh tra Thành phố và Thanh tra Bộ Giáo dục và Đào tạo hiện hành; khi có hướng dẫn mới kế hoạch sẽ được điều chỉnh bổ sung theo đúng quy trình và công khai trong toàn ngành.

d) Thanh tra nhằm mục đích phát hiện những điểm còn bất cập trong cơ chế quản lý, chính sách pháp luật từ đó kiến nghị cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh bổ sung; qua thanh tra phát hiện uốn nắn, chấn chỉnh các cá nhân tập thể chưa thực hiện đúng quy định pháp luật; kịp thời xử lý các hành vi vi phạm pháp luật ; tôn vinh phát huy nhân rộng những cách làm hay, nhân tố tích cực góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo trên địa bàn; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các cơ quan đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức và học sinh sinh viên của ngành.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH THANH TRA

Thực hiện thanh tra theo kế hoạch hay thanh tra đột xuất theo quy định tại Khoản 1, Khoản 3, Điều 37 Luật Thanh tra

1. Thanh tra hành chính

Năm học 2017-2018, thanh tra Sở thực hiện thanh tra hành chính theo quy định tại Điều 11 Điều 12 Nghị định số 42/2013/NĐ-CP. Trong đó tập trung một số nội dung sau :

- Thanh tra trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị, cơ sở giáo dục trong thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục; chính sách, pháp luật khác có liên quan và nhiệm vụ, quyền hạn được giao ; pháp luật về thanh tra, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo, tiếp công dân, phòng chống tham nhũng ;

- Thanh tra công tác quản lý tài chính, tài sản ; việc thực thu thu chi kinh phí giáo dục ;
- Thanh tra công tác quản lý, sử dụng và thực việc chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và người lao động ;
- Thanh tra việc thực hiện các quy định an toàn, dân chủ trong trường học
- Thanh tra việc thực hiện các kết luận sau thanh tra

Thanh tra hành chính thực hiện theo thẩm quyền được quy định tại Điều 12 Nghị định số 42/2013/NĐ-CP đối với trường trung cấp chuyên nghiệp (không bao gồm các trường trung cấp chuyên nghiệp công lập của các Bộ, cơ quan ngang Bộ đóng trên địa bàn); trường bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục tỉnh; trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học trong đó có cấp trung học phổ thông; trung tâm giáo dục thường xuyên; cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc quyền quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo

2. Thanh tra chuyên ngành

Năm học 2017-2018, thanh tra Sở thực hiện thanh tra chuyên ngành theo quy định tại Điều 12, khoản 2 Điều 15 Nghị định số 42/2013/NĐ-CP và Điều 4 , Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 8, khoản 2 Điều 9 Thông tư số 39/2013/TT-BGDĐT.

Cụ thể :

a) Thanh tra chuyên ngành đối với phòng giáo dục và đào tạo :

- Tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, chính sách phát triển giáo dục trên địa bàn huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.
- Tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành lập, cho phép thành lập, sáp nhập, chia, tách, giải thể cơ sở giáo dục.
- Ban hành các văn bản chỉ đạo theo thẩm quyền; tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về giáo dục.
- Chỉ đạo việc quản lý, sử dụng sách giáo khoa, tài liệu giáo dục, thiết bị giáo dục.
- Chỉ đạo việc thực hiện quy chế chuyên môn, quy chế thi cử, thực hiện nội dung, phương pháp giáo dục; quản lý, cấp phát văn bằng, chứng chỉ; thực hiện phổ cập giáo dục,

chống mù chữ và xây dựng xã hội học tập trên địa bàn; cho phép hoạt động giáo dục, đình chỉ hoạt động giáo dục đối với cơ sở giáo dục theo thẩm quyền.

- Thực hiện quy chế tuyển sinh, quản lý, giáo dục người học và thực hiện chế độ, chính sách đối với người học.

- Chỉ đạo và thực hiện các quy định về nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đối với giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học và trung học cơ sở trên địa bàn.

- Chỉ đạo công tác bảo đảm chất lượng giáo dục, xã hội hóa giáo dục.

- Chỉ đạo việc thực hiện quy định về thu, quản lý, sử dụng học phí và các nguồn lực tài chính khác.

- Chỉ đạo và thực hiện công tác kiểm tra, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo, phòng chống tham nhũng, báo cáo, thông kê, công khai về giáo dục đối với các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

b) Thanh tra chuyên ngành đối với cơ sở giáo dục đại học và trường trung cấp chuyên nghiệp

- Tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục đại học và trường trung cấp chuyên nghiệp bao gồm: ban hành văn bản quản lý nội bộ và phổ biến, giáo dục pháp luật; xây dựng bộ máy tổ chức; thực hiện các quy định về công khai trong lĩnh vực giáo dục; công tác thanh tra nội bộ và việc thực hiện các quy định về tổ chức và hoạt động theo Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường.

- Thực hiện quy chế đào tạo, liên kết đào tạo; quy định về mở ngành đào tạo; xây dựng chương trình, biên soạn giáo trình, bài giảng, tài liệu phục vụ đào tạo; quy chế thi cử; việc in, quản lý và cấp phát văn bằng, chứng chỉ.

- Thực hiện quy chế tuyển sinh, quản lý, giáo dục người học và các chế độ, chính sách đối với người học.

- Công tác quy hoạch, tuyển dụng, sử dụng, bổ nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá và thực hiện chế độ, chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và người lao động khác.

- Các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục; kiểm định chất lượng giáo dục.

- Thực hiện quy định về thu, quản lý, sử dụng học phí, các nguồn lực tài chính khác.

- Tổ chức hoạt động khoa học và công nghệ; ứng dụng, phát triển và chuyển giao công nghệ; thực hiện dịch vụ khoa học; tổ chức hoạt động hợp tác quốc tế về giáo dục.

- Thực hiện các quy định khác của pháp luật về giáo dục đại học, trung cấp chuyên nghiệp.

c) Thanh tra chuyên ngành đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên

- Tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên bao gồm: ban hành văn bản quản lý nội bộ và phổ biến, giáo dục pháp luật; xây dựng bộ máy tổ chức; thực hiện các quy định về công khai trong lĩnh vực giáo dục; công tác kiểm tra nội bộ và việc thực hiện các quy định về tổ chức và hoạt động theo Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường.

- Thực hiện quy chế chuyên môn, thực hiện nội dung, phương pháp giáo dục; việc quản lý, sử dụng sách giáo khoa, tài liệu giáo dục, thiết bị dạy học và đồ chơi trẻ em.

- Thực hiện quy chế tuyển sinh, quản lý, giáo dục người học và các chế độ, chính sách đối với người học.
- Công tác quy hoạch, tuyển dụng, sử dụng, bổ nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá và thực hiện chế độ, chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và người lao động khác.
- Công tác xã hội hóa giáo dục, quản lý dạy thêm, học thêm.
- Các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục; chấp hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục.
- Thực hiện quy định về thu, quản lý, sử dụng học phí, các nguồn lực tài chính khác.
- Thực hiện các quy định khác của pháp luật về giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên.

d) Thanh tra chuyên ngành đối với hoạt động hợp tác đầu tư có yếu tố nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục

- Đối với liên kết đào tạo : Việc cấp giấy phép hoạt động liên kết; Việc thực hiện quy định về hình thức, đối tượng, phạm vi, thời hạn liên kết đào tạo; tuyển sinh, thực hiện chương trình giáo dục, cấp văn bằng, chứng chỉ; tiêu chuẩn giáo viên; việc thực hiện quy định về điều kiện liên kết đào tạo, kiểm định chất lượng giáo dục; việc thực hiện quy định về thủ tục, thẩm quyền phê duyệt, gia hạn, chấm dứt hoạt động liên kết đào tạo.
- Đối với cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài : Thực hiện quy định về thủ tục thành lập cơ sở giáo dục, cho phép hoạt động giáo dục; thực hiện quy định về việc mở phân hiệu cơ sở giáo dục; Việc thực hiện các quy định về cơ sở vật chất, đội ngũ nhà giáo và các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục khác; tuyển sinh, thực hiện chương trình giáo dục; kiểm định chất lượng giáo dục, cấp phát văn bằng, chứng chỉ.
- Đối với văn phòng đại diện : Thực hiện quy định về thủ tục thành lập văn phòng đại diện, cho phép hoạt động giáo dục; Thực hiện các quy định về chức năng, nhiệm vụ, thời hạn hoạt động; việc thực hiện quy định về điều kiện, thủ tục, thẩm quyền phê duyệt, gia hạn và chấm dứt hoạt động; việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài.

e) Thanh tra chuyên ngành đối với các tổ chức, cá nhân khác tham gia hoạt động giáo dục (tư vấn du học, giáo dục kỹ năng sống, đào tạo ngoại ngữ tin học, dạy thêm học thêm)

- Thẩm quyền thành lập tổ chức, cho phép hoạt động giáo dục đối với tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động giáo dục; nội dung quyết định thành lập, cho phép hoạt động giáo dục; đối tác liên kết với tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động giáo dục (nếu có).
- Thực hiện quy định về cơ sở vật chất, đội ngũ nhà giáo và các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục khác.
- Việc tuyển sinh, thực hiện chương trình giáo dục, cấp phát văn bằng, chứng chỉ.
- Việc thông tin, công khai hoạt động giáo dục và báo cáo về hoạt động giáo dục với cơ quan có thẩm quyền.

(Nội dung chi tiết có Phụ lục kèm theo).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các biện pháp tổ chức thực hiện

1.1. Công tác tổ chức, nghiệp vụ

a) Nâng cao phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, chính trị và nghiệp vụ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, thanh tra viên và chuyên viên của thanh tra sở thông qua việc học tập nâng cao lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh, ý thức phê bình và tự phê bình trong sinh hoạt Chi bộ thanh tra Sở. Thường xuyên trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm giải quyết các vấn đề phức tạp, khó khăn của nhau trong giao ban hàng tuần.

b) Phân công lại nhân sự Thanh tra Sở để đảm bảo việc triển khai hoạt động thanh tra hành chính và chuyên ngành trong lĩnh vực giáo dục theo Luật Thanh tra, Nghị định 42/2013/NĐ-CP và Thông tư 39/2013/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

c) Các Phòng Giáo dục và Đào tạo tiếp tục bố trí ít nhất một cán bộ phụ trách công tác thanh kiểm tra (nơi có ít cán bộ, có thể giao kiêm thêm nhiệm vụ khác) để tham mưu cho Trưởng phòng về hoạt động thanh, kiểm tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân theo quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và Luật Tiếp công dân.

d) Phối hợp với Trường CBQLGD để tổ chức các lớp bồi dưỡng cho CTV thanh tra giáo dục để đảm bảo tiêu chuẩn bổ nhiệm theo quy định tại Thông tư 32/2014/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 9 năm 2014 của Bộ GD&ĐT.

e) Kịp thời báo cáo tiến bộ của các cuộc thanh tra với thủ trưởng đơn vị, tổ chức sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm. Tiếp tục phát huy hiệu quả hoạt động giao ban công tác thanh tra giáo dục để đánh giá, rút kinh nghiệm và thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, sử dụng có hiệu quả đội ngũ CTV thanh tra.

f) Tiếp tục quán triệt và thực hiện đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật về công tác thanh tra. Chú trọng thanh tra công tác quản lý và trách nhiệm người đứng đầu; trao quyền tự chủ mạnh mẽ cho cơ sở về thanh tra chuyên môn. Xây dựng kế hoạch thanh tra theo định hướng tập trung vào những nội dung, những nơi còn yếu, quản lý lỏng lẻo, có nguy cơ phát sinh khiếu nại, tố cáo và bức xúc trong dư luận xã hội. Quan tâm rút ngắn thời gian thanh tra để nâng cao hiệu quả công tác bằng cách tổ chức tốt lực lượng Đoàn thanh tra và chấp hành nghiêm kế hoạch thanh tra đã được phê duyệt.

g) Tiếp tục tham mưu ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thanh tra hành chính trong lĩnh vực giáo dục và mối quan hệ phối hợp công tác giữa thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo và Thanh tra quận, huyện.

h) Từng bước xây dựng quy trình, thủ tục thanh tra từng loại chuyên đề nhằm thống nhất trong nội bộ thanh tra Sở để chuyên nghiệp hơn về nghiệp vụ thanh tra.

i) Xây dựng lực lượng và quy trình, thủ tục nghiệp vụ giải quyết khiếu nại, tố cáo. Hạn chế đến mức thấp nhất có thể những khiếu kiện kéo dài vì chất lượng giải quyết chưa tốt. Cần trọng trong các vụ khiếu nại, tố cáo đông người và phức tạp từ khâu đầu tiên đến khâu cuối cùng.

j) Ban hành văn bản hướng dẫn Phòng Giáo dục và Đào tạo các quận, huyện về công tác thanh tra, hướng dẫn cơ sở giáo dục trực thuộc về công tác thanh tra nội bộ.

1.2. Công tác tuyên truyền, ngăn ngừa vi phạm

a) Tăng cường tập huấn công tác tự kiểm tra và những vấn đề cần thiết nhưng còn yếu kém như công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo cho thủ trưởng các đơn vị cơ sở.

b) Xây dựng thư viện hệ thống văn bản trong công tác quản lý và thanh tra để phục vụ công tác thanh tra và giúp các đơn vị tra cứu, tham khảo.

c) Tham mưu cho lãnh đạo Sở chỉ đạo và có kế hoạch bồi dưỡng năng lực, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý ở cơ sở trong các lĩnh vực còn yếu và mới như công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo,... Tổ chức giao ban công tác thanh tra ít nhất 2 lần mỗi năm nhằm rút kinh nghiệm những thiếu sót trong công tác quản lý của cơ sở được phát hiện qua công tác thanh tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

1.3. Công tác phối hợp

a) Tham mưu các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn phối hợp công tác của các cơ quan, đơn vị có thực hiện chức năng thanh tra, kiểm tra trong ngành giáo dục thành phố như thanh tra Thành phố, thanh tra Sở, phòng giáo dục và đào tạo quận, huyện, thanh tra quận, huyện, các đơn vị sự nghiệp thuộc quyền quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố.

b) Xây dựng lực lượng đoàn xác minh giải quyết khiếu nại, tố cáo phải được chọn lựa kỹ những người vững nghiệp vụ chuyên môn liên quan và am hiểu về khiếu nại, tố cáo. Thực hiện tốt khâu xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo ban đầu để xác định rõ những nội dung khiếu nại, tố cáo theo đúng thẩm quyền.

2. Trách nhiệm thực hiện

a) Thanh tra Sở phối hợp với các phòng ban chuyên môn, phòng ban chức năng thuộc Sở thực hiện tốt công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện kịp thời các cuộc thanh tra theo yêu cầu của Giám đốc và báo cáo cơ quan có thẩm quyền quản lý theo quy định.

b) Các phòng ban chuyên môn, phòng ban chức năng phối hợp tốt với Thanh tra Sở thực hiện thanh tra theo quyết định của Giám đốc, Chánh thanh tra Sở (thanh tra theo kế hoạch và thanh tra đột xuất).

Cụ thể:

- Phòng Giáo dục Mầm non: phối hợp tổ chức các buổi tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn cho các đơn vị mầm non trực thuộc và các phòng giáo dục nhằm nâng cao hiệu quả quản lý của các đơn vị này. Phối hợp thanh tra chuyên ngành các Phòng Giáo dục - Đào tạo và các trường mầm non trên địa bàn thành phố. Tham gia Đoàn xác minh, giải quyết khiếu nại, tố cáo khi được Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo phân công.

- Phòng Giáo dục Tiểu học: phối hợp thanh tra chuyên ngành các phòng giáo dục và đào tạo và các trường Tiểu học trên địa bàn thành phố. Tham gia Đoàn xác minh, giải quyết khiếu nại, tố cáo khi được Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo giao.

- Phòng Giáo dục Trung học: phối hợp thanh tra hành chính và chuyên ngành các trường THCS và THPT trên địa bàn thành phố; thanh tra công tác chuẩn bị trước kỳ thi THPT quốc gia; tham gia Đoàn xác minh giải quyết khiếu nại, tố cáo do Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo phân công. Phối hợp duyệt kế hoạch chuyên môn khối trung học phổ thông, qua đó trao đổi các vấn đề thiếu sót phát hiện trong quá trình thanh tra cần rút kinh nghiệm cho đội ngũ cán bộ quản lý.

- Phòng Giáo dục thường xuyên: phối hợp thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành các trung tâm NN-TH-DTHT, các trung tâm Giáo dục thường xuyên trên địa bàn theo

kế hoạch đã được duyệt. Phối hợp giải quyết khiếu nại, tố cáo do Giám Đốc Sở Giáo dục và Đào tạo giao. Phối hợp thanh tra công tác chuẩn bị trước kỳ thi THPT quốc gia.

- Phòng Giáo dục chuyên nghiệp – Đại học: phối hợp công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo; thanh tra hành chính 04 trường Trung cấp, 04 trường Cao đẳng trực thuộc Sở; thanh tra chuyên ngành các trường Cao đẳng có ngành sư phạm, Đại học tư thục do UBND thành phố giao.

- Phòng Công tác Chính trị - Tư tưởng: phối hợp tập huấn cho các cơ sở và tổ chức thanh tra hành chính, chuyên ngành liên quan đến công tác nội trú, an toàn trường học đối với các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý trên địa bàn thành phố. Phối hợp thanh tra công tác chuẩn bị trước kỳ thi THPT quốc gia.

- Phòng Khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục: phối hợp tổ chức thanh tra các kỳ thi do Sở chủ trì tổ chức như THPT QG, kỳ thi tuyển sinh lớp 10, kỳ thi cấp chứng chỉ Ngoại ngữ, Tin học, kỳ thi Nghề học sinh THCS và THPT,... Phối hợp thanh tra độc lập Kiểm định chất lượng giáo dục theo Thông tư 42/2012/TT-BGDĐT ngày 23 tháng 11 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Phòng Tổ chức Cán bộ: phối hợp tổ chức giám sát việc tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo hàng năm, phối hợp thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành và giải quyết khiếu nại, tố cáo các cơ sở giáo dục theo thẩm quyền và theo chỉ đạo của Giám Đốc Sở.

- Phòng Kế hoạch Tài chính: phối hợp thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành và giải quyết khiếu nại, tố cáo các cơ sở giáo dục theo thẩm quyền khi có yêu cầu và theo chỉ đạo của Giám Đốc Sở. Phối hợp tập huấn nghiệp vụ tài chính cho các cơ sở theo kế hoạch.

- Văn phòng Sở: phối hợp chuẩn bị phương tiện, nhân sự và kinh phí thực hiện các cuộc thanh tra định kỳ theo kế hoạch và tập huấn công tác của Thanh tra Sở. Giám sát việc hủy các phôi bằng hư định kỳ. Phối hợp tiếp các đoàn thanh kiểm tra bên ngoài đối với Sở. Phối hợp thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành các phòng giáo dục và đào tạo và các cơ sở giáo dục theo thẩm quyền. Phối hợp tổ chức tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến các cơ sở giáo dục trên địa bàn do Giám Đốc Sở Giáo dục và Đào tạo giao.

- Văn phòng Đảng ủy: phối hợp thanh, kiểm tra việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh có liên quan đến Cán bộ - Đảng viên của ngành giáo dục và đào tạo thành phố.

- Công đoàn Ngành: phối hợp thanh, kiểm tra việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh có liên quan đến việc thực hiện Quy chế dân chủ và chế độ chính sách của người lao động trong ngành giáo dục, đào tạo thành phố. Phối hợp với Đoàn thanh tra để kiểm tra các vấn đề có liên quan đến hoạt động công đoàn khi cần thiết.

- Ban Quản lý dự án và Đầu tư: phối hợp trong quá trình thanh tra chuyên ngành các phòng giáo dục và đào tạo về quy hoạch mạng lưới trường lớp. Phối hợp giải quyết các vấn đề khiếu nại, tố cáo đến lĩnh vực xây dựng và sửa chữa cơ sở vật chất trường học.

- Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học: kiểm tra, giám sát việc phân phối đề thi và tổ chức coi thi chứng chỉ Cambridge, chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.

- Trung tâm Thông tin và Chương trình giáo dục: tập huấn cho phòng thanh tra về sử dụng các phần mềm quản lý công việc (nếu có yêu cầu) và giải quyết các sự cố về đường truyền và mạng nội bộ; tham gia đoàn thanh tra để kiểm tra và thúc đẩy các hoạt động trong

lĩnh vực ứng dụng CNTT trong giáo dục. Phối hợp xây dựng website thanh tra sở trên cổng thông tin của Sở Giáo dục và Đào tạo.

PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

TT	Họ và tên	Chức vụ	Công tác phụ trách
1	Bà Tạ Thị Minh Thư	-Chánh thanh tra -Bí thư Chi bộ	Phụ trách chung
2	Ông Nguyễn Quang Sơn (Tổ 1)	Phó chánh thanh tra	- Phụ trách chung công tác thanh tra và giải quyết KNTC các đơn vị: Phòng GDDT, Trung tâm GDTX, Trung tâm HTPTGDHNNKT, Trường Phổ thông ĐB Nguyễn Đình Chiểu, các trường MN trực thuộc và các cơ sở NN – TH – DTHT và Kỹ năng sống địa bàn Quận 2, Quận 9, Thủ Đức, Bình Thạnh, Quận 4, Quận 7, Nhà Bè, Cần Giờ. - Theo dõi đơn đốc thực hiện kết luận thanh tra trong phạm vi phụ trách. - Các công tác khác theo phân công của lãnh đạo.
3	Bà Lê Thị Anh Đào (Tổ 2)	Phó chánh thanh tra	- Phụ trách chung công tác thanh tra⁽¹⁾ và giải quyết KNTC các đơn vị: Trường THPT công lập, trung tâm tư vấn du học và các cơ sở NN-TH-DTHT địa bàn Quận 1, Quận 5, Quận 6, Quận 8, Tân Phú, Tân Bình, Bình Tân và Bình Chánh - Theo dõi đơn đốc thực hiện kết luận thanh tra trong phạm vi phụ trách - Các công tác khác theo phân công của lãnh đạo
4	Ông Phạm Quốc Vũ (Tổ 3)	Phó chánh thanh tra	- Phụ trách chung công tác thanh tra⁽¹⁾ và giải quyết KNTC các đơn vị: Trường THPT ngoài công lập, GDCN và ĐH, và các cơ sở NN-TH-DTHT địa bàn Quận 3, Quận 10, Quận 11, Quận 12, Quận Gò Vấp, Hóc Môn, Phú Nhuận và Củ Chi. - Theo dõi đơn đốc thực hiện kết luận thanh tra trong phạm vi phụ trách. - Các công tác khác theo phân công của lãnh đạo.
5	Ông Hồ Hữu Lễ	Thanh tra viên	a) <i>Phụ trách công tác thanh tra hành chính, chuyên ngành, tiếp công dân, xử lý đơn và giải quyết khiếu nại, tố cáo :</i> - Các PGD&ĐT từ Quận 1 đến quận 12; - 2 đơn vị trực thuộc: Trường PTĐB Nguyễn Đình Chiểu, TT HTPTGDHNNKT; - Các TT NN-TH- DTHT và Kỹ năng sống thuộc các quận Bình Thạnh, Nhà bè và Cần Giờ.

			b) <i>Phụ trách thanh tra chuyên ngành ATTH đối với:</i> - Khối PGDDĐT QH; - Các TT GDTX; - 5 đơn vị trực thuộc Sở (3 MN trực thuộc, TTHTPTGDHNNKT, trường PTĐB Nguyễn Đình Chiểu) c) <i>Tổng hợp, đánh giá, báo cáo cho Thanh tra Bộ và TTTP về thanh tra chuyên ngành công tác ATTH.</i> d) Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kết luận thanh tra ngoài vào Sở. e) Tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của cơ sở và phân công của lãnh đạo. g) Các công việc khác theo phân công của lãnh đạo.
6	Bùi Thị Thu Thảo	Thanh tra viên	a) <i>Phụ trách công tác thanh tra hành chính, chuyên ngành, tiếp công dân, xử lý đơn và giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với:</i> - 12 quận, huyện: Bình Thạnh, Tân Bình, Bình Tân, Phú Nhuận, Gò Vấp, Tân Phú, Thủ Đức, Cần Giờ, Củ Chi, Hóc Môn, Nhà Bè, Bình Chánh; - 3 Trường Mầm non trực thuộc; - Các TT NN-TH, DTHT và Kỹ năng sống thuộc các Quận 9 và quận Thủ Đức. b) <i>Báo cáo công tác cho VPS (tuần, tháng).</i> c) <i>Phụ trách thanh tra chuyên ngành Quy chế dân chủ, công khai minh bạch đối với:</i> - Khối PGDDĐT QH; - Các TT. GDTX, - 5 đơn vị trực thuộc Sở (3 MN trực thuộc, TTHTPTGDHNNKT, trường PTĐB Nguyễn Đình Chiểu) d) <i>Các công việc khác theo phân công của lãnh đạo</i>
7	Mai Thành Nam	Thanh tra viên	a) <i>Phụ trách công tác công tác thanh tra hành chính, chuyên ngành, tiếp công dân, xử lý đơn và giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với:</i> - Các Trung tâm GDTX; - Các TT NN-TH và Kỹ năng sống trên địa bàn Quận 2, 4, 7. b) <i>Phụ trách công tác văn thư cơ quan thanh tra Sở, quản lý và sử dụng con dấu</i> c) <i>Phụ trách thanh tra chuyên đề Phòng chống tham nhũng đối với:</i> - Các TT. GDTX;

			- 5 đơn vị trực thuộc Sở (3 MN trực thuộc, TTHTPTGDHNNKT, PTĐB Nguyễn Đình Chiểu) . <i>d) Các công việc khác theo phân công của lãnh đạo</i>
8	Đỗ Thanh Phương	Thanh tra viên	- Phụ trách công tác thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn giải quyết KN TC đối với các Trường THPT công lập. - Thực hiện báo cáo theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Theo dõi thanh tra chuyên đề PCTN, Dân chủ và công khai minh bạch khối trường THPT công lập. - Báo cáo chuyên đề Phòng chống tham nhũng cho Thanh tra Bộ và TTTP. - Các công việc khác theo phân công của lãnh đạo.
9	Nguyễn Thị Kiều Thu	Thanh tra viên	- Phụ trách công tác thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn giải quyết KN TC trường THPT công lập và trung tâm Tư vấn du học. - Thực hiện các báo cáo Chi bộ Thanh tra - Thực hiện báo cáo thi đua Thanh tra thành phố. - Phụ trách công tác công đoàn. - Lưu trữ hồ sơ bộ phận. - Theo dõi thanh tra chuyên đề ATTH khối trường THPT công lập. - Các công việc khác theo phân công của lãnh đạo.
10	Lê Bá Hoàng	Chuyên viên	- Phụ trách công tác thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn giải quyết KN TC trường THPT. - Tổng hợp BC tiếp công dân, xử lý vi phạm hành chính, thực hiện chế độ chính sách thanh tra Sở. - Phụ trách thanh tra tài chính, tài sản. - Các công việc khác theo phân công của lãnh đạo.
11	Ngô Thị Kim Báu	Thanh tra viên	- Phụ trách công tác thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn giải quyết KN TC đối với các Trường THPT ngoài công lập và Trường Chuyên nghiệp-Đại học - Thực hiện báo cáo theo quy định của TTTP (tháng, quý, năm). - Báo cáo chuyên đề Dân chủ và công khai cho TTTP, Thanh tra Bộ. - Theo dõi thanh tra chuyên đề Dân chủ và công khai minh bạch khối trường THPT ngoài công lập. - Các công việc khác theo phân công của lãnh đạo.
12	Trần Thanh Tùng	Chuyên viên	- Phụ trách công tác thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn giải quyết KN TC đối với các Trung tâm ngoại ngữ - tin học, dạy thêm học thêm Quận 3,10,11,12, Gò Vấp, Hóc Môn, Phú Nhuận, Củ Chi.

			- Thực hiện báo cáo thi hành pháp luật của Thanh tra sở. - Theo dõi thanh tra chuyên đề ATTH khối trường THPT ngoài công lập và Trường Chuyên nghiệp-Đại học. - Các công việc khác theo phân công của lãnh đạo.
13	Nguyễn Thị Thịnh Trâm	Chuyên viên	- Phụ trách thanh tra tài chính, tài sản. - Phụ trách tài chính, văn phòng phẩm Thanh tra Sở. - Các công việc khác theo phân công của lãnh đạo.

GIÁM ĐỐC

CHÁNH THANH TRA

(Đã ký)

(Đã ký)

Lê Hồng Sơn

Tạ Thị Minh Thư

**KẾ HOẠCH
CÔNG TÁC TỔ CHỨC CÁN BỘ
NĂM HỌC 2017 – 2018**

Phần I: ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2016 – 2017

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Phòng Tổ chức cán bộ Sở Giáo dục và Đào tạo (sau đây viết tắt là Phòng Tổ chức cán bộ) có chức năng giúp Giám đốc Sở tuyển dụng, sử dụng đội ngũ, quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ, thực hiện các chế độ chính sách theo quy định.

Biên chế hiện có của Phòng Tổ chức cán bộ là 14 người: gồm Trưởng phòng, 02 Phó Trưởng phòng và 11 chuyên viên, chia thành 03 bộ phận.

+ Bộ phận phụ trách trường, trung tâm thuộc loại hình công lập.

+ Bộ phận phụ trách trường, trung tâm, các cơ sở khác thuộc loại hình tư thục; có vốn đầu tư nước ngoài.

+ Bộ phận phụ trách chế độ, chính sách.

Trên cơ sở nhiệm vụ năm học 2016 – 2017 của ngành giáo dục và đào tạo thành phố, kế hoạch công tác Tổ chức cán bộ đã được Giám đốc phê duyệt, tập thể lãnh đạo, chuyên viên Phòng Tổ chức cán bộ đã đoàn kết, phối hợp và nỗ lực công tác đã hoàn thành các nhiệm vụ được giao. Dưới đây là kết quả cụ thể:

II. CÁC MẶT CÔNG TÁC ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác tổ chức

1.1. Tiếp nhận hồ sơ và tham mưu, giải quyết kịp thời việc thành lập, cho phép hoạt động, nhân sự của các cơ sở giáo dục, cụ thể như:

Ủy ban nhân dân Thành phố: Đối với cơ sở giáo dục công lập là chuyển 03 trung tâm giáo dục thường xuyên (Quận 4, 11 và Bình Tân) trực thuộc Sở về Ủy ban nhân dân quận; chuyển 02 trường chuyên biệt thành trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập (Tân Bình, Bình Chánh). Chuyển giáo dục nghề nghiệp do Sở quản lý về Sở Lao động – Thương binh và Xã hội từ ngày 09 tháng 5 năm 2017, hiện Sở Giáo dục và Đào tạo đang giữ vai trò cơ quan chủ quản của 04 trường trung cấp và 04 trường cao đẳng; chuyển Trường Tiểu học, Mầm non Quốc tế Fosco do Sở quản lý về trực thuộc Ủy ban nhân dân Quận 3 quản lý; thay đổi (01) nhà đầu tư của trường Trung học cơ sở và trung học phổ thông tư thục; thành lập 01 trường (tư thục); công nhận Hội đồng quản trị, Chủ tịch hội đồng quản trị, Hiệu trưởng cho 13 trường đại học tư thục trên địa bàn quản lý.

Sở Giáo dục và Đào tạo: Về loại hình tư thục trường phổ thông đã cho phép thành lập 04 cơ sở, chuyển địa điểm 03 cơ sở, 03 trường hoạt động giáo dục, 03 trường ngưng hoạt động; thành lập và cho phép hoạt động đào tạo, bồi dưỡng 371 trung tâm ngoại ngữ, tin học; 18 Văn phòng đại diện, 35 giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa; 97 điểm dạy thêm học thêm. Đối với trường tư thục: công nhận 16 Hội đồng quản trị, 26 Hiệu trưởng, 36 Phó Hiệu trưởng, 03 Giám đốc trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập; không công nhận 02 Hội đồng quản trị và 06 Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng; công nhận Hội đồng quản trị

của 03 trường cao đẳng và 07 trường trung cấp chuyên nghiệp; công nhận Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng của 04 trường cao đẳng và 21 lượt trường trung cấp; kiểm tra xác nhận các điều kiện thực tế về đội ngũ giảng viên cơ hữu, trang thiết bị, thư viện phục vụ đào tạo trong quy trình xem xét mở ngành đào tạo trình độ cao đẳng, đại học và sau đại học cho 02 lượt trường cao đẳng (04 ngành), 32 lượt trường đại học (40 ngành trình độ Đại học, 28 ngành trình độ Thạc sĩ và 03 ngành trình độ Tiến sĩ) và 02 Học viện (05 ngành trình độ Đại học).

Tham mưu sắp xếp các phòng ban của Sở từ 13 phòng còn 11 phòng.

1.2. Thực hiện điều chỉnh, bổ sung đề án vị trí việc làm cơ quan Sở Giáo dục và Đào tạo, đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

Xây dựng biên chế hành chính được Ủy ban nhân dân Thành phố duyệt năm 2016 là 175 người và năm 2017 là 174 người; kế hoạch, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập được duyệt của năm 2016 là 12.751 người, năm 2017 là 12.681 người.

Tham mưu kế hoạch biên chế, đề án đề nghị bổ sung số lượng người làm việc ở các đơn vị sự nghiệp trực thuộc gửi Sở Nội vụ trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt. Công văn số 3525/BC-GDDT-TC ngày 17 tháng 10 năm 2016 Báo cáo về công tác quản lý tổ chức bộ máy, sử dụng biên chế hành chính và số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập năm 2016; đề án số 4396/GDDT-TC ngày 19 tháng 12 năm 2016 Về kế hoạch biên chế hành chính, sự nghiệp năm 2017; Ủy ban nhân dân đã có Quyết định số 2823/QĐ-UBND ngày 31 tháng 5 năm 2017 điều chỉnh giảm 77 viên chức do chuyển 03 đơn vị (trung tâm GDTX Quận 4; Quận 11; quận Bình Tân) từ 12.681 người còn 12.604 người; Quyết định điều chỉnh giảm 04 công chức hành chính (157 người còn 153 người).

1.3. Tổ chức tuyển dụng viên chức trường trung học phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên; đã thẩm định phê duyệt kết quả tuyển dụng viên chức cho 428 viên chức công tác tại các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; phân cấp 21 đơn vị trực thuộc Sở được tuyển dụng viên chức theo Quyết định số 1065/QĐ-GDDT-TC ngày 24 tháng 5 năm 2017; tiếp tục phân cấp các trường trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý viên chức theo Điều 48 Luật Viên chức (Quyết định số 402/QĐ-GDDT-TC ngày 25 tháng 3 năm 2014).

1.4. Tiếp nhận công chức, viên chức

Tiếp nhận công chức không qua thi tuyển theo quy định.

Tiếp nhận và giải quyết chuyển công tác viên chức theo kế hoạch số 1006/KH-GDDT-TC ngày 01 tháng 4 năm 2017 về tiếp nhận và chuyển công tác viên chức năm học 2016-2017; đã giải quyết chuyển công tác viên chức giữa các đơn vị trực thuộc 82 trường hợp; viên chức chuyển đến các tỉnh, thành phố khác 08 trường hợp. Hoàn tất lộ trình giải thể trường THPT trực thuộc trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng TP. Hồ Chí Minh chuyển 12 giáo viên đợt cuối về công tác tại các trường THPT trên địa bàn. Thực hiện tốt kế hoạch tiếp nhận, chuyển công tác viên chức giúp viên chức và các đơn vị kịp thời ổn định tổ chức, phân công chuyên môn chuẩn bị cho năm học mới.

1.5. Thực hiện Quy chế mới về Tổ chức và hoạt động của Sở Giáo dục và Đào tạo theo Thông tư liên tịch số 11/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 29 tháng 5 năm 2015.

1.6. Hướng dẫn công tác tổ chức tuyển dụng viên chức cho các đơn vị được Sở phân cấp theo quy định ban hành kèm theo Quyết định 03/QĐ-UBND ngày 04 tháng 02 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và công văn số 1354/GDDT-TC ngày 09 tháng 5 năm 2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo.

1.7. Triển khai hướng dẫn việc đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị định 56/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức và công văn số 520/GDDT-TC ngày 03 tháng 03 năm 2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Kết quả đánh giá công chức năm học 2016-2017 có 121 công chức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; 15 hoàn thành tốt nhiệm vụ và 03 không hoàn thành nhiệm vụ.

2. Công tác cán bộ

2.1. Thực hiện Quyết định số 27/2003/QĐ-TTg ngày 19 tháng 2 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế bổ nhiệm và bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm cán bộ, công chức lãnh đạo, Sở Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Quyết định 1107/QĐ-GDDT-TC ngày 1/6/2017 về ban hành quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển từ chức, miễn nhiệm công chức viên chức lãnh đạo của các đơn vị trực thuộc Sở GD-ĐT; thực hiện rà soát, bổ nhiệm mới 26 Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng; bổ nhiệm lại 38 Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng; luân chuyển 22 Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, bổ nhiệm mới 12 cán bộ quản lý bổ sung cho các đơn vị mới thành lập và thay thế Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng nghỉ hưu;

Xử lý kỷ luật 03 công chức.

2.2. Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 10 năm 2007 của Chính phủ quy định danh mục các vị trí công tác và thời gian định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức: 15 trường hợp.

2.3. Quy hoạch đội ngũ kế cận, có kế hoạch đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực Cán bộ quản lý giai đoạn 2016 – 2021: lãnh đạo chính quyền 808 người; cấp ủy 212 người.

2.4. Thực hiện đánh giá Hiệu trưởng trường, Giám đốc trung tâm theo chuẩn, kết quả: 112 Hiệu trưởng, Giám đốc trung tâm đạt mức Xuất sắc; 17 Hiệu trưởng, Giám đốc đạt mức Khá.

3. Công tác đào tạo, bồi dưỡng

3.1. Công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực công tác cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên toàn ngành

Tiếp tục thực hiện Đề án “Quy hoạch và đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2013 – 2020” đã được UBND Thành phố phê duyệt theo Quyết định số 3077/QĐ-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2014 và Quyết định số 5954/QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố về bổ sung, điều chỉnh Đề án “Quy hoạch và đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2013 – 2020”; kế hoạch số 1324/KH-GDDT-TC ngày 06 tháng 5 năm 2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo về kế hoạch tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2016; kế hoạch số 4394/KH-GDDT-TC ngày 19 tháng 12 năm 2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo về kế hoạch tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2017; kế hoạch số 3073/KH-GDDT-TC ngày 09 tháng 12 năm 2016 về việc tổ chức lớp Thạc sĩ Quản lý Giáo dục cho cán bộ, công chức ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2017; kế hoạch số 2010/KH-GDDT-TC ngày 22 tháng 6 năm 2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo về kế hoạch bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thuộc ngành Giáo dục - Đào tạo Thành phố trong hè năm 2016.

Tổ chức thực hiện theo kế hoạch số 3156/KH-GDDT-TC ngày 16 tháng 9 năm 2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo về bồi dưỡng Cán bộ quản lý trường phổ thông theo hình thức liên kết Việt Nam – Singapore năm 2016 – 2017; Kế hoạch số 689/KH-GDDT-TC ngày 8 tháng 3 năm 2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo về tổ chức đi thực tế các chuyên đề bồi dưỡng cán bộ quản lý trường phổ thông theo hình thức liên kết Việt Nam – Singapore tại nước ngoài năm học 2016 – 2017;

Công tác bồi dưỡng chuẩn hoá đã được các quận, huyện quan tâm, chú trọng, tỷ lệ cán bộ quản lý giáo dục (CBQLGD), giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn tăng cao so với những năm trước đây. Bằng việc sử dụng nhiều nguồn kinh phí, trong năm các quận, huyện đã tăng cường việc liên kết mở các lớp đào tạo trên chuẩn cho đội ngũ cán bộ, giáo viên tại địa phương. Do vậy tỷ lệ cán bộ, giáo viên đã tốt nghiệp và đang học trên chuẩn ngày càng cao.

Kết quả thực hiện:

Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với trường Cán bộ Quản lý giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh bồi dưỡng cán bộ quản lý trường phổ thông (kinh phí đi học do đơn vị hỗ trợ từ nguồn quỹ phát triển sự nghiệp), gồm 06 lớp, 319 người tham dự (là GCBQ, giáo viên, nhân viên thuộc trường trung học phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên và các đơn vị trực thuộc Sở), cụ thể như sau: 01 lớp Bồi dưỡng nghiệp vụ hành chính văn phòng (27 người), 01 lớp Bồi dưỡng Tổ trưởng chuyên môn trường phổ thông (85 người), 02 lớp Bồi dưỡng cho giáo viên chủ nhiệm trường phổ thông (125 người), 01 lớp Bồi dưỡng cho Cán bộ quản lý trường phổ thông (56 người), cử 26 người tham gia lớp Thạc sĩ Quản lý giáo dục từ năm 2015 đến năm 2017 tại trường Đại học Sài Gòn.

Mở 03 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ, chuyên môn trong nước (152 người tham gia), bao gồm: 01 lớp bồi dưỡng cán bộ quản lý trường phổ thông năm 2016 (56 người); 01 lớp bồi dưỡng cán bộ quản lý trường phổ thông năm 2017 (70 người); 01 lớp Thạc sĩ Quản lý giáo dục (26 người); 139 người tham gia lớp Thạc sĩ Quản lý giáo dục tại Đại học Sư phạm TP.HCM; 15 người tham gia các lớp Thạc sĩ chuyên ngành và 07 người tham gia chương trình nghiên cứu sinh (trình độ Tiến sĩ) tại các trường Đại học trên địa bàn thành phố; 18 trường hợp tham gia các chương trình bồi dưỡng, học tập chuyên môn, ngoại ngữ tại nước ngoài (tiếng Anh nghiệp vụ, dạy trẻ khuyết tật).

Ngoài ra, Sở Giáo dục và Đào tạo đã cử 317 người tham dự lớp Trung cấp Lý luận Chính trị - Hành chính (năm 2016: 133 người, năm 2017: 184 người); cử công chức, viên chức tham dự các lớp bồi dưỡng như: kiến thức quản lý nhà nước chương trình chuyên viên (64 người), kiến thức quản lý nhà nước chương trình chuyên viên chính (04 người), kiến thức quản lý nhà nước chương trình cán sự (16 người), bồi dưỡng ngạch kế toán viên (41 người), bồi dưỡng ngạch kế toán viên chính (01 người), kiến thức Hội nhập Quốc tế (01 người), Kỹ năng giao tiếp, ứng xử nơi công sở (08 người), Kỹ năng lãnh đạo, quản lý, chương trình bồi dưỡng lãnh đạo cấp phòng (07 người), Nghiệp vụ giám sát thi công, xây dựng công trình (08 người), Nghiệp vụ đấu thầu cơ bản và nâng cao (05 người), tham gia các lớp tập huấn các văn bản quy phạm pháp luật về công tác cán bộ, công chức, viên chức, công tác Thanh niên, văn thư, lưu trữ (136 người).

Tổ chức cho 206 người (03 lớp) tham gia học tập và học tập thực tế cho 138 người (05 đợt) tại Hàn Quốc, Nhật Bản, Singapore và Malaysia, 48 người tham quan học tập tại Úc và Newzeland.

Để nâng cao chất lượng chuyên môn, Sở Giáo dục và Đào tạo đã xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn theo chuyên đề và bồi dưỡng chuyên môn hè với 32 chuyên đề, 46 lớp tập huấn cho 5.131 lượt CBQL, giáo viên và nhân viên toàn ngành. Nội dung bồi dưỡng tập trung vào các vấn đề về đổi mới phương pháp giảng dạy, đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh, dạy học chương trình tích hợp,...

Nội dung và tài liệu tập huấn, bồi dưỡng đầy đủ, cụ thể, phong phú, đáp ứng nhu cầu nâng cao kiến thức cho giáo viên và đảm bảo yêu cầu đổi mới phương pháp giảng dạy. Các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên đề được xây dựng từ những phản hồi thực tiễn giảng dạy, tổ chức hoạt động và việc sử dụng các thiết bị, phương tiện dạy học nên đạt được hiệu quả thiết thực.

Công tác bồi dưỡng theo chuyên đề:

Nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ CBQLGD các cấp về kiến thức, kỹ năng quản lý, có tính chuyên nghiệp cao, có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng nhiệm vụ chuyên môn, quản lý, từ Sở Giáo dục và Đào tạo đến quận, huyện (cụm trường), trường đã tổ chức các chuyên đề thiết thực với số lượng như sau:

<i>Chuyên đề</i>	<i>Mầm non</i>	<i>Tiểu học</i>	<i>Trung học cơ sở</i>	<i>THPT GDTX</i>	<i>MN, Trường chuyên biệt (thuộc Sở)</i>	<i>CD TCCN</i>	<i>Tổng cộng</i>
Sở	153	117	259	8	6	6	549
Quận, huyện/cụm trường	513	595	915	24	15	10	2.072
Trường	2.763	2.963	2.455	81	21	18	8.301
Tổng cộng	3.429	3.675	3.629	113	42	34	10.922

Bồi dưỡng thường xuyên:

Sở Giáo dục Đào tạo đã xây dựng và triển khai các kế hoạch bồi dưỡng gồm: Kế hoạch số 2010/KH-GDĐT-TC ngày 22 tháng 6 năm 2016 về kế hoạch bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thuộc ngành Giáo dục - Đào tạo Thành phố trong hè năm 2016; Kế hoạch số 2742/KH-GDĐT-TC ngày 19 tháng 8 năm 2016 về Bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý, giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên năm học 2016-2017; Kế hoạch số 3016/KH-GDĐT-TC ngày 07 tháng 9 năm 2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo về kiểm tra công tác đào tạo bồi dưỡng và bồi dưỡng thường xuyên năm học 2016-2017.

Kết quả thực hiện

+ **Bồi dưỡng hè:** Về công tác bồi dưỡng theo chuyên đề, mỗi phòng ban đã xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn theo chuyên đề của phòng mình đồng thời Sở đã ban hành kế hoạch Đào tạo, bồi dưỡng hè chung cho toàn ngành, nội dung bồi dưỡng được thực hiện theo chỉ đạo của Cục nhà giáo và Cán bộ quản lý cơ sở Giáo dục - Bộ GDĐT. Trong năm 2016, các phòng, ban của Sở đã tổ chức được 78 chuyên đề, 256 lớp tập huấn cho 9.908 lượt CBQL, giáo viên và nhân viên toàn ngành.

+ Bồi dưỡng thường xuyên:

Trong năm học 2016 – 2017, Sở Giáo dục và Đào tạo đã có văn bản 3796/GDĐT-TC ngày 07/11/2017 về hướng dẫn công tác đánh giá kết quả bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý và giáo viên năm học 2016 – 2017; Công văn 1301/GDĐT-TC ngày 21/4/2017 về hướng dẫn hồ sơ đánh giá kết quả bồi dưỡng thường xuyên năm học 2016-2017; Công văn 1302/GDĐT-TC ngày 21/4/2017 về hướng dẫn thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên năm học 2017-2018 và các năm học tiếp theo. Trên cơ sở đó, các Phòng Giáo dục và Đào tạo đã xây dựng và triển khai kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên (BDTX) cho giáo viên mầm non, tiểu học và THCS từ tháng 8/2016. Các Phòng Giáo dục và Đào tạo trực tiếp phê duyệt kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của các đơn vị trực thuộc; quản lý, chỉ đạo, thanh tra, kiểm tra công tác BDTX giáo viên của các nhà trường trực thuộc và cấp giấy chứng nhận hoàn thành kế hoạch BDTX giáo viên mầm non, tiểu học và THCS vào cuối năm học 2016 - 2017.

Về công tác Bồi dưỡng thường xuyên của cấp THPT, Trung tâm Giáo dục thường xuyên và các đơn vị trực thuộc: Hiệu trưởng/Giám đốc các đơn vị hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch BDTX; phê duyệt Kế hoạch bồi dưỡng của giáo viên; xây dựng và tổ chức triển khai kế hoạch BDTX giáo viên của nhà trường theo thẩm quyền và trách nhiệm được giao. Cuối năm học, Hiệu trưởng đã tổ chức đánh giá, tổng hợp, xếp loại, báo cáo kết quả BDTX của giáo viên về Sở Giáo dục và Đào tạo theo quy định. Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý, chỉ đạo, kiểm tra công tác BDTX giáo viên của các đơn vị trực thuộc và cấp giấy chứng nhận hoàn thành kế hoạch BDTX cho 402 CBQL và 9.387 giáo viên vào cuối năm học 2016 – 2017 (theo Quyết định 1269/QĐ-GDĐT-TC ngày 20/6/2017 về công nhận kết quả bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên năm học 2016-2017 và Quyết định 1518/QĐ-GDĐT-TC ngày 20/7/2017 về công nhận kết quả bồi dưỡng thường xuyên của cán bộ quản lý năm học 2016-2017).

Việc đánh giá kết quả BDTX của giáo viên vào cuối năm học 2016 – 2017 được thực hiện theo từng đơn vị đúng quy trình, kết quả như sau:

BẬC HỌC	TỔNG SỐ CBQL	KẾT QUẢ XẾP LOẠI BDTX					
		Giỏi	Khá	Trung bình	Không hoàn thành	Đạt yêu cầu (CBQL)	Không đạt yêu cầu (CBQL)
MẦM NON	14.075	7.096	6.153	427	399		
TIỂU HỌC	19.930	9.088	8.977	405	196	1.259	5
THCS	16.472	7.494	7.653	323	243	756	3
THPT	9.058	4.092	4.388	150	111	317	0
TT GDTX	600	233	275	20	4	68	0
Đơn vị trực thuộc	254	144	84	1	8	17	0

Thực hiện Thông tư số 26/2012/TT-BGDĐT ngày 10/7/2012 ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên, Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp phòng giáo dục quận, huyện rà soát, củng cố công tác bồi dưỡng chuẩn hóa cho cán bộ quản lý, giáo viên các cấp học, bậc học, với các phòng ban chuyên môn xây

dựng và triển khai các nội dung, chương trình bồi dưỡng hè và năm học cho cán bộ quản lý và giáo viên các cấp học, bậc học theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tiếp tục thực hiện kế hoạch đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ (chương trình 500 của Thành ủy) và triển khai cho các đơn vị đề cử cán bộ, giáo viên tham gia dự tuyển. Tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cán bộ, viên chức của thành phố Hồ Chí Minh năm 2015 năm 2016 và cử công chức, viên chức của ngành giáo dục tham dự các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ trong nước và nước ngoài theo đúng theo Quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của Thành phố Hồ Chí Minh.

3.2. Thực hiện Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020” và Đề án “Phổ cập và nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho học sinh phổ thông và chuyên nghiệp thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2011-2020”

Sở Giáo dục Đào tạo đã xây dựng và triển khai đến các đơn vị kế hoạch số 4551/KH-GDDT-TC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Khảo sát và bồi dưỡng nâng cao năng lực ngôn ngữ cho giáo viên các cấp theo Đề án Ngoại ngữ Quốc gia 2020 năm 2017, cụ thể: Tiếp tục tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho đội ngũ giáo viên hiện có, Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với trường Đại học Sư phạm thành phố Hồ Chí Minh, Công ty Cổ phần IIG Việt Nam tổ chức bồi dưỡng cho giáo viên tiếng Anh. Số giáo viên tiếng Anh bồi dưỡng trong năm 2016 – 2017 là 262 giáo viên; phối hợp với Viện Khảo thí Giáo dục Hoa Kỳ tổ chức tu nghiệp tại nước ngoài cho 15 giáo viên tiếng Anh cốt cán các cấp.

Đề án “Phổ cập và nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho học sinh phổ thông và chuyên nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2011 – 2020” đã giúp cho giáo viên tiếng Anh nâng cao một bước về nhận thức, năng lực, trình độ và phương pháp giảng dạy trong thực tiễn.

Thực hiện Quyết định số 5659/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Đề án “Dạy và học các môn Toán, Khoa học và Tiếng Anh tích hợp chương trình Anh và Việt Nam”; Quyết định số 1540/QĐ-UBND ngày 4 tháng 4 năm 2017 về kế hoạch đào tạo giáo viên giảng dạy các môn toán, khoa học bằng tiếng Anh giai đoạn 2017 – 2020” đã xây dựng kế hoạch khóa đào tạo giáo viên Toán và Khoa học bằng tiếng Anh năm 2017 với chỉ tiêu 100 giáo viên cấp Tiểu học.

3.3. Xây dựng kế hoạch đưa cán bộ quản lý giáo dục mầm non học tập tại nước ngoài (đã được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt).

4. Thực hiện chế độ chính sách

Căn cứ Công văn số 521/BGDĐT-NGCBQLCSGD ngày 03 tháng 02 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông, Sở Giáo dục và Đào tạo đã có công văn số 4167/GDDT-TC ngày 28 tháng 12 năm 2015 về triển khai thực hiện qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với viên chức và công văn số 782/GDDT-TC ngày 23 tháng 3 năm 2016 về việc triển khai thực hiện mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông.

Sở Giáo dục và Đào tạo đã gửi Công văn số 381/GDDT-TC ngày 19 tháng 02 năm 2016 đến Sở Nội vụ xét chuyển chức danh nghề nghiệp như: giáo viên mầm non (theo Thông tư liên tịch số 20/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 14 tháng 9 năm 2015), giáo viên tiểu học

(theo Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16 tháng 9 năm 2015), giáo viên trung học cơ sở (theo Thông tư liên tịch số 22/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16 tháng 9 năm 2015), giáo viên trung học cơ sở (theo Thông tư liên tịch số 22/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16 tháng 9 năm 2015), giáo viên trung học phổ thông (theo Thông tư liên tịch số 23/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16 tháng 9 năm 2015); giảng viên theo Thông tư liên tịch số 36/2014/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 28 tháng 11 năm 2014, viên chức chuyên ngành thư viện (theo Thông tư liên tịch số 02/2015/TTLT-BVHTTDL-BNV ngày 19 tháng 5 năm 2015), viên chức chuyên ngành lưu trữ (theo Thông tư số 13/2015/TTLT-BVHTTDL-BNV ngày 31 tháng 10 năm 2014), y tế công cộng (theo Thông tư liên tịch số 12/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27 tháng 5 năm 2015).

Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh điều chỉnh chính sách đãi ngộ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý như: chế độ về trợ cấp giảng dạy đối với giáo viên dạy hòa nhập cho người khuyết tật trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (theo Quyết định số 69/QĐ-UBND ngày 07 tháng 11 năm 2011); hỗ trợ giáo viên dạy giáo dục công dân, pháp luật và giáo viên kiêm nhiệm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc ngành giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh (theo Quyết định số 70/2011/QĐ-UBND ngày 07 tháng 11 năm 2011); chế độ hỗ trợ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ngành học mầm non trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (theo Quyết định số 31/2014/QĐ-UBND ngày 13 tháng 9 năm 2014); hỗ trợ viên chức y tế trường học (theo Quyết định số 06/2015/QĐ-UBND ngày 27 tháng 01 năm 2015); chế độ, chính sách đối với Tổng phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh trong các trường tiểu học, trung học cơ sở và trợ lý thanh niên tại Phòng Giáo dục và Đào tạo các quận, huyện (theo Quyết định số 43/2014/QĐ-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2014).

Triển khai và thực hiện các quy định về nâng lương, cập nhật cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức trên phần mềm quản lý cán bộ, công chức để thực hiện nâng lương trên phần mềm. Kết quả: Đối với đơn vị do Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý trực tiếp, năm 2016 đã giải quyết 4103 trường hợp nâng bậc lương thường xuyên, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung, xếp phụ cấp thâm niên vượt khung và nâng bậc lương trước thời hạn năm 2016: 675 trường hợp;

Giải quyết nghỉ hưu kịp thời: năm 2016: 204 trường hợp; năm 2017 đã thực hiện giải quyết nghỉ hưu (tính từ tháng 01/2017 đến tháng 7/2017): 99 trường hợp.

Giải quyết chế độ phụ cấp thâm niên đối với nhà giáo theo Nghị định số 54/2011/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ về chế độ phụ cấp thâm niên đối với nhà giáo trong năm học 2016 – 2017 là 764 trường hợp. Hướng dẫn thực hiện Thông tư Liên tịch số 29/2015/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC-BLĐTBXH ngày 20 tháng 11 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư Liên tịch số 68/2011/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC-BLĐTBXH ngày 30 tháng 12 năm 2011 hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 54/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ về chế độ phụ cấp thâm niên đối với nhà giáo.

Duyệt chế độ phụ cấp ưu đãi cho 07 trường chuyên, trường không chuyên có lớp chuyên và các trung tâm khuyết tật trực thuộc Sở theo Quyết định số 244/2005/QĐ-TTg ngày 06 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ về chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo đang trực tiếp giảng dạy trong các cơ sở giáo dục công lập (văn bản số 1180/GDĐT-TC ngày 17

tháng 4 năm 2013 về xét duyệt phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo đang trực tiếp giảng dạy trong các cơ sở giáo dục công lập, trong đó quy định cụ thể về thời gian để đơn vị nộp hồ sơ duyệt phụ cấp ưu đãi hàng năm đối với trường chuyên biệt, trường không chuyên nhưng có lớp chuyên).

Thực hiện bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp diện hết thời gian tập sự và diện miễn thời gian tập sự cho 620 viên chức.

Chuyển đổi từ ngạch công chức sang chức danh nghề nghiệp viên chức cho 03 trường hợp chuyển công tác từ đơn vị hành chính về đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở; 48 trường hợp được thay đổi chức danh nghề nghiệp.

Chuyển đổi chức danh nghề nghiệp từ ngạch sang hạng chức danh nghề nghiệp là 7.196 trường hợp (7.138 giáo viên và 58 nhân viên).

Tiếp tục phân cấp cho Giám đốc các Trung tâm, Hiệu trưởng các trường THPT và trực thuộc thực hiện đầy đủ, kịp thời, minh bạch các chế độ như: phụ cấp thâm niên nhà giáo cho các viên chức đã có quyết định lần đầu; phụ cấp ưu đãi; phụ cấp chức vụ; phụ cấp độc hại nguy hiểm; phụ cấp dạy thêm giờ; phụ cấp trách nhiệm; chấm dứt hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động; nghỉ thai sản; nghỉ không hưởng lương theo các văn bản quy định của Nhà nước.

Tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và kế hoạch số 2182/KH-GDDĐT-TC ngày 14 tháng 7 năm 2015 về việc triển khai thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP; công văn số 2569/GDDĐT-TC ngày 18 tháng 8 năm 2015 nhắc các đơn vị về thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ. Kết quả giải quyết năm 2016: 03 trường hợp, năm 2017: 01 trường hợp

Giải quyết các kiến nghị của nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục kịp thời như thắc mắc về phụ cấp thâm niên nhà giáo, phụ cấp ưu đãi.

Phối hợp với Phòng Giáo dục Mầm non xây dựng chính sách hỗ trợ nhằm thu hút giáo viên mầm non (Nghị Quyết số 04/2017/NQ-HĐND ngày 06 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chính sách thu hút giáo viên mầm non trên địa bàn Thành phố).

Phối hợp với Thanh tra Sở trong việc thanh tra công tác quản lý của Phòng Giáo dục và Đào tạo; công tác quản lý của Hiệu trưởng trường mầm non, tiểu học, trung học phổ thông, dạy thêm học thêm; hoạt động trung tâm ngoại ngữ tin học.

Phối hợp với Văn phòng Sở thực hiện lại thủ tục thành lập, cấp phép đào tạo, bồi dưỡng trung tâm ngoại ngữ, tin học theo Thông tư số 03/2011/TT-BGDĐT.

Kiểm tra công tác cập nhật dữ liệu chương trình ePMIS quản lý nhân sự trực tuyến: có 96 trường THPT và đơn vị trực thuộc, 24 phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện, thực hiện.

Thực hiện đầy đủ và đúng hạn chế độ thông tin báo cáo theo quy định của ngành giáo dục và ngành nội vụ.

II. CÁC MẶT TỒN TẠI

1. Công tác quản lý của Thủ trưởng các đơn vị cơ sở chưa thật đều, vẫn còn nhiều đơn vị chưa thực hiện tốt các yêu cầu đặt ra theo quy định hiện hành nên ít nhiều làm ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết công việc theo thời hạn quy định.

2. Việc ứng dụng các phần mềm quản lý nhân sự (ePMIS), chương trình quản lý công chức, viên chức của Sở Nội vụ vào công tác quản lý của đơn vị chưa mang tính thực tiễn còn

mang nặng tính đối phó; đa số các trường ngoài công lập chưa thực hiện chương trình ePMIS nên phòng Tổ chức cán bộ còn gặp nhiều khó khăn trong công tác thống kê số liệu đội ngũ toàn ngành.

3. Giáo viên tập trung vào công tác chuyên môn, giảng dạy và các hoạt động khác cho nên sắp xếp thời gian để thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng thường xuyên có nhiều khó khăn.

4. Chưa tạo động lực cho viên chức được tuyển dụng mới phát huy tối đa năng lực cá nhân do chính sách xếp lương cho giáo viên mầm non, tiểu học và trung học cơ sở (mới tuyển dụng) còn bất cập.

III. NGUYÊN NHÂN VÀ BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC

1. Nguyên nhân:

Năng lực quản lý của các thủ trưởng đơn vị cơ sở chưa thật sự đồng đều, chưa nắm bắt kịp thời các quy định hiện hành. Ngoài ra, các đơn vị chưa sắp xếp nhân sự chuyên trách thực hiện phần mềm quản lý nhân sự trực tuyến.

Các đơn vị chưa phát huy tối vai trò của tổ - khối chuyên môn trong việc chủ động tổ chức học tập, thảo luận và việc kiểm tra đôn đốc. Một số cán bộ quản lý các trường chưa có kế hoạch kiểm tra cụ thể, chưa có sự phân công theo dõi tiến độ học tập BDTX của giáo viên theo kế hoạch để có thể chấn chỉnh kịp thời, nắm bắt kết quả thực hiện, viết báo cáo kịp thời đúng thời gian qui định.

Chính sách xếp lương cho viên chức được tuyển dụng mới còn bất cập, cụ thể: viên chức giáo viên tiểu học, mầm non có trình độ đại học, cao đẳng đều có hệ số lương khởi điểm là 1,86 (trung cấp); giáo viên trung học cơ sở có trình độ đại học hưởng lương cao đẳng hệ số lương khởi điểm 2,10 là chưa khuyến khích người tham gia giảng dạy.

2. Biện pháp khắc phục

Tăng cường bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý của các thủ trưởng đơn vị cơ sở cũng như thường xuyên hỗ trợ các đơn vị cập nhật các quy định hiện hành của ngành. Bên cạnh đó, từ năm học 2017-2018, Phòng Tổ chức cán bộ yêu cầu các đơn vị thực hiện đầy đủ các vị trí việc làm theo quy định tại Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 7 năm 2017 về hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

Phát huy vai trò của tổ trưởng chuyên môn trong việc thực hiện bồi dưỡng thường xuyên. Cán bộ quản lý các trường tăng cường theo dõi tiến độ học tập bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên theo kế hoạch để có thể chấn chỉnh kịp thời.

Tham mưu đề xuất cho các cấp có thẩm quyền xếp lương lại đối với giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở.

Phần II

KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM HỌC 2017 – 2018

I. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ

1. Mục tiêu

Tuyển dụng, quy hoạch, bổ nhiệm, sử dụng đội ngũ có hiệu quả. Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ phù hợp với nhu cầu thực tiễn. Giải quyết chế độ chính sách đúng, kịp thời.

2. Nhiệm vụ trọng tâm

1. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nghiêm túc, khoa học đúng quy định; Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào việc cải cách hành chính giảm bớt thủ tục, không gây phiền hà cho dân; phối hợp hiệu quả cùng các phòng ban trong giải quyết sự việc, sự vụ, làm tốt công tác tham mưu cho lãnh đạo.

2. Rà soát, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và bố trí sắp xếp đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục theo quy định và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, của ngành.

3. Triển khai có hiệu quả chương trình bồi dưỡng thường xuyên mới ở các cấp học theo yêu cầu của Bộ. Tham gia đầy đủ và triển khai có hiệu quả các chương trình bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ; đẩy mạnh thực hiện Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020” và Đề án “Phổ cập và nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho học sinh phổ thông và chuyên nghiệp thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2011-2020”:

4. Chỉ đạo các đơn vị nghiêm túc hướng dẫn giáo viên hoàn thiện chuẩn chuyên môn nghiệp vụ theo hạng chức danh nghề nghiệp.

5. Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn hiệu trưởng và đánh giá công chức, viên chức theo quy định.

6. Tham mưu kịp thời các chế độ chính sách cho đội ngũ.

7. Hoàn thiện các Đề án:

- Đổi mới cơ chế, chính sách nâng cao chất lượng cuộc sống đội ngũ nhà giáo.
- Kế hoạch Đào tạo, bồi dưỡng giáo viên mầm non, tiểu học đáp ứng nhu cầu xã hội.
- Đề án Đổi mới cơ chế tuyển dụng giáo viên tiếng Anh.
- Kế hoạch Nâng cao trình độ cán bộ quản lý và giáo viên tiểu học, trung học cơ sở.
- Đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng và đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của cán bộ quản lý và giáo viên thành phố.

II. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác tổ chức

Tiếp tục thực hiện tinh thần Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập (bãi bỏ những quy định về biên chế trong Nghị định này) và Nghị định 41/2012/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập để tham mưu số lượng người làm việc trong trường THPT, trung tâm Giáo dục thường xuyên, trường cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp đáp ứng yêu cầu và nhiệm vụ mới.

Tiếp tục tham mưu thành lập trường, trung tâm; cấp phép hoạt động trường, trung tâm, dạy thêm học thêm, giáo dục kỹ năng sống và hoạt động ngoài giờ lên lớp chính khóa, mở mã ngành, mở phân hiệu đúng quy định. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục đối với các loại hình giáo dục, các cơ sở giáo dục tư thục.

Tổ chức xét tuyển viên chức để bổ sung nhu cầu năm học mới 2017– 2018 và thực hiện phân công viên chức mới đáp ứng yêu cầu của các đơn vị theo tinh thần Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Nghị định số 29/2012/NĐ-CP quy định về tuyển dụng, bố trí, phân công, thay đổi và thăng hạng chức danh nghề nghiệp; đào tạo, bồi dưỡng; biệt phái, bổ nhiệm, miễn nhiệm; đánh giá; thôi việc, nghỉ hưu và thẩm quyền quản lý viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập.

Áp dụng quy định về tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn của các ngạch công chức chuyên ngành hành chính để thực hiện việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức theo Thông tư số 05/2017/TT-BNV ngày 15 tháng 08 năm 2017 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09 tháng 10 năm 2014 và Thông tư số 13/2010/TT-BNV ngày 30 tháng 12 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn, bổ nhiệm ngạch và xếp lương đối với ngạch công chức chuyên ngành hành chính và việc tổ chức thi nâng ngạch công chức.

Triển khai và thực hiện chuyển công tác đối với viên chức ngành giáo dục và đào tạo của Thành phố (theo Công văn số 4745/UBND-VX ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh); tuyển viên chức không có hộ khẩu tại Thành phố Hồ Chí Minh (theo Quyết định số 43/2017/QĐ-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc bãi bỏ văn bản);

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện đề án “Phổ cập và nâng cao năng lực học tập tiếng Anh của học sinh, giảng dạy tiếng Anh của đội ngũ giáo viên tiếng Anh theo chương trình Đề án ngoại ngữ Quốc gia 2020”.

Tăng cường kiểm tra công tác tổ chức đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo; công tác quản lý của Hiệu trưởng trường, trung tâm trực thuộc Sở.

2. Công tác cán bộ

Tăng cường phân cấp quản lý, đẩy mạnh cơ chế phối hợp giữa các bộ, ban ngành và địa phương trong quản lý giáo dục; tăng quyền tự chủ và trách nhiệm của các cơ quan quản lý giáo dục địa phương theo tinh thần Nghị định số 115/2010/NĐ-CP ngày 24/12/2010 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục và thông tư số 11/2015 của Liên Bộ.

Tham mưu nhân sự phòng ban Sở theo Quy chế tổ chức và hoạt động mới.

Tiếp tục kiện toàn Hội đồng trường, quy hoạch đội ngũ cán bộ quản lý kế cận.

Tham mưu thực hiện sắp xếp, phân công, bố trí, điều động luân chuyển, bổ sung đủ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo quy định.

Xây dựng kế hoạch luân chuyển từng bước sắp xếp phân công lại nhân sự của phòng phù hợp khả năng của từng chuyên viên, đáp ứng yêu cầu phát triển chung của ngành trong năm học mới.

Tổ chức đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên các cấp học, chuẩn hiệu trưởng, chuẩn giám đốc trung tâm GDTX, chuẩn cấp phó quản lý giáo dục và thực hiện bổ nhiệm lại cán bộ quản lý theo chuẩn đánh giá.

3. Công tác đào tạo, bồi dưỡng

3.1. Đẩy mạnh đào tạo trên chuẩn cho đội ngũ hoàn thành các chỉ tiêu đề ra đến năm 2015. Thực hiện kế hoạch đào tạo 500 thạc sĩ, tiến sĩ giai đoạn 2011-2015 và các giai đoạn tiếp theo; Tiếp tục phối hợp với Hội đồng Khảo thí Cambridge ESOL để thực hiện các kế hoạch khảo sát năng lực giảng dạy tiếng Anh cho giáo viên phổ thông, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp trên địa bàn thành phố. Phối hợp với trường Đại học Sư phạm thành phố Hồ Chí Minh, Công ty Cổ phần Giáo dục Anh văn Hội Việt Mỹ và Công ty Cổ phần đầu tư giáo dục EMG tổ chức các lớp bồi dưỡng theo tiêu chí của chứng chỉ First Certificate in English (FCE) nhằm nâng cao năng lực giảng dạy tiếng Anh của đội ngũ giáo viên tiếng Anh theo chương trình Đề án ngoại ngữ Quốc gia 2020.

Thực hiện Thông tư số 26/2012/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 7 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên. Phối hợp với các phòng ban chuyên môn xây dựng và triển khai các nội dung, chương trình bồi dưỡng hè và năm học cho cán bộ quản lý và giáo viên các cấp học, bậc học theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Phối hợp với trường cán bộ quản lý, trường đại học tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đáp ứng đủ tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của giáo viên, nhân viên

3.2. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 40-CT/TW ngày 15 tháng 6 năm 2004 của Ban Bí thư: “Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, không ngừng nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống lương tâm, tay nghề của nhà giáo; thông qua việc quản lý, phát triển đúng định hướng và có hiệu quả giáo dục để nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực, đáp ứng những đòi hỏi ngày càng cao của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”.

Xây dựng chiến lược công tác cán bộ dài hạn phối hợp với các phòng ban chuyên môn: dự báo nhu cầu giáo viên, cán bộ quản lý; kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, điều động, sử dụng, bố trí cán bộ; chế độ chính sách cán bộ, giáo viên; đánh giá cán bộ, giáo viên theo chuẩn. Tham mưu thực hiện quy hoạch đội ngũ cán bộ cốt cán, chuẩn bị nguồn nhân lực cho công tác đề bạt, bổ nhiệm mới và bổ nhiệm lại cán bộ quản lý, bổ sung kịp thời cho các đơn vị còn thiếu. Xây dựng và tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch phát triển giáo dục 5 năm và hàng năm phù hợp với Chiến lược phát triển giáo dục 2011-2020, Chiến lược và Quy hoạch phát triển nhân lực Việt Nam giai đoạn 2011-2020.

4. Chế độ chính sách

Hướng dẫn các đơn vị ngoài công lập thực hiện nghiêm túc các chế độ liên quan đến người lao động như: tiền lương, các loại bảo hiểm.

Tiếp tục giải quyết các chế độ phụ cấp theo tinh thần Nghị định số 54/2011/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ về chế độ phụ cấp thâm niên đối với nhà giáo; Nghị định số 57/2011/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ về chế độ phụ cấp công vụ; phụ cấp ưu đãi.

Thực hiện giải quyết nghỉ hưu, nghỉ việc, nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước khi hưu, nâng bậc lương trước niên hạn, chuyển ngạch lương, bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, thủ tục đi tham quan, công tác, học tập, du lịch trong nước và nước ngoài cho các công chức, viên chức đúng quy định; nghỉ theo Nghị định số 108.

Giải quyết kịp thời các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục trong lĩnh vực công tác tổ chức cán bộ.

Theo dõi việc Giám đốc, Hiệu trưởng các trường Trung học phổ thông và trực thuộc thực hiện các chế độ phụ cấp như: phụ cấp ưu đãi; phụ cấp chức vụ; phụ cấp độc hại nguy hiểm; phụ cấp dạy thêm giờ; phụ cấp trách nhiệm cho đội ngũ theo các văn bản quy định của Nhà nước.

5. Công tác khác

Phối hợp các phòng, ban liên quan, tiếp tục thực hiện các dịch vụ theo hệ thống quản lý chất lượng ISO phiên bản 9001: 2008; đơn giản hóa thủ tục hành chính bằng các biểu mẫu, đúng quy trình thủ tục. Thường xuyên rà soát, cập nhật thông tin về cải cách hành chính. Tích cực đổi mới phương pháp làm việc theo hướng chuyên nghiệp hóa, hiện đại hóa, đáp ứng yêu cầu đổi mới quản lý giáo dục và đào tạo trong quá trình phát triển và hội nhập; thực hiện cấp phép trực tuyến đối với việc dạy thêm, học thêm đảm bảo nhanh, tiện ích và hiệu quả.

Hướng dẫn các đơn vị công lập và ngoài công lập thực hiện theo quy định về lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, sổ hiệu công chức, viên chức, người lao động.

Hướng dẫn cơ sở thực hiện các công việc có liên quan đến ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý: chương trình ePMIS, chương trình quản lý công chức, viên chức của Sở Nội vụ Thành phố Hồ Chí Minh.

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ TỪNG THÀNH VIÊN CỦA PHÒNG

STT	Họ và tên	Chức vụ	Công tác chính	Kiểm nhiệm
1	Nguyễn Huỳnh Long	Phó Bí thư Đảng ủy, Trưởng phòng	- Phụ trách chung; - Công tác cán bộ Sở, khối THPT và đơn vị trực thuộc; tuyển dụng, chuyển công chức, viên chức; đánh giá các trường THPT và khối trực thuộc.	
2	Nguyễn Thị Kim Xuyên	Phó Trưởng phòng 1	Quản lý hoạt động TTGD TX, Phòng GDĐT quận, huyện; trường/trung tâm khuyết tật; trường tư thục, trường có vốn đầu tư nước ngoài; trung tâm ngoại ngữ tin học, GD hòa nhập; chuyển đổi vị trí công tác kế toán; các vấn đề về chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức, người lao động; giải quyết khiếu nại tố cáo; bảo vệ chính trị; thi đua; kỷ luật, minh bạch tài sản.	- Bí thư chi bộ - Ủy ban Kiểm tra Đảng - Ban Thanh tra nhân dân
3	Võ Long	Phó	Quản lý các trường CĐ-TCCN công lập,	

	Triều	Trưởng phòng 2	ngoài công lập; công tác đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, công chức, viên chức; theo dõi việc tham quan học tập du lịch trong và ngoài nước của cán bộ, giáo viên; dạy thêm, học thêm; hoạt động dịch vụ tư vấn du học; văn phòng đại diện; tổ chức hội và đoàn thể. giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa; Biên chế tiền lương khối trực thuộc; cải cách hành chính; chương trình ePMIS; đánh giá công chức, viên chức	
4	Nguyễn Mạnh Hùng	Chuyên viên	Phụ trách phòng giáo dục và đào tạo ; tư vấn du học; giáo dục kỹ năng sống, văn phòng đại diện; tổ chức hội và đoàn thể; bình đẳng giới	Quận 7, huyện Nhà Bè, Cần Giờ
5	Lê Thị Lệ Nga		Phụ trách trường cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp ngoài công lập; thẩm định mở mã ngành đào tạo; bồi dưỡng thường xuyên; tổng hợp báo cáo Bộ, ngành, thành phố.	Chi ủy viên Quận 2, 9, Thủ Đức
6	Thạch Thị Kim Linh	Chuyên viên	Phụ trách nâng lương, nghỉ hưu	-Tổ trưởng CĐ, UV BCH CĐ cơ quan - Quận Phú Nhuận, Q.Tân Bình
7	Phạm Nguyễn Trâm Anh		Phụ trách giáo dục thường xuyên; thay đổi, thăng hạng chức danh nghề nghiệp; xét duyệt phụ cấp thâm niên nhà giáo; tổng hợp báo cáo tuần, tháng, học kỳ, năm học	Quận 1, Quận 10
8	Bùi Hồng Dung	Chuyên viên	Phụ trách công tác đào tạo bồi dưỡng tiếng Anh; đề án phổ cập ngoại ngữ; Chương trình liên kết Việt Nam – Singapore; thẩm định cấp phép, gia hạn hoạt động trung tâm ngoại ngữ tin học	Quận 5 Quận 8
9	Lê Hồng Quân	Chuyên viên	Phụ trách trường trung học phổ thông công lập; biên chế công chức, viên chức; tuyển dụng, chuyển công tác viên chức; đánh giá công chức, viên chức	Huyện Bình Chánh, Quận

				Bình Tân
10	Nguyễn Thu Trang	Chuyên viên	Phụ trách công tác cơ quan, văn thư hành chính; công tác bổ nhiệm công chức, viên chức quản lý; Đảng vụ cơ quan; cải cách hành chính. Trang web của Phòng TCCB	Q. Bình Thạnh, Củ Chi
11	Nguyễn Bảo Nghiệp	Chuyên viên	Phụ trách bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp; xét duyệt phụ cấp ưu đãi; thẩm định cấp phép dạy thêm học thêm	Q. Gò Vấp, H. Hóc Môn
12	Nguyễn Vũ Tú Quỳnh	Chuyên viên	Phụ trách trường THPT ngoài công lập; trường có vốn đầu tư nước ngoài; trường/trung tâm hỗ trợ phát triển GD hòa nhập	Quận 11, Quận 12,
13.	Lê Hoàng Phương Lê	Chuyên viên	Phụ trách công tác minh bạch tài sản; tham mưu quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh, Hội đồng khoa học của các đơn vị trực thuộc Sở	Quận 3, Quận 6,
14	Tô Hạ Uyên	Chuyên viên	Phụ trách công tác bồi dưỡng cơ quan Sở; đi nước ngoài (cán bộ, công chức, viên chức)	Quận 4, Quận Tân Phú
15	<i>(Tuyển dụng mới)</i>	Chuyên viên	Phụ trách chương trình ePMIS; chương trình nâng lương.	

IV. LỊCH CÔNG TÁC TỪNG THÁNG DỰ KIẾN NĂM HỌC 2017 - 2018

Tháng	NỘI DUNG CÔNG VIỆC CHÍNH	GHI CHÚ
8/2017	- Tham dự Hội nghị tổng kết năm học 2016-2017 và triển khai nhiệm vụ năm học 2017-2018. - Giải quyết nghỉ phép hè, tham quan, du lịch trong, ngoài nước. - Phối hợp với các phòng, ban liên quan tổ chức xét tuyển viên chức, thực hiện kế hoạch phân công viên chức mới tuyển dụng. - Điều động, luân chuyển, chuyển đổi vị trí, bổ nhiệm mới cán bộ quản lý để bổ sung cho các đơn vị có nhu cầu. - Thực hiện nâng lương thường xuyên, thông báo, quyết định nghỉ hưu cho công chức, viên chức, giải quyết phụ cấp thâm niên nhà giáo - Tiếp nhận, thẩm định, giải quyết hồ sơ có liên quan đến trường, trung tâm ngoài công lập; dạy thêm học thêm, giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa, văn phòng đại diện, tư vấn du học - Công tác Bồi dưỡng Hè 2017. - Triển khai Thông tư 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 về hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập .	Thường xuyên Thường xuyên

	- Xây dựng thang điểm chấm thi đua đơn vị trực thuộc Sở, khối phòng giáo dục và đào tạo. - Bổ nhiệm công chức quản lý, viên chức quản lý. - Thực hiện thủ tục thành lập, cấp phép hoạt động trường, trung tâm ngoại ngữ, tin học; trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập; trường chuyên biệt; trung tâm giáo dục thường xuyên (theo Nghị định số 46/2017/NĐ-CP).	Thường xuyên
09/2017	- Tổng hợp và lập danh sách viên chức trúng tuyển. - Quyết định công nhận kết quả xét tuyển viên chức. - Tham dự khai giảng năm học mới 2017 – 2018. - Đi cơ sở nắm tình hình nhân sự đầu năm học. - Tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm công tác xét tuyển giáo viên. - Thống kê, báo cáo, cập nhật số lượng CB, CC, VC đầu năm. - Tiếp nhận hồ sơ bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp. - Xét duyệt phụ cấp ưu đãi. - Tổng kết công tác tổ chức. - Lập danh sách tinh giản biên chế. - Tham gia duyệt kế hoạch năm học của các cụm chuyên môn.	
10/2017	- Kiểm tra tình hình sử dụng số người làm việc được giao. - Thẩm định hồ sơ nâng lương trước thời hạn năm 2017. - Hướng dẫn các đơn vị thực hiện ký hợp đồng làm việc lần đầu, hợp đồng làm việc có thời hạn và không có thời hạn. - Tham gia công tác thanh tra (theo kế hoạch của Thanh tra Sở) - Thẩm định trường đạt chuẩn QG (theo KH của phòng chuyên môn). - Họp giao ban công tác tổ chức (lần 1). Tổ chức Hội nghị tổng kết công tác tổ chức năm học 2016-2017	
11/2017	- Tham gia các hoạt động tổ chức kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11/2017. - Thẩm định hồ sơ bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp. - Kiểm tra tình hình sử dụng số người làm việc được giao.	
12/2017	- Thẩm định hồ sơ bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp. - Họp giao ban công tác tổ chức. (lần 2) - Tham gia tổ chức kỷ niệm ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam ngày 22 tháng 12 năm 2017. - Hoàn tất các đề án nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và đổi mới công tác đào tạo bồi dưỡng giáo viên đáp ứng yêu cầu	
01/2018	- Trình Hội đồng nâng lương trước thời hạn năm 2017. - Báo cáo định kỳ dữ liệu PMIS. - Phối hợp với các phòng, ban chăm lo Tết cổ truyền 2018.	
02/2018	- Tham gia hoạt động kỷ niệm ngày thành lập đảng. - Kiểm tra tình hình sử dụng số người làm việc được giao.	
03/2018	- Họp giao ban công tác tổ chức. (lần 3) - Tham gia hoạt động kỷ niệm ngày Quốc tế Phụ nữ 08/3/2018.	

	- Lập danh sách tinh giản biên chế - Xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức và kế hoạch chuyển công tác của viên chức. - Giao sổ người làm việc cho các đơn vị trực thuộc Sở.	
04/2018	- Tham mưu kế hoạch xét tuyển viên chức năm 2018. - Xác định nhu cầu viên chức năm học 2018 – 2019.	
05/2018	- Họp giao ban công tác tổ chức. (lần 4) - Tiếp nhận hồ sơ và giải quyết chuyển công tác viên chức giáo viên năm 2018. - Chuẩn bị các điều kiện phục vụ cho việc tuyển dụng viên chức.	
6/2018	- Xây dựng kế hoạch công tác năm học 2018 – 2019. - Giải quyết hồ sơ chuyển công tác của viên chức. - Xây dựng kế hoạch, tổ chức tuyển dụng viên chức. - Tổng hợp báo cáo đánh giá công chức, viên chức; chuẩn hiệu trưởng, Giám đốc. - Giải quyết nghỉ phép hè, tham quan, du lịch trong, ngoài nước. - Tiếp nhận hồ sơ và giải quyết chuyển công tác giáo viên năm 2017. - Họp chấm điểm thi đua công tác tổ chức năm học 2017 – 2018, bình chọn các danh hiệu thi đua đã đăng ký.	
7/2018	- Rà soát dữ liệu tuyển dụng viên chức. - Giải quyết nghỉ phép hè, tham quan, du lịch trong, ngoài nước. - Xây dựng kế hoạch biên chế hành chính, sự nghiệp năm 2018. - Tham gia hội nghị tuyên dương khen thưởng học sinh giỏi cấp thành phố và toàn quốc. - Triển khai Quyết định chuyển công tác viên chức. - Báo cáo định kỳ dữ liệu PMIS. - Báo cáo công tác ĐTBĐ và BDTX năm học 2017 – 2018 gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Thực hiện cấp Giấy chứng nhận BDTX năm học 2017 – 2018 cho CBQL và GV các đơn vị. - Dự thảo Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý, giáo viên mầm non, phổ thông và GDTX năm học 2018 – 2019. - Dự thảo Kế hoạch kiểm tra công tác đào tạo, bồi dưỡng và Bồi dưỡng thường xuyên trong năm học 2018 – 2019. - Lập Kế hoạch bồi dưỡng cho cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên thuộc cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập năm học 2018 – 2019. - Lập danh sách công chức, viên chức ngành GD&ĐT tham dự lớp Trung cấp Lý luận Chính trị - Hành chính năm 2018 gửi Sở Nội vụ. - Tham gia duyệt kế hoạch năm học của các phòng thuộc cơ quan Sở.	

DUYỆT CỦA GIÁM ĐỐC

TRƯỞNG PHÒNG

(Đã ký)

(Đã ký)

Lê Hồng Sơn

Nguyễn Huỳnh Long

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH
CÔNG TÁC KẾ HOẠCH – TÀI CHÍNH
NĂM HỌC 2017 – 2018

PHẦN I- ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ
NĂM HỌC 2016-2017

I/- KHÁI QUÁT CHUNG

Phòng Kế hoạch - Tài chính có chức năng tham mưu Giám đốc Sở thực hiện quản lý nhà nước về thống kê, quy hoạch, kế hoạch, đầu tư, quản lý công tác tài chính, đất đai và tài sản công, các dự án ODA, công tác thiết bị - thư viện trong toàn ngành giáo dục - đào tạo; là đơn vị dự toán cấp 1 thuộc ngân sách thành phố.

Biên chế hiện có của Phòng Kế hoạch - Tài chính: 12 (trong đó có 02 biệt phái) gồm Trưởng phòng, 02 Phó trưởng phòng và 09 chuyên viên chia thành 02 bộ phận:

- Bộ phận Thống kê, Kế hoạch, Cơ sở vật chất, đầu tư xây dựng cơ bản.
- Bộ phận tài chính.

Căn cứ Kế hoạch năm học 2016-2017 của ngành giáo dục và đào tạo Thành phố, Kế hoạch công tác của Sở Giáo dục và Đào tạo, Kế hoạch công tác của Phòng Kế hoạch - Tài chính, tập thể cán bộ, chuyên viên của Phòng Kế hoạch - Tài chính đã nỗ lực, cố gắng hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

II/- CÁC MẶT CÔNG TÁC ĐẠT ĐƯỢC

1/- Công tác thống kê

Tiếp tục đạt hiệu quả cao qua ứng dụng phần mềm tin học trong công tác thống kê. Số liệu thống kê phục vụ tốt công tác xây dựng kế hoạch cũng như quản lý của ngành. 100% các đơn vị từ nhóm lớp độc lập, trường, Phòng Giáo dục - Đào tạo đã được tổ chức tập huấn và thực hiện các kỳ báo cáo thống kê trên hệ thống thống kê giáo dục trực tuyến (hệ thống EMIS online) của Bộ Giáo dục và Đào tạo đúng thời hạn và đạt chất lượng cao.

Công tác thống kê luôn được cải tiến, có sự phối hợp chặt chẽ trong việc rà soát, cập nhật, xử lý số liệu đáp ứng kịp thời công tác dự báo và xây dựng kế hoạch hoạt động của ngành. Đội ngũ làm công tác thống kê luôn được nâng cao năng lực, nghiệp vụ để đáp ứng

tốt yêu cầu nhiệm vụ. Thiết bị phục vụ công tác thống kê được trang bị đầy đủ và bổ sung kịp thời.

2/- Công tác kế hoạch

Công tác xây dựng kế hoạch phát triển sự nghiệp giáo dục - đào tạo được quan tâm, cải tiến, thể hiện nội dung ngày càng sát thực tiễn, đáp ứng yêu cầu phát triển của ngành. Kết quả công tác kế hoạch ngành đạt hiệu quả tốt.

Triển khai thực hiện tốt Chương trình hành động đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục đào tạo nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu của công cuộc Công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập kinh tế quốc tế của đất nước theo chỉ đạo của Bộ.

Đã xây dựng đề cương Đề án “Qui hoạch phát triển ngành giáo dục và đào tạo thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030” trình UBND Thành phố phê duyệt; Đề án thành lập Trung tâm nghiên cứu, ứng dụng khoa học - kỹ thuật của học sinh thành phố. Hiện đã rà soát được vị trí phù hợp tại Đài Phát sóng Quán Tre, Phường Đông Hưng Thuận, Quận 12 có diện tích 5.8 ha đang chờ Ban Chỉ đạo 09 và Ủy ban nhân dân Quận 12 cho ý kiến. Ngày 05 tháng 6 năm 2017, Sở Giáo dục và Đào tạo đã thực hiện tờ trình số 1949/TTr-GDĐT-KHTC về đề nghị Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt thực hiện Đề án.

Đã thực xây dựng dự thảo “Đề án Xã hội hóa ngành giáo dục và đào tạo thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2017-2020, tầm nhìn 2030” nhằm huy động mọi nguồn lực đầu tư để phát triển giáo dục và đào tạo. Đề án sẽ mạnh dạn đưa vào các chính sách, cơ chế đầu tư, ưu đãi về đất đai, vốn hỗ trợ các cơ sở giáo dục, đào tạo ngoài công lập; cơ chế cho thuê cơ sở vật chất để phát triển giáo dục mầm non, giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học ngoài công lập. Đến nay đã tiến hành lấy ý kiến của các đơn vị giáo dục trên địa bàn Thành phố theo tinh thần của Thông báo 341/TB-VP ngày 8 tháng 5 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố về Đề án “Xã hội hóa ngành giáo dục thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2017 - 2020; tầm nhìn đến năm 2030” trước khi tổng hợp trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt.

Bên cạnh việc tiếp tục phát huy mô hình trường tiên tiến, Sở Giáo dục và Đào tạo cũng đang xây dựng đề tham mưu Lãnh đạo Thành phố Đề án trường tự chủ. Đây là những mô hình tiên tiến, vận động sự tham gia của phụ huynh và xã hội để phát triển nhà trường, hiện đại hóa cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng giáo dục.

3/- Công tác đầu tư tăng cường cơ sở vật chất.

Nhằm đảm bảo chỉ tiêu đến năm 2020 đạt 300 phòng học/10.000 dân số trong độ tuổi đi học (3 đến 18 tuổi) theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần X, Sở Giáo dục và Đào tạo đã tiến hành rà soát với 24 quận, huyện về kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2016 - 2020 dự kiến có 722 dự án với quy mô 12.785 phòng học.

Đã khởi công xây dựng 78/86 dự án trường mầm non thuộc Chương trình huy động vốn, cho vay đầu tư xây dựng trường mầm non công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (Chương trình 41) với 1.050 phòng học, tổng mức đầu tư 3.144,813 tỷ đồng (chưa bao gồm lãi vay).

Công tác xây trường mầm non phục vụ con công nhân tại các Khu công nghiệp - Khu chế xuất được quan tâm đẩy mạnh. Đến nay đã có 14 dự án nằm trong khuôn viên các Khu công nghiệp - Khu chế xuất hoàn thành và đưa vào sử dụng; 02 dự án đang triển khai thực hiện sẽ hoàn thành và tiếp tục đưa vào sử dụng phục vụ năm học 2017 – 2018).

Chương trình kiên cố hóa trường lớp cơ bản đã hoàn thành ở cả 24 quận, huyện. Tính cả năm 2016, Thành phố xây mới 2.504 phòng học (1.646 phòng học tăng thêm), cụ thể:

- Đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước là 2.094 phòng học, trong đó tăng thêm 1.495 phòng học, xây thay thế 599 phòng học. Trong đó:

- + Mầm non : 765 phòng học (tăng thêm 584 phòng).
- + Tiểu học : 663 phòng học (tăng thêm 398 phòng).
- + Trung học cơ sở : 557 phòng học (tăng thêm 454 phòng).
- + Trung học phổ thông : 69 phòng học (tăng thêm 19 phòng).
- + Giáo dục thường xuyên, khác: 40 phòng học (tăng thêm 40 phòng).

- Khối ngoài công lập đưa vào sử dụng 410 phòng học mới (trong đó, tăng thêm 151 phòng học).

- Dự kiến số phòng học mới đưa vào sử dụng vào ngày 5/9/2017 là 1.479 phòng học mới (trong đó tăng thêm là 978 phòng) với tổng mức đầu tư: 4.617.842 triệu đồng. Cụ thể là:

- + Mầm non : 370 phòng (tăng thêm 287 phòng).
- + Tiểu học : 344 phòng (tăng thêm 198 phòng).
- + Trung học cơ sở : 422 phòng (tăng thêm 262 phòng).
- + Trung học phổ thông : 314 phòng (tăng thêm 213 phòng).
- + Giáo dục thường xuyên, khác : 29 phòng (tăng thêm 18 phòng).

Nhân Kỷ niệm Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11/2016, Lãnh đạo thành phố đã trao tặng 10 tỷ đồng để trang bị 52 bộ bảng tương tác thông minh cho các trường ngoại thành, vùng ven, tạo điều kiện để học sinh ngoại thành tiếp cận phương pháp học tập tiên tiến bằng thiết bị hiện đại.

4/- Công tác quản lý tài chính.

a) Đảm bảo kịp thời kinh phí cho yêu cầu hoạt động toàn ngành giáo dục và đào tạo, cụ thể:

- Dự toán ngân sách hoạt động thường xuyên của ngành tăng mỗi năm, đảm bảo chi đầy đủ các chế độ cho CB, GV, NV và có ngân sách hỗ trợ CSVC cho các trường và đặc biệt là kinh phí tổ chức thực hiện các đề án của ngành. Phối hợp với Sở Tài chính tham mưu Dự toán ngân sách chi cho hoạt động của ngành Giáo dục và Đào tạo năm sau cao hơn năm trước, chiếm hơn 26% tổng chi ngân sách chi thường xuyên của Thành phố và đảm bảo cơ cấu 80% chi con người, 20% chi hoạt động. Tiếp tục áp dụng hệ số định mức cho vùng khó khăn (khối quận, huyện) như: ngoại thành : 1,1; Nhà Bè: 1,2 và Cần Giờ: 1,3.

- Tham mưu phương án phân bổ Dự toán cho các đơn vị khối Giáo dục và Đào tạo thành phố khoa học, đầy đủ và kịp thời, đặc biệt là đối với các trường mới thành lập, hướng dẫn, kiểm tra công tác quản lý hoạt động tài chính - tài sản của các cơ sở giáo dục thành phố đảm bảo thực hiện đúng, đủ các chế độ theo qui định hiện hành, sử dụng ngân sách có hiệu quả.

- Tranh thủ ngân sách thành phố cấp dự toán chi không thường xuyên khối Giáo dục và trực thuộc để tăng cường trang thiết bị, sửa chữa CSVC là 49 tỉ đồng tạo điều kiện tốt về cơ sở vật chất phục vụ hoạt động.

- Tình hình ngân sách cấp chi hoạt động thường xuyên:

Đơn vị tính: Triệu đồng.

KHỐI	NĂM 2016	NĂM 2017	năm 2017 so với 2016
1. Khối Giáo dục Quận, Huyện	6.651.886	7.920.897	119.1%
2. Khối Giáo dục Thành phố	1.737.718	1.493.370	106.9%
- THPT	1.141.185	1.235.603	108.3%
- Trực thuộc	255.264	257.767	101.0%
3. Khối đào tạo	341.269	259.676	76.1%
CỘNG:	8.389.604	9.676.943	114.1%

+ Dự toán năm 2017 tăng 14,1% so với chi ngân sách thường xuyên năm 2016.

b) Căn cứ Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ về quy định cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021. Sở Giáo dục và Đào tạo đã xây dựng đề án trình Ủy ban nhân dân Thành phố. Ngày 05/8/2016 Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết số 102/2016/NQ-HĐND về thực hiện mức thu học phí theo Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ; Theo đó, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định số 34/2016/QĐ-UBND ngày 13 tháng 9 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về thực hiện Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ về quy định cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2016-2017 đến năm học 2020-2021 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Để đảm bảo hành lang pháp lý tốt nhất cho các cơ sở trường học thực hiện tốt công tác quản lý tài chính, Liên Sở Tài chính và Giáo dục - Đào tạo đã phối hợp triển khai văn bản Hướng dẫn Liên Sở số 3204/HDLS/GDĐT-TC ngày 21/9/2016 về thu, sử dụng học phí và thu khác của cơ sở giáo dục và đào tạo công lập từ năm học 2016-2017.

Thực hiện tốt các chế độ chính sách về miễn giảm, hỗ trợ chi phí học tập và chế độ chi hỗ trợ ăn trưa cho trẻ 3, 4 và 5 tuổi cho các đối tượng theo quy định.

c) Phối hợp với Sở Tài chính xây dựng định mức chi kinh phí trên học sinh cho ngành giáo dục và đào tạo năm 2017 và cho các năm tiếp theo. Ủy ban nhân dân Thành phố đã ban hành Quyết định số 56/2016/QĐ-UBND ngày 10/12/2016 về định mức phân bổ ngân sách lĩnh vực giáo dục như sau:

STT	Ngành học, bậc học	Định mức 2017	Ghi chú
1	Nhà trẻ	11.028.000	
2	Mẫu giáo	8.763.000	
3	Tiểu học	5.073.000	
4	THCS	4.723.000	
5	THPT	5.753.000	

d) Đối với các đơn vị cơ sở do Sở Giáo dục và Đào tạo trực tiếp quản lý đã đạt 100% đơn vị được Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định tiếp tục giao quyền tự chủ tự chịu trách nhiệm về tài chính theo Nghị định 43/2006/NĐ-CP trong năm 2016 trong khi chờ Trung ương ban hành Nghị định thay thế và các Thông tư hướng dẫn.

e) Tiếp tục triển khai đề án thẻ học đường SSC ở 24 trường THPT và THCS sau khi triển khai ở 16 trường trong năm học 2005-2016, nhằm thực hiện triển khai Nghị định quản lý tiền mặt của Chính phủ tạo bước đột phá trong đổi mới cơ chế tài chính giáo dục Thành phố. Trong dự kiến triển khai năm 2018-2019, tiếp tục triển khai đối với 412 trường.

f) Tiếp tục triển khai Thực hiện xây dựng mô hình trường tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế; ngoài 03 đơn vị đã được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 3698/QĐ-UBND ngày 13/8/2015 đối với 03 trường Trung học phổ thông là THPT Lê Quý Đôn; THPT Nguyễn Hiền; THPT Nguyễn Du. Trên cơ sở đó, Sở Giáo dục và Đào tạo đã trình Ủy ban nhân dân Thành phố và đã được chấp thuận tại Công văn 2747/UBND-VX cho phép triển khai thực hiện trường tiên tiến đối với 24 trường ở các cấp học từ Mầm non đến THCS. Đến hiện nay, đã có 34 đơn vị được Ủy ban nhân dân Thành phố chấp thuận chủ trương triển khai xây dựng trường tiên tiến.

III/- NHẬN XÉT CHUNG

1/- Mặt mạnh.

2/- Tồn tại.

a) Về công tác thống kê, kế hoạch

Công tác xây dựng kế hoạch ở một số quận, huyện vẫn còn nặng về định tính, thiếu định lượng, chưa sát thực tế. Công tác xây dựng kế hoạch hàng năm chưa đảm bảo cân đối các chỉ tiêu điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị và nguồn lực tài chính đáp ứng yêu cầu phát triển quy mô trường lớp. Tiến độ xây dựng đề án quy hoạch phát triển ngành và Lộ trình xã hội hóa còn chậm.

Việc phát triển mạng lưới trường ngoài công lập còn mang tính tự phát, chưa đảm bảo quy hoạch mạng lưới phù hợp trong hệ thống giáo dục trên địa bàn thành phố. Số trường ngoài công lập phù hợp quy hoạch đất giáo dục thấp.

b) Về cơ sở vật chất

Cơ sở vật chất trường học ở một số trường chưa đảm bảo đầy đủ theo qui định tại các Thông tư qui định tiêu chuẩn đánh giá các trường ở các ngành học, bậc học. Tiến độ xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp mở rộng các trường học còn chậm so với tốc độ tăng của phát triển mạng lưới trường lớp trên địa bàn thành phố. Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia thấp do hạn chế về điều kiện cơ sở vật chất.

c) Về công tác quản lý tài chính, tài sản

- Việc kiểm tra và phối hợp trong công tác theo dõi quản lý nhà nước về lĩnh vực tài chính đối với khối giáo dục quận, huyện vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu hiện nay.

- Sở Giáo dục và Đào tạo đã lưu ý, nhắc nhở và hướng dẫn trực tiếp các đơn vị trong việc xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ trong quá trình tập huấn, hội nghị và quá trình thẩm định, xét duyệt quyết toán tại đơn vị. Tuy nhiên, ở một bộ phận các cơ sở giáo dục thực hiện chưa đúng qui trình, chưa đầy đủ, còn xây dựng những nội dung chưa phù hợp dẫn đến thắc mắc trong nội bộ; Việc thực hiện công khai nhiều đơn vị chưa quan tâm và thực hiện đầy đủ, đúng theo quy định về thời gian, biểu mẫu, nguyên tắc công khai.

- Nhiệm vụ Chính trị và chuyên môn của ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố được Bộ Giáo dục và Đào tạo và Thành phố giao cho phải thực hiện rất nhiều nhưng định mức đầu tư ngân sách theo phương án tỷ lệ chi con người và chi hoạt động là 80/20 đang thực hiện

còn thấp so với yêu cầu để hoạt động, xu hướng ngân sách nhà nước ngày càng khó khăn dẫn đến khó khăn chung cho ngành giáo dục và đào tạo.

- Công tác ghi thu, ghi chi ở tất cả các khoản thu trong toàn ngành chưa thực hiện một cách khoa học, hợp lý và tổng hợp báo cáo không kịp thời về các cấp quản lý, dẫn đến tình trạng nắm bắt không đầy đủ các nguồn thu, các khoản đã chi nên việc đánh giá, quản lý khó khăn dẫn đến hiệu quả sử dụng kinh phí này chưa cao, chưa đảm bảo tính minh bạch, công khai và hạch toán đầy đủ vào sổ sách kế toán theo quy định nên đã phát sinh khiếu nại trong nhà trường.

- Do chưa có hành lang pháp lý nên việc quản lý tài chính và tài sản ở các trường ngoài công lập trong các ngành học, bậc học còn hạn chế, khó đánh giá được tình hình chung của toàn ngành giáo dục.

- Công tác quản lý, sử dụng tài sản toàn ngành còn nhiều tồn tại cần phải chấn chỉnh:

- + Các đơn vị trường học thực hiện quản lý, sử dụng tài sản còn nhiều mặt chưa đúng quy định hiện hành từ các khâu kiểm kê tài sản, thanh lý tài sản, cập nhật sổ theo dõi quản lý tài sản, công tác mua sắm trang thiết bị, sửa chữa nhà trường, xây dựng quy chế quản lý và sử dụng tài sản. Hồ sơ quản lý cơ sở vật chất của các trường ở các ngành học, bậc học chưa được thiết lập đầy đủ. Trong năm học 2016-2017, Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai Thông tư 23/20016/TT-BTC ngày 16/02/2016 của Bộ Tài chính về hướng dẫn một số nội dung về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại các đơn vị sự nghiệp công lập, qua đó các đơn vị đã phần nào ý thức và chấn chỉnh được công tác quản lý tài sản.

- + Vẫn còn một số ít trường do Sở Giáo dục và Đào tạo trực tiếp quản lý đến nay chưa có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do các Ban quản lý xây dựng công trình quận, huyện chưa thanh quyết toán kịp thời các công trình nên chưa có hồ sơ hoàn công, thông tri duyệt quyết toán làm ảnh hưởng nhiều hoạt động nhà trường trong việc cập nhật hồ sơ quản lý tài sản.

3/- Nguyên nhân của những kết quả đạt được

Được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Ban giám đốc, Đảng ủy Sở Giáo dục và Đào tạo, Đảng ủy cơ quan Sở và sự phối hợp chặt chẽ của các phòng ban Sở tạo điều kiện cho Phòng Kế hoạch - Tài chính đã hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao.

Tập thể Phòng Kế hoạch - Tài chính là một khối thống nhất, đoàn kết, năng động và chủ động trong mọi công việc, các thành viên vững về chuyên môn, phối hợp tốt nên đã được đồng thuận và hỗ trợ của các Sở, ban ngành cùng tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố chấp thuận phê duyệt nhiều chủ trương, chính sách cho ngành.

Hoạt động của Tổ công tác liên ngành xây dựng trường học Thành phố Hồ Chí Minh rất tích cực nên tạo điều kiện các quận, huyện xây dựng mới thêm nhiều phòng học làm giảm áp lực căng thẳng thiếu chỗ học ở một số quận, huyện.

4/- Nguyên nhân của tồn tại

a) Công tác thống kê, kế hoạch

Một số cán bộ quản lý tại các quận, huyện nhận thức chưa đầy đủ tầm quan trọng của công tác lập và xây dựng kế hoạch do đó chưa chú trọng trong công tác phân công, tổ chức xây dựng kế hoạch. Đội ngũ đảm nhiệm công tác kế hoạch của Phòng Giáo dục và Đào tạo thường kiêm nhiệm, chưa có kinh nghiệm trong công tác xây dựng kế hoạch phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo.

b) Công tác đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị nhà trường

Do khó khăn về kinh phí nên thường chỉ đầu tư sửa chữa nhỏ, thiếu chủ động, chưa có kế hoạch lâu dài định hướng công tác đầu tư mua sắm trang thiết bị đáp ứng yêu cầu giảng dạy và học tập. Tiến độ triển khai một số dự án còn chậm.

c) Về công tác quản lý tài chính

- Các quy định về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tổ chức bộ máy, biên chế thực sự chưa được hướng dẫn cụ thể và chưa được áp dụng đúng trong thực tiễn; chính sách trang bị cơ sở vật chất trường học chưa có các văn bản và cơ chế cụ thể, hiện nay định mức đầu tư cho học sinh là để đáp ứng cơ bản cho chi hoạt động thường xuyên, vì vậy việc trang bị cơ sở vật chất cho trường học chưa đáp ứng đầy đủ các điều kiện để nâng cao chất lượng giáo dục.

- Trong chỉ đạo điều hành công tác quản lý tài chính, tài sản ở khối giáo dục quận, huyện, Phòng Kế hoạch - Tài chính Sở Giáo dục và Đào tạo chưa có được những giải pháp tích cực nhằm phối hợp, hỗ trợ tháo gỡ các khó khăn vướng mắc của địa phương.

- Tại một bộ phận các cơ sở giáo dục trực thuộc, lãnh đạo đơn vị còn chưa quan tâm nhiều đến công tác quản lý tài chính và công tác kế toán, chưa nắm vững các văn bản pháp quy. Vì vậy, khi xây dựng các chỉ tiêu, định mức chi còn chưa bám sát theo các quy định để xây dựng và thực hiện. Một bộ phận người làm công tác kế toán ở cơ sở chưa thật vững về chuyên môn, còn thiếu kinh nghiệm và hạn chế về nghiệp vụ dẫn đến hạn chế trong công tác tham mưu cho Hiệu trưởng. Trong năm học 2016-2017, năm đầu tiên Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện việc luân chuyển vị trí việc làm đối với vị trí kế toán theo Nghị định 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ cũng gây biến động và khó khăn cho các đơn vị.

d) Quản lý sử dụng tài sản

- Phần mềm quản lý tài sản do cơ quan tài chính hướng dẫn sử dụng còn chưa hoàn thiện làm ảnh hưởng đến việc cập nhật thông tin, tổng hợp toàn ngành.

- Các văn bản quy định về công tác quản lý tài sản, thực hiện mua sắm, sửa chữa tài sản có nhiều thay đổi, Sở Giáo dục và Đào tạo cũng đã triển khai, nhắc các đơn vị trong các đợt họp giao ban, tập huấn chuyên môn nhưng một số đơn vị chưa quan tâm đúng mức, chưa thực hiện tốt việc cập nhật, quản lý, thiết lập sổ sách trong quản lý tài sản.

5/- Biện pháp khắc phục

- Tiếp tục tăng cường công tác bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác thống kê, kế hoạch, cơ sở vật chất. Đặc biệt kỹ năng tổng hợp, phân tích số liệu, dự báo trong vận dụng xây dựng kế hoạch phát triển sự nghiệp giáo dục của quận, huyện, thành phố.

- Tiếp tục hoàn thiện phương pháp làm việc khoa học, xây dựng kế hoạch công tác cụ thể của từng cán bộ, chuyên viên; thường xuyên rà soát tiến độ thực hiện công tác của từng cá nhân, kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của Phòng.

- Tích cực phối hợp với các phòng, ban chuyên môn để tham mưu, bổ sung, điều chỉnh các chế độ, chính sách cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của ngành.

- Tăng cường công tác đi cơ sở, nắm bắt đầy đủ và kịp thời tình hình thực tế của các đơn vị để giúp cho việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản ở các đơn vị đúng qui định, đạt hiệu quả cao; hướng dẫn đơn vị xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ.
- Nâng cao chất lượng xây dựng dự toán, xây dựng các định mức khoa học, hợp lý.
- Tích cực phối hợp với Ban quản lý Đầu tư xây dựng công trình của các quận, huyện để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án xây dựng trường học trên địa bàn Thành phố.

PHẦN II- KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM HỌC 2017 - 2018

I/- PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ

1/- Mục tiêu định hướng

Duy trì ổn định và phát triển quy mô, cơ cấu giáo dục của Thành phố hợp lý, hài hòa tương ứng với các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục và cơ hội học tập suốt đời cho mỗi người dân Thành phố; đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo.

Củng cố và tăng cường xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng nhu cầu dạy và học hiện đại, tập trung cho các trường chuyên, mô hình nhà trường tiên tiến, các trường ở các xã nông thôn mới, vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn.

Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ cơ chế tài chính giáo dục nhằm huy động, phân bổ và sử dụng hiệu quả hơn các nguồn lực của nhà nước và xã hội đầu tư cho giáo dục, nâng cao tính tự chủ của các cơ sở giáo dục, đảm bảo tính minh bạch và trách nhiệm đối với nhà nước, người học và xã hội.

2/-Nhiệm vụ trọng tâm

a. Về công tác thống kê - kế hoạch

- Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác thống kê đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, quản lý của ngành. Phân tích đánh giá số liệu thống kê làm cơ sở xây dựng kế hoạch phát triển của ngành.

- Triển khai thực hiện các đề án quy hoạch, kế hoạch, chương trình đã được Thủ tướng phê duyệt tại Quyết định số 2631/QĐ-TTg ngày 31/12/2013 về quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2025: Đề án “Quy hoạch phát triển ngành giáo dục và đào tạo thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030”; Đề án “Xã hội hóa ngành giáo dục và đào tạo thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2017-2020 tầm nhìn đến 2030”.

- Tiếp tục đổi mới cơ chế kế hoạch hóa giáo dục và đào tạo theo hướng tăng cường vai trò quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo, tập trung vào việc xây dựng những định hướng phát triển kế hoạch dài hạn và hàng năm của toàn ngành; nghiên cứu đề xuất các cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung, ban hành hệ thống định mức kinh tế - kỹ thuật của ngành cho phù hợp với thực tế; đồng thời kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện các mục tiêu kế hoạch và các định mức đã quy định. Đồng thời tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch phát triển sự nghiệp giáo dục - đào tạo Thành phố giai đoạn 2016-2020, kế hoạch năm 2017 và hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch mà Đại hội Đảng bộ Sở Giáo dục và Đào tạo, Đảng bộ Thành phố nhiệm kỳ 2015-2020 đã đề ra.

- Phối hợp chặt chẽ với các phòng, ban, quận, huyện làm tốt công tác tuyển sinh các lớp đầu cấp, đảm bảo mọi học sinh trên địa bàn đều có chỗ học đạt chuẩn, và lập kế hoạch xây dựng nhà trường trở thành đơn vị tiên tiến, hiện đại theo xu thế hội nhập quốc tế theo các tiêu chí đã được Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành.

b. Công tác cơ sở vật chất, trang thiết bị trường học

- Kiểm tra, nắm chắc thực trạng các phòng học bộ môn, phòng thực hành thí nghiệm, phòng học tiếng nước ngoài, phòng tin học, thư viện, nhà tập đa năng, phòng giáo dục rèn

luyện thể chất, phòng giáo dục nghệ thuật, phòng truyền thống, phòng hoạt động Đoàn - Đội, ... và các loại thiết bị dạy học ở các ngành học, bậc học. Trên cơ sở đó triển khai thực hiện Kế hoạch Đầu tư tăng cường cơ sở vật chất và trang thiết bị trường học ngành giáo dục và đào tạo thành phố Hồ Chí Minh kỳ kế hoạch 5 năm 2016-2020; trang bị bổ sung, trang bị mới đáp ứng yêu cầu hoạt động của nhà trường.

- Thực hiện nghiêm Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 đã được Quốc hội khóa XIII, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 18/6/2014 đối với các dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách Thành phố. Đẩy nhanh tiến độ các dự án xây dựng trường học theo Đề án quy hoạch mạng lưới trường lớp (có điều chỉnh), kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2016-2020, đặc biệt công tác xây dựng trường mầm non theo Quyết định số 41/2014/QĐ-UBND ngày 26/11/2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành quy định về Chương trình huy động vốn, cho vay đầu tư xây dựng trường mầm non trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh; Quyết định số 6483/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 và Quyết định số 4541/QĐ-UBND ngày 11/9/2015 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt danh mục các dự án đầu tư theo Chương trình huy động vốn, cho vay đầu tư xây dựng trường mầm non trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh; quan tâm đến xây dựng trường mầm non tại các khu chế xuất, khu công nghiệp. Làm tốt vai trò tổ trưởng tổ công tác liên ngành kiểm tra xây dựng trường học mà UBND Thành phố phân công. Thường xuyên rà soát với các quận, huyện tiến độ thực hiện chỉ tiêu 300 phòng học / 10.000 dân số trong độ tuổi đi học để kịp thời tham mưu biện pháp tháo gỡ khó khăn trong việc đẩy nhanh tiến độ xây dựng trường học.

c. Công tác quản lý tài chính, tài sản

Nâng cao nhận thức trong quản lý tài chính, tài sản đối với lãnh đạo các đơn vị; nâng cao nhận thức và chuyên môn nghiệp vụ của bộ phận kế toán, nhằm đảm bảo thực hiện tốt các chủ trương, chính sách, quy định của nhà nước về tài chính, tài sản.

Tiếp tục triển khai đề án thẻ học đường SSC trên toàn thành phố (dự kiến triển khai thêm 412 trường) nhằm thực hiện tốt Thông tư số 13/2017/TT-BTC ngày 15/02/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 222/2013/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ về thanh toán bằng tiền mặt.

Tiếp tục triển khai Thực hiện xây dựng mô hình trường tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế; ngoài 03 đơn vị đã được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 3698/QĐ-UBND ngày 13/8/2015 là THPT Lê Quý Đôn; THPT Nguyễn Hiền; THPT Nguyễn Du, tiếp tục triển khai đối với 34 đơn vị ở các cấp học đã được Ủy ban nhân dân Thành phố chấp thuận chủ trương triển khai.

Triển khai thực hiện Kế hoạch về định hướng phát triển hoạt động các đơn vị sự nghiệp công lập ngành giáo dục và đào tạo nhằm tự đảm bảo chi thường xuyên trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2021, từng bước đảm bảo theo kế hoạch đến giai đoạn 2019 – 2020 đạt tỷ lệ 10% số đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên.

Tiếp tục hướng dẫn các đơn vị thực hiện hồ sơ theo Thông tư số 23/2016/TT-BTC ngày 16 ngày 02 tháng 2016 của Bộ Tài chính về hướng dẫn một số nội dung về quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước tại đơn vị sự nghiệp công lập; hoàn thành hồ sơ đối với tất cả các đơn vị theo Công văn số 2714/UBND-TM ngày 01 tháng 6 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc thông báo danh mục các đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện

được Nhà nước xác định giá trị tài sản để giao cho các đơn vị quản lý theo cơ chế giao vốn cho doanh nghiệp

II/- BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

Để thực hiện nhiệm vụ năm học 2017-2018 theo lĩnh vực được phân công, Phòng Kế hoạch - Tài chính đề ra những nhóm giải pháp đáp ứng yêu cầu hoạt động lĩnh vực kế hoạch, tài chính của ngành giáo dục và đào tạo với nội dung cụ thể như sau:

1/- Nhóm giải pháp nâng cao chất lượng công tác kế hoạch hóa giáo dục, thống kê và xã hội hóa giáo dục

- Tiếp tục rà soát, khắc phục lỗi hệ thống, tập huấn nâng cao nghiệp vụ chuyên môn của đội ngũ làm công tác báo cáo thống kê để đảm bảo thực hiện tốt Chương trình báo cáo trực tuyến thống kê theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, thực hiện Quyết định số: 43/2010/QĐ-TTg ngày 02/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ ban hành hệ thống chỉ tiêu Quốc gia phục vụ cho công tác thống kê. Tổ chức các dữ liệu thống kê ngành giáo dục - đào tạo thành phố Hồ Chí Minh phải đảm bảo thể hiện đầy đủ mọi khía cạnh, lĩnh vực hoạt động của các ngành học, bậc học. Hoàn thiện số liệu cháu 5 tuổi đến lớp ở các trường ngoài công lập năm học 2017-2018 và các cháu trẻ 5 tuổi chưa đến lớp trong năm 2017.

- Tập trung nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác kế hoạch giáo dục ở tất cả các cấp thông qua việc tăng thêm biên chế, củng cố nhân sự, hướng dẫn phương pháp cập nhật, tổng hợp tình hình thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo hàng tháng, quý, năm; mở các khóa bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ, chuyên môn, cập nhật những kiến thức mới về xây dựng kế hoạch giáo dục và đào tạo.

- Triển khai các đề án và dự án (đã được Thủ tướng và Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt):

+ Đề án “Xã hội hóa ngành giáo dục và đào tạo thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2017-2020 tầm nhìn đến 2030”.

+ Đề án “Quy hoạch phát triển ngành giáo dục - đào tạo thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030”.

+ Kế hoạch đầu tư tăng cường cơ sở vật chất và trang thiết bị trường học ngành giáo dục - đào tạo thành phố Hồ Chí Minh kỳ kế hoạch 2016-2020.

- Triển khai thực hiện kế hoạch phát triển sự nghiệp giáo dục - đào tạo thành phố năm 2017; năm 2018 và Kế hoạch 5 năm 2016-2020.

- Huy động mọi nguồn lực đầu tư cho phát triển giáo dục - đào tạo Thành phố:

+ Tham mưu cơ chế chính sách để các trường huy động vốn đầu tư, phát triển cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng nhu cầu dạy và học hiện đại, đón đầu sự phát triển của xã hội, xu hướng hội nhập thế giới.

+ Phát huy hiệu quả hoạt động Hội khuyến học các cấp và thu hút, huy động mọi nguồn lực từ các cá nhân, đơn vị, tổ chức xã hội trong và ngoài nước hỗ trợ kinh phí giúp cho hoạt động của ngành giáo dục - đào tạo đạt hiệu quả mà xã hội mong muốn.

+ Phát huy tốt vai trò của Ban đại diện cha mẹ học sinh để góp phần xã hội hóa giáo dục đúng luật và hiệu quả trong các trường công lập.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số: 59/2014/NĐ-CP ngày 16/6/2014 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số: 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong

lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường; Nghị định số 11/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 Quy định về giáo dục thể chất và thể dục thể thao trong nhà trường.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch giáo dục và đào tạo hàng năm của quận, huyện và các cơ sở trường học; triển khai việc thực hiện kiểm tra chéo theo cụm của 24 Phòng Giáo dục và Đào tạo.

2/- Nhóm giải pháp đổi mới công tác quản lý tài chính và tài sản

- Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn thường xuyên cho chủ tài khoản, đội ngũ làm công tác kế toán; kịp thời triển khai và quán triệt các văn bản pháp quy về lĩnh vực tài chính kế toán trong ngành.

- Tổ chức họp giao ban định kỳ đối với kế toán trưởng, người làm công tác kế toán của các đơn vị nhằm nắm bắt tình hình thực hiện công tác tài chính, tài sản, hướng dẫn nghiệp vụ, giải đáp các khó khăn vướng mắc,

- Nâng cao chất lượng công tác xây dựng dự toán tại các đơn vị trực thuộc và công tác xây dựng dự toán, phân bổ dự toán tại Phòng Kế hoạch - Tài chính Sở Giáo dục và đào tạo. Hướng dẫn và kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc chấp hành dự toán thông qua việc đổi mới công tác thẩm tra xét duyệt quyết toán.

- Đổi mới công tác tổ chức và quản lý thu-chi tài chính tại đơn vị thông qua việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin như sử dụng hiệu quả các phần mềm kế toán, tổ chức thu và quản lý nguồn thu không dùng tiền mặt thông qua việc triển khai đề án thẻ SSC.

- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ cho các đơn vị thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập và Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị và thực hiện đúng, đủ, kịp thời các chế độ, chính sách, phúc lợi đối với người lao động.

- Hướng dẫn, kiểm tra công tác xây dựng quy chế quản lý tài sản, quy trình, thủ tục tổ chức đấu thầu, mua sắm, sửa chữa, thanh lý tài sản đảm bảo thực hiện đúng các quy định; Thực hiện đúng theo Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03/6/2009 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước.

- Tham mưu các giải pháp để hoàn thiện cơ chế về thu - chi tài chính và đầu tư cơ sở vật chất cho các đơn vị xây dựng mô hình trường tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế; cơ chế đối với các đơn vị thực hiện tự chủ hoàn toàn.

- Phối hợp chặt chẽ và thường xuyên đối với các Sở ngành, cơ quan tài chính cấp quận, huyện nhằm tham mưu chính sách để Thành phố ban hành, giải quyết các khó khăn vướng mắc của cơ sở trong công tác điều hành ngân sách giáo dục trên địa bàn.

- Phối hợp chặt chẽ với các phòng ban Sở thực hiện các nhiệm vụ chính trị của ngành; giải quyết kịp thời các vấn đề trong công tác quản lý, điều hành đối với các đơn vị trực thuộc và quận huyện.

3/- Nhóm giải pháp tăng cường đầu tư cơ sở vật chất và trang thiết bị trường học

- Triển khai kế hoạch đầu tư tăng cường cơ sở vật chất và trang thiết bị trường học ngành giáo dục - đào tạo thành phố Hồ Chí Minh. Rà soát các phòng học bộ môn theo Quyết định số: 37/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/7/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về phòng học bộ môn. Phối hợp các phòng chuyên môn có liên quan triển khai các văn

bản quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo để đầu tư, tăng cường, bổ sung, trang bị mới các loại thiết bị dạy học ở các ngành học, bậc học.

- Trình phê duyệt và triển khai 2 dự án trang thiết bị khối THPT.
- Trình phê duyệt và triển khai dự án trang thiết bị vận động cho trẻ mầm non.
- Dự án trang bị màn hình thông minh (đợt 2) theo quyết định 484/QĐ-UBND.
- Triển khai Đề án “Xây dựng hệ thống thư viện tiên tiến, hiện đại cho các trường học trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh”.

- Tập trung triển khai, đẩy nhanh tiến độ xây dựng trường mầm non, đặc biệt quan tâm các khu chế xuất, khu công nghiệp.

- Đẩy nhanh tiến độ xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia ở các ngành học, bậc học. Tiếp tục mở rộng mô hình trường tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế.

- Tổ chức kiểm tra việc thực hiện mua sắm trang thiết bị trường học, đầu tư xây dựng mới sửa chữa nâng cấp các trường ở 24 quận, huyện, các trường Trung học phổ thông, và đơn vị trực thuộc.

- Phối hợp với các Phòng chuyên môn xác định các trường dự kiến công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia ở các ngành học, bậc học để lên kế hoạch đầu tư trọng điểm về tăng kinh phí chi thường xuyên và tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị trong năm học 2017-2018.

4/- Nhóm giải pháp phối hợp với các Phòng, Ban

4.1. Phối hợp với Văn phòng Sở

- Công tác xây dựng và thực hiện dự toán kinh phí khoán chi quản lý hành chính và chi sự nghiệp tại Sở đảm bảo đúng quy định và kịp thời cho các hoạt động chuyên môn ngành cũng như các chế độ chính sách cho cán bộ- công nhân viên cơ quan sở. Phối hợp xây dựng dự toán chi sự nghiệp Sở phục vụ cho các chương trình, đề án và các mục chi sự nghiệp khác.

- Tăng cường quản lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn tài chính và tài sản có tại cơ quan Sở (tiết kiệm chi phí để có thu nhập tăng thêm, bổ sung trang thiết bị thiếu và thanh lý tài sản hư hỏng). Triển khai thực hiện Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30/5/2014 của Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước.

4.2. Phối hợp với Phòng Chính trị tư tưởng

- Tham gia Ban công tác Chương trình bình ổn thị trường các mặt hàng phục vụ Mùa khai giảng của thành phố. Thực hiện các hoạt động trong dự án Tỉnh bạn hữu.

- Theo dõi việc thực hiện kinh phí Bảo hiểm y tế HSSV từ nguồn ngân sách cấp (hỗ trợ 30%) và nguồn đóng góp của HSSV (70%), phối hợp hướng dẫn thực hiện Thông tư liên tịch số 41/2014/TTLT-BYT-BTC do Bộ trưởng Bộ Y tế - Bộ Tài chính ban hành ban hành ngày 24/11/2014 về kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu đối với SVHS, Phối hợp kiểm tra, giám sát, quyết toán nguồn kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu.

4.3. Phối hợp với Phòng Tổ chức Cán bộ

- Rà soát, xác định, hoàn chỉnh công tác định biên đội ngũ ở các ngành học, bậc học. Đồng thời, tiến hành tổng kiểm tra rà soát tình hình thực hiện giải quyết xét duyệt giờ phụ trội cho giáo viên ở các ngành học, bậc học và ban hành kịp thời Quyết định giao biên chế hàng năm kịp thời cho từng đơn vị cơ sở do Sở trực tiếp quản lý.

- Phối hợp triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo và bồi dưỡng giáo viên tiếng Anh các cấp học, bậc học nhằm đáp ứng Chương trình mục tiêu Quốc gia về tăng cường dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân và Đề án phổ cập và nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho học sinh phổ thông, chuyên nghiệp năm học 2017-2018 của thành phố.

- Thẩm định cấp phép thành lập, hoạt động các trường ngoài công lập, Trung tâm ngoại ngữ - tin học, cơ sở dạy thêm học thêm, Giáo dục kỹ năng sống. Rà soát nắm lại thực trạng và hồ sơ pháp lý tình hình cơ sở vật chất của các trường ngoài công lập ở các ngành học, bậc học trên địa bàn Thành phố.

- Thực hiện bổ nhiệm, điều động, luân chuyển đội ngũ kế toán các đơn vị trực thuộc theo Nghị định 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ Quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ công chức, viên chức; Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158.

- Chuẩn bị kinh phí đáp ứng cho kế hoạch bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ngành giáo dục - đào tạo Thành phố hè 2018.

4.4. Phối hợp với Phòng Giáo dục Mầm non

- Tiến hành rà soát các tiêu chuẩn và thực trạng trang thiết bị mầm non, xác định số lượng trường chuẩn Quốc gia năm học 2015-2016 và 2016-2017 để có kế hoạch đầu tư tăng cường cơ sở vật chất và trang thiết bị đáp ứng yêu cầu cho việc công nhận trường chuẩn Quốc gia.

- Tiếp tục đầu tư xây dựng hệ thống trường chuyên biệt tại các địa bàn, đặc biệt tại 06 quận, huyện chưa có trường chuyên biệt công lập gồm: quận 4, quận 7, quận 9, quận Thủ Đức, huyện Nhà Bè và huyện Hóc Môn. Tiếp tục thực hiện Thông tư liên tịch số 58/2012/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH ngày 28/12/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về thành lập Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập trên cơ sở chuyển đổi từ trường Chuyên biệt lên Trung tâm.

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết 01/2014/NQ-HĐND về Hỗ trợ giáo dục mầm non thành phố Hồ Chí Minh; Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 22/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện các giải pháp giải quyết vấn đề trường, lớp mầm non ở các khu công nghiệp, khu chế xuất; Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 20/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án hỗ trợ, phát triển nhóm trẻ độc lập tư thục ở khu công nghiệp, khu chế xuất đến năm 2020; Quyết định số 2318/QĐ-UBND ngày 20/5/2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Hỗ trợ, phát triển nhóm trẻ độc lập tư thục ở khu công nghiệp, khu chế xuất đến năm 2020” trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh. Thực hiện kế hoạch “Hỗ trợ giữ trẻ ngoài giờ cho con công nhân tại Khu chế xuất, Khu công nghiệp trên địa bàn thành phố từ năm 2016 đến 2020”.

4.5. Phối hợp với Phòng Giáo dục Tiểu học

- Trao đổi xây dựng giải pháp tăng tỷ lệ học sinh học 02 buổi/ngày, đồng thời tiến hành khảo sát hiện trạng và đánh giá mức chất lượng tối thiểu, xác định số trường chưa đạt để có kế hoạch đầu tư sửa chữa, nâng cấp. Trên cơ sở thực hiện Thông tư số 59/2012/TT-BGDĐT ngày 28/12/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về tiêu chuẩn đánh giá công nhận trường tiểu học đạt mức chất lượng tối thiểu, trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia.

- Xác định danh mục các trường dự kiến đạt chuẩn Quốc gia năm học 2015-2016, 2016-2017 và rà soát các trường chuẩn quốc gia hiện hữu ở các quận, huyện để có giải pháp bổ sung các điều kiện đáp ứng về các chuẩn theo quy định hiện hành.

4.6. Phối hợp với Phòng Giáo dục trung học

Phối hợp triển khai thực hiện nội dung trọng tâm tại các văn bản chỉ đạo cụ thể:

- Quy định về tiêu chuẩn đánh giá trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và Trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành tại Thông tư số 13/2012/TT-BGDĐT ngày 06/4/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Thông tư số 6/2012/TT-BGDĐT ngày 15/02/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Trường trung học phổ thông Chuyên.

- Nghị định số 11/2015/NĐ-CP ngày 31/01/2015 của Chính phủ Quy định về giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trong nhà trường.

- Xác định danh mục các trường dự kiến đạt chuẩn Quốc gia năm học 2015-2016, 2016-2017 và rà soát các trường chuẩn quốc gia hiện hữu ở các quận, huyện để có giải pháp bổ sung các điều kiện đáp ứng về các chuẩn theo quy định hiện hành.

4.7. Phối hợp với Phòng Giáo dục chuyên nghiệp và Đại học

- Phối hợp với Phòng giáo dục chuyên nghiệp và đại học xây dựng kế hoạch phát triển hệ thống trường chuyên nghiệp trên địa bàn Thành phố và triển khai thực hiện Quyết định số 37/2013/QĐ-TTg ngày 26/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh Quy hoạch mạng lưới các trường đại học, cao đẳng giai đoạn 2006-2020.

- Triển khai xây dựng trường tiên tiến theo Quyết định số 3036/QĐ-UBND ngày 20/6/2014.

- Phối hợp chấn chỉnh các hoạt động và chuẩn cơ sở vật chất của các đơn vị trường chuyên nghiệp trên địa bàn theo Nghị định 115/2010/NĐ-CP ngày 24/12/2010 của Chính phủ quy định về trách nhiệm quản lý Nhà nước về giáo dục.

- Phối hợp cùng trường Cao đẳng Kinh tế tổ chức các chuyên đề nâng cao năng lực quản lý tài chính và tài sản, Luật Kế toán, Luật Đấu thầu, Luật Thống kê, ... tổ chức lớp tập huấn xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ theo tinh thần của Nghị định 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

4.8. Phối hợp với Phòng Giáo dục thường xuyên

- Thực hiện đề án Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012-2020 trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh (Quyết định số 5506/QĐ-UBND ngày 07/10/2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố) và đề án Xóa mù chữ trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2014-2020 (Quyết định 5696/QĐ-UBND ngày 20/11/2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố).

- Phối hợp công tác rà soát, tham mưu tăng cường đầu tư cơ sở vật chất cho các trường học để đạt tiêu chí xây dựng trường học cho các xã nông thôn mới.

- Phối hợp kiểm tra và hướng dẫn thực hiện kinh phí xóa mù chữ và kinh phí hoạt động thường xuyên của Trung tâm Học tập Cộng đồng.

4.9. Phối hợp với Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục

- Phối hợp để triển khai văn bản số 6249/BTC-HCSN ngày 30/5/2012 của Bộ Tài chính về nội dung, mức chi đối với hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục mầm non, phổ thông và thường xuyên, chế độ chi công tác tổ chức các kỳ thi ngành giáo dục và đào tạo theo quy định tại Thông tư số 66/2012/TTLT-BTC-BGDĐT.

4.10. Phối hợp với Phòng Thanh tra

- Tham gia các Đoàn công tác thanh tra, kiểm tra về mặt quản lý, sử dụng tài sản, quản lý tài chính tại các cơ sở trường học công lập và ngoài công lập theo quy định.

4.11. Phối hợp với Ban quản lý đầu tư xây dựng các công trình thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo

- Thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với các dự án đầu tư xây dựng, sửa chữa trường học của các đơn vị trường học do Sở trực tiếp quản lý và được thành phố giao làm chủ quản đầu tư.

- Phối hợp thẩm định kế hoạch sửa chữa nhỏ các đơn vị trực thuộc Sở; thực hiện các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia theo phân công.

4.12. Phối hợp với Trung tâm Thông tin và Chương trình giáo dục

- Triển khai thực hiện Thông tư 06/2011/TT-BTTTT ngày 28/02/2011 của Bộ Thông tin Truyền thông quy định về lập và quản lý chi phí đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin.

4.13. Phối hợp với Công đoàn ngành giáo dục - đào tạo Thành phố

- Hướng dẫn các cơ sở giáo dục - đào tạo xây dựng Quy chế dân chủ, nội dung phát động thi đua, nội dung Hội nghị cấp tổ, phòng, ban, Hội nghị toàn đơn vị ... để đảm bảo chặt chẽ trong nội dung tổ chức Hội nghị cán bộ công chức và Hội nghị người lao động.

- Hướng dẫn cụ thể việc xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ (đối với đơn vị công lập) và nội dung Thỏa ước lao động tập thể (đối với đơn vị ngoài công lập) theo cơ chế tự chủ tài chính mới.

III/- PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ TỪNG THÀNH VIÊN CỦA PHÒNG

Stt	Họ và Tên	Chức vụ	Công việc được phân công
1	Dương Trí Dũng	Trưởng phòng;	- Phụ trách chung các lĩnh vực công tác của Phòng KHTC. - Thường trực Tổ Kiểm tra liên ngành thực hiện các Dự án đầu tư xây dựng trường học trên địa bàn Thành phố.
2	Mai Phương Liên	Phó trưởng phòng.	- Phụ trách các mặt công tác thống kê, kế hoạch, cơ sở vật chất. - Tham gia thanh tra toàn diện hoặc chuyên đề có liên quan đến nhiệm vụ của Phòng. - Hệ thống hóa các văn bản pháp qui, các tiêu chí qui định, định mức chế độ... thuộc lĩnh vực phụ trách và các lĩnh vực khác liên quan. - Lập phương án, soạn nội dung trình Trưởng phòng về sơ kết, tổng kết, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất những mặt công tác thuộc lĩnh vực phụ trách. - Tham gia đánh giá, xếp loại thi đua các đơn vị trực thuộc và Phòng GDĐT Quận huyện. - Dự các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ do Bộ - Ủy Ban nhân dân Thành phố và các Sở ban ngành liên quan tổ chức. - Lập kế hoạch tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ cho các Thủ trưởng và cán bộ thống kê, kế hoạch các đơn vị trên toàn địa bàn thành phố.

			- Chỉ đạo và triển khai thực hiện công tác thẩm định điều kiện CSVN các đơn vị trường học, cơ sở NN-TH, DT-HT. - Tham mưu đề xuất giải quyết việc thực hiện công tác qui hoạch, kế hoạch đầu tư xây dựng, sửa chữa nâng cấp trường học; mua sắm trang thiết bị dạy học cho các đơn vị trực thuộc. - Tham mưu giải quyết hồ sơ các cơ sở giáo dục tham gia Chương trình đầu tư thông qua nguồn vốn kích cầu. - Theo dõi thực hiện các báo cáo thuộc các Chương trình, dự án, tình hình kinh tế - xã hội, ... - Triển khai thực hiện các số liệu trường lớp, HS và điều kiện phục vụ công tác lập dự toán ngân sách hàng năm toàn ngành. - Bí thư chi bộ Phòng Kế hoạch - Tài chính.
3	Trần Văn Tú	Phó trưởng phòng	- Phụ trách xây dựng định mức đầu tư ngân sách/học sinh của từng cấp học và mức chi/nhân sự trung tâm - Phụ trách xây dựng dự toán kinh phí hoạt động hằng năm của toàn ngành và công khai dự toán theo qui định. - Tham mưu phương án phân bổ dự toán ngân sách đảm bảo các yêu cầu hoạt động thường xuyên cho khối GD-ĐT TP - Theo dõi, kiểm tra việc sử dụng nguồn kinh phí hoạt động của ngành. - Theo dõi chế độ miễn giảm và hỗ trợ chi phí học tập trên địa bàn thành phố. - Phụ trách công tác thẩm tra quyết toán khối GDĐT thành phố. - Tham gia thanh tra toàn diện hoặc chuyên đề có liên quan đến nhiệm vụ của Phòng - Tham mưu, đề xuất chế độ chính sách cho CB, GV, CNV của ngành. - Hệ thống hóa các văn bản pháp qui, các tiêu chí qui định, định mức chế độ... thuộc lĩnh vực phụ trách và các lĩnh vực khác liên quan. - Tham mưu cho lãnh đạo xây dựng các mức thu phí và thu khác trình UBND thành phố quyết định theo quy định của pháp luật. - Chịu trách nhiệm kiểm tra việc thu, chi học phí và các khoản thu khác của các đơn vị trường học trên địa bàn thành phố. - Tiếp các Đoàn Kiểm toán, Thanh tra thành phố, Thanh tra Bộ Giáo dục và các đoàn kiểm tra đột xuất khác. - Lập phương án, soạn nội dung trình Trưởng phòng về sơ kết, tổng kết, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất những mặt công tác thuộc lĩnh vực phụ trách. - Tham gia đánh giá, xếp loại thi đua các đơn vị trực thuộc và Phòng GDĐT Quận huyện. - Lập kế hoạch tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ cho các Thủ trưởng và kế toán các đơn vị trên toàn địa bàn thành phố.
4	Lại Đồng		- Đảm nhiệm công tác thống kê toàn ngành học, bậc học. Xây

	Cường	Chuyên viên	dựng chỉ tiêu tuyển sinh. - Đảm nhiệm công tác ứng dụng CNTT trong quản lý. - Tham gia kiểm tra và báo cáo lãnh đạo về việc cấp phép hoạt động các Trung tâm NN-TH, Cơ sở hoạt động theo NĐ73. - Đảm nhiệm công tác văn thư của Phòng.
5	Phan Thanh Phong	Chuyên viên	- Quy hoạch mạng lưới trường học, quy hoạch sử dụng đất trường học toàn ngành. (24 Quận/Huyện); Kế hoạch CSVC, thiết bị, thư viện. - Tham gia kiểm tra và báo cáo lãnh đạo thực trạng CSVC các trường phổ thông ngoài công lập; Cơ sở dạy thêm học thêm. - Báo cáo cục Cơ sở vật chất, Vụ Kế hoạch - Tài chính; báo cáo công tác xây dựng trường học. - Đảm nhiệm công tác an toàn PC&CC trường học.
6	Đỗ Đình Đức	Chuyên viên	- Xây dựng, kiểm tra, giám sát kế hoạch phát triển sự nghiệp giáo dục toàn ngành; các chương trình, đề án. - Tham gia kiểm tra và báo cáo lãnh đạo thực trạng CSVC các trường TCCN ngoài công lập; về việc cấp phép thành lập và hoạt động các Trung tâm ngoại ngữ - tin học. - Báo cáo các chương trình hợp tác. - Phụ trách các hoạt động thuộc dự án “Tình Bạn hữu trẻ em”. - Thực hiện các báo cáo định kỳ: Tình hình KT-XH; Báo cáo cục CSVC, Vụ KH-TC; Trồng cây xanh; Viện trợ, tài trợ, chương trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế, chương trình hợp tác; giảm sử dụng túi nilon, Biến đổi khí hậu; Phòng chống lụt bão, thiên tai, tìm kiếm cứu nạn cứu hộ, tiết kiệm năng lượng.
7	Ninh Thị Thúy Nga	Chuyên viên	- Đảm nhiệm công tác xây dựng, sửa chữa cải tạo nâng cấp trường học (Quận 7, 9, 12, Thủ Đức, Bình Tân, Cần Giờ, Củ Chi, Tân Phú, Hóc Môn, Bình Chánh, Nhà Bè); 2 trường CĐ-TCCN công lập (TC KT-KT Nguyễn Hữu Cánh, CĐ Công nghệ Thủ Đức, CĐ Kinh tế, TC KT-KT quận 12). - Theo dõi và báo cáo tiến độ thực hiện các dự án xây dựng trường học trên địa bàn các quận, huyện: 7, 9, 12, Thủ Đức, Bình Tân, Cần Giờ, Củ Chi, Tân Phú, Hóc Môn, Bình Chánh, Nhà Bè và các dự án do Ban QLĐTXD các công trình thuộc Sở làm chủ đầu tư.. - Tham gia kiểm tra và báo cáo việc cấp phép thành lập, hoạt động của các Trung tâm NN-TH, giáo dục kỹ năng sống. - Theo dõi và báo cáo tiến độ thực hiện dự án mầm non theo Quyết định 41/2014/QĐ-UBND. - Theo dõi, báo cáo chương trình dự án kích cầu.

8	Đặng Thùy Dung	Chuyên viên	- Đảm nhiệm công tác xây dựng cơ bản, sửa chữa cải tạo nâng cấp trường học (Quận 1, 2, 3, 4, 5, 6, 8, 10, 11, Phú Nhuận, Bình Thạnh, Tân Bình, Gò Vấp); 3 trường Cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp công lập (Trung cấp KT-KT Hóc Môn, Cao đẳng KT-KT thành phố Hồ Chí Minh, Cao đẳng KT Lý Tự Trọng, Trung cấp KTNV Nam Sài Gòn). - Theo dõi và báo cáo tiến độ thực hiện các dự án xây dựng trường học trên địa bàn các quận, huyện: 1, 2, 3, 4, 5, 6, 8, 10, 11, Phú Nhuận, Bình Thạnh, Tân Bình, Gò Vấp. - Theo dõi và báo cáo tiến độ thực hiện dự án mầm non theo Quyết định 41/2014/QĐ-UBND.
9	Trần Trọng Nhơn Hòa	Chuyên viên	- Tham mưu xây dựng các chế độ chính sách. - Tham mưu xây dựng các chương trình, đề án. - Kế toán chuyên quản Khối đào tạo và khối giáo dục đào tạo quận, huyện.
10	Thân Thị Thục Đoan	Chuyên viên	- Kế toán chuyên quản Khối trung học phổ thông, phụ trách các đơn vị được phân công cụ thể theo danh sách. - Phụ trách phân bổ kinh phí toàn ngành.
11	Đặng Văn Hiền	Chuyên viên	- Kế toán chuyên quản Khối trung học phổ thông, phụ trách các đơn vị được phân công cụ thể theo danh sách. - Phụ trách tổng hợp quyết toán, báo cáo của ngành.
12	Trà Thanh Trúc	Chuyên viên	- Kế toán chuyên quản khối Trung tâm giáo dục thường xuyên và các đơn vị trực thuộc Sở, các Quỹ. - Theo dõi chế độ bảo hiểm y tế học sinh.
13	Nhân sự bổ sung (Tài chính)	Chuyên viên	- Kế toán chuyên quản Khối trung học phổ thông, phụ trách các đơn vị được phân công cụ thể theo danh sách. - Theo dõi chế độ miễn giảm, hỗ trợ chi phí học tập, các chế độ chính sách khác.
14	Nhân sự bổ sung (Tài chính)	Chuyên viên	- Kế toán chuyên quản các đơn vị trực thuộc và các đơn vị: Văn phòng Sở, Trung tâm Thông tin và Chương trình Giáo dục, Trung tâm Ngoại ngữ Tin học và Báo Giáo dục TP. Hồ Chí Minh. - Theo dõi chương trình bình ổn mùa khai giảng. - Quản lý tài sản toàn ngành.

D.- LỊCH CÔNG TÁC TỪNG THÁNG:

Tháng	Nội dung chính
Tháng 7/2016	- Triển khai báo cáo nhanh đầu năm học 2016-2017. - Làm việc về công tác cơ sở vật chất các đơn vị trường học trực thuộc Sở. - Triển khai nội dung Chương trình bình ổn, kiểm tra doanh nghiệp tham gia chương trình bình ổn mùa khai trường 2016-2017 theo chỉ đạo của UBND TP. - Rà soát tình hình thực hiện ngân sách chi hoạt động thường xuyên 6 tháng đầu năm, phân bổ và dự toán bổ sung năm 2016. - Tiếp tục công tác xét duyệt quyết toán tài chính năm 2015 các đơn vị trực thuộc.

	- Báo cáo số ghi thu-ghi chi 6 tháng đầu năm 2016. - Tổng hợp nhu cầu thực hiện các chính sách giáo dục năm 2016 (Phụ cấp thâm niên, Trợ cấp thôi việc,...). - Triển khai các nội dung đề án thể SSC để thực hiện cho năm học 2016-2017. - Hội nghị công khai dự toán ngân sách 2016 cho các đơn vị trực thuộc. - Báo cáo thống kê chất lượng, kết quả các kỳ thi quốc gia năm học 2015-2016 về Bộ Giáo dục và Đào tạo (20/7/2016). - Tham mưu trình Ủy ban nhân dân Thành phố đề cương Đề án “Qui hoạch phát triển ngành giáo dục và đào tạo thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2030”; Đề án “Lộ trình xã hội hóa ngành giáo dục và đào tạo thành phố Hồ Chí Minh từ năm 2016 đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2030”. - Triển khai thực hiện Dự án đầu tư xây dựng hệ thống thư viện tiên tiến, hiện đại cho các trường học trên địa bàn TP theo chương trình kích cầu thông qua đầu tư. - Tổng hợp tình hình chuẩn bị cơ sở vật chất, số phòng học xây mới phục vụ khai giảng năm học 2016-2017. - Họp giao ban công tác xây dựng cơ bản 6 tháng đầu năm 2016.
Tháng 8/2016	- Tham mưu UBND Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố thực hiện Nghị định 86 về cơ chế thu và Hướng dẫn thu - chi năm học 2016-2017. - Kiểm tra tình hình cơ sở vật chất chuẩn bị đầu năm học 2016-2017. - Hướng dẫn xây dựng Dự toán ngân sách năm 2017 cho toàn ngành. - Tiếp tục công tác xét duyệt quyết toán tài chính năm 2015. - Tổng hợp tình hình chuẩn bị năm học mới 2016-2017 của toàn ngành. - Triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư tăng cường cơ sở vật chất và trang thiết bị trường học kỳ kế hoạch 2016-2020. - Triển khai kế hoạch tập huấn công tác quản lý tài chính, tài sản; Họp giao ban công tác kế toán định kỳ.
Tháng 9/2016	- Kiểm tra công tác thu chi đầu năm học 2016-2017. - Tổng hợp và làm việc với Sở Tài chính về Dự toán năm 2017. - Thực hiện công tác tài chính phục vụ khai giảng năm học 2016-2017. - Họp triển khai xây dựng dự toán ngân sách năm 2017 cho các đơn vị khối THPT, TT, GDTX và đơn vị trực thuộc Sở. - Tiếp tục xét duyệt quyết toán tài chính năm 2015.
Tháng 10/2016	- Báo cáo thống kê đầu năm học 2016-2017 về Bộ Giáo dục và Đào tạo (30/10/2016). - Họp giao ban Giám đốc Ban Quản lý dự án 24 quận, huyện về tiến độ xây dựng trường học 9 tháng đầu năm 2016. - Triển khai công tác kiểm tra khối trung học phổ thông và trực thuộc về sửa chữa và mua sắm thiết bị dạy học. - Tổng hợp kế hoạch thực hiện sửa chữa và mua sắm thiết bị dạy học cho các trường khối trung học phổ thông, đào tạo và đơn vị trực thuộc năm 2017. - Tiếp tục kiểm tra công tác thu-chi đầu năm học 2016-2017. - Tiếp tục xét duyệt quyết toán tài chính năm 2015. - Thẩm định nhu cầu mua sắm trang thiết bị, sửa chữa các trường học thuộc Sở

	trực tiếp quản lý năm 2017.
Tháng 11/2016	- Duyệt kế hoạch và dự toán thu - chi khối giáo dục - đào tạo thành phố. - Tiếp tục kiểm tra nhu cầu mua sắm trang thiết bị, sửa chữa các trường học thuộc Sở trực tiếp quản lý năm 2017. - Tập huấn hướng dẫn sử dụng hệ thống báo cáo trực tuyến Thống kê giáo dục quốc gia do Bộ Giáo dục và Đào tạo phối hợp Tập đoàn Viễn thông Quân đội Viettel triển khai cho các trường khối đào tạo. - Tiếp tục thẩm định nhu cầu mua sắm trang thiết bị, sửa chữa các trường học thuộc Sở trực tiếp quản lý năm 2017.
Tháng 12/2016	- Triển khai báo cáo thống kê Giáo dục Chuyên nghiệp - Đại học năm 2016. - Tổng kết rút kinh nghiệm về thực hiện kế hoạch sửa chữa, mua sắm năm 2016 các trường trung học phổ thông và đơn vị trực thuộc. - Giải quyết chi kinh phí cuối năm tài chính 2016. - Hợp công khai dự toán ngân sách năm 2017 cho Phòng Giáo dục và Đào tạo 24 quận, huyện. - Hướng dẫn công tác tài chính cuối năm 2016 cho các trường khối THPT, đào tạo và đơn vị trực thuộc. - Hướng dẫn công tác kiểm kê tài sản 0g00, ngày 01/01/2017. - Triển khai HD 24 P.GD&ĐT quận, huyện và các trường THPT, TT.GDTX lập dự kiến KH tuyển sinh MN, các lớp đầu cấp (lớp 1, 6, 10) năm học 2017-2018. - Tổng hợp dự toán mua sắm sửa chữa năm 2017 khối GD&ĐT thành phố.
Tháng 01/2017	- Phân bổ giao dự toán chi ngân sách 2017 khối giáo dục và đào tạo Thành phố. - Hợp Ủy ban nhân dân, Trưởng Phòng Giáo dục - Đào tạo 24 quận, huyện, Hiệu trưởng các trường THPT đề trao đổi chỉ tiêu tuyển sinh các lớp đầu cấp: lớp 1, lớp 6, lớp 10 năm học 2017-2018. - Hợp giao ban Giám đốc Ban quản lý đầu tư xây dựng 24 quận, huyện về dự kiến tổng kết công tác xây dựng trường học năm 2016. - Báo cáo thống kê số liệu giáo dục chuyên nghiệp năm 2016 về Bộ GD&ĐT. - Tiếp tục thẩm định kế hoạch sửa chữa, mua sắm năm 2017 các đơn vị trực thuộc. - Kiểm tra cơ sở vật chất các trường ngoài công lập khối đào tạo.
Tháng 02/2017	- Hoàn chỉnh số liệu chỉ tiêu tuyển sinh các lớp đầu cấp lớp 1, lớp 6, lớp 10 năm học 2017-2018 trình Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh. - Hướng dẫn đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục - đào tạo năm 2016; triển khai công tác xây dựng kế hoạch năm 2018.

	- Hội nghị tổng kết công tác xây dựng trường học năm 2016 và triển khai công tác đầu tư sửa chữa, nâng cấp, xây mới trường học trên địa bàn TP.HCM năm 2017. - Thực hiện chế độ chính sách chăm lo Tết Nguyên đán Đinh Dậu cho cán bộ, giáo viên, công nhân viên ngành. - Tiếp tục thẩm định kế hoạch sửa chữa, mua sắm năm 2017 các đơn vị trực thuộc. - Tiếp tục kiểm tra cơ sở vật chất các trường ngoài công lập khối đào tạo.
Tháng 3/2017	- Giao ban công tác kế toán các trường khối giáo dục - đào tạo và đơn vị trực thuộc Quý I/2017. - Tổng hợp quyết toán kinh phí toàn ngành năm 2016. - Hoàn thành trang thông tin tuyển sinh năm học 2017-2018. - Tiếp tục thẩm định kế hoạch sửa chữa, mua sắm năm 2017 các đơn vị trực thuộc. - Tiếp tục kiểm tra cơ sở vật chất các trường ngoài công lập khối đào tạo.
Tháng 4/2017	- Họp giao Ban Giám đốc Ban Quản lý Đầu tư Xây dựng 24 quận, huyện về tiến độ xây dựng trường học 3 tháng đầu năm 2017. - Tổng hợp báo cáo quyết toán năm 2016. - Thực hiện công tác xét duyệt quyết toán 2016. - Triển khai công tác báo cáo thống kê cuối năm học 2016-2017. - Triển khai danh mục sửa chữa, mua sắm hè 2017 cho các đơn vị trực thuộc.
Tháng 5/2017	- Rà soát số liệu thống kê năm học 2016-2017. - Báo cáo về Vụ Kế hoạch - Tài chính, Cục cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và đồ chơi trẻ em của Bộ Giáo dục và Đào tạo kết quả thực hiện các chỉ tiêu công tác kế hoạch, thống kê tài chính, cơ sở vật chất và sách thiết bị trường học của năm học 2016-2017. - Tổng hợp miễn giảm và chi hỗ trợ chi phí học tập năm học 2016-2017. - Tiếp tục xét duyệt quyết toán tài chính năm 2016.
Tháng 6/2017	- Báo cáo thống kê cuối năm học 2016-2017 về Bộ Giáo dục và Đào tạo (30/06/2017). - Nắm tình hình chuẩn bị cơ sở vật chất cho năm học mới 2017-2018. - Phục vụ Công tác các kỳ thi của Sở Giáo dục và Đào tạo. - Tổng kết đánh giá việc thực hiện kỳ kế hoạch năm 2016, ước thực hiện năm 2017; Xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục - đào tạo thành phố Hồ Chí Minh năm 2018. - Họp giao ban công tác kế toán Quý 2/2017. - Thực hiện rà soát, phân bổ kinh phí bổ sung năm 2017.

Tháng 7/2017	- Triển khai báo cáo nhanh đầu năm học 2017-2018. - Làm việc về công tác cơ sở vật chất các đơn vị trường học trực thuộc Sở. - Bộ Giáo dục và Đào tạo trao đổi kế hoạch phát triển giáo dục - đào tạo năm 2018. - Lập Dự toán số kiểm tra kinh phí hoạt động thường xuyên năm 2017. - Kiểm tra doanh nghiệp tham gia chương trình bình ổn mùa khai trường 2017-2018 theo chỉ đạo của UBND thành phố. - Rà soát tình hình thực hiện ngân sách chi hoạt động thường xuyên 6 tháng đầu năm, phân bổ và dự toán bổ sung năm 2017. - Tiếp tục công tác xét duyệt quyết toán tài chính năm 2016 khối Giáo dục và Đào tạo thành phố. - Báo cáo số ghi thu-ghi chi 6 tháng đầu năm 2017. - Tổng hợp nhu cầu thực hiện các chính sách giáo dục năm 2017 (Phụ cấp thâm niên, Trợ cấp thôi việc,...). - Tiếp tục triển khai mở rộng các nội dung đề án thẻ SSC; Đề án xây dựng trường tiên tiến thực hiện cho năm học 2017-2018. - Triển khai kế hoạch tập huấn công tác quản lý tài chính và quản lý, sử dụng tài sản toàn ngành. - Báo cáo thống kê chất lượng, kết quả các kỳ thi quốc gia năm học 2016-2017 về Bộ Giáo dục và Đào tạo (20/7/2017).
-------------------------	--

GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH

TRƯỞNG PHÒNG

(Đã ký)

(Đã ký)

(Đã ký)

Lê Hồng Sơn

Lê Hoài Nam

Dương Trí Dũng

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
VĂN PHÒNG SỞ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH CÔNG TÁC VĂN PHÒNG SỞ NĂM HỌC 2017 – 2018

Phần I- ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2016– 2017

I/- KHÁI QUÁT CHUNG:

Văn phòng Sở Giáo dục và Đào tạo (sau đây gọi tắt là Văn phòng Sở) có chức năng giúp Giám đốc tổng hợp đánh giá tình hình hoạt động của Cơ quan Sở và toàn ngành; thực hiện công tác hành chính, quản trị đối với các hoạt động của cơ quan, công tác thi đua - khen thưởng của cơ quan và toàn ngành; công tác tài chính của cơ quan.

Biên chế hiện có của Văn phòng Sở là 39, gồm: 01 Chánh Văn phòng, 02 Phó Chánh Văn phòng, 13 chuyên viên và 23 nhân viên chia thành 05 bộ phận:

- + Bộ phận Tổng hợp – Đối ngoại – CCHC – Pháp chế
- + Bộ phận Thi đua – Khen thưởng
- + Bộ phận Kế toán
- + Bộ phận Hành chính - Tiếp công dân
- + Bộ phận Quản trị - Phục vụ

Trên cơ sở nhiệm vụ năm học 2016 – 2017 của ngành giáo dục và đào tạo thành phố, kế hoạch công tác năm học 2016 – 2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo và của Văn phòng Sở, tập thể cán bộ, chuyên viên, nhân viên Văn phòng Sở đã nỗ lực hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

II/- CÁC MẶT CÔNG TÁC ĐẠT ĐƯỢC:

1/- Công tác Tổng hợp – Đối ngoại– Pháp chế

- Tham mưu kịp thời, có chất lượng các văn bản chỉ đạo trong toàn ngành góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học; thực hiện đầy đủ các loại báo cáo chung, báo cáo chuyên đề, trả lời chất vấn của đại biểu và cử tri Quốc hội, Hội đồng nhân dân Thành phố; các bài phát biểu của Lãnh đạo Bộ Giáo dục và Đào tạo, Lãnh đạo Thành phố và Lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo trong các hội nghị lớn; thực hiện báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất đúng tiến độ thời gian, đảm bảo tính chính xác, đáp ứng kịp thời yêu cầu của cấp trên. Tiếp tục giám sát chặt chẽ, đảm bảo tiến độ và quy trình xử lý các thông tin trên “Đường dây nóng” của Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Dự thảo các Đề án, Kế hoạch, Chỉ thị... trình Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành kịp thời, đạt chất lượng. Phối hợp với các phòng, ban xây dựng các Kế hoạch, Đề án... của ngành triển khai thực hiện các Chỉ thị, Chương trình hành động, Kế hoạch... của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố trình Giám đốc ký ban hành đảm bảo tiến độ, đúng quy trình. Năm học 2016 – 2017, đã tham mưu trình Thường trực UBND Thành phố thông qua Đề cương Đề án Phát triển giáo dục và đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030; phối hợp trình UBND Thành phố Đề án Xã hội hóa ngành giáo dục và đào tạo đến năm 2020; Đề án Thẻ học đường thông minh – SSC, Đề án Thư viện thông minh...

- Đã tham mưu Giám đốc Sở thành lập Bộ phận truyền thông của ngành GD&ĐT thành phố nhằm thông tin chính xác, nhanh chóng các chủ trương, chính sách, giải pháp của ngành đến cho CBQL, giáo viên và học sinh. Hiện đang phối hợp triển khai Kế hoạch xây dựng kênh truyền thông giáo dục và đào tạo thành phố Hồ Chí Minh.

- Tham mưu và tổ chức kiểm tra việc thực hiện công tác văn phòng tại 12 trường THPT theo công văn số 652/GDDT-VP ngày 07/3/2017; qua đó, tiếp tục tham mưu công văn số 1801/GDDT-VP ngày 24/5/2017 để nhắc nhở các đơn vị những nội dung cần lưu ý khi thực hiện các hoạt động về thi đua – khen thưởng, văn thư – lưu trữ, tiếp công dân, tiếp khách nước ngoài và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý của nhà trường.

- Phối hợp tốt với các phòng chuyên môn nắm tình hình và đôn đốc tiến độ thực hiện các công việc đã được lãnh đạo Sở chỉ đạo, phân công; truyền đạt các ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo Sở đến các phòng, ban Sở, các đơn vị cơ sở nhằm điều hành công việc của cơ quan và toàn ngành đạt hiệu quả.

- Xây dựng kế hoạch và tổng hợp báo cáo về hoạt động hợp tác quốc tế, công tác đối ngoại của Sở Giáo dục và Đào tạo đầy đủ, kịp thời. Phối hợp chặt với các phòng, ban có ý kiến trình Ủy ban nhân dân thành phố về các đoàn khách nước ngoài xin phép đến giao lưu với học sinh tại các trường học ở thành phố (đã tham mưu cho phép 85 đoàn với 1.493 lượt người nước ngoài đến thăm và làm việc với các trường). Chuẩn bị nội dung và tổ chức đón tiếp các đoàn khách nước ngoài đến làm việc tại Sở (tổng số đoàn khách nước ngoài đến trong năm học 2016 – 2017 là 21 đoàn).

- Tham mưu Kế hoạch số 228/KH-GDĐT-VP ngày 24 tháng 01 năm 2017 về kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo năm 2017 nhằm hướng dẫn các cơ sở giáo dục tự kiểm tra, rà soát hệ thống văn bản hành chính của đơn vị. Hệ thống hóa các VB QPPL theo năm, theo chuyên đề, lĩnh vực công tác, bậc học và công khai trên Cổng thông tin điện tử của Ngành.

- Tiến hành tự kiểm tra 04 VB QPPL do Sở GD&ĐT tham mưu HĐND, UBND Thành phố ban hành; rà soát 29 văn bản (6 Nghị quyết, 19 Quyết định; 4 Chỉ thị) và kiến nghị với UBND Thành phố bãi bỏ 6 văn bản (2 Nghị quyết, 2 Quyết định, 2 Chỉ thị).

2/- Công tác Thi đua – Khen thưởng:

- Tham mưu và triển khai công văn số 3322/GDĐT- VP ngày 03 tháng 10 năm 2016 về thực hiện công tác thi đua khen thưởng năm học 2016 - 2017; công văn số 88/GDĐT-VP ngày 10 tháng 01 năm 2017 về thực hiện nội dung thi đua và xét khen thưởng năm học 2016 - 2017 đến các phòng ban Sở để báo cáo theo 11 tiêu chí thi đua. Hoạt động của các cụm, khối thi đua tiếp tục phát huy hiệu quả; đảm bảo đánh giá thi đua công bằng, khách quan và định kỳ tổ chức sinh hoạt trao đổi chuyên môn, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của các đơn vị.

- Phối hợp tích cực, chủ động với Ban Thi đua khen thưởng thành phố, Hội đồng chấm sáng kiến cấp thành phố để giải quyết tồn đọng, thẩm định và công nhận sáng kiến kinh nghiệm của cá nhân trong ngành năm học 2014 – 2015 và 2015 – 2016; phối hợp để ban hành hướng dẫn số 407/HD-GDĐT-VP ngày 15 tháng 02 năm 2017 về việc xét sáng kiến phục vụ công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục và Đào tạo và tổ chức tập huấn toàn ngành công tác đánh giá sáng kiến theo hình thức mới.

- Chủ động phối hợp với TTTT&CTGD chuẩn bị xây dựng trang web thi đua – khen thưởng của Ngành tích hợp trong Cổng thông tin điện tử của Sở để đưa vào sử dụng từ năm học 2017 – 2018.

- Nhân kỷ niệm 34 năm ngày Nhà giáo Việt Nam, đã phối hợp với báo Sài Gòn Giải Phóng tổ chức xét chọn và trao giải thưởng Võ Trường Toản cho 03 cán bộ quản lý và 30 giáo viên tiêu biểu của ngành. Tổ chức trao 644 Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục” cho các cá nhân trong ngành và 15 cá nhân ngoài ngành. Tổ chức tuyên dương khen thưởng 31 tập thể và 15 cá nhân thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng. Tổ chức tuyên dương khen thưởng 06 học sinh đạt giải Quốc tế; 01 Huy chương Bạc và 01 giải Huy chương Đồng Tin học văn phòng Thế giới; 117 học sinh THPT đạt giải Quốc gia; 24 học sinh đạt giải Nghiên cứu khoa học; 25 giải giải Toán trên máy tính cầm tay; 98 giải Olympic Tiếng Anh trên Internet; 06 giải Hội thi tài năng Tiếng Anh.

- Phối hợp với các phòng ban thực hiện hồ sơ, thủ tục đề xuất Bộ Giáo dục và Đào tạo khen thưởng chuyên đề. Triển khai và tổ chức thực hiện việc xét tặng danh hiệu “Nhà giáo

nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú” năm 2017. Qua nhiều cấp Hội đồng xét, Thành phố Hồ Chí Minh đã gửi trình xét tặng cho 01 “Nhà giáo nhân dân” và 22 “Nhà giáo ưu tú”.

- Phối hợp tổ chức nhiều hoạt động tuyên dương những cá nhân tiêu biểu, có nhiều đóng góp tích cực cho ngành như: gương Người tốt việc tốt; gương giáo viên chủ nhiệm, trợ lý thanh niên, tổng phụ trách Đội giỏi; những giáo viên dạy tại các trường chuyên biệt và hòa nhập; các giáo viên mầm non tiêu biểu...

- Phối hợp tổ chức tuyên dương các tập thể, cá nhân tham gia thực hiện tốt các phong trào thi đua, các Hội thi của ngành. Đã tham mưu UBND Thành phố tặng Bằng khen cho hơn 60 tập thể và 650 cá nhân, hiện đang tiếp tục trình đề chuẩn bị khen tặng cho hơn 1.300 cá nhân; tham mưu Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Bằng khen cho hơn 25 tập thể và 130 cá nhân; tham mưu Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tặng Giấy khen cho hơn 350 tập thể và 6.300 cá nhân.

- Tích cực tham gia các hoạt động của cụm thi đua các sở ngành khối văn – xã thành phố và cụm Văn phòng khối sở ngành trong việc đăng ký thi đua, tham quan các mô hình tiên tiến, các phong trào do Ban Thi đua – Khen thưởng Thành phố phát động.

3/- Công tác Hành chính:

3.1. Công tác văn thư - lưu trữ:

- Nhanh chóng tiếp cận, tham mưu quy trình và khẩn trương thực hiện các chỉ đạo của UBND thành phố về cải cách hành chính trong việc sử dụng chữ ký số và văn bản điện tử. Tham mưu và tổ chức thực hiện sử dụng chữ ký số, quy trình chuyển thư mời, văn bản theo trực liên thông văn bản và hệ thống thư điện tử thành phố đến Văn phòng UBND thành phố, các sở ban ngành, UBND các quận, huyện theo đúng quy định. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc chuyển các văn bản chỉ đạo của ngành đến các đơn vị cơ sở thông qua trang web và email của Sở.

- Phối hợp thẩm định, góp ý quy trình nâng cấp phần mềm quản lý hồ sơ công việc mới nhằm đảm bảo lưu thông văn bản đến – đi trong cơ quan một cách nhanh chóng, chính xác và tăng cường hiệu quả quản lý tiến độ thực hiện công việc.

- Đảm bảo tính chính xác về thể thức, hình thức văn bản của các phòng ban Sở trước khi ban hành. Đảm bảo tính bảo mật, an toàn của công văn đi và đến; việc thiết lập hồ sơ đưa vào lưu trữ đúng quy định. Đã tham mưu và thực hiện tốt các thủ tục, quy trình xin cấp bổ sung 01 con dấu và đổi con dấu cũ; tổ chức quản lý và sử dụng con dấu cơ quan đúng quy định.

- Hiện đang phối hợp với Trung tâm Thông tin và Chương trình giáo dục cùng Sở Thông tin và Truyền thông nâng cấp phần mềm quản lý hồ sơ công việc của cơ quan và kết nối với 24 Phòng Giáo dục và Đào tạo các quận, huyện.

- Trong năm học 2016 – 2017, đã tiếp nhận 7.986 công văn đến; 7.124 công văn đi các loại (trong đó: 4.270 công văn đến, 405 công văn đi trên hệ thống liên thông văn bản của thành phố)

3.2. Công tác tiếp công dân:

- Đã tham mưu Lãnh đạo Sở và tiến hành cải tạo, nâng cấp, hiện đại hóa Phòng Tiếp công dân giải quyết các thủ tục hành chính, góp phần đảm bảo cơ chế một cửa, hạn chế bộ phận chuyên môn tiếp xúc với người dân, tổ chức nhằm phòng, chống những nhiễu; đem lại sự tiện lợi, thoải mái, hài lòng cho người dân, tổ chức khi liên hệ.

- Với phương châm “Thân thiện, nhẹ nhàng, chu đáo”, công tác tiếp công dân tại cơ quan Sở ngày càng khoa học và hiệu quả; mức độ hài lòng của người dân khi đến liên hệ công tác ngày càng cao. Đã đưa vào vận hành “Hệ thống đánh giá sự hài lòng của tổ chức và người dân”. Từ khi triển khai đến hết tháng 5/2017, hệ thống đã nhận được 843 đánh giá của người dân với kết quả cụ thể như sau:

- ✓ Hài lòng: 836 / 843 (tỉ lệ: 99,2%)
- ✓ Bình thường: 07 / 843 (tỉ lệ: 0,8%)
- ✓ Không hài lòng: 00 (tỉ lệ: 00%)

- Văn phòng Sở đã tham mưu lịch tiếp công dân định kỳ hàng tuần của Ban Giám đốc; bố trí lịch tiếp công dân kịp thời, trong thời gian ngắn nhất khi có yêu cầu tiếp xúc lãnh đạo Sở của người dân. Đã phối hợp chặt chẽ với Thanh tra Sở trong việc tiếp công dân đến liên hệ phản ánh, khiếu nại, tố cáo.

- Trong năm học 2016 – 2017, Bộ phận tiếp công dân đã tiếp 11.463 lượt khách liên hệ về các thủ tục hành chính, tiếp và hướng dẫn 1.720 lượt khách liên hệ công tác.

3.3. Công tác cải cách hành chính:

- Đã rà soát và tham mưu thực hiện việc chuẩn hóa các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở; hiện nay, còn 55 bộ thủ tục đang được Sở Tư pháp thực hiện các thủ tục trình Thường trực Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định công bố. Thực hiện rà soát nhằm thống nhất việc công khai các thủ tục hành chính, quy trình, biểu mẫu trên Cổng thông tin điện tử của Sở và Cổng dịch vụ công Thành phố theo đúng Quyết định công bố thủ tục của Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Đã đưa vào vận hành chính thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 “Cấp bản sao bằng tốt nghiệp THPT” góp phần quan trọng trong việc cải tiến công việc, đơn giản hóa thủ tục, đem lại nhiều tiện ích hỗ trợ người dân cũng như nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành.

- Triển khai phối hợp thực hiện các công việc nhằm rà soát, xây dựng các thủ tục theo quy trình ISO 9001:2015. Trong đó, đã tiến hành tập huấn Chuyên gia đánh giá nội bộ theo Tiêu chuẩn ISO mới, tham mưu các Quyết định về thành lập Ban Chỉ đạo, Ban thực hiện Cải cách hành chính và thống nhất kế hoạch rà soát, xây dựng các quy trình theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 của cơ quan Sở.

3.4. Công tác quản lý - cấp phát văn bằng, chứng chỉ:

Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục thực hiện quản lý và cấp phát các loại văn bằng, chứng chỉ đúng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3.5. Công tác Thư viện:

- Tiếp tục quản lý tốt tủ sách pháp luật, cập nhật đầy đủ các văn bản pháp luật, sách pháp luật, chính trị. Bổ sung phần mềm thư viện pháp luật để tra cứu.

- Bổ sung các loại báo, tạp chí. Đến nay, thư viện đã bổ sung nhiều bản sách có giá trị như: nghiên cứu văn học, chính trị xã hội, ngôn ngữ học và nhiều văn bản pháp quy.

- Phát hành các loại sách tham khảo phục vụ công tác chuyên môn, công tác quản lý các bậc học.

- Được sự chấp thuận của Giám đốc, hiện đang phối hợp để nâng cấp thư viện cơ quan thành thư viện thông minh.

4/- Công tác kế toán:

- Đảm bảo tính công khai minh bạch, phối hợp với các phòng, ban Sở xây dựng dự toán ngân sách năm phục vụ công tác chuyên môn của ngành.
- Hoàn thành báo cáo quyết toán năm đúng theo quy định.
- Thực hiện đầy đủ chế độ chính sách cho cán bộ cơ quan Sở, giải quyết và đáp ứng kịp thời nguồn kinh phí phục vụ các hoạt động chuyên môn. Thực hiện các chế độ thanh quyết toán đúng quy định, kịp thời. Phối hợp tốt với các phòng, ban Sở trong việc thực hiện nhiệm vụ của ngành.
- Kịp thời phối hợp xây dựng dự toán, quyết toán đầy đủ, kịp thời, phục vụ tốt Hội đồng thi THPT Quốc gia 2017 và kỳ thi tuyển sinh đầu cấp.
- Tổng hợp, kê khai nộp và quyết toán thuế thu nhập cá nhân theo Luật.
- Tiến hành kiểm kê tài sản lúc 0 giờ. Số hóa việc quản lý tài sản cơ quan.

5/- Công tác quản trị - hậu cần - phục vụ:

- Thực hiện tốt công tác phục vụ các hội nghị và lễ hội lớn của cơ quan, của ngành, các buổi họp, tiếp khách của lãnh đạo Sở. Phối hợp tổ chức tốt các kỳ thi tốt nghiệp và tuyển sinh.
- Công tác phòng chống cháy nổ, vệ sinh an toàn thực phẩm được quan tâm và thực hiện tốt; việc trồng cây xanh, hoa kiểng đã tạo môi trường xanh-sạch-đẹp. Đã cải tạo khuôn viên lầu 12, xây dựng khu tiểu cảnh, vườn cây đẹp, thoáng mát.
- Đang triển khai hệ thống công an ninh ra vào cơ quan và cải tiến hệ thống thang máy để tăng hiệu quả sử dụng.
- Thực hiện tốt quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý và sử dụng tài sản công thực hiện chế độ tự chủ; đảm bảo trang bị đầy đủ thiết bị, phương tiện vật chất nhằm phục vụ điều kiện làm việc của lãnh đạo và cán bộ, chuyên viên Sở.
- Công tác bảo vệ cơ quan đã có sự phân công, phân nhiệm rõ ràng trong việc kiểm soát số lượng khách ra vào cơ quan hàng ngày. Đã tham mưu kế hoạch và quy trình thực hiện Công an ninh của cơ quan.
- Đã tham mưu và tổ chức tốt các buổi đón tiếp các đoàn khách trong nước và quốc tế đến thăm và làm việc với Sở Giáo dục và Đào tạo.
- Đảm bảo chế độ trực vào các ngày Thứ bảy, Chủ nhật và các ngày lễ.
- Kịp thời sửa chữa những thiết bị hư hỏng. Đảm bảo tốt bếp ăn cơ quan phục vụ hàng ngày cho cán bộ, chuyên viên Sở cũng như phục vụ các kỳ thi.

III/- NHẬN XÉT CHUNG:

1/- Đánh giá:

Trong năm học 2016 – 2017, tập thể cán bộ, chuyên viên, nhân viên Văn phòng Sở đã khắc phục khó khăn, chủ động, tích cực, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ được giao. Các bộ phận đã phối hợp chặt chẽ với các phòng ban chuyên môn góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học. Đảm bảo các điều kiện thuận lợi về vật chất và tinh thần cho toàn thể cán bộ viên chức cơ quan Sở. Có thể khẳng định, Văn phòng Sở đã khắc phục khó khăn và hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

2/- Nguyên nhân những việc làm được:

Được sự quan tâm đặc biệt và tạo mọi điều kiện của Ban Giám đốc, sự hỗ trợ, giúp đỡ và phối hợp nhiệt tình của các phòng ban Sở.

Tập thể cán bộ lãnh đạo, chuyên viên, nhân viên Văn phòng Sở nhận thức đầy đủ tầm quan trọng và nhiệm vụ của công tác Văn phòng, luôn luôn đoàn kết, hỗ trợ lẫn nhau và tích cực phấn đấu, sáng tạo, cải tiến trong công việc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được phân công.

Phần II- KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM HỌC 2017 – 2018

I/- PHƯƠNG HƯỚNG - NHIỆM VỤ:

1/ Mục tiêu, định hướng:

- | | |
|--------------------------------|--------------------------------|
| + Công tác Tham mưu - Tổng hợp | : BAO QUÁT - KHOA HỌC |
| + Công tác Thi đua | : CHÍNH XÁC - KỊP THỜI |
| + Công tác Kế toán | : TINH GỌN - HIỆU QUẢ |
| + Công tác Hành chính | : THÂN THIỆN - HIỆN ĐẠI |
| + Công tác Quản trị | : CHU ĐÁO - VĂN MINH |

2/ Nhiệm vụ trọng tâm:

Làm tốt chức năng tham mưu, tổng hợp; đảm bảo công tác thi đua chính xác, kịp thời; nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, công tác truyền thông; công tác hành chính từng bước hiện đại, chuyên nghiệp hoá; công tác kế toán tinh gọn, hiệu quả, chính xác; công tác quản trị khoa học, văn minh và đạt hiệu quả cao.

II/- BIỆN PHÁP THỰC HIỆN:

1/- Công tác Tham mưu - Tổng hợp – Đối ngoại:

- Tham mưu xây dựng chương trình, kế hoạch công tác năm, tháng và tuần của Sở bám sát kế hoạch công tác của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của thành phố và tình hình của ngành theo từng giai đoạn để xây dựng chương trình phù hợp, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ năm học. Phối hợp dự thảo các Đề án, Kế hoạch... triển khai thực hiện Nghị quyết 29 của ngành giáo dục và đào tạo thành phố. Theo dõi tiến độ thực hiện các Đề án thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW; tiến độ xây dựng “Đề án tổng thể phát triển giáo dục và đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030” và các đề án khác.

- Tham dự và ghi biên bản các buổi hội nghị, hội thảo của ngành, các buổi làm việc của lãnh đạo Sở với đơn vị cơ sở để nắm bắt tình hình giáo dục và đào tạo tại từng quận, huyện cũng như từng đơn vị trường học; kịp thời thông báo kết luận chỉ đạo của Ban Giám đốc trong buổi họp giao ban với lãnh đạo các đơn vị. Trên cơ sở tổng hợp ý kiến đóng góp của các đơn vị, tham mưu cho lãnh đạo Sở kiến nghị với Bộ GD&ĐT, Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố hoặc có những đề nghị hỗ trợ từ các Sở, ban ngành, quận huyện của thành phố.

- Thường xuyên cập nhật số liệu để phân tích, so sánh, đối chiếu số liệu giúp công tác tổng hợp chính xác, khoa học. Trên cơ sở đó, đánh giá tổng quát toàn ngành về quy mô phát triển (số học sinh, giáo viên, trường lớp...) và chất lượng giáo dục của thành phố (tỷ lệ lên lớp, tỷ lệ tốt nghiệp THCS, THPT...).

- Phối hợp chặt chẽ với các phòng ban Sở đảm bảo nội dung, báo cáo chính xác, khoa học. Báo cáo phải khái quát được vấn đề chung của ngành và cụ thể hóa, chi tiết hóa các nội dung chính của từng loại báo cáo; có phân tích, đánh giá các nội dung; phải đúc kết những mặt làm được để phát huy và đề ra các biện pháp để khắc phục các hạn chế, những mặt yếu kém.

2/- Công tác Truyền thông:

- Chịu trách nhiệm nội dung Cổng thông tin điện tử Sở GD&ĐT TP.Hồ Chí Minh; giám sát việc đưa văn bản và phối hợp đưa tin tức hoạt động lên trang thông tin điện tử của Sở.

- Thường trực xử lý nội dung “Đường dây nóng”; kịp thời chuyển thông tin, giám sát tiến độ các phòng ban, các đơn vị giáo dục xử lý theo quy trình.

- Xây dựng Chương trình truyền thông ngành giáo dục và đào tạo Thành phố để thông tin nhanh chóng, kịp thời về các chủ trương, giải pháp, đề án, kế hoạch, chương trình hành động... đến toàn ngành. Làm tốt nhiệm vụ cung cấp thông tin cho báo chí.

- Tổ chức tập huấn công tác phát ngôn, tiếp xúc báo chí, tiếp công dân cho Hiệu trưởng các Trường Trung học phổ thông, Giám đốc các Trung tâm Giáo dục thường xuyên.

- Tham mưu tốt công tác đối ngoại; thủ tục các đoàn khách nước ngoài giao lưu học tập, trao đổi kinh nghiệm với các trường trên địa bàn thành phố.

3/- Công tác Thi đua - Khen thưởng:

- Tổ chức bồi dưỡng cán bộ phụ trách công tác thi đua toàn ngành về các nội dung mới liên quan đến công tác thi đua – khen thưởng, nâng cao ý thức trách nhiệm và ứng dụng công nghệ thông tin trong khâu tổ chức, quản lý, tổng hợp danh sách đề nghị khen thưởng.

- Nâng cao hiệu quả cụm thi đua thông qua các hoạt động phong phú, thiết thực để các đơn vị có điều kiện trao đổi công tác, học tập kinh nghiệm lẫn nhau.

- Tham mưu với Hội đồng khoa học cấp ngành thẩm định đánh giá sáng kiến kinh nghiệm trong toàn ngành nhằm phát hiện, xây dựng và áp dụng, nhân điển hình tiên tiến. Tổ chức bình chọn, báo cáo các sáng kiến hay, xuất sắc và áp dụng kinh nghiệm từ cơ sở đến từng ngành học và toàn ngành giáo dục đào tạo.

- Thực hiện nghiêm túc quy chế hoạt động của Hội đồng thi đua các cấp, phối hợp chặt chẽ các thành viên trong Hội đồng và bảo đảm nguyên tắc công khai, dân chủ trong bình chọn các danh hiệu thi đua.

- Tích cực tham mưu, đề xuất khen thưởng kịp thời, chính xác.
- Tăng cường kiểm tra, nắm tình hình tổ chức phong trào thi đua ở cơ sở và công tác khen thưởng nhất là khâu lưu trữ hồ sơ, công tác bình chọn, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hoạt động thi đua khen thưởng tại đơn vị.
- Đưa vào sử dụng trang web thi đua – khen thưởng nhằm cập nhật, phổ biến các thông tin liên quan đến danh hiệu thi đua cá nhân, tập thể kịp thời, nhanh chóng và chính xác.

4/- Công tác Kế toán:

- Phối hợp các phòng, ban xây dựng dự toán năm 2018. Hoàn tất quyết toán năm 2017 đúng thời gian quy định.
- Không ngừng áp dụng khoa học kỹ thuật tiên tiến vào công tác quản lý Tài chính Kế toán, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn cho cán bộ kế toán, đề xuất các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn kinh phí của cơ quan Sở.
- Phối hợp với Công đoàn cơ quan xây dựng, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ. Thực hiện đầy đủ chế độ chính sách theo quy định. Phấn đấu tăng thu nhập cho Cán bộ, công nhân viên chức tối đa không quá 01 lần lương theo quy định.
- Thực hiện nhanh chóng và kịp thời, hiệu quả các yêu cầu về tài chính để phục vụ tốt các hoạt động chuyên môn của Sở. Xây dựng bộ biểu mẫu đơn giản, đầy đủ, khoa học.

5/- Công tác Hành chính:

5.1. Công tác văn thư - lưu trữ:

- Triển khai phần mềm hồ sơ công việc mới, liên thông các quận, huyện, đảm bảo tính kịp thời, nhanh chóng, liên thông trong việc tiếp nhận và xử lý các loại công văn đi và đến của ngành. Các văn bản của ngành khi triển khai đến cơ sở phải chính xác và đầy đủ thông tin, đồng thời đúng thể thức văn bản hành chính, đúng thủ tục pháp lý.
- Hiện đại hóa công tác lưu trữ nhằm tạo thuận lợi, nhanh chóng trong việc truy lục văn bản phục vụ yêu cầu của lãnh đạo. Đảm bảo công tác lưu trữ đúng quy định, tăng cường các biện pháp nghiệp vụ góp phần nâng cao tính an toàn, bảo mật trong công tác lưu trữ văn bản.
- Tăng cường sử dụng chương trình liên thông để gửi văn bản đi, nhận văn bản đến từ UBND, các sở ban ngành Thành phố và các UBND quận/huyện.

5.2. Công tác tiếp công dân:

- Tiếp tục cải tiến công tác tiếp công dân nhằm nâng cao hơn nữa mức độ hài lòng của người dân khi đến liên hệ về các thủ tục hành chính.
- Đảm bảo không xảy ra tình trạng thất lạc hồ sơ và giải quyết đúng hạn cho công dân.
- Phối hợp với các phòng ban để giải quyết tốt nhất yêu cầu của người dân khi đến liên hệ công tác.
- Hiện đại phòng tiếp công dân để tạo điều kiện thuận lợi, nhanh chóng, văn minh, lịch sự, tiện nghi cho công dân khi liên hệ công việc.

5.3. Công tác cải cách hành chính:

- Tiếp tục thường xuyên tổ chức rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các thủ tục hành chính nhằm đơn giản hóa các thủ tục nhưng vẫn đảm bảo tính chặt chẽ, đúng pháp luật.
- Nâng cao hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2008 mà cơ quan đã đạt được. Nâng cấp lên tiêu chuẩn ISO 9001 : 2015.

- Duy trì, nâng cao hiệu quả và không ngừng cải tiến việc thực hiện 2 TTHC trực tuyến (*cấp bản sao văn bằng và đăng ký thi chứng chỉ tin học, ngoại ngữ quốc gia*). Tiếp tục xây dựng TTHC trực tuyến thứ 3 (*thủ tục xin cấp giấy phép hoạt động giáo dục kỹ năng sống*) .

- Tham mưu thực hiện đơn giản hóa hơn nữa các thủ tục trong phạm vi nội bộ cơ quan nhưng vẫn đảm bảo tính chặt chẽ, chính xác. Hoàn thiện việc thực hiện cơ chế một cửa nhằm tăng cường trách nhiệm, nâng cao chất lượng và hiệu quả phục vụ người dân.

- Triển khai phần mềm trực tuyến quản lý văn bản và hồ sơ công việc mới liên thông với 24 Phòng Giáo dục và Đào tạo quận/huyện qua trục liên thông của thành phố; tăng cường sử dụng văn bản điện tử, chữ ký điện tử.

5.4. Công tác quản lý - cấp phát phiêu bằng:

- Tổ chức quản lý các loại văn bằng, chứng chỉ khoa học, đúng quy định theo Thông tư số 19/2015/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 9 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế quản lý bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, văn bằng giáo dục đại học và chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân.

- Thực hiện việc mua phiêu văn bằng, chứng chỉ kịp thời và đúng theo yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

5.5. Công tác Thư viện:

- Xây dựng thư viện thông minh tại cơ quan Sở .

- Tiếp tục bổ sung các đầu sách thuộc các lĩnh vực KHTN và văn học phục vụ cho hoạt động nghiên cứu, học tập của đội ngũ cán bộ, chuyên viên sở.

6/- Công tác quản trị - hậu cần - phục vụ:

- Tổ chức quản lý chặt chẽ tài sản cơ quan, đảm bảo sử dụng đúng quy định, giám sát việc thực hiện chủ trương tiết kiệm, chống lãng phí tại cơ quan Sở.

- Thực hiện trang bị cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật cho trụ sở cơ quan Sở Giáo dục và Đào tạo. Tổ chức quản lý tốt trụ sở làm việc, tài sản vật tư thiết bị; phối hợp tổ chức diễn tập về công tác PCCC cho CB-CV cơ quan. Tăng cường công tác kiểm tra nhằm thực hiện tốt công tác phòng chống cháy nổ. Phối hợp tốt với chính quyền địa phương trong công tác đảm bảo an ninh và bảo vệ trật tự cơ quan.

- Đảm bảo các điều kiện, phương tiện phục vụ hội họp của cơ quan Sở và các hội nghị cấp ngành. Đảm bảo điều kiện, phương tiện, trang thiết bị phục vụ cho các kỳ thi. Bảo quản Phòng Truyền thống của cơ quan và sử dụng hiệu quả Phòng họp trực tuyến của Thành phố.

- Đảm bảo các điều kiện làm việc, chăm lo bảo vệ sức khỏe, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, công chức, viên chức cơ quan Sở.

- Chuyên nghiệp hóa công tác đón tiếp các đoàn khách tại Sở GD&ĐT.

- Phối hợp với bộ phận phụ trách y tế thường xuyên kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm tại bếp ăn cơ quan Sở. Hợp tác để hiện đại hóa bếp ăn cơ quan thành căn tin cơ quan phục vụ cán bộ Sở và người liên hệ công tác tại cơ quan.

- Thái độ giao tiếp văn minh, lịch sự và hướng dẫn cụ thể khi khách đến liên hệ công tác. Ghi nhận vào Sổ Nhật ký công tác, bảo đảm kiểm tra được số lượng khách ra vào cơ quan và thường xuyên lấy ý kiến đánh giá để ngày càng hoàn thiện công tác cải cách hành chính.

- Bố trí kịp thời xe đi công tác theo lịch đăng ký của các phòng ban Sở và lệnh điều xe khi đi công tác ngoài thành phố.
- Dự trù và cung cấp kịp thời vật tư, văn phòng phẩm, phân phối báo đến các Phòng ban Sở.
- Đảm bảo chế độ trực nhật vào các ngày Thứ bảy, Chủ nhật và các ngày lễ.
- Triển khai hệ thống an ninh khi ra vào cơ quan; cải tiến hệ thống thang máy; sơn lại tòa nhà.
- Triển khai quy trình đánh giá chất lượng các nhà vệ sinh cơ quan.

III/- PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CÁC THÀNH VIÊN

Stt	Họ và tên	Chức danh	Phân công nhiệm vụ
1	Đỗ Minh Hoàng	Chánh Văn phòng	- Phụ trách chung. - Thường trực HĐ thi đua khen thưởng ngành. - Tham mưu, phối hợp xây dựng các đề án, kế hoạch của ngành trình Giám đốc phê duyệt. - Dự thảo các Chỉ thị, Đề án, Chương trình, Kế hoạch... triển khai các chủ trương, chỉ đạo của Chính phủ, Bộ, ngành trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt. - Phụ trách công tác tài chính cơ quan Sở. - Phụ trách công tác truyền thông. - Phối hợp các phòng ban Sở thực hiện nhiệm vụ năm học; theo dõi tiến độ thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án... của ngành. - Thông báo kết luận chỉ đạo của Giám đốc.
2	Nguyễn Thị Thu Nguyệt	Phó Chánh Văn phòng	- Công tác quản trị, CSVC cơ quan Sở. - Hỗ trợ CVP công tác tài chính - Công tác thư viện, phát hành sách, tài liệu... - Công tác cấp phát văn bằng chứng chỉ. - Công tác cấp phát văn phòng phẩm. - Công tác đảm bảo an ninh, an toàn, vệ sinh môi trường, PCCC cơ quan. - Điều động xe cơ quan phục vụ công tác.
3	Nguyễn Thành Trung	Phó Chánh Văn phòng	- Công tác tổng hợp, đối ngoại. - Công tác hành chính, văn thư, lưu trữ, tiếp công dân - Công tác giao lưu, kết nghĩa. - Công tác cải cách hành chính, pháp chế - Công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan Sở. - Chịu trách nhiệm về các thông báo kết luận chỉ đạo của các Phó Giám đốc. - Nắm thông tin các hoạt động của khối Giáo dục Phổ thông.
4	Tô Thị Thúy Nga	Chuyên viên (<i>Tổ trưởng Tổ Thi đua – Khen thưởng</i>)	- Phụ trách công tác thi đua, khen thưởng khối các trường Trung học phổ thông (công lập) - Phối hợp với bộ phận Kế toán thực hiện kinh phí khen thưởng. - Lưu trữ hồ sơ thi đua ngành. - Các phong trào thi đua đột xuất theo phân công.
5	Diệp Thị Thùy		- Theo dõi thi đua khối các Phòng Giáo dục và Đào tạo

Stt	Họ và tên	Chức danh	Phân công nhiệm vụ
	Linh	Chuyên viên	các quận/huyện; thi đua cơ quan; - Theo dõi thi đua Khối Sở ngành và Văn phòng Thành phố (cụm IV) - Các phong trào thi đua đột xuất theo phân công.
6	Cao Văn Thanh	Chuyên viên	- Phụ trách công tác lưu trữ; - Theo dõi thi đua khối các Trường Trung học phổ thông ngoài công lập, khối các đơn vị trực thuộc. - Quản lý, cấp phát các loại phôi bằng, chứng chỉ. - Phụ trách phần mềm thi đua – khen thưởng.
7	Nguyễn Thái Vĩnh Nguyên	Chuyên viên (<i>Tổ trưởng Tổ Tổng hợp</i>)	- Phụ trách công tác đối ngoại, hợp tác quốc tế, các chương trình giao lưu, kết nghĩa. - Giám sát việc đưa công văn và phối hợp đưa tin tức hoạt động lên trang web Sở. - Báo cáo tuần, tháng, quý, năm. - Phụ trách công văn đi – đến theo đường liên thông văn bản của Ủy ban nhân dân Thành phố, Bộ Giáo dục và Đào tạo và các hộp thư điện tử của Văn phòng Sở (moet.edu.vn) và Sở Giáo dục và Đào tạo (tphcm.gov.vn). - Nắm thông tin các hoạt động của khối Tiểu học, Giáo dục thường xuyên
8	Nguyễn Ngọc Thu Hiền	Chuyên viên	- Phụ trách công tác đối ngoại, hợp tác quốc tế, các chương trình giao lưu, kết nghĩa. - Báo cáo tuần, tháng, quý, năm. - Nắm thông tin các hoạt động của khối Trung học, Mầm non
9	Phạm Hồ Mai Thi	Chuyên viên	- Phụ trách công tác cải cách hành chính; hồ sơ ISO 9001 : 2008. - Phụ trách trang web Văn phòng Sở (nội dung, hình thức, chất lượng).
10	Lê Thị Ánh Tuyết	Chuyên viên	- Phụ trách công tác rà soát tính pháp quy của các văn bản ban hành từ Sở Giáo dục và Đào tạo. - Phụ trách công tác rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến ngành Giáo dục và Đào tạo. - Xây dựng kế hoạch, tham mưu triển khai và báo cáo việc thực hiện công tác pháp chế tại cơ quan Sở Giáo dục và Đào tạo và toàn ngành. - Công tác tiếp công dân.
11	Lê Thị Điệp	Kế toán trưởng	- Phụ trách chung về công tác kế toán tài chính cơ quan và chi sự nghiệp tại Sở.

Stt	Họ và tên	Chức danh	Phân công nhiệm vụ
			- Phối hợp với Sở Tài chính thực hiện lập dự toán ngân sách kinh phí khoán và kinh phí sự nghiệp hằng năm tại Sở và theo dõi việc thực hiện, định kỳ báo cáo lãnh đạo. - Tham mưu và thực hiện chế độ chính sách cho cơ quan. - Quản lý máy chủ mạng phần mềm kế toán; hướng dẫn chế độ chứng từ kế toán, chế độ chính sách theo quy định. - Duyệt chứng từ kế toán. - Báo cáo quyết toán với đơn vị cấp trên. - Phụ trách phòng : VPS, CTTT
12	Nguyễn Thị Thanh Hương	Kế toán	- Kế toán tổng hợp, kiểm tra cập nhật chứng từ hạch toán kế toán trên tài khoản & MLNS. - Chịu trách nhiệm kiểm tra chứng từ kế toán trước khi đưa vào lưu giữ. - Thanh toán chuyển khoản chi sự nghiệp tại Sở - Quyết toán tạm ứng kho bạc các hoạt động CQ. - Kinh phí Sinh viên Lào. - Kinh phí Đề án Tiếng Anh của Thành phố và một số đề án theo phân công của lãnh đạo. - Phụ trách các phòng, ban: GDTrH, GDTiH, KT-KĐCLGD
13	Nguyễn Hoàng Kiên	Kế toán	- Kế toán ngân hàng, kho bạc. - BC kế toán, các BC theo quy định và yêu cầu. - Kinh phí Kế hoạch đào tạo giáo viên tích hợp phổ và một số đề án theo phân công của lãnh đạo. - Quản trị mạng phần mềm kế toán. - Phụ trách các phòng, ban: GDMN, GDTX, TCCB
14	Nguyễn Thanh Trí	Kế toán	- Kinh phí chương trình mục tiêu - Kế toán nguồn dự án, tài trợ, viện trợ. - Kế toán nguồn kinh phí và các khoản thu. - Kế toán tài sản cố định. - Thuế thu nhập cá nhân. - Phụ trách các phòng, ban: GDCN&ĐH, Thanh tra
15	Trần Quang Hiền	Thủ quỹ	- Quản lý, thực hiện thu chi quỹ tiền mặt, quản lý kho quỹ. - Tiến hành kiểm kê quỹ, đối chiếu sổ quỹ với kế toán, định kỳ theo quy định và đột xuất khi lãnh đạo yêu cầu. - Lập báo cáo tồn quỹ hàng ngày, hàng tháng, hàng quý, cuối năm. - In chứng từ khấu trừ thuế TNCN các kỳ thi

Stt	Họ và tên	Chức danh	Phân công nhiệm vụ
16	Phạm Thị Như Quỳnh	Chuyên viên	- Công tác tiếp công dân. - Hồ sơ liên quan đến các loại hình trường, TT NN-TH, tư vấn du học, dạy thêm – học thêm. - Tiếp nhận hồ sơ chuyển chuyên GV, tuyển dụng VC. - Quản lý, cấp phát văn phòng phẩm. - Quản lý, viết phiếu xuất kho xăng, dầu.
17	Trần Thị Thanh Mỹ	Chuyên viên	- Công tác tiếp công dân. - Tiếp nhận hồ sơ chuyển trường khỏi THPT. - Giải quyết các loại bản sao văn bằng (THPT /BTTHPT), điều chỉnh các loại bằng, giấy CN, cấp bằng điểm TN phổ thông, GCN văn bằng do CSGD nước ngoài cấp.
18		Nhân viên	- Hướng dẫn khách đến liên hệ công tác. - Hỗ trợ công tác tiếp công dân.
19	Đào Mỹ Ngọc Trân	Nhân viên	- Phụ trách thư viện và phát hành tài liệu. - Hỗ trợ tiếp công dân.
20	Đoàn Anh Dũng	Nhân viên (<i>Tổ trưởng Tổ HC– VT, lưu trữ - Tiếp CD</i>)	- Trực tiếp quản lý dấu. - Hỗ trợ các phòng chuyên môn in sao đề thi. - Công tác văn thư
21	Liêu Thanh Huy	Nhân viên	- Phụ trách văn thư đi. - Lịch công tác hàng tuần của ngành, VP. - Hỗ trợ công tác văn thư. - Quản lý, cấp phát các loại phôi bằng, chứng chỉ.
22	Quan Anh Thư	Nhân viên	Phụ trách văn thư.
23	Nguyễn Đình Nhật Kha	Nhân viên	- Phụ trách kỹ thuật cơ quan, kiểm tra, sửa chữa, bảo trì đáp ứng các yêu cầu CSVN phục vụ hoạt động của các phòng ban.
24	Nguyễn Thị Phương Nam	Chuyên viên	- Giám sát camera và hoạt động 2 tầng hầm. - Hỗ trợ công tác quản trị tòa nhà. - Hỗ trợ công tác tiếp công dân. - Viết phiếu xuất kho VPP.
25	Lê Quốc Hùng	Nhân viên (<i>Tổ trưởng Tổ bảo vệ</i>)	- Tổ trưởng Tổ Bảo vệ, phụ trách chung. - Công tác PCCC cơ quan
26	Vũ Hồng Quân	Nhân viên	- Bảo vệ an ninh, đảm bảo môi trường xung quanh tòa nhà sạch, đẹp, an toàn.
27	Phan Thành Toàn	Nhân viên	- Đảm bảo kiểm soát 100% người ra vào.

Stt	Họ và tên	Chức danh	Phân công nhiệm vụ
28	Phạm Hoàng Khánh	Nhân viên	- Chăm sóc cây xanh, hỗ trợ các bộ phận khi tổ chức Hội nghị.
29	Cao Thị Không	Nhân viên (<i>Tổ trưởng Tổ phục vụ</i>)	Tổ trưởng Tổ Phục vụ, phụ trách chung
30	Lương Thị Mỹ	Nhân viên	- Đảm bảo vệ sinh, phục vụ công tác tiếp khách của BGĐ, các buổi họp, hội nghị của cơ quan, của ngành. - Tổ chức bếp ăn chất lượng, đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm, xây dựng không gian tầng 12 thoáng mát, thẩm mỹ.
31	Trương Thị Phương Uyên	Nhân viên	
32	Đinh Thị Tầm	Nhân viên	
33	Bùi Thị Thùy Vân	Nhân viên	
34	Phan Thị Thanh Nga	Nhân viên	
35	Nguyễn Thanh Bình	Nhân viên (<i>Tổ trưởng Tổ ô tô</i>)	- Tổ trưởng Tổ Ô tô, phụ trách chung. - Công tác PCCC cơ quan
36	Hà Minh Hiền	Nhân viên	Thực hiện công tác theo lịch, sẵn sàng thực hiện các nhiệm vụ đột xuất theo phân công. - Bảo quản, giữ gìn và lái xe an toàn. - Thực hiện các hồ sơ theo quy định.
37	Đặng Quang Hoài	Nhân viên	
38	Ngô Thanh Phương	Nhân viên	
39	Nguyễn Ngọc Khỏe	Nhân viên	
40	Phạm Ngọc Toàn	Nhân viên	
41	Lê Minh Tuấn	Nhân viên	

IV/- LỊCH CÔNG TÁC:

Tháng	Nội dung chính
8/2017	- Tổ chức Hội nghị Tổng kết năm học 2016 – 2017 & Triển khai nhiệm vụ năm học 2018 – 2019. - Chuẩn bị kế hoạch và trình danh sách lãnh đạo thành phố, lãnh đạo Sở tham dự Lễ khai giảng năm học 2017 – 2018. - Tham mưu lãnh đạo thành phố ban hành Chỉ thị năm học mới. - Báo cáo công tác chuẩn bị khai giảng và triển khai năm học mới. - Thực hiện công tác Tài chính phục vụ công tác bồi dưỡng hè. - <i>Triển khai hệ thống cửa ra vào thông minh tại cơ quan Sở Giáo dục và Đào tạo.</i> - <i>Triển khai quy trình đánh giá chất lượng các nhà vệ sinh cơ quan.</i>
9/2017	- Khai giảng năm học mới 2017 – 2018. - Theo dõi tình hình và thực hiện báo cáo nhanh tình hình khai giảng năm học mới cho Bộ Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân thành phố. - Triển khai Kế hoạch thi đua, tiếp nhận đăng ký thi đua năm học 2017 – 2018. - Triển khai việc xét chọn giáo viên đạt giải thưởng Võ Trường Toản năm 2017. - <i>Triển khai Bảng tin Giáo dục tại các trường.</i> - Thực hiện công tác Tài chính phục vụ khai giảng năm học. - Quyết toán các lớp bồi dưỡng hè. - Phối hợp với các phòng ban lập dự toán kinh phí năm 2018.
10/2017	- Tổ chức Hội nghị công tác chuyên môn các Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo quận/huyện, Hiệu trưởng các trường Trung học phổ thông (lần 1). - Phối hợp với các phòng ban hoàn thành dự toán kinh phí năm 2018.
11/2017	- Sinh hoạt kỉ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11. - Tổ chức Hội nghị tổng kết thi đua - khen thưởng nhân kỉ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11/2017. - Phối hợp tổ chức tuyên dương giáo viên đạt giải thưởng Võ Trường Toản năm 2017. - Tham mưu danh sách Nhà giáo lão thành, nhà giáo tiêu biểu trình Ủy ban nhân dân Thành phố để Lãnh đạo thành phố thăm hỏi. - Làm việc với Phòng Kế hoạch Tài chính và Sở Tài chính thống nhất số liệu phân bổ kinh phí Sự nghiệp năm 2018. - <i>Thực hiện sơn lại bên ngoài cơ quan.</i>
12/2017	- Kiểm kê tài sản cơ quan lúc 0g00 theo quy định. - Dự toán kinh phí cơ quan Sở năm 2018. Giải quyết kinh phí cuối năm. - Thực hiện chấm điểm thi đua các quận huyện gửi Ban thi đua khen thưởng thành phố và các quận, huyện. - Báo cáo công tác thi đua cuối năm 2017. - Căn cứ số giao dự toán năm 2018 thuyết minh để phân bổ dự toán. - Phối hợp với Công đoàn cơ quan xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2017 và

Tháng	Nội dung chính
	dự thảo Báo cáo tổng kết năm 2016, Kế hoạch năm 2017 chuẩn bị Hội nghị Cán bộ công chức cơ quan. - Đối chiếu kho bạc 11 tháng, Giải quyết kinh phí cuối năm 2017. - Tổng kết, bình xét thi đua Khối thi đua Sở ngành và khối Văn phòng Sở - ngành.
01/2018	- Hội nghị Cán bộ công chức cơ quan Sở năm 2018. - Tổ chức Hội nghị công tác chuyên môn các Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo quận/huyện, Hiệu trưởng các trường Trung học phổ thông (lần 2). - Báo cáo sơ kết Học kỳ I năm học 2017 – 2018. - Triển khai văn bản chỉ đạo đón Tết Nguyên Đán - 2018. - Chăm lo Tết Nguyên Đán cho cán bộ - chuyên viên cơ quan. - Thuyết minh phân bổ dự toán năm gửi Sở Tài chính thẩm định. - Thực hiện kinh phí Hội trại truyền thống 9/1/2018. - Đối chiếu kho bạc Q4/2017, đối chiếu số dư tài khoản tiền gửi, giải quyết kinh phí trong thời gian chỉnh lý.
02/2018	- Quyết toán kinh phí năm 2017. - Lập dự toán ngân sách năm 2018 (khi có Quyết định giao dự toán) - Đối chiếu kho bạc sau thời gian chỉnh lý quyết toán năm 2017. - Triển khai xét Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp giáo dục năm 2018.
3/2018	- Làm việc với Sở Tài chính về kinh phí mua sắm tài sản cố định phục vụ các kỳ thi năm 2018. - Tiếp nhận SKKN các đơn vị cơ sở, tham mưu thành lập HĐ thẩm định SKKN.
4/2018	- Tổ chức Hội nghị công tác chuyên môn các Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo quận/huyện, Hiệu trưởng các trường Trung học phổ thông - Phối hợp với Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục chuẩn bị trang thiết bị, vật tư phục vụ cho các kỳ thi năm 2018. - Nộp báo cáo quyết toán năm 2017, in sổ, kiểm tra hồ sơ năm 2016 trước khi đưa vào lưu giữ. - Xây dựng và triển khai kế hoạch đánh giá sáng kiến kinh nghiệm.
5/2018	- Phục vụ kỳ thi nghề Trung học phổ thông và các kỳ thi cuối năm học. - Hướng dẫn tổng kết năm học và lập hồ sơ thi đua khen thưởng cuối năm. Báo cáo thực hiện các chỉ tiêu thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
6/2018	- Tiếp nhận, tổng hợp hồ sơ thi đua của các đơn vị, cụm Thi đua, tổ chức xét duyệt thi đua năm học 2017 – 2018. Chuyển kết quả đến Ban Thi đua Khen thưởng thành phố. - Phục vụ các kỳ thi: tốt nghiệp THPT, thi nghề THCS - THPT, tuyển sinh lớp 10 và khảo sát vào lớp 6 trường THPT Chuyên Trần Đại Nghĩa - Tổ chức sinh hoạt ngày Quốc tế thiếu nhi 01/6. - Báo cáo tổng kết năm học 2017– 2018.
	- Tổ chức Lễ Tuyên dương khen thưởng Học sinh giỏi toàn thành phố năm

Tháng	Nội dung chính
7/2018	học 2017 – 2018. - Xây dựng kế hoạch tổ chức Hội nghị tổng kết năm học 2017 – 2018 và triển khai nhiệm vụ năm học 2018 – 2019 của Ngành và các phòng ban. - Hoàn tất hồ sơ thi đua khen thưởng năm học. - Thông báo kết quả đánh giá thi đua của Hội đồng thi đua ngành đến các đơn vị. - Phục vụ kinh phí các lớp bồi dưỡng hè 2018. - Phục vụ kinh phí kỳ thi tốt nghiệp Tiếng Hoa bậc tiểu học.

GIÁM ĐỐC

CHÁNH VĂN PHÒNG

(Đã ký)

(Đã ký)

Lê Hồng Sơn

Đỗ Minh Hoàng